

Số 168 - Tháng 11/2015

Nguyệt San

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

**Dien Dan Giao Dan, Inc.
Non-Profit Organization #2455155**

7864 Westminster Blvd.
Westminster, CA 92683
USA

714-894-5826

Website: www.DienDanGiaoDan.com
Email: toabaoddgd@yahoo.com

Linh Hướng

Lm. Cao Phương Kỹ

Cố Vấn Pháp Luật

L.S. Nguyễn Đình Khương

Nhóm Chủ Trương

Nguyễn Xuân Hân, Lê Tinh Thông, Nguyễn Văn Huệ, Trần Ngọc Vân, Nguyễn Đức Tuyên, Nguyễn Trường Khoan, Kim Loan, Trần Tấn Toan, Hoàng Quý, Lê Văn Trang, Trần Quang Tuyền, Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Văn Bách, Đinh Lưu Nhã, Lê Thiên, Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Tất Hạnh, Nguyễn Đức Chuyên, Laura Trần, Phạm Đình Đài, Trần Văn Cảo, Nguyễn Văn Quát

Tòa Soạn

Chủ Nhiệm:

Trần Văn Cảo,

Trần Nguyên Thao, Phụ tá

Chủ Bút:

Mặc Giao

Nguyễn Mạnh Chí, Phụ Tá

Tổng Thư Ký:

Nguyễn Văn Quát

Nguyễn Xuân, Phụ tá

Trợ Sự

Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Bá Cát, Nguyễn Đức Chuyên, Nguyễn Thị Thêu, Đỗ Trí Tuệ, Nguyễn Văn Quát

Ban Biên Tập

Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Trần Hữu Khắc, Nguyễn Tiến Ích, Lê Tinh Thông, Lê Thiên, Nguyễn Chính Kết, Thanh Hiền, Phạm Minh Tâm, Đỗ Mạnh Trí, Nguyễn Tiến Cảnh, Minh Võ, Phạm Hồng Lam

Trình Bày

Việt-Linh & Thanh-Trúc

Trong Số Này

Thường Xuyên

Thư Tòa Soạn..... ĐGD 2

Hộp Thư Độc Giả ĐGD 4

Chủ Đề

ĐTC Và Cuộc Tông Du Mỹ Lê Thiên 6

Thượng HĐGM & Vấn Đề Người Ly Dị Tái Hôn G Trần Đức Anh OP 10

Ý Nghĩa Chính Thực của Danh Xưng “Công Giáo” Lm Cao Phương Kỹ 12

Tòa Giám Mục Kon Tum..... 16

Hai Bỏ Nhiệm Cho Giáo Hội Việt Nam..... Hội Quán 18

Viết Từ Canada – TPP, Nhân Quyền & Biển Đông..... Mặc Giao 19

Hiệp Định TPP Được Mọi Nơi Hoan Nghênh, Ngoại Trừ Trọng Nghĩa 24

Đàm Phán TPP Kết Thúc Tốt Đẹp..... Thụy Mỹ 25

Viết Cho Ngày 01 Tháng 11 Muôn Đời Thành Kính Tri Ân.... Nguyễn Thu Trâm 27

Tổng Thống Ngô Đình Diệm (1901-1963) Nguyễn Hùng Kiệt 32

Tôi Là Cha Đẻ và Vú Nuôi của Các “Áp Chiến Lược” Phạm Hồng-Lam 38

Kinh Tế: TPP Đòi Nghiệp Đoàn Độc Lập, Hà Nội Bày Mưu Trần Nguyên Thao 41

Lượng Lật Đó Đây: Học Hội Giáo Huấn Xã Hội Trần Phong Vũ 44

Ai Đã Ra Lệnh Giết Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ?..... Đoàn Thanh Liêm 46

Xây Núi Cúi Đê Làm Gì? Lm Fx. Ngô Tôn Huân 47

Thư Của Một Giáo Dân Hải Ngoại Gửi HĐGMVN Về Vụ Núi Cúi Chu Tắt Tiến 52

Tôn Giáo

Thiên Chúa Đến Với Tôi Như Thế Nào? Tạ Phong Tần 58

Giải Đáp Giáo Lý: Tại Sao GHCG Tôn Kính Lm Fx. Ngô Tôn Huân 61

Sống Đạo Giữa Đời: Thánh Gianna Beretta Molla .. Lê Thiên & Lê Tinh Thông 63

Tin Mừng Giữa Dòng Đời: Kinh Lạy Cha Trần Việt Cường 69

Thông Tin, Văn Hoá, Xã Hội, Linh Tinh

Thơ Gió Chướng: Cúi Cuồng Phong 55

Tin Giờ Chót: Cha Lombardi Bác Bỏ Tin Đồn..... G Trần Đức Anh OP 64

Gia Chánh: Bánh Flan Bà Hương Bình 72

Trang Y Học: Bệnh Vẩy Nén..... Bs Vũ Thế Truyền 74

Sổ Tay Thường Dân: Những Trang Viết Giữ Con Mưa..... Tường Năng Tiến 75

Má Ối Đành Gà Con Xa Trang Đài Glassey Trầnyễn 78

Lá Thư Canada: Tim Hạnh Phúc Trà Lũ 83

Tâm Tình Đồng Bào Trong Nước Trần Phong Vũ 90

50 Năm Thành Lập Các Trại Định Cư Tại Miền Nam..... Trần Vinh 94

Tự Do & Tự Do – Mến Tặng Các Bạn Trẻ Trần Hữu Khắc 96

Nguyễn Chí Thiện Và Nhân Quyền..... Ts Nguyễn Bá Tùng 98

Phóng Sự Hình Ảnh Hủy Nhật Năm Thứ Ba..... 100

Những Tin Đáng Ghi Nhận Trong 30 Ngày Qua 102

Những Viên Gạch Lót Đường Hoàng Kỳ Đông 104

Dòng Mến Thánh Giá Thủ Thiêm Bị Đập Phá 108

Texas Có Thêm Một Tượng Đài Chiến Sĩ Việt Mỹ..... 110

Giá Biểu Một Năm

- Hoa Kỳ
Đọc giả thường: 50MK
Đọc giả ân nhân: 60MK
trở lên
- Canada: 70MK
- Âu Châu: 80MK
- Á và Úc Châu: 80MK

■
Các Đại Diện
La Puente, CA:
Nguyễn Đức
(626) 917-7487

Los Angeles, CA:
Nguyễn Ngọc Chánh
(626) 810-6346

Milpitas, CA:
Phạm Văn Tường
(408) 946-4027

Riverside, CA:
Đỗ Tâm
(909) 272-3446

Trần Huy Thống
(929) 788-4637

San Diego, CA:
Phạm Văn Hội
(619) 516-3573 (619) 261-1250

San Jose, CA:
Chu Quang Định
(408) 972-5445

Nguyễn Đình Sang
(408) 230-6418

San Francisco/ Oaland, CA:

Nguyễn Văn Hiệp
(510)363-8964

Stockon, CA:
Nguyễn Anh Quý
(209)952-3914

Colorado:
Trần Công Huấn
(719) 574-9818

Denver, CO:
Lê Văn Giáo
(303) 761-0072

Florida:
Lê Ngọc Thanh
(561) 249-4201

Georgia:
Bùi Mai Quốc Tuấn
(770) 507-3247

Indiana:
Mt. Nguyễn Đình Cận
(260) 755-0774

Chicago, IL:
Nguyễn Thọ Khải
(773) 478-1128

Louisville, KY:
Nguyễn Văn Đăng
(502) 375-0284

Wichita, KS:
Lê Văn Thành



Dư âm cuộc viếng thăm Hoa Kỳ của Đức Giáo Hoàng Phanxicô còn kéo dài từ Đại Hội Thế Giới Gia Đình ở Philadelphia cho tới Thượng Hội Đồng Giám Mục về Gia Đình ở Rome. Cả hai đều do Đức Giáo Hoàng chủ tọa. Thượng Hội Đồng Giám Mục về Gia Đình diễn ra từ ngày 4 đến 24-10-2015. Có 183 nghị phụ được các hội đồng giám mục trên thế giới cử đến. Đại diện Việt Nam là Đức Cha Bùi Văn Đọc, TGM Sài Gòn, Chủ Tịch Hội Đồng GMVN và Đức Cha Đình Đức Đạo, GM Phó Xuân Lộc, kiêm Chủ Tịch Ủy Ban Giáo Dục trong Hội Đồng GMVN. Thượng Hội Đồng thảo luận về các vấn đề gia đình trong thời hiện tại để tìm ra những giải pháp tốt nhất cho việc phục vụ gia đình. Một trong những quyết định khó khăn nhất mà Thượng Hội Đồng phải lấy liên quan đến vấn đề ly dị và cho phép những người ly dị, trong điều kiện nào đó, được chịu các phép bí tích và không đẩy họ ra khỏi cộng đồng dân Chúa.

Đức Cha Đình Đức Đạo nghĩ tới tất cả mọi gia đình, những gia đình vẫn đoàn tụ và những gia đình gặp khó khăn: *“Tôi mong mời Thượng Hội Đồng Giám Mục sẽ đưa ra sự khích lệ cho tất cả các gia đình. Những gia đình đang sống đức tin được khích lệ sống đức tin nhiệt thành hơn trong đời sống gia đình. Những gia đình đang gặp khó khăn được khích lệ tìm lại lần nữa ân sủng phù trợ của Thiên Chúa để họ có thể trung tín và mạnh mẽ hơn trong đời sống gia đình theo kế hoạch tôi cho rằng Thiên Chúa dành cho hôn nhân và gia đình”* (Trả lời phỏng vấn của Vietcatholic Network 12-10-2015).

Cầu xin Thánh Linh soi sáng cho các nghị phụ tìm ra những giải pháp thích hợp nhất để giúp đỡ các gia đình, nhất là những gia đình đã hay đang trên đường tan vỡ.

Về phương diện chính trị, thời sự, Hiệp Ước Đối Tác Liên Thái Bình Dương (TPP) đã được ký kết tại Atlanta, Hoa Kỳ, ngày 5-10-2015 giữa 12 quốc gia trong đó có Việt Nam, sau 7 năm điều đình gay go. Hiệp ước mở cửa cho việc trao đổi dễ dàng hàng hóa với thuế quan thấp giữa các nước hội viên. Đây là một liên minh kinh tế nhưng không thể không có hậu ý chính trị. Trung Quốc không được mời tham gia liên minh này, và hiệp ước TPP có mục đích không nói ra là ngăn cản sự thao túng của Trung Quốc trên thị trường kinh tế thế giới.

Kinh tế, chính trị và quân sự có liên hệ mật thiết với nhau. Vì thế TPP được thúc đẩy thành hình mau khi Trung Quốc biểu lộ thái độ muốn làm bá chủ Biển Đông. Các quốc gia liên hệ, đặc biệt là Hoa Kỳ và Nhật Bản không thể chấp nhận cho Trung Quốc làm điều này. Họ đòi duy trì tự do giao thông trong vùng Biển Đông, cả trên

(316) 655-7118

Marrero, LA:

Trần Văn Bình

(504) 348-1346

Ngô Tám

(504) 368-0055

Kenneer, LA:

Nguyễn Đình Nghiêm

(504) 254-1150

Boston, MA:

Phạm Duy Lý

(617) 265-7934

Brooklyn, MN:

Trần Ngọc Bái

(763) 315-3942

Kansas City, MO:

Nguyễn Lưu

(816) 231-2413

Durham, NC:

Nguyễn Sương

(919) 361-5472

Lincoln, NE:

Trần Văn Trị

(402) 438-4415

Las Vegas, NV:

Phan Văn Sỹ

(702) 221-1688

Cincinnati, OH:

Francis Đình Khải

(513) 227-4711

Oklahoma:

Lê Minh Khôi

(405) 759-3645

Tulsa, OK:

Ngô Thiện Tích

(918) 437-6253

Nguyễn Minh Tuấn

(918) 627-2046

Portland, OR:

Ngô Trường James

(503) 591-0871

Đoàn Trọng Thu

(714) 642-8365

Philadelphia, PA:

Nguyễn Đức Phong

(215) 329-0538

Arlington, TX:

Trần Văn Minh

1-866-246-3702

Arkansas:

Lê Thiên Hoàng

(479) 471-7238

Austin, TX:

Phạm Trí Thức

(512) 832-6408

Irving, TX:

Đoàn Thanh Hùng

(972) 790-2216 / 3500

Houston, TX:

Kim Mai

(281) 970-4903

mặt biển lẫn trên bầu trời. Phi Luật Tân và Việt Nam là nạn nhân Trực tiếp của Trung Quốc nên bắt buộc phải ngã theo Hoa Kỳ. Phi Luật Tân đã có hiệp ước an ninh hỗ trợ với Mỹ. Việt Nam ở trong cảnh “quay sang Sở e Tàn giận, ngã sang Tàn sơ Sở ghen” nên phải đi dây đã lâu ngày. Nay không thể đi dây được mãi nên phải phó thân cả kinh tế lẫn quân sự cho Mỹ để tìm đường “thoát Trung”. Được vào TPP là một thành tích lớn của Việt Nam, nhưng Việt Nam đang chờ phải trả giá cho Mỹ: tôn trọng nhân quyền, cải tổ luật lệ, giải phóng công nhân khỏi nghiệp đoàn độc quyền của nhà nước. Chẳng biết Mỹ có tận thu món nợ trao đổi hay chỉ nhận ít tiền lẻ rồi xí xóa? Chúng ta hãy chờ xem.

Ngày 2-11 năm nay cũng là ngày kỷ niệm 52 năm Tổng Thống Ngô Đình Diệm và bào huynh Ngô Đình Nhu bị thảm sát trong cuộc đảo chánh của các tướng lãnh khởi đầu một ngày trước đó, 1-11-1963. Chúng ta không khơi lại chia rẽ hận thù giữa lúc dân tộc cần đoàn kết để chống lại kẻ thù chung. Chúng ta tưởng niệm vị Tổng Thống đầu tiên đã khai sáng chế độ Việt Nam Cộng Hòa, đã đưa miền Nam về một mối, xây dựng một xã hội có kỷ cương, tiến bộ về mọi mặt, đã đón nhận và định cư gần một triệu đồng bào miền Bắc trốn chạy cộng sản. Vị lãnh tụ yêu nước, kiên cường, quyết tâm giữ miền Nam trước tham vọng xâm lăng của cộng sản, không nhượng bộ những âm mưu phá hoại quốc gia, không chịu cúi đầu khuất phục ngoại bang, dù là đồng minh. Chính lòng yêu nước và tính kiên cường đã làm cho ông có nhiều kẻ thù. Chính những kẻ thù đó đã tùm lại giết ông và hai người em của ông, đưa miền Nam đến chỗ suy yếu, và cuối cùng mất vào tay cộng sản.

Tưởng niệm và tiếc thương Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Chúng ta có rút được bài học nào không? ■

ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG NGUYỆT SAN DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Tiếng Nói Trung Thực Của Những Công Dân Tín Hữu Công Giáo Việt Nam

Chúng Tôi Chủ Trương:

- Tôn trọng Sự Thật như Chúa Giêsu đã dạy: “Sự Thật sẽ giải thoát anh em.”
- Tuyệt đối trung thành với giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo.
- Không chỉ trích cá nhân khi những hành vi ngôn ngữ của cá nhân không phương hại tới quyền lợi chung của Giáo Hội, Xã hội và Dân Tộc.
- Nói thay cho những đồng bào, đồng đạo không có tiếng nói trên Quê Hương trong nỗ lực tranh đấu cho tự do tôn giáo, nhân quyền và nhân phẩm Việt Nam.
- Góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái dưới ánh sáng soi dẫn của Tin Mừng Chúa Kitô.
- Diễn Đàn Giáo Dân góp phần trình bày các sự kiện và dành quyền xem xét, phán đoán và phản ảnh cho độc giả.

Do Chủ Trương Trên Đây:

- Chúng tôi dành quyền tối hậu trong việc hiệu đính, rút gọn hay từ chối không đăng tải những bài vở không phù hợp với chủ trương trên đây gửi cho Diễn Đàn Giáo Dân. Mong quý vị thông cảm.
- Tất cả những thiếu sót, có thể có, đều ra ngoài ý muốn của nhóm Chủ Trương.



mà tác giả dành riêng cho DDGD? Tuy nhiên tôi mạo muội đề nghị với các tác giả, nếu được, xin đừng viết dài quá khiến độc giả như chúng tôi đọc mệt mỏi, hoa cả mắt.

Diễn Đàn chân thành cảm ơn những chia sẻ trung thực của ông. Diễn Đàn luôn trân trọng các ý kiến của Độc Giả và không ngừng cải tiến cả về hình thức lẫn nội dung để tờ báo luôn xứng đáng với kỳ vọng của Độc Giả bốn phương. Mong ông tiếp tục quảng bá và giới thiệu thêm Độc Giả mới góp phần chung vào sứ vụ Truyền Thông Công Giáo.

■ Ông Nguyễn Ngọc Lập, PA

... Tôi xin gửi lệ phí cho năm 2016. Xin chân thành cảm ơn cho những đóng góp liên tục của quý vị trong ngành Truyền Thông.

Xin Thiên Chúa luôn quan phòng và luôn ban ơn lành tới quý vị và gia đình ...

Diễn Đàn chân thành cảm ơn tấm thiệp hoa hồng và những lời chân thành cầu chúc của ông. Xin cùng hiệp thông trong Thánh Lễ hằng tuần với LM. Linh Hướng. Nguyên xin Thiên Chúa ban nhiều Hồng Ân cho ông và quý quyến. Kính mong ông tiếp tục quảng bá và giới thiệu thêm độc giả mới.

■ Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh, CA

... Là độc giả trên 10 năm, mỗi đầu tháng tôi đợi chờ món ăn tinh thần quý Báo gửi đến qua bưu điện. Tôi hết lòng cảm ơn quý vị trong tòa báo đã hy sinh công sức chăm lo cho món ăn tinh thần mỗi ngày thêm phong phú với các bài vở từ tôn giáo, xã hội đến thời sự, chính trị. Có cả mục gia chánh, y tế, truyện vui rất đi dóm. Tôi đọc say sưa, thích thú từ trang đầu đến trang cuối ... Nguyên cầu Chúa và Đức Mẹ hộ phù, giáng phúc cho Quý vị, mọi người trong tòa Báo được dồi dào sức khỏe và ơn khôn ngoan để tiếp tục cho chúng tôi món ăn tinh thần quý hiếm này ...

Palacio, TX:

Phạm Đức Thành
(361) 972-6404

Round Rock, TX:

Nguyễn Thái Long
(504) 254-2660

San Antonio, TX:

Nguyễn Văn Nghiênn
(210) 614-3753

Lê Hào

(713) 661-5537

Washington:

Lâm Phát Giang

(509) 928-3178

Renton, WA:

Phạm Niên

(425) 277-8641

Vũ Nam Hải

(425) 228-8023

Úc Châu:

Phạm Minh Tâm

0421600100

Bà BS Trần Văn Thịnh

618-9276-3146

Pháp Quốc:

Trần Ngọc Lan

0143403114

Đức Quốc:

Phạm Hồng Lam

(+49) 821 455 06 09

Phan Đức Thông

0821-593-522

■ Ông Vũ Đức Tuân, CA

... Rất chân thành cảm ơn các bác. Món ăn tinh thần hàng tháng vẫn đến rất đều, không chậm và cũng không bị mất... Tôi churanhận được cuốn Hành Trình Đức Tin ...

Cảm ơn những chia sẻ chân thành của ông. TS sẽ gửi tập sách Hành Trình Đức Tin cho ông. Xin ông giới thiệu thêm độc giả mới trong vùng Silicon Valley.

■ Ông Hoàng Văn Thu, VA

Thưa Quý Báo,

Tôi là độc giả lâu năm của quý báo xin kính gửi đến quý vị đôi hàng tâm sự sau khi nhận được số báo tháng 10. Trước hết, về hình thức, tôi thấy tờ báo đã in giấy trắng hơn nên chữ và hình ảnh sáng sủa, thông thoáng, dễ đọc, mát mắt, nhất là độc giả có tuổi như tôi. Cảm ơn báo gọn nhẹ cũng cảm thấy dễ chịu. Nhưng xin lưu ý quý vị tờ báo của tôi có những trang giấy cắt gần sát lề. Tôi cũng xin ghi nhận thêm một vài ưu điểm:

- Khác với các báo khác, thường đăng nhiều quảng cáo trên trang bìa mặt để kiếm tiền nhiều, báo Diễn Đàn Giáo Dân từ đầu tới nay chỉ dành trang bìa mặt đăng hình chủ đề cho báo khiến tờ báo tăng thêm phần trang trọng, đứng đắn. Bìa báo tháng 10 vừa qua là một điển hình.

- Số lượng bài vở nhiều hơn các tạp chí đạo, đời mà tôi thường đọc. Báo DDGD có nhiều bài viết giá trị mà tôi không thấy đăng trong các báo khác hay trên mạng nên tôi phỏng đoán đó là những bài báo

Giá Biểu Quảng Cáo

Diễn Đàn Giáo Dân nhận quảng cáo từ khắp các quốc gia và các tiểu bang. Kính mong Quý Cơ Sở Kinh Doanh và các Dịch Vụ tiếp tay nuôi dưỡng và phát triển tờ báo của ngân lớp giáo dân bằng cách gửi đăng quảng cáo trên Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân. Đây là giá biểu quảng cáo cho mỗi kỳ:

■ Giá Thường:

1 trang bìa màu: \$300 MK

1 trang trong: \$100 MK

1/2 trang trong: \$50 MK

■ Giá Ủng Hộ:

1 trang trong: \$120 MK

1/2 trang trong: \$60 MK

■ Giá Ân Nhân: không giới hạn trên giá ủng hộ.

Xin chân thành cảm ơn bà Ngọc Anh đã gửi cho những chia sẻ rất khích lệ. Rất mong bà luôn đồng hành và hỗ trợ cho Diễn Đàn mỗi ngày thêm vững mạnh và phong phú. Nguện xin Thiên Chúa chúc lành cho bà và bảo quyền.

■ Ông Nguyễn Nghi, NE

Xin chào Ban Biên Tập báo ĐĐGD. Cháu gửi năm mươi đồng cho báo và năm mươi đồng giúp những người tranh đấu cho Nhân quyền, Dân chủ trong nước...Xin Chúa ban nhiều ơn lành và sức khỏe cho các bác ...

Xin chân thành cảm ơn ông đã lưu tâm đến những người đang trực diện đấu tranh cho Dân Chủ, Nhân quyền, bao gồm Tự Do Tôn Giáo, trên quê hương Việt Nam. Xin mời đọc hai lá thư thống thiết của Đức Cha Giáo Phận Kontum trong số này. TS. sẽ chuyển số tiền của ông đến quỹ yểm trợ.

NHẮN TIN

■ Ông Vũ Sinh, NJ

Cảm ơn ông ngoại của Mary Trúc Lâm đã gửi lệ phí kèm những lời chúc chân thành và tốt đẹp cho các cộng tác viên ĐĐGD. Mong ông tiếp tục nâng đỡ và quảng bá cho Diễn Đàn

■ Ông Joseph H. Lang, MA

Toà Soạn đã nhận thư và lệ phí hai năm.

■ Ông Trần Ngọc Hồ, MO

Cảm ơn ông đã gửi thư và lệ phí

■ Ông Nguyễn Văn Toán, OR

Cảm ơn ông đã gửi thư và lệ phí hai năm báo.

Xin lưu ý Quý Độc Giả:

Mọi liên lạc thư từ với Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân xin theo địa chỉ mới:

7864 Westminster Blvd.

Westminster, CA 92683, USA

Điện thoại và Email của Tòa Soạn không thay đổi.

Trong lúc di dời Tòa Soạn, khó tránh khỏi những sơ sót hoặc trở ngại kỹ thuật trong việc thông tin, liên lạc, TS rất mong nhận được sự thông cảm của Quý Độc Giả.

Chân thành cảm ơn
ĐĐGD

■ Ông Hoàng Kỳ Đông, NY

Tòa Soạn đã nhận thư và lệ phí

■ Ông Phạm Đức Thu, NY

Tòa Soạn vẫn gửi báo hàng tháng. Nếu ông chưa nhận được là do Bru Điện làm thất lạc. Xin ông cho biết, chúng tôi sẽ gửi lại ngay.

■ Ông Nguyễn Khắc Tấn, CA

TS. đã in Label gửi báo trước ngày cập nhật lệ phí. Xin ông coi lại trong số này.

■ BS. Nguyễn Đức Liên, GA

Tòa soạn đã nhận thư và lệ phí.

■ Ông Đỗ Đức Thanh, CA

Mong ông thông cảm vì Tòa Soạn đang trong giai đoạn chuyển đến địa chỉ mới. Xin ông vui lòng coi trên Label hàng tháng để giảm bớt phần hành chánh cho TS.

■ Ông Trịnh Ngọc Phát, NC

Hy vọng ông đã nhận được sách “Công Giáo Việt Nam 2005-2015“. Xin ông vui lòng liên lạc với TS, nếu chưa nhận.

■ Ông Ngô Văn Tuệ, CA

Cảm ơn ông đã giới thiệu và tặng báo cho độc giả mới. TS sẽ liên lạc với Ông Tiên tại GA để theo dõi.

■ Ông Phạm Văn Lễ, KS

Cảm ơn đề nghị của ông. Mong ông thông cảm để đơn giản hóa công tác cho TS. Báo ĐĐGD vẫn đến tay ông đều đặn hàng tháng dù lệ phí có đảo hạn.

■ Bà Nguyễn Lệ Dung, KS

Tòa soạn đã nhận thư và lệ phí của bà.☑

*Mỗi thứ bảy, hiệp thông
cùng LM. Linh Hương
trong Thánh Lễ cầu
nguyện cho các Ân Nhân,
Độc Giả và Cộng Tác
Viên còn sống cũng
như đã qua đời.*

Đức Thánh Cha và cuộc Tông du Mỹ: CỔ VỖ ĐỜI SỐNG GIA ĐÌNH

■ *Lê Thuần*



Chuyến Tông du Hoa Kỳ của Đức Thánh Cha (ĐTC) Phanxicô từ ngày 22 đến 27/9/2015 là một chuyến Tông du lịch sử, một chuyến Tông du kéo dài 6 ngày của một nhà lãnh đạo tôn giáo lớn với một lịch trình dày đặc những cuộc gặp gỡ, trao đổi, lễ nghi đạo đời, diễn văn, thuyết giảng... và đặc biệt là những lần lội bộ xông xáo giữa đám đông để vẫy tay và bắt tay quần chúng trên đường đi tới những địa điểm đã định, bất chấp mọi mệt hay sự an nguy cho bản thân...

Gọi chuyến Tông Du Mỹ của ĐTC Phanxicô là chuyến Tông du lịch sử, vì nó hàm chứa những biến cố mang tính lịch sử hiếm hoi từ trước đến nay, chẳng những với chính ĐGH và Giáo Hội Công Giáo, mà còn cả với chính quốc gia Hoa Kỳ và toàn thế giới.

Peter Neill, Giám đốc Đài Thiên Văn Đại Dương Thế Giới, đã mở đầu bài viết của mình trên trang web Yahoo dưới nhan đề **ĐGH Phanxicô và Đại dương** bằng những lời sau đây: “Đức Giáo Hoàng vừa mới hoàn tất chuyến viếng thăm thắng lợi của ngài trên đất nước Hoa Kỳ ở đó ngài đã đọc diễn văn hay giảng thuyết trước Quốc Hội lưỡng viện

Mỹ, trước Liên Hiệp Quốc, và tại nhiều nơi khác mà cả người Công Giáo cũng như không-Công Giáo đều háo hức đón nhận sứ điệp của ngài về khoan dung, về hội nhập và về công bằng xã hội.”

Chúng tôi không bàn tới việc Đức Phanxicô là vị Giáo Hoàng đầu tiên xuất hiện và đọc diễn văn trước lưỡng viện Quốc Hội Hoa Kỳ tại Tòa nhà quốc Hội Mỹ ở Thủ đô Hoa Thịnh Đốn, hay là vị Giáo hoàng đầu tiên đọc diễn văn trước cử tọa đông đảo của Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc ở New York, được cổ vũ bằng những tràng pháo tay dài, rộn rã chưa từng thấy trên đất Mỹ.

Chúng tôi cũng không đưa ra ở đây hình ảnh ĐTC Phanxicô, vị Giáo hoàng đầu tiên dẫn đầu các nhà lãnh đạo tôn giáo cầu nguyện cho các nạn nhân của cuộc đại khủng bố 9/11 tại Khu Trung Tâm Thương Mại Thế

Giới Nữ Ước. Và ngài cũng là nhà lãnh đạo tôn giáo đầu tiên đứng trên Ground Zero này cực lực lên án chiến tranh, bạo lực, buôn bán vũ khí...

Mặt khác, có lẽ qua các màn hình TV và Internet, chúng ta cùng với hàng triệu người đều có dịp nhìn thấy ngay tại Dinh Độc Lập Mỹ ở thành phố Philadelphia, Đức Phanxicô vị thượng khách đầu tiên của Hoa Kỳ đã mạnh mẽ lên tiếng bảo vệ quyền Tự Do Tôn Giáo dưới mọi chính thể trên mọi quốc gia.

Ấy là chưa kể tới ý nghĩa đặc biệt đánh động lòng người hàm chứa trong nội dung các bài diễn văn của ĐTC tại các nơi trên cùng nhiều nơi khác ĐTC đã đến, hoặc những hình ảnh hàng ngàn, hàng vạn người cố





chen nhau để chính mắt mình được chiêm phúc chiêm ngưỡng dung nhan “*một vị thánh đi qua*” (như tờ NY Post mô tả). Không ít người khó cầm giữ những giọt nước mắt cảm xúc xen lẫn những nụ cười rạng rỡ khi được tận mắt nhìn thấy hay được nắm lấy bàn tay Đức Giáo Hoàng. Có người chỉ ước mong làm sao được ĐTC nhìn về họ, vẫy chào họ để họ có thể chớp lấy “*cơ hội ngàn vàng*” mà chụp với ĐTC một tấm ảnh selfie là mãn nguyện.

Chúng tôi cũng không đưa ra đây những hình ảnh ĐTC ôm hôn bao nhiêu trẻ thơ và người tàn tật đang trông chờ giây phút âm lòng.

Tất cả những hình ảnh trên và bao hình ảnh khác đều là những bức

tranh linh hoạt vẫn mãi mãi lưu lại trong lòng dân Mỹ và hàng triệu người khắp thế giới.

Riêng truyền thông Mỹ đến nay vẫn còn tiếp tục nói lên những điều kỳ diệu từ chuyến tông du Mỹ của ĐTC Phanxicô. Có không ít cơ sở truyền thông và nhà xuất bản Mỹ đang đang ráo riết chuẩn bị phát hành vào cuối Tháng 11/2015 này những quyển sách và tập ảnh lưu niệm đầy ấn tượng về chuyến Tông du của ĐTC trên đất Mỹ, như quyển “*Love Is Our Mission: Pope Francis in America*” sẽ do CNS (Catholic News Service) phát hành vào cuối Tháng 11/2015. Tập ảnh đồ sộ *Pope Francis in America: The Official Photographic Record* cũng sẽ phát

hành do cơ quan truyền thông *The Philadelphia Inquirer*.

Một cuộc nghênh tiếp ý nghĩa.

Trong chuyến Tông du Hoa Kỳ từ 23 đến 17/9/2015, ĐTC Phanxicô là vị Giáo Hoàng đầu tiên được toàn gia đình tổng thống Mỹ Barack Obama lần

gia đình phó tổng thống Joe Biden thân hành ra tận phi trường đón tiếp long trọng và nồng hậu: một sự kiện quả là “*xưa nay hiếm!*”

Phải chăng, vì ĐTC đến Mỹ với mục đích đầu tiên là đến với Đại Hội Gia Đình Thế Giới đang diễn ra tại thành phố Philadelphia thuộc tiểu bang Pennsylvania, Hoa Kỳ, nên các nhà lãnh đạo Mỹ thể hiện tâm huyết đồng tình và ủng hộ việc Giáo Hội Công Giáo và ĐTC Phanxicô cổ võ thăng tiến đời sống gia đình? Vâng! Hai gia đình Obama và Biden không phải là những gia đình cần hòa chung tấm lòng với mọi gia đình Mỹ cùng với các gia đình khắp địa cầu sao, để cùng với ĐGH và hàng triệu triệu người trên hành tinh này chia sẻ Niềm Vui và Hạnh Phúc Gia Đình Ngày Hội Đại Hội Gia Đình Thế Giới đang diễn ra trên đất nước họ?

Thăng tiến gia đình: Mục tiêu tối thượng.

Không phải chỉ tới lúc này, mà ngay từ khi lên ngôi Giáo Hoàng, ĐTC Phanxicô luôn cổ võ việc nâng cao đời sống gia đình và đó luôn luôn là mục tiêu hàng đầu đường hướng mục vụ của ngài.

Chúng ta còn nhớ, ngay lúc mới đắc cử ngôi giáo hoàng hồi đầu năm 2013, Đức Thánh Cha đã trân trọng giá trị đời sống gia đình như thế nào qua việc ngài tôn vinh cách sống đạo của bà nội mình và cách bà phát huy nền giáo dục gia đình giúp ngài sống đúng cung cách người có đạo.

Chia sẻ chuyện riêng đời sống của mình, ĐTC kể lại: “*Tôi được chiêm phúc lớn lên trong một gia đình sống đức tin một cách đơn giản, thực tế. Tuy nhiên, riêng bà nội tôi mới chính là người có ảnh hưởng*



trên cuộc hành trình đức tin của tôi. Chính bà nội tôi đã giải thích cho chúng tôi, nói cho chúng tôi về Chúa Giêsu, về Giáo lý Công giáo. Chính từ người đàn bà này, bà nội tôi, mà tôi đã thực hành lời tuyên xưng đức tin Kitô giáo của mình, lời tuyên xưng bắt đầu từ trong nhà, trong gia đình.” (Bài giảng vào ngày áp lễ ĐCTT Hiện Xuống, 18/5/2013).

Từ năm 2014, Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ đã cho xuất bản quyển **Pope Francis and The Family** (ĐGH Phanxicô và Gia đình) trong đó trích dẫn và giảng giải các huấn từ của ĐTC về gia đình như: *Gia đình ngày nay, Hôn nhân, Cha mẹ, Con cái, Ông bà, Mối quan hệ, Giáo dục, Đức tin và Đời sống thiêng liêng trong gia đình...*

Rồi đầu năm 2015, Nhà Xuất Bản *The Word Among Us* (Lời Ở Giữa Chúng Ta) tại Maryland, Hoa Kỳ lại cho phát hành quyển **Pope Francis Speaks to Families – Words of Joy and Life** (ĐGH Phanxicô nói với các Gia đình – Những Lời của Niềm Vui và Sự Sống). Quyển sách ghi nhận các Lời Dạy của Cha Chung về *Hôn Nhân, Cha Mẹ, Đời sống Gia đình, Sự mệnh của Gia đình, Chuyển tải Đức tin, Giáo Hội* như là *Gia đình...*

Đức Giáo Hoàng: Gia Đình – Yêu Thương – Sống.

Trong bài giảng Đêm canh thức 26/9/2015 Lễ Hội Gia Đình Thế Giới tại Philadelphia, bằng những lời đơn sơ mộc mạc, nhưng dí dỏm và thâm thúy khiến cử tọa cười vang, ĐTC Phanxicô mô tả “*gia đình thỉnh thoảng có những lúc có cãi nhau, đĩa bay, chén bay. Con cái làm nhức đầu. Đó là chưa nói tới ông già, bà nhọc*”. Nhưng sau đó Tình Yêu phải ngự trị.

Tình Yêu giải quyết tất cả, san bằng mọi khúc khuỷu, gập ghềnh và mọi hố ngăn cách trong gia đình. ĐTC Phanxicô nêu rõ: “*Thiên Chúa có kế hoạch để trái tim của chúng ta được rộng mở. Người thích mở cửa tâm hồn. Bạn biết Người thích gõ cửa gia đình và tìm tới những gia đình trong đó mọi người yêu nhau.*”

Cái nhìn của ĐTC Phanxicô về gia đình có lẽ đã mang lại nguồn cảm hứng cho hãng Thông tấn Huff Post, khiến cơ quan truyền thông này đưa lên 3 hình ảnh đầy ý nghĩa: **Đức Giáo Hoàng: Gia Đình – Yêu Thương – Sống.** Tại sao Huff Post lại chọn hình ảnh ĐTC Phanxicô hôn lên trán đứa bé để diễn tả **Family** (Gia Đình)?

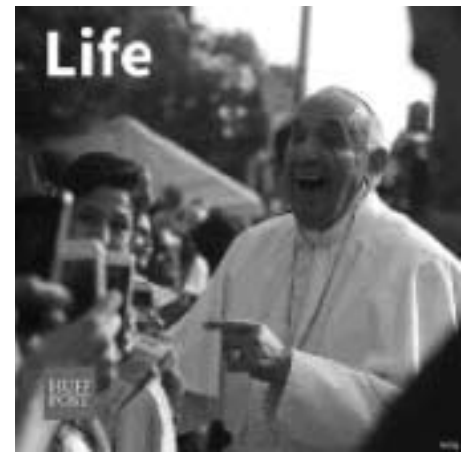
Tại sao hình ảnh ĐTC ôm lấy một kẻ cơ hàn là hình ảnh tiêu biểu của **Love** (Tình Yêu), tình yêu gia đình?

Tại sao cái cười thoải mái tự nhiên của Đức Thánh Cha lại diễn tả **Life** (Sự Sống) trong gia đình, một Sự Sống viên mãn ngập tràn Hạnh phúc!

Câu chuyện em bé bấu nảo và chứng từ về gia đình.

Truyền thông Mỹ đều thuật lại mẩu truyện em bé **Gianna Masciantonio**, từ thành phố **Warrington**, tiểu bang **Pennsylvania**, bị bấu nảo, được ĐTC Phanxicô bất ngờ hôn lên chính nơi trọng điểm của cái bấu trên đầu bé khi chiếc xe Giáo hoàng đi ngang qua em vào ngày Thứ Bảy 26/9/2015. Cha mẹ em em bé vô cùng xúc động kể lại việc ông bà và đứa con được đi đón Giáo hoàng như là một phép lạ.

Dưới tựa đề “Đức Giáo Hoàng biến giấc mơ thành hiện thực cho



cha mẹ em bé bệnh tật”, bài viết của nhà báo Mỹ **Peg Quann** thuật lại như sau: Đứa bé gái, con của ông bà **Masciantonio**, vừa chào đời thì qua siêu âm, người ta phát hiện ra cái bấu nảo trên đầu em, bà mẹ là **Kristen Masciantonio** liền đặt tên cho con gái là **GIANNA**. Bà mẹ chọn Thánh **GIANNA BERETTA**



Bs *Gianna Emanuela*, người con được mẹ cứu sống

MOLLA làm Thánh Bồn mạng cho con mình, cầu mong đứa bé được vị Thánh này che chở, bảo hộ. Bà lại mơ ước con gái bà có ngày sẽ gặp được

Bé *Gianna Masciantonio*

Thứ Bảy ngày 26/9/2015, tại thành phố Philadelphia, khi bà Kristen đẩy cháu Gianna trên chiếc xe đẩy (dành cho người tàn tật) len lỏi giữa đám đông trông chờ ĐGH đi ngang qua. Lúc đó, lời nhắc nhở của nhân viên an ninh vẫn còn văng vẳng trong tai bà: “*Rất tiếc, không ai có thể nói gì với ĐGH*”. Cái giấc mơ “gặp ĐGH” tan đi như mây khói. Dù vậy, bà vẫn kiên trì kỳ vọng vào một phép lạ.

Nào ngờ, một nhân viên an ninh bước tới bế lấy em bé, trao nó cho ĐTC Phanxicô. Ngài hôn nơi đầu đứa bé. Bà mẹ cảm động như thể chính mình được ĐTC chúc phúc. Nước mắt tuôn trào niềm vui và cảm xúc, bà nói: “*Giấc mơ đã thành sự thật. Chúng tôi cảm thấy được chúc phúc với cái hôn của ĐTC và lời cầu nguyện của ngài cho đứa bé và*

*cho gia đình chúng tôi. Nó ra đời với cái bướu nảo và chúng tôi đã đặt tên cho nó là Gianna, chọn Thánh nữ **Gianna Beretta Molla** làm quan thầy cho cháu.*”

Thánh Gianna Beretta Molla là nữ Bác sĩ người Ý (sinh năm 1922) đã chấp nhận lia đời ngày 28/4/1962 ở tuổi 40 vì bướu tử cung hầu cứu đứa con bà đang cuu mang. Đứa con được bà mẹ Gianna Beretta Molla cứu ấy là nữ **Bác sĩ Gianna Emanuela** đang hiện diện trong Lễ Hội Gia đình tại Philadelphia này. Thánh Gianna Beretta Molla được tuyên thánh 16-5-2004 bởi ĐGH (nay là Thánh Gioan Phaolô II).

Bác sĩ Gianna Emanuela cũng đã gặp bé Gianna Masciantonio với mẹ em vào hôm Thứ năm 25/9/2015 trong Lễ Hội. Bác sĩ Gianna nói sẽ cầu nguyện cho em được ĐGH chúc phúc.

Trong Lễ hội Gia Đình, Bs **Gianna Emanuela** sẽ là một trong những chứng nhân nêu lên chứng từ “*hy sinh vì con*” của thân mẫu mình – Thánh Gianna Beretta Molla. Em bé Gianna Masciantonio và cha mẹ em hẳn đã toại nguyện: Họ quả là một gia đình hạnh phúc “*cầu được, ước thấy*”.

Luôn quan tâm tới trách nhiệm mục vụ của Hội Thánh trong việc thăng tiến hôn nhân và đời sống gia đình, trong Tháng 10/2015, Đức Thánh Cha đã khai mạc Thượng Hội Đồng Giám Mục toàn thế giới. Với trên dưới 300 Nghị phụ và quan sát viên cùng mấy cặp gia đình chứng nhân, Thượng Hội Đồng bàn cãi sâu rộng các vấn

đề liên quan tới đời sống gia đình, đôi khi thẳng thắn, sôi nổi đến gay gắt để tìm tới những giải pháp tối ưu cho đường hướng mục vụ gia đình. Tuy nhiên, dù trải qua bất cứ tình huống nào, Thượng Hội Đồng phó thác mọi sự vào sự tác động của Chúa Thánh Thần.

Đặc biệt, giữa lúc Thượng Hội Đồng về Gia Đình đang tiến hành thì Giáo Hội đã chính thức tuyên phong một đôi vợ chồng lên bậc Hiển Thánh. Đó là ông bà Thánh Louis và Zélie Martin, song thân của Thánh nữ Têrêsa Hải Đồng Giêsu mà chúng tôi đã có bài giới thiệu trong số báo Tháng 10 vừa rồi. Hai vị đã sống và xây dựng một gia đình hoàn hảo trên trần gian này, xứng đáng là mẫu mực cho mọi gia đình Công Giáo về mọi phương diện.▣



THƯỢNG HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC **và vấn đề những người ly dị tái hôn**

■ *G. Trần Đức Anh OP*

(Radio Vatican)

VATICAN.

Trong các phiên khoáng đại vừa qua của Thượng HĐGM thứ 14 về gia đình, vấn đề cho những người ly dị tái hôn lãnh nhận các bí tích chiếm một phần lớn các bài phát biểu của các nghị phụ.

Ví dụ trong phiên khoáng đại thứ 9, chiều ngày 14-10-2015, có những nghị phụ nói rằng trong một số trường hợp có thể cho những người ly dị tái hôn được lãnh các bí tích, cụ thể là xưng tội rước lễ, nếu họ ý thức mình sống trong tội lỗi và có ý chí không phạm tội nữa. Nhưng điều này có thể tiến hành theo 3 tiêu chuẩn: trước tiên là phân định từng trường hợp, thứ hai là cập ly dị tái hôn phải có cung cách hành xử gương mẫu; sau cùng là chỉ lãnh nhận các bí tích trong những buổi cử hành đặc biệt quan trọng.

Một số nghị phụ khác tái khẳng định rằng Giáo Hội không loại trừ một ai và Chúa Kitô không đến để chữa người lành, nhưng là người bệnh: vì thế những người ly dị tái hôn cần được tháp tùng, yêu thương và tha thứ, vì họ là thành phần của Giáo Hội và chi thể của Chúa Kitô, vì thế hậu quả dĩ nhiên là họ có thể lãnh nhận Thánh Thể.

Một số vị khác đề nghị dùng giải thích giáo luật một cách cứng nhắc thái quá, đồng thời yêu cầu những

người ly dị tái hôn đừng gây gương mù gương xấu. Vì nhiều khi người ta quên rằng “Thánh Thể trước tiên có giá trị cứu độ cho linh hồn con người”. Từ đó các nghị phụ mong ước có một nền mục vụ thích hợp, có khả năng củng cố chứ không làm suy yếu đạo lý, khởi hành từ tiền đề chân lý là cuộc gặp gỡ với Con người Chúa Kitô và nếu nói về các bí tích như phương tiện duy nhất để lãnh nhận ân thánh thì sẽ khó đến gần những người đã cảm nghiệm một sự thất bại hoặc với người không tin. Nhưng điều quan trọng là Giáo Hội đừng tạo nên những ảo tưởng.

Trong cuộc họp báo trưa ngày 15-10-2015, Cha Manuel Dorantes, cộng tác viên tiếng Tây Ban Nha, của cha Lombardi, Giám đốc phòng báo chí Tòa Thánh, kể lại một sự kiện cảm động: một em bé lên rước lễ lần đầu, đã cảm Mình Thánh Chúa bẻ ra làm đôi và chia cho ba của em, lý do vì ông không được rước lễ vì là người ly dị tái hôn.

Đức TGM Stanislaw Gadecki, TGM giáo phận Poznan, Chủ tịch HĐGM Ba Lan, nói rằng HĐGM Ba Lan tái khẳng định giả thuyết cho những người ly dị tái hôn dân sự được rước lễ, nếu họ tiếp tục sống trong tình trạng này, chiếu theo tông huấn Familiaris consortio về gia đình do Đức Gioan Phaolô 2 ban

hành năm 1984. Đức TGM nói rằng “Những người ly dị tái hôn không bị vạ tuyệt thông, và có nhiều cách thức tham gia vào đời sống Giáo hội. Ngài nhìn nhận rằng nhiều khi họ là những người có ước muốn được rước lễ, mạnh hơn những ai có thể rước lễ”.

Về phần một nghị phụ người Mêhicô, ngài cho biết Thượng HĐGM không bao giờ có ý đi tới những quyết định về vấn đề cho những người ly dị tái hôn được rước lễ, nhưng chỉ đệ trình ĐTC những suy tư và quan điểm của mình để ngài quyết định.

Các vấn đề khác

Có những nghị phụ nói về sự cần thiết phải chuẩn bị hôn nhân một cách thích hợp cho những người trẻ, đặc biệt đề ý tới đức tin của họ, vì sự thiếu đức tin cho thể làm cho hôn phối vô hiệu. Sự huấn luyện thích hợp về hôn phối sẽ tránh được nạn ly dị đang thịnh hành.

Trong phiên họp khoáng đại thứ 8 vào ban sáng ngày 14-10-2015, trước sự hiện diện của 264 nghị phụ, một vài vị cũng đã đề cập đến sự thiếu đức tin có thể là nguyên nhân làm cho việc kết hôn bất thành.

Có nghị phụ yêu cầu rằng trong việc tháp tùng những người trẻ chuẩn bị kết hôn, cần tránh những



Thượng Hội Đồng Giám Mục

ngôn ngữ học đường như “những khóa học tiền hôn nhân”. Nên thay tế bằng một sự đồng hành liên tục trong thời gian, theo dõi các gia đình trong mỗi giai đoạn, kể cả sau khi đã kết hôn.

Trong bối cảnh này, các nghị phụ cũng nói về sự dòn mỏng của các gia đình, nhất là những gia đình bị sức ép chứ không tự ý chọn lựa. Ngoài ra không nên chỉ nói về sự phù hợp với đạo lý nhưng tháp tùng các gia đình bị thương hướng về tương lai, không nghiêm khắc phán đoán nhưng gì đã xảy ra trong quá khứ. Trong thực hành, cần có cái nhìn của người Samaritano nhân lành, trông thấy,

đón tiếp, chữa lành và hội nhập, tiến hành không phải bằng cách áp đặt, nhưng bằng sự thu hút, nghĩa là qua chúng ta một cuộc sống khiêm tốn, đơn sơ, với kinh nguyện. Xét cho cùng, viễn tượng diu dàng có thể là giải pháp cho bao nhiêu tình trạng lo âu.

Giáo dục người trẻ

Trong phiên khoáng đại thứ 11, chiều thứ năm, 15-10-2015, có sự hiện diện của ĐTC và 249 nghị phụ.

Các bài phát biểu trong dịp này đề cập đến sự chuẩn bị thích hợp cho những người sắp kết hôn, hiểu như một hành trình đức tin dẫn đến cuộc

gặp gỡ với Chúa Kitô. Tiến trình này cũng phải bao gồm việc giáo dục về tính dục, ngày nay có nhiều thiếu sót. Thực vậy, tại các trường công lập, trong việc giáo dục về tình dục có hiện tượng tâm thường hóa các hoạt động này, và thu hẹp vào việc sử dụng các phương tiện ngừa thai.

Theo các nghị phụ, nền giáo dục tính dục tại nhiều nơi thiếu một quan niệm Kitô về tính dục và tình yêu, và không sợ nói về sự khiết tịnh và giá trị của đức tính này.

Một số bài phát biểu khác đề cập đến việc nhận con nuôi và nhấn mạnh sự cần thiết phải bảo vệ phẩm giá của trẻ vị thành niên và các quyền của cha mẹ tự nhiên, đồng thời khích lệ nền văn hóa tiếp đón và hội nhập.

Về vấn đề sinh sản, các nghị phụ lưu ý về những thuốc phá thai và những nguy hiểm của chúng, nhiều khi ít được biết đến, cũng như những kỹ năng thụ thai nhân tạo, thường được đề nghị với mục đích kinh tế hơn là trị liệu. Trong lãnh vực này có nhiều sự thông tin sai trái không những cho các cặp vợ chồng nhưng cả nơi các linh mục. Vì thế Giáo Hội cần trở thành điểm tham chiếu vững chắc về luân lý, và có thể nhờ sự trợ giúp của các chuyên gia đa ngành, biết rõ vấn đề son sẻ của các đôi vợ chồng theo luân lý Công Giáo. (SD 16-10-2015) ◼

Ý CẦU NGUYỆN

1. Cầu nguyện theo ý Đức Thánh Cha
2. Cầu cho Công Nghị Thượng Hội Đồng Giám Mục tại Roma.
3. Cầu cho Linh Hồn Gioan Baotixita cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm và các chiến hữu vị quốc vong thân trong biến cố 1 tháng 11 năm 1963.
4. Nguyện cầu Hồng Ân Thiên Chúa tuôn tràn cho muôn dân, cách riêng cho Dân Tộc Việt Nam trong Năm Thánh Lòng Chúa Thương Xót,

Ý NGHĨA CHÍNH THỰC CỦA DANH XUNG:

“CÔNG GIÁO”

■ L.M. Cao Phương Kỹ

L.T.S. Trong DDGD số 165, tháng 8/2015, có bài bình luận về danh xưng “CÔNG GIÁO”, là một dấu chỉ, dấu hiệu của “Thiên Chúa Giáo”, hay “KYTÔ-GIÁO”, tức Đạo do Chúa GIÊSU KYTÔ sáng lập, bắt đầu từ nước Do thái, nay đã lan tràn khắp địa cầu. Soạn giả đã phi bác những giải thích xuyên tạc, hiểu sai, và âm mưu đòi xóa bỏ danh xưng “Công Giáo” bởi một số người vốn ác cảm với Thiên Chúa Giáo.

Sau năm 1975, các đồng hương tị nạn cộng sản định cư tại Hoa Kỳ và các Quốc gia ÁU, ÚC..thuộc nguồn gốc và ảnh hưởng của nền văn minh, văn hóa Thiên Chúa Giáo, một hiện tượng kỳ lạ, ”ngược đời”, đã xuất hiện, thay vì cảm phục và biết ơn những Cơ quan Từ Thiện Công Giáo (Catholic Charities) vì tình Bác ái đã đón tiếp, giúp đỡ các đồng hương tị nạn, thì họ lại chế giễu, bịa đặt, bôi nhọ, đả kích Giáo lý Thiên Chúa Giáo, Công Giáo của các vị ân nhân, bảo trợ. Những cuốn truyện phản khoa học, hoang đường như “Giatô bí lục”, và những tờ truyền đơn lá cải được tung ra tại các chợ bán thực phẩm. Chưa bao giờ “Đạo Công Giáo” bị xuyên tạc, đả kích nặng nề như thế! Vì lý do nào, vì âm mưu đen tối nào, vì mặc cảm tội lỗi nào? Hy vọng với thời gian, Lịch sử sẽ phanh phui và làm sáng tỏ “hiện tượng kì quái “này.

Sau đây là bài nghiên cứu, căn cứ vào Lịch sử, và những Giáo Huấn chính thức của các Thánh Tông đồ, các Đức Giáo Tông và các thần học gia của Hội Thánh Công Giáo về những điểm chính như:

1/ Danh xưng ”catholicus” (catholic) xuất phát từ đâu? Ý nghĩa nguyên tự là gì? Ý nghĩa thông dụng trong Giáo Lý là gì? Và ý nghĩa của một số các thành ngữ quen dùng trong Hội Thánh Công Giáo.

2/ Giáo Huấn chính thức về Hội Thánh Công Giáo.

A/ Hội Thánh Công Giáo là gì?

a/ Chúa Giêsu hiện diện trong Hội Thánh

b/ Sứ Mệnh Truyền Giáo cho toàn thể Nhân loại

B/ Ai thuộc về Hội Thánh Công Giáo?

a/ Ai thuộc về “Thân Mình Mầu Nhiệm” của Chúa Cứu Thế.

b/ Những ai có liên hệ với “Thân Mình Mầu Nhiệm” Chúa.

c/ Toàn thể Nhân Loại được Chúa mời gọi để Lãnh Ân Huệ Cứu Chuộc.

3/ Vấn đề dịch thuật từ “catholicus” sang Việt Ngữ

1/ Ý NGHĨA CHÍNH THỨC của Từ “CATHOLICUS” (Catholic)

Tĩnh Từ “catholicus” đồng

nghĩa với “universalis” trong La ngữ. Từ “catholicus” bởi tiếng Hy Lạp: “katholikos”: “kata”, liên quan, xét đến; “holou”, toàn diện, toàn thể. Do đó, theo nguyên tự, “catholicus” bao hàm ý nghĩa: xét về toàn thể, phổ quát, tổng quát, bao gồm hết mọi phần tử. (Chú Thích 1)

Hội Thánh do Chúa Cứu Thế sáng lập và là THỦ LÃNH, mang dấu hiệu(marks) là ”Catholicus, hay “universalis”, vì Chúa truyền công bố Tin Mừng cho mọi người mọi dân mọi nước, mọi thời cho đến tận thế.

-Sách Phục Âm,(theo Thánh Marc 16:15), Chúa phán: “Các con hãy đi khắp thế giới, công bố Tin Mừng cho mọi tạo vật, mọi loài thọ

sinh”. Sách Tông Đồ Công Vụ: 1:8: “*Các con sẽ chịu lấy Chúa Thánh Thần, và các con sẽ là Chứng Nhân của Thầy, chẳng những ở Giêrusalem, mà còn khắp xứ Giuđêa, Samaria, và thật ra, đến tận cùng trái đất*”.

-Công Đồng Vatican II, số 13: “*Mọi người được mời gọi gia nhập vào Dân Mới của Chúa. Dân Chúa luôn luôn là Hiệp Nhất, Duy Nhất, cần phải được truyền bá khắp thế giới, qua mọi thời đại, để kế hoạch do Ý Chúa muốn được hiện thực*”

Đây chính là nguồn gốc những hoạt động”TRUYỀN BÁ PHÚC ÂM” (Missions)của Hội Thánh.

-**Nói tóm lại**, Chúa Giêsu sáng lập Hội Thánh khởi đầu từ năm 33 A.D., khi Chúa chịu chết để Chuộc tội cho toàn thể Nhân loại, và Chúa Phục Sinh. Hội Thánh vẫn còn tồn tại mãi mãi cho đến tận thế do các Thánh Tông đồ và các người kế vị là các Giám mục và Linh Mục, thay Chúa để chăn dắt Hội Thánh.

Do đó, chữ “*catholicus*” hay “*universalis*” có nghĩa: **Chúa muốn mời gọi mọi người mọi Dân Nước, mọi thời đại, mọi giai cấp, mọi hoàn cảnh đời sống gia nhập Hội Thánh để được lãnh ơn Cứu Chuộc và được Sống Vĩnh Cửu với Chúa.**

-Theo Lịch sử Hội Thánh ghi chép: **Thánh Ignatius thành Antioch** (35-107 AD) là người thứ nhất đã dùng từ “*Katholikos*”, khi viết thư cho các tín hữu Smyrneans (miền Syria ngày nay). (Chú Thích 2)

Thánh Ignatius là môn đệ của Thánh Gioan Tông đồ, và là vị Giám Mục kế vị Thánh Phêrô tại thành Antioch (Syria). Theo tương truyền, Thánh Ignatius là đứa trẻ được Chúa Giêsu đặt giữa các môn đệ như một

gương mẫu: ..anh em phải cải đổi giống như một đứa trẻ (Matthêu 18:2-3). Thánh Ignatius chết vì Đạo tại Roma, đời vua Trajan (98-117). Ngài tuyên bố: “*Tôi muốn trở thành thức ăn cho súc vật..Tôi là lúa miến bị nghiền tan nát để trở nên Bánh tinh khiết của Chúa Kitô.*”

-**Từ “catholicus” thường dùng trong mấy thành ngữ sau đây:**

-**Hội Thánh Công Giáo** (The Catholic Church), để phân biệt với các Hội Thánh Kitô Hữu (Christian Churches) không công nhận quyền tối thượng của Đức Giáo Tông

-**Đức Tin Công giáo** (The Catholic faith) để chỉ Đức Tin của các Tín hữu Công Giáo ở mọi nơi, mọi thời và mọi người

-**Đức Tin Công Giáo Chính Thống** (Orthodox Catholic faith) phân biệt với các bè rôi, bè đảng

-**Hội Thánh Công Giáo thuần nhất** (The undivided Catholic Church) để chỉ Hội Thánh Công giáo trước khi chia thành Giáo Hội Đông Phương (the Eastern Schism, năm 1054); từ nay, Giáo Hội Đông Phương(miền, Nga xô, Thổ Nhĩ Kỳ...) gọi là “Orthodox” (Chính Thống Giáo)

2/GIÁO HUẤN về HỘI THÁNH CÔNG GIÁO (Chú Thích 3)

Kinh TIN KÍNH, tóm tắt những điều cần phải tin khi chịu Phép Rửa TÔI. “**Kinh Tin Kính Các Thánh Tông Đồ**” (Apostles’ Creed), ngắn gọn nhất, gồm 12 điều cần phải tin. Kinh này đã in trong “Sách Kinh Địa Phận Hà Nội”, và “Sách Lễ MISA” (Hội Đồng Giám Mục Việt Nam chuẩn ấn). Trong Kinh Tin Kính có câu: “**Tôi tin Hội Thánh**” **hằng có ở khắp thế này**” (*universalis*,

catholicus): chung cho hết mọi người, mọi nơi, mọi lúc, trên thế gian này, tức là theo ý nghĩa từ “CÔNG GIÁO” .

A. Hội Thánh Giáo là gì? (coi: số 830-831)

a/ “**Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo**” do Đức Thánh Giáo Tông Gioan Phaolô II, phát hành năm 1992, giải thích về danh xưng “Hội Thánh Công Giáo” (*catholicus*): Chúa Giêsu Kitô hiện diện trong Hội Thánh. Thánh Ignatius Thành Antioch viết: “*Ở đâu có Chúa Giêsu, ở đó có Hội Thánh Chúa*”. Chúa Giêsu là Thủ Lãnh và các chi thể kết hiệp với Chúa.

Hội Thánh lãnh nhận nơi Chúa Cứu Thế mọi phương thế để được cứu rỗi: đầy đủ, trọn vẹn những điều cần phải tin, các phép Bí tích, phép Truyền Chức Thánh, để có sự kế vị liên tiếp từ các Thánh Tông đồ đến các Đức Giáo Tông, các Giám mục, Linh Mục.

b/ **Hội Thánh được Chúa Cứu Thế chính thức sai đi Truyền Giáo cho toàn thể Nhân Loại**. Mọi người được mời gọi gia nhập Hội Thánh, tức là DÂN CHÚA. ..Chúa đã tạo dựng Nhân Loại từ nguyên thủy vẫn mang một Nhân Tính, dầu tán mác khắp mặt địa cầu, nhưng rồi cũng phải được qui tụ về một mối...**Tính chất**” **phổ quát**” (*universalitas*) của Dân Chúa, là một Hồng Ân Chúa ban cho Nhân Loại, và Hội Thánh không ngừng qui tụ lại với Chúa Cứu Thế là Đầu, trong sự Hiệp Nhất cùng Chúa Thánh Thần...

-**“Giáo Phận địa phương”**, cũng gọi là “**Giáo Phận Công Giáo**”, vì cộng đồng các giáo hữu, đều cùng chung một Đức Tin, một Giáo lý, các Bí Tích và Đức Giám Mục thông

hiệp với Hội Thánh Roma.

-Hội Thánh do Chúa Chúa sáng lập đã biểu hiện tính chất phổ quát, đại chúng, gồm nhiều ngôn ngữ và chủng tộc, **Ngày Chúa Thánh Thần Hiện Xuống** (Pentecost). Chúa Cứu Thế hiệu triệu các môn đệ và sai đi truyền đạo cho khắp thế giới, gieo hạt Giống Tin Mừng vào các miền đất tốt khác nhau. Ngày nay, Hội Thánh Công giáo đã lan tràn khắp năm châu bốn bể, mặc lấy những sắc thái địa phương trong những Nghi Lễ, Nghệ thuật, Kỷ Luật Giáo sĩ, và cách thức diễn giảng về Thần học, Luân lý, dùng ngôn ngữ, văn hóa, triết lý của các dân tộc, để giải thích Đức Tin, nhưng luôn vẫn Trung thành, Hiệp Nhất với Đấng Đại Diện Chúa, và Hiệp Thông với toàn thể Hội Thánh toàn cầu.

B. Ai thuộc về Hội Thánh Công Giáo?

a/ Hội Thánh là: “Thân Mình Mầu Nhiệm Chúa”

-Theo Giáo Lý của Hội thánh Công Giáo, vì đặc tính “phổ quát”, duy nhất của Nhân Loại, nên hết mọi người, mọi thời đại, mọi dân nước., không trừ một ai, đều là Chi Thể của Chúa Kytô là Thủ Lãnh. Theo thuật ngữ trong Kinh Thánh, Thánh Phao Lô Tông Đồ, gọi đó là: **“Thân Mình Mầu Nhiệm Chúa Giêsu Kytô”** (coi: Chú thích 4)

Tuy nhiên, mỗi chi thể, mỗi cá nhân tham dự với mức độ thông hiệp khác nhau: những tín hữu công giáo (tham dự một cách trọn vẹn), một số khác chỉ tin vào Chúa Kytô, và toàn thể Nhân Loại được Thiên Chúa mời gọi để lãnh Ân Huệ Cứu Chuộc. (số 836)

-Tín Hữu Công Giáo, hiệp thông đầy đủ với chúa Kytô, vì được chịu

Phép Thêm Sức, tức là Chúa Thánh Thần, được hưởng mọi phương thế để được Cứu Rồi, như các Bí Tích, được tham dự vào Hội Thánh “hữu hình”, tức là dưới sự lãnh đạo của Đức Giáo Tông, và các Giám Mục. Tuy nhiên, nếu không kiên trì thực hành Đức Bác ái, thì cũng không chắc sẽ được cứu rồi. (số 837)

- Tín hữu đã chịu Bí tích Thánh Tẩy và mang danh Chúa Kytô, là Kytô-hữu (Christian), nhưng không tuyên xưng đầy đủ Đức Tin Công Giáo, cũng **không hiệp thông với Đức Giáo Tông** như các Giáo Hội Chính Thống(Orthodox Churches) và các Giáo Hội Tin Lành...Tất cả những tín hữu đó cũng thuộc về một “Thân Mình Mầu Nhiệm Chúa” (số 838)

b/Hội Thánh và những Ai không phải là Kytô-Hữu (non-Christians) (số 839-845)

Đây là những Chi thể, tuy chưa nhận lãnh TIN MỪNG của CHÚA CỨU THỂ, nhưng cũng **trương quan liên hệ** với DÂN CHÚA (People of God)

Tại sao Hội Thánh Công Giáo còn bao hàm cả những người theo Đạo Do Thái (Jewish people), người theo Hồi Giáo (Muslims), và những tín đồ các Đạo không phải-Kytô Giáo (non-Christian religions)?

Theo các nhà thần học giải thích, Thuyết **“Đại Công Giáo”** (Catholicism, Ecumenism) gồm ba yếu tố cơ bản luôn liên hệ với nhau: **Nhân bản**(human), **Tôn giáo** (religious) và **Kitô-hữu** (Christian). Thuyết này không phải là một thực thể cô lập, thuộc một giáo phái đóng kín, nhưng là một giáo thuyết độ lượng, bao dung, phổ cập đến hết mọi người, mọi tầng lớp xã hội, đặc

biệt những người nghèo khổ, yếu thế, đơn côi.

Danh xưng “Công Giáo” (Catholic) là phẩm tính của Kytô-hữu (Christian), và Kytô-hữu là phẩm tính của “Tôn Giáo (religious) và Tôn giáo là phẩm tính của Nhân Loại (human)

Do đó, Hội Thánh Công giáo là một cộng đồng những **“Người”** tin vào Thiên Chúa Chân Thật, Hiện Hữu và tổ chức đời sống của mình theo niềm TIN của Người **có Tín Ngưỡng**.

Nhân loại đã phạm tội chống lại Thiên Chúa, nên đã bị luận phạt, trầm luân trong Hoả ngục. Vì Tình Thương vô hạn Thiên Chúa đã sai Thánh Tử là Chúa Giêsu xuống thế để CHUỘC TỘI cho Nhân Loại. Do đó, thế giới xưa cũ, tội lỗi đã qua đi và tất cả Nhân Loại đã trở nên **“một tạo vật mới”** nhờ Chúa Cứu Thế làm lễ vật HY SINH để “Thiên Chúa giao hòa với Nhân Loại,” (Coi: 2 Corinthians 5:17,19) (Chú Thích 5)

Mọi thành phần Nhân Loại, dầu chưa tiếp nhận Tin Mừng, nhưng cũng liên hệ với Dân Chúa bằng nhiều cách thức khác nhau như:

- Trương quan liên hệ giữa Hội Thánh Công giáo và Dân Do Thái.

Do thái giáo thuộc Cựu Ước, báo hiệu và chuẩn bị cho **Tân Ước**, tức là thời kỳ Chúa Cứu Thế giảng trần để truyền giảng Tin Mừng. Tuy tin đồ Do Thái Giáo chưa nhìn nhận Chúa Giêsu là Đấng Thiên Sai, nhưng trong Cựu Ước, các Sách Thánh, các sách Tiên tri, đều tiên đoán cho Nhân Loại chờ đón một Đấng Cứu Tinh (Messiah) ra đời. Do đó, Cựu Ước và Tân Ước tương quan mật thiết với nhau.

- **Tương quan với Tín Đồ Hội Giáo**

Tín đồ Hội Giáo tôn thờ Một Vị Chủ tể vạn sự vạn vật, thương xót vô cùng, và phán xét nhân loại ngày tận thế. Các tín đồ cũng tuyên xưng một niềm tin của Tổ phụ Abraham .

- **Tương quan với các Tôn Giáo ngoài-Ki Tô Giáo**

Theo Thuyết “**Đại Công Giáo**” mọi dân nước, mọi chủng tộc đều cùng chung một cội nguồn là Đấng Tạo Hóa là Chủ Tể vạn vật, vạn hữu. Thiên Chúa Quan Phòng muốn cứu độ mọi người..

Do đó, Hội Thánh Công Giáo nhìn nhận nơi các Tôn Giáo một lòng khát vọng luôn tìm kiếm Đấng Tạo Thành trời đất, ban cho nhân loại sự sống ở đời này và Phước Trường sinh sau khi chết. Hội Thánh Công Giáo **công nhận những điều Thiện Hảo, những Chân Lý tiềm ẩn trong các Đạo Giáo** như chuẩn bị để đón nhận Phúc Âm của Chúa Cứu Thế,

mặc dầu, trong các Đạo giáo khác, vẫn còn nhiều bất cập, bất toàn, nhiều lầm lạc, chưa hiểu biết một cách hoàn hảo về Một Đấng Tạo Hóa Chân Thật.

- **Toàn Thế Nhân Loại được mời gọi để lãnh Ôn Cứu Độ**

Bởi vậy, Thiên Chúa là **CHA CHUNG** của Nhân Loại, muốn tập hợp mọi con cái rải rác khắp nơi trên thế giới qui về một mối, chính là Hội Thánh do Thánh Tử là Chúa Giêsu sáng lập, để Nhân Loại tìm thấy sự Cứu Độ và sự Hiệp Nhất của mọi người đều là con Chúa và là Anh Chị Em với nhau. Hội Thánh Công Giáo chính là “**thế giới được hòa giải**”

Nói tóm lại, các Thánh Giáo Phụ đã dùng một Hình Ảnh về “Chiếc

Tàu-Thuyền NOE” (Noah”ark), để ám chỉ Hội Thánh Công Giáo là chiếc Tàu- Thuyền duy nhất để **cứu độ**, cứu vớt những ai đang vượt bể khổ trần gian mong được đến bến bờ Hạnh Phước Vô Biên.

3. **Vấn đề dịch thuật từ”Catholicus” sang Việt ngữ.**

Vấn đề phiên dịch, quảng diễn Giáo lý, Kinh Thánh, Kinh Nguyện, Lễ nghi Phụng vụ.. làm sao để thích nghi với các nền văn hóa, ngôn ngữ khác nhau trên toàn thế giới: đó cũng là một đặc tính thuộc “**công giáo tính**” (catholicity), **phổ quát tính** (universality) của Hội Thánh Công Giáo. Chân Lý, Giáo Lý vẫn là Một, nhưng cách diễn giảng, cắt nghĩa lại tùy thuộc các màu sắc địa phương.

Sau đây chỉ xin hạn định vào việc phiên dịch từ “**catholicus seu universalis**”, sang tiếng Việt, làm thế nào để diễn tả một cách trung thành với Giáo Lý tông truyền.

Danh Từ “**catholicus**” hay “**universalis**” đã được dịch nghĩa ra chữ NÔM từ xa xưa do các nhà Truyền Giáo tiên khởi.

Ngày nay, ta đọc thấy trong Sách Kinh Nguyện của Địa Phận Hà Nội, và Sách Lễ Roma, Kinh Tin Kính của các Thánh Tông Đồ, (Apostles Creed) có câu: “**Tôi tin Hội Thánh hằng có ở khắp thế này**” để dịch nghĩa từ: **catholicus** hay **universalis**(Chú Thích 6)

Những danh từ như: **catholic** (catholicus), hay **universal** (universalis) đã được phiên dịch trong các Từ điển viết bằng tiếng Trung Hoa (Hán Tự), dùng để phiên âm sang chữ Hán-Việt: (Chú thích7)

Catholic (Catholicus): 1/ đại

công, đại công tính (catholicity), công giáo, công chúng, phổ biến, 2/ Thiên Chúa Giáo đồ, Thiên Chúa Giáo

Catholic Church: 1/Thiên Chúa Giáo, Thiên Chúa Giáo Hội 2/Thiên Chúa Giáo Đường

Catholicity: đại công tính, đại công, công chúng tính, phổ biến tính

Catholic faith: 1/ Thiên Chúa Giáo Tín Ngưỡng 2/ Phổ thế Giáo Hội Tín Ngưỡng

Catholic Theology: Thiên Chúa Giáo Thần Học

Catholicism: Thiên Chúa Giáo Tư Tưởng, Sinh Hoạt, Đại công giáo, Đại công chủ nghĩa (Ecumenism)

Universal : Phổ thế, phổ biến, toàn nhân loại, phổ cập, vạn vật, vạn quốc

Universal Church: công giáo hội, phổ thế giáo hội

Universality: phổ biến tính, toàn thế tính, phổ cập

Tạm Kết.

Ngày nay trên khắp thế giới vấn đề “**Tự Do Tín Ngưỡng**” được đề cao, cần được mọi người, mọi nước mọi tôn giáo, mọi chính quyền công nhận để bảo vệ HOÀ BÌNH của Thế giới, và tôn trọng Tự Do Nhân Quyền của mỗi cá nhân.

Do đó, không được cấm cách bách hại những người khác tôn giáo với mình hay không cùng một niềm tin như mình. **Cũng không được xuyên tạc giáo lý, các tín điều của các tông giáo**, tự tiện gán cho họ những điều cắt nghĩa không đúng với niềm tin của họ, rồi đem ra nhạo

(xem tiếp trang 51)



TÒA GIÁM MỤC KON TUM
146 Trần Hưng Đạo – Kon Tum

Số 171/VT/15/tgmkt

Kontum ngày 05.10.2015

Kính gửi
Ông Cao Trung Tin,
Chủ Tịch Ủy Ban Nhân Dân Huyện Đăk Tô
Tỉnh Kontum.

Kính thưa Ông Chủ Tịch,

Mới về tới Việt Nam, chúng tôi đã điên đầu với chuyện Đăk Nu. Chuyện nhỏ mà hoá lớn! Vón vện có mấy cây cột rừng và vài tấm tôn mà lại trở nên to đùng vì đụng tới cả chính sách lớn về tự do tôn giáo, lại còn bào mòn niềm tin của người dân đối với chế độ. Chuyện nhỏ như thế này đây!

- **Ngày 28.06.2015** : Họ đạo Đăk Nu dựng túp lều thờ với mấy cột rừng cong queo và vài tấm tôn thay túp lều thờ cũ rách nát. Không có xin phép, vì biết : xin cũng chẳng ai cho! Lại còn sinh chuyện!

- **Ngày 17.07.2015** : Giáo dân Đăk Nu cố tình gửi thư xin phép tới 3 lần để chứng minh UBND Xã Ngọc Tụ không đáp ứng! Văn thư số 50/UBND bác đơn của giáo dân là một bằng chứng!

- **Ngày 24.07.2015** : UBND Xã mời 10 giáo dân đi làm việc và lệnh tháo gỡ. Không ai hứa gì!

- **Ngày 26.07.2015** : Buổi tối cán bộ mang theo rượu bia đến từng nhà vận động tháo gỡ. Kết quả : dân lịch sự tiếp cán bộ, còn rượu bia cán bộ uống. Dân không dám uống!

- **Ngày 28.07.2015** : UBND xã họp “toàn dân” tại Nhà Rông. Các cán bộ nói dân dựng nhà nguyện không có phép là sai, còn dân quả quyết : không sai. Cán bộ hỏi : ai nói không sai đứng lên. Toàn dân đứng lên và ra về.

- **Ngày 03.08.2015** : UBND xã mời 7 người dân lên xã làm việc. Tất cả không ký biên bản!

- **Ngày 04.08.2015** : UBND làm việc với 4 linh mục trong vùng. Các linh mục giải thích nhu cầu và bức xúc của dân và cho biết không thể làm ngược với nguyện vọng của người dân.

- **Ngày 05.08.2015 và những ngày sau đó cho tới nay** : Vào buổi tối và các ngày nghỉ, quý cán bộ xã huyện mang bia rượu tới nhà dân để vận động tháo gỡ. Dân không đồng tình. Cán bộ uống hết bia rượu rồi về. Phải chăng đây là hình thức khủng bố tinh vi để người dân chẳng còn tâm trí làm ăn hay nghỉ ngơi nữa!

- **Ngày 10.08.2015** : UBND Xã mời 12 người giáo dân lên xã để “trao đổi một số vấn đề liên quan tới Đăk Nu”. Không ai tới dự, vì giấy mời không nêu rõ vấn đề!

- **Ngày 10.08.2015** : Đại tá Lê Hồng Phong đến thăm linh mục phụ trách Đăk Nu đề nghị tháo gỡ.

- **Ngày 12.08.2015** : Văn Phòng UBND huyện mời 12 giáo dân đại diện lên xã làm việc. Không ai đi dự, vì giấy mời không ghi rõ vấn đề trao đổi, cũng chẳng có ai dám đại diện cho ai! Trong khi đó, đêm ngày giáo dân vẫn thay phiên nhau trực để không ai phá túp lều thờ này!

Chi “một cái nhà xoàng” vậy mà các cấp địa phương phải tốn công sức đến thế sao? Chẳng lẽ ở Việt Nam, chuyện to tầy đình như vụ Vinashin hay Biển Đông... dễ hoá nhỏ, còn chuyện nhỏ Đăk Nu lại thành lớn sao? Sao những chỗ trộm cắp, cờ bạc, đĩ điếm, phá thai, xì ke ma tuý, phá rừng, buôn người... thì chẳng thấy cán bộ đâu, còn những nội trú của các nữ tu quy tụ các con em nghèo dân tộc từ vùng sâu vùng xa về dạy dỗ cho ăn học nên người hay những nơi thờ phượng dạy cho con người biết trên dưới, biết sống cho ra người... thì cứ bị quấy nhiễu, bị cấm đoán! Quý cán bộ có biết tại sao người có đạo lại “ham” dựng các túp lều thờ? Tại sao họ không dám gỡ? Nhiều lý do lắm!



TÒA GIÁM MỤC KONTUM
146 Trần Hưng Đạo – Kon Tum

Số 174/VT/15/Tgmkt

Kontum ngày 19.10.2015

Kính gửi

Anh chị em giáo dân
Gia đình Giáo Phận Kontum.

Anh chị em thân mến,

Chiều theo Nghị Định số 92/2012 ban hành ngày 08.11.2012, điều 18 số 1 qui định : “*Tổ chức tôn giáo mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo, có trách nhiệm gửi văn bản đề nghị đến chủ tịch UBND cấp tỉnh nơi mở lớp. Văn bản đề nghị nêu rõ tên lớp, địa điểm mở lớp, lý do mở lớp, thời gian học, nội dung, chương trình, thành phần tham dự, danh sách giảng viên*”. Và điều 18, số 2 của Nghị Định cũng qui định : “*Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch UBND cấp tỉnh có trách nhiệm trả lời bằng văn bản, trường hợp không chấp thuận phải nêu rõ lý do*”. Thế nhưng mãi đến ngày 13.10.2015, tức 28 ngày sau, Ông Phó Giám Đốc Sở Nội Vụ kiêm Trưởng ban tôn giáo tỉnh mới ký Văn Thư mang số 1885/SNV-TG với nội dung “*chấp thuận cho tổ chức tĩnh tâm*”, nhưng “*không chấp thuận việc Toà Giám Mục mời Linh mục Lưu Quang Bảo Vinh – Linh mục Dòng Chúa Cứu Thế... đến giúp thực hiện tuần tĩnh tâm*”. Rất tiếc “*từ chối*” mà không nêu lý do như Điều 18, số 2 đã qui định!!

Thể hiện tinh thần gặp gỡ trao đổi với các cấp từ trung ương (do Linh mục Nguyễn Ngọc Bích, Tân Giám Tỉnh Dòng Chúa Cứu Thế Việt nam liên lạc) và với quý cấp thuộc tỉnh Kontum, ngày 16.10.2015, Toà Giám Mục nhận được Văn Thư số 1903/SNV-TG cũng do Ông Trưởng ban tôn giáo ký với nội dung “*Thành phần tham dự gồm : Linh mục Lưu Quang Bảo Vinh – Linh mục Dòng Chúa Cứu Thế thuộc Tổng giáo phận thành phố Hồ Chí Minh và 128 chức sắc là Giám mục, linh mục thuộc 02 giáo hạt Gia Lai và Kontum*”. Linh mục Lưu Quang Bảo Vinh được mời lên giảng tĩnh tâm, chứ không được mời lên tham dự. Vì người giảng tĩnh tâm không được chấp thuận, nên chúng tôi quyết định huỷ bỏ cuộc tĩnh tâm cho linh mục năm 2015 như một minh chứng Ban tôn giáo tỉnh Kontum đã can thiệp quá sâu vào nội bộ của Giáo Hội, làm cho thiên hạ thêm xác tín tại giáo phận Kontum “*Không có tự do tôn giáo!*” Phải chăng đây là kết quả của chính sách lỗi thời “*xin-cho!*”!?

Xin Quý Cha giải thích cho anh chị em giáo dân hiểu sự việc đáng tiếc này. Mong chính quyền tôn trọng quyền của con người cũng như của Giáo Hội được luật pháp công nhận.

Anh chị em thân mến,

Xin anh chị em cầu nguyện cho anh em linh mục chúng tôi. Nguyện xin Thánh Thần Chúa soi sáng để chúng ta luôn biết sống xứng danh những người môn đệ thừa sai của Chúa Kitô trong lòng thế giới hôm nay.

Trân trọng,



+ Micae Hoàng Đức Oanh
Giám Mục Giáo Phận Kontum.



Lm. Aloisio Nguyễn Hùng Vị

HAI BỔ NHIỆM *cho* GIÁO HỘI VIỆT NAM

■ *Hội Quán*



Lm. Phêrô Huỳnh Văn Hai

Trong mục miễn nhiệm và bổ nhiệm thuộc trang điện tử của Phòng Báo Chí Tòa Thánh hôm nay công bố Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã đồng ý cho Đức Cha Giuse Hoàng Đức Oanh, Giám mục giáo phận Kontum nghỉ hưu theo giáo luật quy định, đồng thời bổ nhiệm cha Aloisio Nguyễn Hùng Vị, cho đến hiện nay là chánh xứ Phương Nghĩa, giáo phận Kontum làm người kế vị.

Sinh năm 1952 tại Phú Gia, thuộc giáo phận Hà Nội, Tân Giám mục Kontum từng được nuôi dưỡng ơn gọi tại Tiểu chủng viện Kontum trong vòng 9 năm, bắt đầu từ 1963 đến 1972. Một năm sau đó, ngài được gửi vào Giáo hoàng Học viện Piô X

tại Đà Lạt và theo chương trình tu học ở đó được 4 năm cho đến khi bị đóng cửa vào năm 1977.

Việc tu học bị gián đoạn, ngài đã dành suốt 12 năm từ 1978 đến 1990 để giúp xứ Bình Cang, giáo phận Nha Trang.

Chịu chức linh mục ngày 07/04/1990, ngài tiếp tục phục vụ giáo xứ Bình Cang trong vòng 3 năm cho đến tận năm 1993 với cương vị Phó xứ và sau đó được bổ nhiệm phụ trách chủng sinh Kontum tại Sài Gòn trong quãng thời gian 13 năm từ 1993 đến 2006.

Được gửi đi du học tại Học viện Công Giáo Paris Pháp từ 2006 đến 2008, cha Aloisio đậu bằng cử nhân thần học.

Cũng trong ngày hôm nay, Đức Thánh Cha Phanxicô còn bổ nhiệm cha Phêrô Huỳnh Văn Hai, sinh năm 1954, cho đến hiện nay là Phó Giám đốc Đại Chủng viện Cần Thơ làm Giám mục Chính tòa Vĩnh Long.

Ngay sau khi chịu chức linh mục vào ngày 30/08/1994 cho giáo phận Vĩnh Long, ngài được gửi đi du học tại Học viện Công Giáo Paris trong vòng 10 năm và đã đậu bằng Tiến sĩ Triết học. Trở về nước vào năm 2004, ngài được bề trên trao phó phụ trách ơn gọi của giáo phận Vĩnh Long và bắt đầu từ năm 2008 cho đến nay, tân Giám mục Vĩnh Long từng giảng dạy tại hai chủng viện Cần Thơ và Sài Gòn.■

**KÍNH MỜI ĐỘC GIẢ VÀ THÂN HỮU ĐÓN COI CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN TRÊN ĐÀI SBTN VÀO LÚC 1:30PM (giờ miền Tây HK) MỖI THỨ BẢY ĐẦU THÁNG.
CHƯƠNG TRÌNH NÀY CŨNG ĐƯỢC LƯU TRỮ TRÊN TRANG NHÀ
WWW.DIENDANGIAODAN.US**

Việt Nam

CANADA

Mặc Giao



TPP, NHÂN QUYỀN & BIỂN ĐÔNG

Ngày 5-10-2015 tại Atlanta, Hoa Kỳ, ông Michael Froman, Đại diện Thương Mại Hoa Kỳ, trong cuộc họp báo cùng với đại diện của 11 quốc gia khác đã tuyên bố: “Chúng tôi đã kết thúc thành công cuộc đàm phán. Thông điệp gửi đến tất cả mọi quốc gia là chúng tôi vui mừng đã đạt được thỏa thuận... và mở rộng lợi ích của TPP”.

TPP (Trans-Pacific Partnership) tức Hiệp Ước Đối Tác Liên Thái Bình Dương bắt đầu được thảo luận từ năm 2008 giữa 12 quốc gia: Hoa Kỳ, Canada, Nhật, Úc, Brunei, Chili, Mexico, Malaysia, New Zealand,

Peru, Singapore và Việt Nam. Cuộc điều đình khó khăn kéo dài 7 năm. Lợi trước mắt là giảm quan thuế, mậu dịch và hàng hóa sẽ dễ dàng lưu chuyển giữa một khối các quốc gia chiếm 40% nền kinh tế thế giới với 30,000 tỷ Đô la hàng năm và 800 triệu người tiêu thụ. Cái khó là vấn đề nội bộ của mỗi nước. Những vấn đề dân Mỹ quan tâm là thời hạn độc quyền của những công ty phát minh dược phẩm mới, là nỗi sợ hàng rẻ sẽ tràn ngập thị trường, tạo tình trạng cạnh tranh không tương xứng, nhiều công việc sẽ mất vì các hãng xưởng được dời tới các nước có công nhân

rẻ. Canada cũng có vấn đề tương tự. Nghiệp đoàn sản xuất sữa chống đối vì sợ sữa Mỹ và Úc sẽ tràn ngập thị trường Canada. Nghiệp đoàn sản xuất phụ tùng xe hơi cũng đòi phải có bảo đảm cho công việc của họ trước sự cạnh tranh của những nước khác. Thủ Tướng Stephen Harper và chính phủ Canada phải hứa sẽ tài trợ trong 10 năm 4.3 tỷ Đô la cho 12,000 nhà sản xuất sữa và 1 tỷ Đô la cho kỹ nghệ phụ tùng xe hơi. Nhờ thế những chống đối mới êm. Mỗi nước đều có những khó khăn riêng. Chỉ có Việt Nam là không có khó khăn gì, lý do là phận đàn em nhà nghèo lạch bạch chạy theo sau đám đàn anh nhà giàu, ôm khư khư định hướng xã hội chủ nghĩa, muốn làm gì dân cũng phải nghe. Nhưng Việt Nam có cái khó về chính trị: Mỹ bắt phải bỏ cái bị định hướng ôm trước bụng bằng cách thay đổi luật lệ và tôn trọng nhân quyền.

Những khó khăn hậu ký kết cũng chưa hết. Trong vòng 90 này, mỗi chính phủ phải đưa hiệp ước đã ký sang quốc hội liên hệ để được cứu xét và biểu quyết. Theo thủ tục lập pháp thông thường, quốc hội sau khi thảo luận chỉ có quyền biểu quyết chấp thuận hay bác bỏ toàn bộ hiệp ước, không có quyền tu chính, thay đổi. Ở Mỹ, Nghị Sĩ Cộng Hòa Orrin Hatch đã lên tiếng chống đối vì cho rằng thỏa ước chưa hoàn toàn đầy đủ. Điều lạ là có nhiều người thuộc đảng Dân Chủ của TT Obama chống hiệp ước này, trong đó có Nghị Sĩ Bernie Sanders, Dân Biểu Louise Slaughter và cả ứng



Đại diện 12 quốc gia sau khi ký Hiệp Ước TPP

cử viên tổng thống Hillary Clinton. Hàng ngũ chống đối tại Quốc Hội Mỹ có vẻ chưa đông, nhưng điều rắc rối là Quốc Hội đòi chính phủ phải gửi những dự luật áp dụng hiệp ước để Quốc Hội thảo luận và biểu quyết. Không thay đổi được hiệp ước, Quốc Hội sẽ làm mưa làm gió trên những dự luật áp dụng.

Về phương diện kinh tế, Việt Nam sẽ được hưởng lợi gì khi gia nhập TPP? Lợi ích đầu tiên là hàng hóa Việt Nam sẽ được dễ dàng xuất cảng sang những nước hội viên của hiệp ước vì vừa có ưu tiên, vừa không bị đánh thuế quan cao. Điều buồn là Việt Nam có gì để xuất cảng ngoài gạo, thủy sản, đồ gỗ, giấy dếp, hàng may mặc? Đó là xuất cảng sức lao động rẻ. Một tàu gạo chưa chắc có trị giá bằng vài “container” chứa những sản phẩm kỹ thuật cao. Ngoài ra, nếu sản phẩm không đủ tiêu chuẩn đòi hỏi sẽ bị trả về hoặc sẽ mất mỗi lần sau.

Mặt khác, theo cựu Đại Biểu Quốc Hội Nguyễn Minh Thuyết, TPP có thể giúp Việt Nam “thoát Trung”. Ông Thuyết nói: *“Hiện nay nền kinh tế Việt Nam cũng phải phụ thuộc vào Trung Quốc khá nhiều. Cán cân thương mại giữa hai nước rất là lệch. Thứ hai nữa là phần lớn các công trình ở Việt Nam, các công trình quan trọng, là do nhà thầu Trung Quốc đảm nhận. Thế thì nếu Việt Nam vào TPP thì có khả năng là với nhiều đối tác khác có sự hợp tác chặt chẽ thì sự lệ thuộc này nó sẽ dần dần giảm bớt. Thoát khỏi sự phụ thuộc vào kinh tế trước đi đã còn những việc khác theo tôi cũng phải qua một quá trình với một quyết tâm thì mới có thể đạt được”*.

Vào TPP để từ từ rời xa sự lệ thuộc Trung Quốc là điều ai cũng

mong muốn, nhưng ông Đinh Xuân Thảo, Viện Trưởng Viện Nghiên Cứu Lập Pháp thuộc Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội lại có nhận xét là TPP cũng làm lợi cho Trung Quốc: *“Cái này (TPP) sẽ dần dần mở ra quan hệ với nhiều nước, nó sẽ là cái tốt hơn cho mình. Mặt khác, chính việc Việt Nam tham gia vào cái này, nó cũng là cơ hội tốt cho kể cả phía Trung Quốc trong việc làm ăn thông qua thị trường của Việt Nam. Cho nên là nó cũng mang lại nhiều mặt tích cực”*.

Trung Quốc không được mời và không ký hiệp ước, do đó không được hưởng quyền lợi của các nước hội viên TPP. Nay nếu Việt Nam cho Trung Quốc chơi gian, “*làm ăn thông qua thị trường của Việt Nam*” thì Trung Quốc lại chơi ép Việt Nam để thủ lợi. Hàng Trung Quốc sẽ ghi sản xuất tại Việt Nam, cho xuất cảng từ Việt Nam sang các nước hội viên TPP, sẽ được hưởng thuế thấp và những điều kiện dễ dàng. Chưa chi đã tính chuyện ăn gian cho đàn anh, làm sao có thể chơi với thế giới văn minh và “thoát Trung” được?

Trên thực tế, kỹ nghệ giấy dếp ở Việt Nam hiện tùy thuộc vào việc cung cấp da của Trung Quốc, kỹ nghệ dệt may cũng tùy thuộc 70% vào vải sợi của Trung Quốc. Hai mặt hàng này được xuất cảng từ Việt Nam đã đem lại lợi nhuận cho Trung Quốc lớn hơn cho Việt Nam. Như vậy không phải chỉ vào TPP là xong, là chờ kinh tế phát triển, là có cơ hội thoát lệ thuộc Trung Quốc. Muốn khai thác được lợi điểm nằm trong TPP phải học tập và cải tiến kỹ thuật để có những món hàng đắt giá đem bán, phải lo độc lập từ nguyên liệu hoặc mua nguyên liệu từ nhiều nguồn khác nhau, không chỉ mua của

Trung Quốc để phải đóng vai trung gian xuất cảng giùm hàng hóa Trung Quốc. Muốn thực hiện được điều này, guồng máy cầm quyền phải hữu hiệu và trong sạch. Nếu vừa dốt lại vừa tham thì có ký hàng chục hiệp định TPP cũng sẽ vẫn thế thôi.

Về phương diện nhân quyền, ngay từ đầu, Hoa Kỳ đã coi việc cải thiện nhân quyền như một điều kiện để Việt Nam được gia nhập TPP. Trong nhiều cuộc thảo luận, Hoa Kỳ đã đặt điều kiện một cách ráo riết. Nhiều nhân vật cao cấp Mỹ, từ ngoại trưởng, thứ trưởng đến các nghị sĩ, dân biểu đã đến Việt Nam, công khai khích lệ nhà cầm quyền Việt Nam có những hành động cụ thể trong việc tôn trọng nhân quyền, trả tự do cho các tù nhân lương tâm và không bắt bớ thêm nữa. Những điều khác mà Hoa Kỳ đòi hỏi là sửa đổi luật lệ cho thích hợp với luật thương mại quốc tế và cải thiện điều kiện sinh hoạt của công nhân, nói rõ ra là cho phép công nhân lập công đoàn tự do để bảo vệ quyền lợi của họ. Việt Nam đã điều đình với Hoa Kỳ một cách kín đáo về những vấn đề này. Nay hiệp ước TPP đã được ký kết, có phải Hoa Kỳ đã được thỏa mãn về những điều kiện họ đặt ra với Việt Nam? Chúng ta có thể trả lời chắc chắn là chưa.

Cộng sản Việt Nam cần vào TPP để phát triển kinh tế và tìm cách thoát dần sự lệ thuộc Trung Quốc, nhưng họ cũng biết rằng Mỹ muốn họ vào để họ khỏi vĩnh viễn nằm trong tay Trung Quốc, và để họ đứng trong lực lượng đối trọng với Trung Quốc trong vấn đề tranh chấp ở Biển Đông. Vì vậy, những điều kiện Mỹ đưa ra không có tính cách tối hậu thư: được thì vào, không được thì đứng ngoài. Hai bên đã điều đình và có thể thỏa

hiệp về một giải pháp dung hòa. Hoa Kỳ vẫn đòi, nhưng không đòi Việt Nam phải thực hiện hết trong một thời gian nhất định. Việt Nam chỉ cần thi hành một số hành động tỏ thiện chí là Hoa Kỳ bật đèn xanh. Những vụ thả cấp kỳ Cù Huy Hà Vũ, Điều Cày Nguyễn Văn Hải và Tạ Phong Tần rồi cho leo máy bay đi Mỹ ngay là nằm trong kế hoạch này. Phía Hà Nội, họ ít bắt thêm người nhưng gia tăng xách nhiễu những nhà đấu tranh cho nhân quyền bằng tay công an hay côn đồ thuê bao để có cơ chạy tội.

Có hai điều cộng sản Việt Nam không thể né tránh, một là sửa đổi luật lệ thương mại và kinh tế tài chánh cho phù hợp với hoạt động chung của TPP, hai là cho phép thành lập công đoàn tự do. Việc sau được TT Obama nhắc đi nhắc lại vì ông bị áp lực rất lớn của các công đoàn Mỹ về đòi hỏi này. Những người có kinh nghiệm với cộng sản đều biết cộng sản ra dù thứ luật lệ, nhưng họ có thi hành hay không hoặc bề cong luật lệ lại là chuyện khác. Họ cũng có thể cho lập hội với tên gọi rất kêu, nhưng họ sẽ gài người điều khiển hay tạo khó khăn làm tê liệt hội để hội trở thành “hữu danh vô thực”. Muốn buộc cộng sản phải thực thi phần nào những điều kiện Mỹ đưa ra, Mỹ phải theo dõi, thúc đẩy và sẵn sàng áp dụng những biện pháp chế tài. Còn dân Việt Nam phải tương kế tựu kế gia tăng những đòi hỏi, tố cáo những vi phạm và tự làm những điều mà luật lệ cho phép hay những gì nhà nước cộng sản đã hứa với Mỹ và các nước khác như một điều kiện để gia nhập TPP.

Cuối cùng, TPP có liên hệ gì đến cuộc tranh chấp tại Biển Đông? Chuyện kinh tế không chỉ thuần túy

kinh tế nhưng luôn luôn dính dáng tới chính trị. TPP được khởi sự điều đình từ 2008, một năm trước khi TT Obama nhậm chức. Việc điều đình chỉ trở nên ráo riết trong những năm gần đây khi Trung Quốc công khai bày tỏ tham vọng bá chủ Biển Đông với việc công bố chủ quyền biển hình lưỡi bò, hiệp định Phi Luật Tân và Việt Nam, kéo dài khoan dầu đến gần Hoàng Sa và nhất là mới đây đắp bồi những bãi đá ngầm thành những đảo nhân tạo và xây sân bay, bến tàu trên đó. Để phản ứng, Mỹ đã tuyên bố chuyển trục về Á châu, tăng cường sự hiện diện quân sự trên Biển Đông, viện trợ quân sự cho Phi Luật Tân, giải tòa một phần lệnh cấm bán vũ khí sát thương để cung cấp cho Việt Nam 6 tàu tuần hiện đại, khuyến khích Nhật Bản tu chỉnh hiến pháp cho phép quân đội Nhật có thể chiến đấu ngoài lãnh thổ. Mỹ không chủ trương gây chiến và giải quyết vấn đề Biển Đông bằng quân sự, nhưng Mỹ muốn dẫn dắt Trung Quốc và cho Trung Quốc hiểu rằng tham vọng bá chủ Biển Đông của họ không dễ thực hiện.

Trong kế hoạch tạo thế lực đối trọng với Trung Quốc, Hoa Kỳ tăng cường thêm mặt trận kinh tế. Đó là thúc đẩy việc thành hình TPP. Những nước tham gia đều là đồng minh của Mỹ, trừ Việt Nam. Mỹ lôi kéo Việt Nam vì biết Việt Nam đang bị Trung Quốc hiệp đáp và muốn có một chỗ nương tựa. Một khối kinh tế mở rộng trong vùng Đông Nam Á và Thái Bình Dương không có Trung Quốc rõ ràng là một liên minh gạt Trung Quốc ra ngoài và sẵn sàng đương đầu về mọi mặt. Ngay sau khi TPP được ký kết, TT Obama đã tuyên bố: *“Hiệp ước TPP sẽ củng cố quan hệ chiến lược với các đối tác của Hoa Kỳ tại một khu vực sống còn cho thế*

kỷ 21... Chúng ta không thể để các nước như Trung Quốc viết ra luật lệ của nền kinh tế toàn cầu. Chúng ta cần phải viết ra các luật lệ đó” (trích theo Lý Lương Dân - Dân Làm Báo 16-10-2015).

Điều Mỹ muốn là Trung Quốc không thể thao túng nền kinh tế thế giới cũng như độc chiếm Biển Đông, không thể kiểm soát lưu thông trên biển, trên không, không thể cấm đến gần các đảo Trung Quốc chiếm và tự nhận chủ quyền, không cho Trung Quốc biến những đảo đó thành những căn cứ quân sự đe dọa sự giao thông tự do tại vùng biển này. Tóm lại, không cho phép Trung Quốc thay đổi tình trạng Biển Đông theo ý họ, làm bá chủ vùng này, gây khó khăn cho các quốc gia khác, nhất là cho Mỹ. Mỹ chỉ muốn thế thôi. Mỹ không muốn gây chiến tranh với Trung Quốc vì Việt Nam, vì Phi Luật Tân hay vì mấy hòn đảo nhỏ. Nhưng trong cuộc tranh chấp, phải tỏ sức mạnh quân sự, kinh tế, và cả sức mạnh đám đông với nhiều đồng minh đứng sau lưng.

Việt Nam phải hiểu như thế, phải hiểu vị trí của mình đứng ở chỗ nào, phải hiểu thân phận mình ra sao. Không thể nhượng bộ quá đáng. Cũng không thể vác mặt làm cao. Càng không thể chơi bài lừa, tưởng rằng ai cũng dại, chỉ có mình khôn. Việt Nam phải biết nắm lấy cơ hội do TPP mang lại để cải tổ sản xuất, cải tổ cách làm kinh tế, nhất là cải tổ thể chế để mọi năng lực được giải phóng hầu đóng góp tích cực vào việc xây dựng một nước Việt Nam tiến bộ, theo kịp đà tiến của thế giới, cụ thể là cùng sống, cùng làm ăn, cùng thịnh đạt với các nước trong TPP. ♦

ĐỈNH CAO NÚI CÚI

Trong ĐĐGD số trước, 167, chúng tôi đã đăng bài tường thuật gửi từ Việt Nam về lễ đặt viên đá đầu tiên xây dựng Trung Tâm Đức Mẹ Núi Cúi ngày 18-9-2015. Chỉ cần xem hình, chưa cần đọc bài, chắc đã có độc giả cảm kích đến phát khóc khi thấy hàng trăm ngàn giáo dân đông như kiến tụ về và hàng chục giám mục, tổng giám mục và cả hồng y mũ cao áo dài, chống gậy đến dự lễ. Ngoài việc lé mắt về sự huy hoàng bề ngoài còn sự cảm phục lòng sùng kính Đức Mẹ của anh chị em Công Giáo tại quê nhà.

Nhưng sau khi đọc hết bài tường thuật, nhiều thao thức lại dấy lên trong lòng.

Núi Cúi ở đâu? Đức Mẹ có hiện ra, khi nào, có làm phép lạ để cứu giúp và dậy dỗ con cái không? Xin thưa ngay Núi Cúi ở xã Gia Tân 1, tỉnh Đồng Nai (Biên Hòa), gần Dốc Mơ, bên trên Hồ Nai, thuộc giáo phận Xuân Lộc. Nơi này không có núi non hùng vĩ, chỉ có một núi thấp cô đơn nằm giữa một khu rừng cao su bát ngát được đốn trụ để làm chỗ xây Trung Tâm Đức Mẹ. Đức Mẹ chẳng hề hiện ra ở đây, nên suy tôn và cầu khẩn Đức Mẹ giữa rừng cao su hay bất cứ nơi nào khác cũng vậy thôi, chưa chắc đã tôn nghiêm và sốt sắng bằng cầu nguyện trước bàn thờ Đức Mẹ trong các thánh đường. Như vậy là không có yếu tố **“địa lợi”**.

Có nhu cầu phải xây Trung Tâm Đức Mẹ để thúc đẩy lòng sùng kính Đức Mẹ không? Bất cứ việc gì làm



tăng thêm lòng sùng kính cũng tốt. Nhưng chắc một điều là giáo dân giáo phận Xuân Lộc không thiếu lòng sùng kính Đức Mẹ để phải đánh động thêm lòng họ. Người có phương tiện đóng góp vào việc xây cất sẽ rất vui vẻ. Nhưng những người “lực bất tòng tâm” sẽ rất buồn. Những người không thấy có nhu cầu mà phải nhìn hoặc phải chấp nhận một việc làm không cần thiết, tốn kém vô ích, nặng phần trình diễn, chắc chắn lòng không vui, có khi còn phẫn nộ. Chúng ta đã thấy có nhiều giáo dân và ít nhất hai linh mục, một ở trong nước, Cha Phan Văn Lợi, một ở ngoài nước, Cha Ngô Tôn Huân, công khai bày tỏ sự bất đồng ý về việc xây cất không cần thiết này (xin xem các bài trong số báo này). Như vậy là không có **“nhân hòa”**.

Đức Cha Nguyễn Chu Trinh, Giám Mục Xuân Lộc, đã cao tuổi nên Đức Giáo Hoàng mới cử Đức Cha Đinh Đức Đạo làm Giám Mục Phó với quyền kế vị. Xây dựng Trung Tâm Núi Cúi có lẽ là tâm nguyện đề đòi của Đức Cha Trinh trước khi về hưu hay về với Chúa. Muốn có một khoảng đất mênh mông và xây

dựng một công trình to lớn như vậy chắc chắn phải có sự cho phép của nhà cầm quyền. Những người cộng sản không bao giờ từ tế và rộng lòng giúp cho Giáo Hội phát triển và xây khu tượng đài còn lớn hơn những khu tượng đài thờ “Bác”. Chắc chắn phải có sự trao đổi, thỏa hiệp. Đó là cộng tác giữa hai bên nhằm tán dương công đức nhà cầm quyền đã ban tự do tôn giáo. Hành động này cũng là để dập tắt hay ít ra là làm nguội thái độ thiếu cảm tình với cộng sản của gần một triệu công dân Công Giáo thuộc giáo phận Xuân Lộc (giáo phận đông nhất VN với 921,489 giáo dân, theo thống kê của Giáo Phận). Khối người này sống rất gần Sài Gòn. Nhà cầm quyền phải o bế cũng đúng thôi. Không giống như giáo phận Kontum ở xa, sâu. Có điều đáng tiếc là chủ chăn không biết dùng sức mạnh này để đòi hỏi tự do tôn giáo cho cả nước và tự do điều hành việc nội bộ của Giáo Hội, không còn phải xin-cho.

Việc mời đại cán Trần Tấn Hùng, Phó Trưởng Ban Tôn Giáo Chính Phủ, đến tham dự, tặng vòng hoa to đùng và đọc diễn văn ngay sau diễn



Cảnh đón GM Nguyễn Chí Linh tại Giáo xứ Sầm Sơn, Thanh Hóa ngày 10-10-2015

văn của Tổng Giám Mục Bùi Văn Đọc, Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục VN, đã nói lên nhiều điều. Trước đây, Tổng Thống Ngô Đình Diệm đâu có được mời đến dự lễ đặt viên đá đầu tiên và khánh thành khu thánh địa La Vang do chính người anh của Tổng Thống, Đức TGM Ngô Đình Thục, đứng ra xây cất. Giả dụ có mời, Tổng Thống Diệm cũng từ chối vì không muốn lẫn lộn tôn giáo với chính trị. Còn Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu, ông chỉ đến quỳ gối cầu nguyện giữa thánh đường La Vang đổ nát trong Mùa Hè đỏ lửa 1972, không đến đọc diễn văn khi còn đèn đóm cờ xí rợp trời. Những trái ngược, ầm ý và mưu chước khiến nhiều giáo dân và cả chủ chăn thắc mắc, buồn lòng, và tin rằng không hợp ý Trời. Như vậy là không có “**thiên thời**”.

Không có thiên thời, địa lợi, nhân hòa thì việc xây dựng Trung Tâm Đức Mẹ Núi Cúi chỉ là một công trình gượng ép, phô trương, thỏa hiệp của con người, rất ít phần vinh danh Chúa và Đức Mẹ.

Người ta thấy càng ngày Giáo

Hội Việt Nam càng trở thành một giáo hội lễ hội với những công trình xây cất xa xỉ, không cần thiết, với những đại lễ hào nhoáng để lại rất ít âm hưởng đạo đức trong tâm hồn giáo dân, với những màn diễn nguyện vào bất cứ dịp nào trong đó không ít nữ diễn viên ăn mặc lòe loẹt áo đỏ quần hồng như những mụ lên đồng, uốn éo trước mắt các cha cố và những giáo dân giản dị, chất phác. Niềm vui bày tỏ lòng đạo đức không cần biểu diễn thời trang hay bắt chước những màn múa may thiếu tính nghệ thuật ở các thành phố lớn để lấy tiếng là tiến bộ.

Việc đón rước các giám mục tại các giáo xứ cũng càng ngày càng trở nên rườm rà, lỗi thời. Thiếu nhi và phụ nữ xếp thành hàng dài trên đường “Đấng Thánh” đi vào, tay cầm hoa vẫy chào, miệng hoan hô, ban kèn đồng cử nhạc. Còn “Đấng Thánh” thì được choàng vòng hoa, mặt mũi nghiêm trang và mãn nguyện, bệ vệ đi trên thảm đỏ, duyệt vẫy hai hàng giáo dân, còn oai phong hơn vua chúa, và chắc chắn là long trọng hơn

cảnh Chúa Giêsu cưỡi lừa vào thành Jerusalem.

Đón tiếp giám mục ở Việt Nam rất khác đón tiếp giám mục ở Canada. Cách đây 16, 17 năm, khi tôi đảm trách Hội Đồng Mục Vụ giáo xứ Thánh Vinh Sơn Liêm tại Calgary, chúng tôi đón Đức Giám Mục Frederick Henry đến ban phép thêm sức cho thiếu nhi. Chúng tôi cắt đặt vài anh em đứng chờ ở cửa chính nhà thờ để chào đón Ngài. Tôi dự tính khi Đức Cha bước vào nhà thờ thì làm hiệu cho mọi người đứng lên chào Ngài. Chỉ giản dị vậy thôi. Chờ hoài không thấy Đức Cha đến, tôi chạy vào phòng áo thì thấy Đức Cha đang thay áo lễ ở đó. Ngài tự lái xe và vào bằng cửa hông. Chương trình đón tiếp của chúng tôi bị xẹp. Chưa hết, chúng tôi đã nhờ các bà sửa soạn sẵn bữa ăn trưa cho Đức Cha sau lễ, đã sắp đặt ai được ngồi cùng bàn với Đức Cha ngoài Cha Xứ. Nhưng sau lễ, Ngài thay áo rồi sửa soạn đi luôn, chỉ xin ít thức ăn bỏ vô hộp “foam” để ăn trên xe dọc đường đi đến một xứ đạo khác. Có giám mục Việt Nam nào làm như thế không? Tôi chẳng dám phán đoán ai đạo đức hơn ai, nhưng hành động nào đánh động được lòng tin hữu thì ai cũng thấy.

Khi viết bài này lòng tôi nặng trĩu. Tôi không muốn phê bình các vị chủ chăn của Giáo Hội quê nhà. Tôi biết Giáo Hội và các vị còn đang gặp nhiều khó khăn. Nhưng tôi ngạc nhiên tại sao giữa những khó khăn ấy các vị vẫn hớn hờ tổ chức lễ hội, múa hát tung bừng, ăn mừng đủ thứ, làm như đất nước đang trong cảnh thái bình thịnh trị. Tôi không chủ trương mặc áo vải thô, suốt ngày ăn chay đánh tội, nhưng tôi cầu mong Giáo

(xem tiếp trang 26)

Hiệp định TPP

được mọi nơi hoan nghênh, ngoại trừ Trung Quốc

■ Trọng Nghĩa



Các bộ trưởng Thương mại tham dự đàm phán Hiệp định Đối tác Thương mại xuyên Thái Bình Dương trước khi bước vào hội đàm ngày 1/10/2015 tại Atlanta, tiểu bang Georgia Hoa Kỳ. REUTERS/USTR Press Office

“Một thế kỷ mới” cho khu vực Châu Á-Thái Bình Dương, theo Thủ tướng Nhật, “một viên đá không lồ đầu tiên cho sự thịnh vượng tương lai của chúng ta”, theo Thủ tướng Úc... Ngày 06/10/2015, nhiều lãnh đạo thế giới đã lên tiếng hoan nghênh sự kiện 12 nước quanh Thái Bình Dương, trong đó có Việt Nam, đã đúc kết được bản hiệp định tự do mậu dịch Đối tác Xuyên Thái Bình Dương TPP. Là cường quốc kinh tế trong cùng khu vực, nhưng không tham gia vào khối, Trung Quốc cũng có phản ứng nhưng rất chùng mịch.

Đối với Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe, “một vùng kinh tế lớn sẽ nổi lên (...), TPP sẽ làm cho cuộc sống của chúng ta sung túc hơn... Một thế kỷ mới đang bắt đầu cho khu vực Châu Á-Thái Bình Dương.” Phản ứng phản khởi của ông Abe cũng dễ hiểu vì hiệp định TPP được cho là rất có lợi cho Nhật Bản, đồng thời là một thành công chính trị của ông.

Không kém phần khởi, Thủ tướng

Úc Malcolm Turnbull cũng nhiệt liệt hoan nghênh TPP, trong lúc Malaysia tỏ ý vui mừng về khả năng được tiếp cận dễ dàng hơn với một loạt thị trường. Các lãnh đạo 12 nước thành viên TPP lên tiếng hoan nghênh đã đành, mà ngay cả Quỹ Tiền tệ Quốc tế FMI, qua lời bà Tổng giám đốc Christine Lagarde, cũng cho rằng hiệp định TPP là “một sự kiện rất tích cực”.

Ông Huỳnh Bửu Sơn tại Sài Gòn: 06/10/2015

Phản ứng từ Việt Nam

Sau khi có tin về việc 12 phái đoàn đàm phán TPP đạt thỏa thuận, chuyên gia kinh tế Huỳnh Bửu Sơn (từ Sài Gòn) chia sẻ:

“Tôi cũng vừa mới đọc báo sáng nay. Khi đọc đến tin đã kết thúc cuộc đàm phán lịch sử về Hiệp định thương mại tự do xuyên Thái Bình Dương, tôi rất là cảm xúc. Lúc đó, tự nhiên tôi muốn vỗ tay tán thưởng nỗ lực của tất cả những vị đại diện của 12 quốc gia, phải nói là đã làm việc hết sức nỗ lực, để vượt qua nhiều khó khăn, đặc biệt trong lĩnh vực thuốc, sinh học... Tôi rất mừng. Tôi nghĩ rằng, đối với Việt Nam, kết thúc cuộc đàm phán thành công này, Việt Nam trong tương lai sẽ trở thành một thành viên của TPP. Đó là một bước ngoặt về

kinh tế rất tốt cho Việt Nam, để có thể đặt nền kinh tế trên một đường băng phát triển mới.

Việc Việt Nam tham gia vào TPP sẽ mang lại cho Việt Nam những thuận lợi lâu dài. Trước mắt, cơ hội là lớn, nhưng thách thức cũng không kém. Điều quan trọng là TPP sẽ giúp cho Việt Nam đẩy mạnh hơn nữa những cải cách trong bộ máy hành chính, những cải cách về thể chế, để tạo điều kiện cho môi trường kinh tế, cho các doanh nghiệp tư doanh của Việt Nam tăng cường năng lực cạnh tranh.

Tham gia TPP sẽ tạo ra những áp lực để Nhà nước và chính phủ Việt Nam phải thực hiện các cải cách về thể chế kinh tế. Tôi nghĩ rằng, đó chính là điều kiện cho phép Việt Nam nhận được những thuận lợi cơ bản và lâu dài trong tương lai”.

Trung Quốc với thái độ dè dặt

Riêng Trung Quốc, cường quốc kinh tế thứ hai thế giới, cũng là một nước ven Thái Bình Dương, nhưng lại không tham gia khối TPP, vì xem đây là một công cụ của Mỹ, đã có phản ứng rất thận trọng. Sau khi được tin hiệp định TPP đã được thông qua, Bộ trưởng Bộ Thương mại Trung Quốc chỉ nói vắn tắt là Bắc Kinh luôn “mở

(xem tiếp trang 26)



Công nhân một xưởng may ở Sài Đồng, Hà Nội, 01/07/2015.
Ngành dệt may đang thu dụng 1 triệu công nhân tại Việt Nam.
REUTERS/Kham/Files

Đàm phán TPP kết thúc tốt đẹp,

TT Obama nói về xây dựng tương lai

■ *Thuy My*

Mười hai quốc gia Thái Bình Dương hôm nay 05/10/2015 tại Atlanta, Hoa Kỳ đã đạt được thỏa thuận về Hiệp định Đối tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP) ấn định các quy định cho “tự do mậu dịch thế kỷ 21” sau bảy năm thương lượng ráo riết, có lúc tưởng chừng đã đổ vỡ. Tổng thống Mỹ nhấn mạnh vai trò của TPP tại khu vực sinh động châu Á- Thái Bình Dương.

Tổng thống Barack Obama ngay lập tức hoan nghênh việc đàm phán thành công hiệp định lịch sử, được ông coi là một trong những ưu tiên trong nhiệm kỳ. Với TPP, khu vực tự do mậu dịch lớn nhất thế giới được thành lập và có thể coi là hình mẫu cho cuộc thương thảo hiện nay giữa Hoa Kỳ và Liên hiệp Châu Âu.

Đại diện thương mại Mỹ (USTR), ông Michael Froman trong cuộc họp báo ở Atlanta bên cạnh 11 nhà thương thuyết khác đã tuyên bố: “Chúng tôi đã kết thúc thành công cuộc đàm phán. Thông điệp gửi đến tất cả các nước là mười hai quốc gia chúng tôi vui mừng đã đạt đến một thỏa thuận (...) và sẵn sàng chia sẻ kết quả thương thảo, mở rộng các

lợi ích của TPP”.

Cuộc thương lượng bắt đầu từ năm 2008 cuối cùng đã về đích sau kỳ họp kéo dài hơn năm ngày tại Atlanta. TPP là hiệp định tự do mậu dịch liên kết 12 nước Úc, Brunei, Canada, Chilê, Nhật Bản, Malaysia, Mêhicô, New Zealand, Peru, Singapore, Hoa Kỳ và Việt Nam, chiếm 40% nền kinh tế thế giới, nhưng Trung Quốc không được tham gia. Hoa Kỳ muốn buộc Trung Quốc phải chấp nhận các tiêu chuẩn của TPP, còn các nước khác như Hàn Quốc có thể thương lượng để gia nhập sau này.

Mô hình cho TTIP tương lai?

Ủy viên châu Âu phụ trách thương mại Cecilia Malmström chúc mừng thành công của đàm phán TPP. Thương lượng về Hiệp định Tự do Mậu dịch xuyên Đại Tây Dương (TTIP, hay TAFTA theo tiếng Pháp) bắt đầu từ năm 2013 hiện vẫn đang đậm chân tại chỗ do tâm lý nghi ngại ở một số nước, nhất là Đức và Pháp.

Chính quyền Obama trước đó cũng đã rất cực nhọc để đạt được TPA (Trade Promotion Authority), tức quyền đàm phán nhanh để chính

phủ rộng tay thương thuyết với các đối tác, sau đó Quốc hội chỉ có thể thông qua hoặc bác bỏ toàn bộ. Nhà Trắng phải đối đầu với những người chống đối ngay trong đảng Dân chủ của ông Barack Obama.

Tổng thống Hoa Kỳ khi hoan nghênh đàm phán thành công đã nhấn mạnh hiệp định TPP phản ánh “những giá trị Mỹ”. Ông nói: “Chúng ta có thể giúp đỡ các công ty Mỹ bán được nhiều sản phẩm và dịch vụ hơn trên khắp thế giới (...) Quan niệm của tôi về trao đổi thương mại luôn dựa theo một nguyên tắc : bảo đảm rằng các doanh nghiệp và người lao động Mỹ có thể chiến đấu bằng các vũ khí tương đương (với các nhà cạnh tranh nước ngoài). Khi trên 95% khách hàng tiềm năng sống ở bên ngoài biên giới, chúng ta không thể để cho các nước như Trung Quốc áp đặt những quy định cho nền kinh tế toàn cầu”.

Tổng thống Obama nói thêm: “Chính nhờ hiệp định kết thúc tại Atlanta hôm nay, trên 18.000 sắc thuế mà các nước khác đánh vào sản phẩm Mỹ bị hủy bỏ (...). Hiệp định TPP sẽ củng cố quan hệ chiến lược với các đối tác của Hoa Kỳ tại một

khu vực sống còn cho thế kỷ 21”.

Các điểm vướng mắc chính trong vòng đàm phán cuối là thời hạn dành cho quyền sở hữu trí tuệ các dược phẩm sinh học, sản phẩm sữa của Úc và New Zealand xuất qua Canada, phụ tùng xe hơi Nhật xuất sang Bắc Mỹ.

Cửa ải Quốc hội Mỹ

Hiệp định sẽ phải được cả 12 quốc gia thành viên ký kết và phê chuẩn, một điều có thể không dễ dàng đối với một số nước.

Tổng thống Mỹ chỉ có thể ký hiệp định 90 ngày sau khi chính thức thông báo ý định cho Quốc hội. Sau đó chính quyền phải trao cho các dân biểu, nghị sĩ các báo cáo và dự thảo luật phù hợp với luật pháp của Mỹ, sau đó Quốc hội mới bỏ phiếu.

Cuộc tranh luận tại Quốc hội Hoa Kỳ để phê chuẩn hiệp định TPP sẽ diễn ra vào ngay thời kỳ cao điểm vận động tranh cử Tổng thống Mỹ. Một trong số các ứng cử viên Dân

chủ là Bernie Sanders ngay sau khi đàm phán kết thúc đã tố cáo hiệp định là “tai hại”, cho rằng “*Wall Street và các tập đoàn lớn đã lại chiến thắng*”. Dân biểu Dân chủ Louise Slaughter cảnh báo sẽ phối hợp với các nghị viên Canada và Úc để ngăn trở TPP. Về phía thượng nghị sĩ Cộng hòa Orrin Hatch nhận định, các chi tiết đầu tiên về TPP cho thấy hiệp định “*hoàn toàn chưa đầy đủ*”.

Thủ tướng bảo thủ Canada Stephen Harper cũng phải đối mặt với kỳ bầu cử Quốc hội trong gần hai tuần tới, chịu áp lực nặng nề của nông dân trong nước về sản phẩm sữa. Ông khẳng định TPP “*là nhân tố chủ chốt trong chính sách quản lý và giúp tăng trưởng*” nền kinh tế Canada, hiện đang có nguy cơ suy thoái.

“Hiệp định của thế kỷ 21”

TPP giúp mở cửa những thị trường lớn cho các sản phẩm nông

ngiệp, trong đó Nhật Bản vốn lâu nay cứng rắn đã có những nhượng bộ đáng kể. Phía Hoa Kỳ chấp nhận giảm thuế hải quan phụ tùng xe hơi cho một số nước không tham gia TPP như Thái Lan, Trung Quốc.

Hiệp định thiết lập những cơ chế để giải quyết tranh chấp giữa các nhà đầu tư ngoại quốc với các chính phủ, tránh dành ưu đãi cho doanh nghiệp nhà nước khi ký hợp đồng. TPP cũng đòi hỏi các nước như Việt Nam, Mêhicô và Malaysia cải thiện các điều kiện lao động cho công nhân.

Riêng với Việt Nam, đây là cơ hội cho hàng xuất khẩu, tuy còn phải khắc phục nhiều khó khăn để đáp ứng các yêu cầu, như nguyên liệu cho ngành dệt may chẳng hạn. Đặc biệt vấn đề làm chính quyền Việt Nam ngần ngại nhất là công đoàn độc lập, gần đây cũng đã được vượt qua khi Hà Nội “*chấp nhận quy chiếu theo chuẩn của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO)*” mà Việt Nam là thành viên.■

VIỆT TỪ CANADA

(tiếp theo trang 23)

Hội sống đúng hoàn cảnh của mình và hoàn cảnh của những anh em khác trong cộng đồng dân tộc. Dân ta còn nghèo lắm, còn khổ lắm, không có gì để phô trương, trừ dụng ý của nhà cầm quyền và một thiểu số lắm tiền nhiều bạc. Giáo Hội phải sống giữa lòng dân tộc, không phải chỉ sống với giai cấp cầm quyền. Đừng tạo sự phân bì, nguyên rủa của những anh chị em thuộc các tôn giáo khác. Tôi nghĩ tới số tiền bạc tỷ được dùng để xây dựng Trung Tâm Đức Mẹ Núi Cúi. Đó có phải là một sự cần thiết trong khi biết bao nhiêu anh chị em

đồng đạo ở miền quê, miền núi đang thêm nhỏ rãi một phần rất nhỏ của số tiền đó để lợp lại mái nhà thờ bị giột, sửa lại bức tường che gió sắp đổ, trang trí lại bàn thờ cũ kỹ để có chỗ thờ Chúa cho xứng đáng? Đức bác ái và tinh thần chia sẻ ở đâu? Nếu chỉ chuộng lối sống quan liêu, huênh hoang, thỏa hiệp vì những lợi ích và vinh quang trước mắt, các mục tử (tôi không dám nói tất cả) sẽ dẫn Giáo hội đến đỉnh cao... Núi Cúi. Một đỉnh không cao, và khi đứng đó phải cúi đầu. ■

HIỆP ĐỊNH TPP...

(tiếp theo trang 24)

“cửa chào đón bất kỳ cơ chế nào” có khả năng “tăng cường sự hội nhập kinh tế của khu vực Châu Á Thái Bình Dương”.

Đối thủ của Trung Quốc là Nhật Bản đã không ngần ngại gợi ý với Trung Quốc là hãy cố cải thiện luật lệ để có thể tham gia vào khối TPP. Theo Thủ tướng Abe: “*Nếu trong tương lai Trung Quốc tham gia vào TPP, điều đó sẽ góp phần đảm bảo an ninh cho Nhật Bản và ổn định của khu vực Châu Á-Thái Bình Dương*”■



Viết Cho

Ngày 01 Tháng 11: MUÔN ĐỜI THÀNH KÍNH TRI ÂN

■ Nguyễn Thu Trâm 8406

Đối với phần lớn người từ miền Bắc di cư vào Nam năm 1954 thì sự kiện ngày 01 tháng 11 năm 1963 mãi mãi là một cơn ác mộng. Nhất là bản tin ngắn được phát đi vào khoảng 10 giờ sáng ngày 02 tháng 11, loan báo về cái chết của Tổng Thống Ngô Đình Diệm và cố vấn Ngô Đình Nhu đã thực sự làm suy sụp tinh thần của hầu hết đồng bào di cư, nhất là đồng bào công giáo. Đối với hầu hết người Bắc di dân thì cái chết của Tổng Thống Ngô Đình Diệm và sự cáo chung của nền Đệ Nhất Cộng Hòa là một hồi chuông báo tử cho nền cộng hòa ở miền Nam. Những giáo dân di cư, trong đó có cả ông nội tôi, đã mừng tượng một ngày quân đội cộng sản tiến vào Sài Gòn, và một cuộc “di cư” nữa để lánh nạn cộng sản sẽ diễn ra sau đó.

Suốt những ngày tiếp theo của tháng 11 kinh hoàng năm đó, gia đình ông bà chúng tôi cùng tất cả giáo dân, giành hầu hết thời gian đến nhà xứ để cầu nguyện cho Tổng Thống và bào đệ Ngô Đình Nhu, những đại ân nhân đã giúp cho gia đình chúng tôi cùng hơn một triệu đồng bào khác thoát được hiểm

họa cộng sản ở miền Bắc, bởi sau hai năm miền Bắc cải cách ruộng đất, với chính sách tố khổ, cộng sản đã mang đến bao nỗi tang thương và kinh hoàng cho những người dân xứ Bắc.



North Vietnamese refugees are being evacuated from Communist-held Haiphong to Saigon by US Navy ships. Here, the USS Montgigue (APA 210) lowers a ladder over the side to French LSM to take refugees aboard.1954

Chắc sẽ có nhiều người đặt vấn đề rằng với thời gian 300 ngày để di cư, thì cứ tùy nghi ra đi chứ cần gì phải có ai giúp đỡ? Sự thật hoàn

toàn không đúng như vậy, vì chính quyền của Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, tức chính quyền cộng sản của ông Hồ Chí Minh luôn tìm mọi cách để ngăn chặn người ta di cư sang xứ tự do ở miền Nam, bằng nhiều hình thức đe dọa, bưng bít thông tin, kể cả khủng bố tinh thần và tuyên truyền xuyên tạc chính sách di cư cũng như xuyên tạc về chế độ Cộng Hòa để giảm thiểu số người di cư vào vùng tự do đến mức thấp nhất. Nhân ngày hiệp kỷ lần thứ 49 của Cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm, 01 tháng 11 năm 2012, như một nén hương lòng, để ghi tạc công đức của Cụ Ngô, chúng tôi xin thuật lại hành trình lánh nạn cộng sản lần thứ nhất của gia đình chúng tôi, cũng như của hơn một triệu đồng bào miền Bắc, theo nhật ký hành trình của ông tôi, nguyên là một Chánh Tổng ở Văn Giang, Hải Hưng.

Sau khi quân đội pháp đầu hàng ở Điện Biên Phủ, Hiệp định Genève được ký kết giữa chính phủ của Hồ Chí Minh và chính phủ Cộng Hòa Pháp, chia đôi Việt Nam thành hai miền, lấy vĩ tuyến 17 làm giới tuyến. Từ vĩ tuyến 17 trở ra thuộc Việt Nam Dân Chủ Cộng

Hòa, tức là Cộng Sản Việt Nam. Từ vĩ tuyến 17 đến Cà Mau thuộc Quốc Gia Việt Nam. Việc đất nước phải bị chia cắt làm hai miền với hai thể chế chính trị khác nhau là một thảm họa của dân tộc Việt Nam, mà ít nhất đã một lần xảy ra trong lịch sử của đất nước khi Trịnh – Nguyễn Phân Tranh kéo dài hơn 100 năm từ 1627 cho đến năm 1789 khi Hoàng Đế Quang Trung kéo đại binh ra Bắc đánh tan 20 vạn quân Thanh vào khuya tối mừng 5 Tết Kỷ Dậu 1789 mới hoàn toàn chấm dứt 100 năm chiến tranh giữa Chúa Trịnh và Chúa Nguyễn mang bao nhiêu đau thương tang tóc cho dân Việt giữa hai bờ sông Gianh. Có một điều khác biệt trong lần chia cắt đất nước lần này là giới tuyến không còn là sông Gianh mà là sông Bến Hải, và “Họa trung hữu phúc”, cũng “nhờ” Hồ Chí Minh ký hiệp ước chia cắt đất nước mà ít nhất là một nửa dân tộc Việt ở bờ nam sông Bến Hải đã không phải chịu sự thống trị sắt máu của cộng sản ngót 21 năm từ 1954 cho đến 1975.

Ít nhất cũng hơn 1 triệu người Bắc chúng tôi cũng tránh được họa cộng sản trong ngần ấy năm, nhờ vào Điều 14 phần (d) của Hiệp định Geneva cho phép người dân ở mỗi phía di cư đến phía kia và yêu cầu phía quản lý tạo điều kiện cho họ di cư trong vòng 300 ngày sau thoả hiệp đình chiến, tức việc di cư sẽ chấm dứt vào ngày 19 tháng 5 năm 1955. Dân Hà Nội có 80 ngày, Hải Dương có 100 ngày, còn Hải Phòng, điểm cuối cùng tập trung để di cư có 300 ngày để di cư.

Ngày 4/6/1954, trước khi Hiệp định Geneve được ký kết 6 tuần, Pháp đã ký một Hiệp định với Quốc gia Việt Nam, công nhận Quốc gia Việt Nam hoàn toàn độc lập. Theo

đó chính phủ Quốc gia Việt Nam sẽ tự chịu trách nhiệm với những hiệp định quốc tế được ký bởi Pháp trước đó nhưng có liên quan tới họ, cũng như không còn bị ràng buộc bởi bất cứ hiệp ước nào do Pháp ký sau này.

Ông Trần Văn Đỗ, trưởng đoàn đại diện của Quốc gia Việt Nam nhất quyết không ký vào Hiệp định Genève vì không chấp nhận việc chia cắt Việt Nam và đại diện phái đoàn Quốc gia Việt Nam ra một tuyên bố riêng:

“... Chính phủ Việt Nam yêu cầu Hội nghị ghi nhận một cách chính thức rằng Việt Nam long trọng phản đối cách ký kết Hiệp định cùng những điều khoản không tôn trọng nguyện vọng sâu xa của dân Việt. Chính phủ Việt Nam yêu cầu Hội nghị ghi nhận rằng Chính phủ tự dành cho mình quyền hoàn toàn tự do hành động để bảo vệ quyền thiêng liêng của dân tộc Việt Nam trong công cuộc thực hiện Thống nhất, Độc lập, và Tự do cho xứ sở.”

Tuy vậy, lời phản kháng và đề nghị của đại diện Quốc gia Việt nam đã không được Hội nghị bàn tới. Ngoại trưởng Trần văn Đỗ từ Genève tuyên bố với các báo chí như sau: *“Từ khi đến Genève, phái*



Refugees from the Communist regime in North Vietnam jam a tent city set up in Saigon to take care of those trying to start a new life. In other parts of Indochina similar area are being devoted to providing temporary shelter for persons fleeing the Red-controlled north of Indochina. South Vietnam, Saigon October 16, 1954

Trại Tạm Cư Cho Người Bắc Mới Di Cư Vào Nam

đoàn không bao giờ được Pháp hỏi về ý kiến về điều kiện đình chiến, đường phân ranh và thời hạn Tổng tuyển cử. Tất cả những vấn đề đó đều được thảo luận ngoài Hội nghị, thành ra phái đoàn Việt Nam không làm thế nào bày tỏ được quan niệm của mình”.

Tuy lên tiếng phản đối, nhưng sau khi hiệp định được kí kết, Chính phủ và quân đội Quốc Gia Việt Nam vẫn cùng quân Pháp tập kết về phía nam vĩ tuyến 17. Ngày 28 tháng 4 năm 1954, Ủy Ban Bảo vệ Bắc Việt Nam của Quốc Gia Việt Nam tìm



cách kêu gọi dân chúng di cư vào Nam để lánh nạn cộng sản. Một kế hoạch di cư được đặt ra và một Ủy Ban Di Cư được thành lập. Ngày 30 tháng 7 năm 1954, Thủ Tướng Ngô Đình Diệm phát biểu cổ vũ dân chúng miền Bắc di cư vào miền Nam để lánh nạn cộng sản.

Một ngày sau khi Hiệp định được ký kết, tức ngày 22 Tháng Bảy, Thủ tướng Ngô Đình Diệm ra lệnh treo cờ rủ toàn Miền Nam từ vĩ tuyến 17 trở vào để bày tỏ quan điểm chống đối sự chia đôi đất nước.

Ngày 22 tháng 7 năm 1954, Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi đồng bào cả nước: **“Đấu tranh để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập dân chủ cũng là một cuộc đấu tranh lâu dài và**

gian khổ”, và khẳng định: **“Trung, Nam, Bắc đều là bờ cõi của nước ta, nước ta nhất định thống nhất, đồng bào cả nước nhất định được giải phóng”**. Đây là lần đầu tiên, Hồ Chí Minh bày tỏ lập trường của Quốc Tế Cộng Sản về chiến lược nhuộm đỏ cả Đông Dương, và quyết tâm dùng bạo lực cách mạng, dùng máu xương của đồng bào Việt Nam trong một cuộc chiến tranh huynh đệ tương tàn để mở rộng quyền thống trị của Hồ Chí Minh và của chế độ cộng sản trên toàn bộ đất nước.

Sở dĩ chúng tôi phải nêu lại những sự việc trên là để quý độc giả cũng như các lãnh đạo của cộng sản Việt Nam hiện nay thấy được rằng việc chia cắt đất nước là tội ác của Hồ Chí Minh và Thực dân Pháp, chứ hoàn toàn không có sự can dự của Chính Phủ Quốc Gia Việt Nam hay của Thủ Tướng Ngô Đình Diệm.

Sau đó, hậu thân của Quốc gia Việt Nam là Việt Nam Cộng hòa, với sự hậu thuẫn của Hoa Kỳ đã từ chối tổ chức tuyển cử thống nhất Việt Nam. Năm 1956, Việt Nam Cộng Hòa được thành lập trên cơ sở Quốc Gia Việt Nam. Tổng thống Việt Nam Cộng Hòa Ngô Đình Diệm tuyên bố: **“Chúng tôi không từ chối nguyên tắc tuyển cử tự do để thống nhất đất nước một cách hoà bình và dân**

chủ” nhưng **“ngghi ngờ về việc có thể bảo đảm những điều kiện của cuộc bầu cử tự do ở miền Bắc”**. Đây là một nhận định vô cùng sáng suốt của Cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm, bởi theo thể thức “đăng cử dân bầu” của cộng sản, thì chắc chắn toàn thể cử tri miền Bắc buộc phải dồn phiếu cho Hồ Chí Minh, bởi họ biết rằng chỉ có làm như thế họ mới mong được yên phận, chứ nếu chọn lựa theo lương tri của họ, để bầu cử cho chính phủ Quốc Gia Tự Do, thì chắc chắn họ sẽ bị quy kết là Việt Gian, rồi cả gia đình, họ tộc sẽ bị đầu tố bị tru diệt. Trong khi đó ở miền Nam tự do, người ta có quyền lựa chọn ngay cả việc chống đối lại chính phủ mà không bao giờ sợ phải bị trả thù, không bao giờ bị đầu tố, thì thiếu gì những thành phần thân cộng hoặc những kẻ phá thói, sẵn sàng bỏ phiếu cho Hồ Chí Minh để thủ tiêu nền Cộng Hòa còn non trẻ.

Trở lại với việc di cư vào Nam, gia đình chúng tôi cũng như hầu hết đồng bào Bắc phần vào thời gian đó, những vụ đầu tố trong cái cách ruộng đất bắt đầu từ năm 1953 là một ác mộng kinh hoàng, và cả những vụ khủng bố, thanh trừng của cộng sản đối với những sỹ phu yêu nước, những chính khách thuộc các đảng phái khác, luôn luôn là một nỗi ám ảnh về những cái chết oan nghiệt hải hùng, cho nên ai cũng mong muốn được thoát khỏi ách thống trị của cộng sản, ai ai cũng muốn được vào miền Nam tự do, nhưng khốn nạn cho nhiều người Bắc chúng tôi, cơm chưa đủ ăn, áo chưa đủ mặc thì làm sao có đủ chi phí cho hành trình từ quê nhà về đến Hải Phòng để xuống tàu vào Nam, dù chuyến hành trình từ bắc vào Nam là hoàn toàn miễn phí. Cũng như vào những năm cao trào vượt biên đi tìm tự do sau năm

1975, cả dân tộc Việt Nam đều muốn bỏ nước ra đi, cả cái cột điện mà đi được thì nó cũng đã đi rồi, nhưng đâu phải ai cũng có đủ vàng đủ bạc để chi phí cho những chuyến vượt biên đi tìm tự do này. Cho nên, chỉ có khoảng hơn một triệu người có đủ điều kiện để vào Nam trong suốt 300 ngày di cư. Bên cạnh cái nghèo khó cái đói rách đã ngăn chặn người miền Bắc di cư, thì chính sách tuyên truyền, xuyên tạc và khủng bố của chính quyền cộng sản cũng là một cản trở lớn. Những truyền đơn, bích chương của Liên Hiệp Quốc in ấn, phát hành để tuyên truyền, khích lệ và hướng dẫn cho dân chúng về chính sách di cư đều bị chính quyền tịch thu, không đến được tay của dân chúng, ngoài ra các cán bộ thôn xã còn đến từng nhà xuyên tạc chính sách của Liên Hiệp Quốc, cũng như đe dọa rằng những ai có ý định di cư vào Nam tức là những người có tư tưởng theo Việt gian, chống lại đảng, chống lại chính phủ của cụ Hồ, sẽ bị trừng phạt đích đáng! Nhiều gia đình có điều kiện ra đi, nhưng vì những sự đe dọa đó, họ sợ rằng nếu không đi được mà phải trở về thì chắc chắn là không còn đường sống với chính quyền cộng sản, mà đành nhắm mắt đưa chân, quyết định ở lại chung sống với cộng sản.

Do vậy mà phần lớn những người di cư vào Nam năm 1954 là những người từng là nạn nhân của cộng sản, từng bị tịch thu tài sản, nhà cửa ruộng vườn, vì bị quy vào thành phần địa chủ, phú nông hay tư sản, tiểu tư sản phản động ở các thành phố, là những người hiểu rằng họ không thể nào sống dưới chế độ cộng sản được mà phải quyết tâm bỏ lại cửa nhà để ra đi. Tuy nhiên, chính quyền cộng sản lúc bấy giờ vu cáo rằng những người Công giáo

Việt Nam đã bị chính quyền Pháp, Mỹ và thân Mỹ cưỡng bức hay “đu đống di cư”. Cộng sản Bắc Việt từng lu loa rằng “các Linh mục miền Bắc giục già giáo dân vào Nam với lời giảng rằng Đức Mẹ Đồng Trinh đã vào Nam nên họ phải đi theo” Sic. Đó là lời tuyên truyền xuyên tạc lộ bịch và tráo tráo của cộng sản mà thôi. Thực tế các Linh mục, các Cha xứ là người hiểu rõ hơn dân chúng về chế độ cộng sản, và các vị linh mục cũng là người nắm được đầy đủ thông tin từ Liên Hiệp Quốc về chính sách di dân, nên đã giảng giải, giúp giáo dân hiểu đích xác về vấn đề, cũng như khích lệ họ vượt qua sự sợ hãi mà mạnh dạn lên đường đi về miền tự do đó là lý do tại sao trong số hơn một triệu người di cư vào Nam thì đã có đến 800.000 người công giáo. Đây là công lớn của các vị mục tử.

Trong khi đó, có những bằng chứng cho thấy rằng những tờ bích chương và tờ bướm do Ủy hội Quốc tế Kiểm soát Đình chiến in và trao cho hai bên phổ biến cho dân chúng biết về quyền tự do di tản thì không được chính quyền Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phân phát. Hơn nữa chính Ủy hội Quốc tế Kiểm soát Đình chiến đã mở cuộc điều tra đơn khiếu nại của chính quyền cộng sản Bắc Việt của Hồ Chí Minh, khiếu nại về hành động cưỡng bách di cư. Trong số 25.000 người Ủy hội tiếp xúc, không có ai nhận là họ bị “cưỡng bách di cư” hay muốn trở về Bắc cả. Thế mới thấy rõ được sự lường láo tráo tráo của Hồ Chí Minh và cộng sản Việt Nam.

Theo số liệu thống kê Ủy hội Quốc Tế Kiểm Soát Đình chiến thì ngoài những người kinh là nạn nhân của chế độ cộng sản hoặc giáo dân Công giáo thì trong số dân di cư vào

Nam, còn có những người thuộc dân tộc thiểu số đã từng theo quân đội Pháp chống Việt Minh. Trong đó có khoảng 45.000 người Nùng vùng Móng Cái và 2.000 người Thái và Mèo từ Sơn La và Điện Biên cũng đã gồng gánh con cái, theo đường bộ đến Hải Phòng để xuống tàu vào Nam.

Ngày 9 tháng 8 năm 1954, chính phủ Quốc Gia Việt Nam của tân Thủ tướng Ngô Đình Diệm lập Phủ Tổng Ủy Di Cư Tỵ Nạn ở cấp một bộ trong nội các với ba nha đại diện, một ở miền Bắc, một ở miền Trung và một ở miền Nam để xúc tiến định cư. Thêm vào đó là Ủy Ban Hỗ Trợ Định Cư, một tổ chức cứu trợ tư nhân giúp sức.

Đối với sinh viên đại học, Bộ Tư Lệnh Pháp dành 12 chuyến bay trong hai ngày 12 và 13 Tháng 8 đưa khoảng 1200 sinh viên miền Bắc vào Nam. Ước tính chỉ khoảng 1/3 ở lại còn 2/3 chọn di cư.

Ngày 04 tháng 8 năm 1954 cầu hàng không nối phi trường Tân Sơn Nhất, Sài Gòn trong Nam với các sân bay Gia Lâm, Bạch Mai, Hà Nội và Cát Bi, Hải Phòng ngoài Bắc được thiết lập. nỗ lực đó được coi là cầu không vận dài nhất thế giới lúc bấy giờ (khoảng 1.200 km đường chim bay). Phi cảng Tân Sơn Nhất trở nên đông nghẹt; tính trung bình mỗi 6 phút một là một máy bay hạ cánh và mỗi ngày có từ 2000 đến 4200 người di cư tới. Tổng kết là 4280 lượt hạ cánh, đưa vào 213.635 người.

Ngoài ra, một hình ảnh quen thuộc với người dân tỵ nạn là “tàu há mồm” tiếng Anh là Landing Ship Tank viết tắt là LST- đón người ở gần bờ rồi chuyển ra tàu lớn neo ngoài hải phận miền Bắc. Các tàu thủy vừa hạ xuống, hàng trăm người đã giành



In the aftermath of the Diem coup, Gen. Duong Van Minh announces the formation of ruling junta. At rear, second from right, is Nguyen Van Thieu, later to become President. Gen.

Những tướng tá đã tham gia vụ đảo chánh ngày 01/11/1963

lên. Các tàu của Việt Nam, Pháp, Anh, Hoa Kỳ, Trung Hoa, Ba Lan... giúp được 555.037 người “vô Nam”. Ngoài ra cũng có tới 102.861 người tự tìm đường bộ hoặc ghe thuyền và phương tiện riêng để tự túc di cư vào Nam, lánh nạn cộng sản miền Bắc.

Được sự trợ giúp tận tình của Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa, những người di cư chúng tôi rất sớm ổn định cuộc sống trên quê hương mới trên nhiều tỉnh thành ở miền Nam, với những tên gọi thân quen của những làng xã, phố thị bản quán của chúng tôi ở miền bắc như Bùi Chu, Phát Diệm hoặc Tân Hoá, Tân Thanh tức Thanh Hoá mới, Tân Phát tức Phát Diệm mới, Tân Hà tức Hà Nội mới... với mong muốn bảo lưu được các nét đẹp văn hoá của quê xưa trên vùng đất mới còn tiềm ẩn nỗi nhớ quê hương bản quán, của người những người vì lý tưởng tự do mà phải xa rời nơi chôn nhau cắt rốn.

Biến cố 30 tháng Tư năm 1975, một lần nữa mang hiểm họa cộng sản đến cho toàn dân miền Nam, và cho cả người Bắc di cư chúng tôi, những người đã một lần phải lìa bỏ quê hương bản quán để lánh

nạn cộng sản 21 năm về trước. Những tướng chúng tôi đã vĩnh viễn thoát khỏi họa cộng sản rồi, nào ngờ đâu cái biến cố 01 tháng 11 năm 1963 lại báo hiệu cho chúng tôi về một hiểm họa cộng sản mới, và điều đó

đã ứng nghiệm lời tiên liệu của ông

Cố Vấn Ngô Đình Nhu phát biểu trong một cuộc họp của Tổng Đoàn Thanh Niên Dân Vệ tháng 10 năm 1962 tại Trung Tâm Huấn Luyện Thi Nghè, rằng “Nếu chính phủ này bị ngoại bang và tay sai lật đổ thì 12 năm sau (tức là năm 1975) Việt Nam Cộng Hòa sẽ bị rơi vào tay cộng sản.”. Thê là hàng triệu người Việt lại phải ra đi tìm tự do mà không có bất cứ sự sắp đặt nào của quốc tế! Những người Bắc 54 của chúng tôi lại một lần nữa phải “di cư” để lánh nạn cộng sản thêm một lần nữa trong đời. Thật là ai oán! Sao chúng tôi lại phải hai lần tắm trên một dòng sông? Điểm khác biệt là lần này chúng tôi ra đi không được sự bảo trợ nào của quốc tế, mà chúng tôi phải trả chi phí cho chuyến đi bằng vàng, bằng máu và cả bằng sinh mạng của chúng tôi nữa. Bởi người Ta đã sát hại Cụ Diệm, vị ân nhân của chúng tôi rồi... còn ai nữa đâu để chờ che cho chúng tôi trên bước đường gian nan đi lánh nạn cộng sản lần thứ hai này, trách sao chúng tôi không phải trả giá.

Nhiều người cho rằng chính những kẻ phản loạn và ăn cháo đái bát như Trần Thiện Khiêm, Nguyễn Khánh, Dương Văn Minh, Mai Hữu

Xuân, Nguyễn Văn Thiệu, Nguyễn Hữu Có, Lê Văn Nghiêm, Đỗ Mậu, Phạm Xuân Chiêu, Trần Văn Minh, Nguyễn Ngọc Thơ, Trần Văn Đôn, Tôn Thất Đính và Lê Văn Kim... là những tội đồ của dân tộc, là những con chó phản chủ đã gián tiếp dâng miền Nam cho cộng sản để cả dân tộc phải lâm than... Riêng tôi là những người sinh sau đẻ muộn, chúng tôi không dám phán xét ai cả, mà chỉ tâm niệm rằng vì nghiệp chướng của dân tộc Việt Nam quá nặng nên đã đã trót sinh ra Hồ Chí Minh và những kẻ “ác ôn cơn đồ đáng nguyên rủa” đó mà thôi. Và lại, trên bước đường di tản nhọc nhằn rồi những năm tháng sống lưu vong nơi đất khách quê người vật vờ như cái bóng, những kẻ đó chắc cũng đã nhận ra tội ác và lầm lỗi của mình đối với một vị tổng thống anh minh, cũng như đối với đất nước, đối với dân tộc Việt Nam, khi vì tiền, bàn tay của họ đã vấy máu của Người đã ban phát cho họ những ân huệ, bổng lộc và chức tước... Đó là sự trừng phạt không nhỏ, và chắc chắn với những ray rức đó trong suốt những năm cuối đời trong kiếp sống lưu vong, khi nhắm mắt xuôi tay, trở về với đất, chắc chắn linh hồn của họ sẽ không bao giờ được siêu thoát. Nhất là lịch sử ngàn đời của dân tộc Việt sẽ phán xét họ.

Tôi viết lên bài tâm bút này chỉ là để làm tròn ước nguyện của ông tôi trước khi qua đời cũng là xin được tỏ bày lòng tri ân của chúng tôi đối với NGÔ TỔNG THỐNG và Nền Đê Nhất Cộng Hòa đã một lần giải thoát chúng tôi khỏi ách cộng sản vào năm 1954.

Như một nén hương lòng xin thành kính dâng lên Cụ với tấm lòng thành kính tri ân muôn đời muôn kiếp của con dân đất Việt.■

Tổng Thống

NGÔ ĐÌNH DIỆM

(1901-1963)

■ Nguyễn Hùng Kiệt

Ngô Đình Diệm (Hán tự: 吳廷琰) sinh ngày 3 tháng 1 năm 1901 tại Huế trong một gia đình quyền quý theo Công giáo ở Việt Nam, tên thánh của ông là Jean Baptiste (Gioan Baotixita).

Gia Đình

Theo các tài liệu lịch sử đã được công bố, Tổng Thống Ngô Đình Diệm sinh ngày 3 tháng 1 năm 1901 tại Huế trong một gia đình công giáo danh vọng bậc nhất miền Trung thời đó. Thân phụ là cụ ông Ngô Đình Khả và thân mẫu là cụ bà Phạm Thị Thân, nguyên quán làng Đại Phong, Huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, Trung Phần Việt Nam. Cụ Ngô Đình Khả là Thượng Thư triều đình Huế kiêm Phụ Đạo Đại Thần và cũng là Cố Vấn của vua Thành Thái. Gia đình ông bà cụ cố Ngô Đình Khả có tất cả 9 người con: 6 người con trai và 3 người con gái. Trưởng nam là Tổng Đốc Ngô Đình Khôi đã bị cộng sản giết năm 1945 cùng với người con trai là Ngô Đình Huân; Tổng Giám Mục Ngô Đình Thục;

Tổng Thống Ngô Đình Diệm là người con trai thứ ba; ba người con gái là bà Ngô Đình Thị Giao, tức bà Thừa Tùng; bà Ngô Đình Thị Hiệp, tức bà Cả Âm, thân mẫu Hồng Y Nguyễn Văn Thuận và bà Ngô Đình Thị Hoàng, tức bà Cả Lễ, nhạc mẫu



nhị sĩ Trần Trung Dung, tiếp theo là ba người con trai: Cố vấn Ngô Đình Nhu, Cố vấn Ngô Đình Cẩn và đại sứ Ngô Đình Luyện, người con út trong gia đình. Cụ Cố Ngô Đình Khả nổi danh là một vị khoa bảng xuất chúng. Thời đó, tại Việt Nam rất hiếm có người được hấp thụ cả hai nền giáo dục Đông và Tây như Cụ. Lúc thiếu thời, Cụ theo Nho học, sau đó vào chủng viện học chương trình

Pháp, rồi được gửi sang đại chủng viện Penang để học Triết học và Thần học Tây Phương bằng tiếng Pháp và tiếng La Tinh. Cụ là một chủng sinh rất xuất sắc, nhưng vì không có ơn gọi để trở thành linh mục, Cụ đã xin trở về cuộc sống thế tục. Cụ Cố Ngô Đình Khả còn nổi tiếng là một vị quan thanh liêm, cương trực, đức độ, một nhà ái quốc chân chính, là bạn thân của các nhà cách mạng nổi danh thời đó như cụ Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, Kỳ Ngoại Hầu Cường Để. Thành tích đáng kể nhất của cụ cố Ngô Đình Khả là nỗ lực thành lập Trường Quốc Học tại Huế, một trường công lập đầu tiên giảng dạy theo chương trình học thuật Đông Tây tại Việt Nam. Và chính Cụ là vị đại thần duy nhất đã can đảm công khai chống lại thực dân Pháp phớt bỏ và đẩy vua Thành Thái sang Phi

Châu sống lưu vong, sau đó Cụ đã xin rũ áo từ quan về quê làm ruộng.. Vì thế dân chúng miền Trung thời đó ngưỡng mộ nên đã có phương ngôn: “*Đày vua không Khả. Đào mả không Bài*”. Ngoài việc hấp thụ những đức tính cao đẹp và lòng yêu nước nồng nàn của thân phụ và nghĩa phụ, ông Diệm còn chịu ảnh hưởng sâu đậm của nền giáo dục Nho Giáo và Thiên Chúa Giáo..

Thời trẻ

Từ lúc còn nhỏ, ông được Nguyễn Hữu Bài – quan phụ chính trong triều dạy dỗ và coi như con đẻ, từ năm 15 tuổi ông vào học trường dòng với dự định sau này làm tu sĩ, nhưng không chịu nổi kỷ luật khát khe trong trường dòng, ông đã bỏ

trường dòng ra xin học vào trường quốc học Huế Từ năm 1919 ông ra Hà Nội học trường Hậu Bổ (trường hành chính) và tốt nghiệp 2 năm sau đó năm 1921.

Giai đoạn làm quan triều Nguyễn

Năm 1923, ông được bổ nhiệm làm Tri huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên, rồi Tri phủ Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.

Năm 1929, ông được bổ nhiệm làm Tuần vũ tỉnh Bình Thuận.

Năm 1932, ông được bổ nhiệm Thượng thư Bộ Lại trong triều đình vua Bảo Đại. Trong thời gian này ông được bầu làm Tổng thư ký uỷ ban cải cách, ông đề xướng hai điều với chính quyền bảo hộ Pháp: một là thống nhất Trung và Bắc Kỳ theo Hòa ước Giáp Thân 1884 và hai là cho Viện Nhân dân Đại biểu Trung Kỳ được quyền tự do thảo luận các vấn đề. Việc thống nhất cốt sẽ buộc chính quyền Bảo hộ Pháp bãi bỏ khâm sứ Trung Kỳ và thống sứ Bắc Kỳ và thu về thành một viên tổng trú sứ (résident général) ở Huế mà thôi. Việc thứ hai là để canh tân lối cai trị cũ. Vì thấy không được chấp nhận, ông từ chức ngày 12.07.1933..

Hoạt động chính trị chống Pháp :1933-1945

Năm 1933, ông vào Sài Gòn cùng với Nguyễn Phan Long, Lê Văn Kim,... tổ chức phong trào của trí thức Nam và Trung Kỳ vận động chính giới Pháp tại Paris để đòi trút phế quan Toàn Quyền Đông Dương Pierre Pasquier. Việc không thành, ông bị Pasquier trục xuất khỏi Huế và chỉ định cư trú tại Quảng Bình. Tuy nhiên, sau cái chết của Pasquier năm 1934, viên toàn quyền mới

Eugene René Robin đã phục hồi tước vị hàm cho ông và ông về dạy tại trường Thiên Hựu do anh trai Ngô Đình Thục làm Giám học

Thời kỳ 1934-1944, Ngô Đình Diệm tham gia thành lập và lãnh đạo đảng Đại Việt Phục Hưng chống Pháp với thành phần đảng viên nòng cốt là quan lại, linh mục, cảnh sát, và lính khố xanh bản xứ tại Trung Kỳ. Tháng 7 năm 1944, mật thám Pháp phá vỡ tổ chức này, Ông Ngô Đình Diệm trốn vào Sài Gòn với sự giúp đỡ của hiến binh Nhật..

Trong thời kỳ Chiến tranh Đông Dương 1945-1954.

Ngày 9 tháng 3 năm 1945, Bộ Tư Lệnh Nhật ở Đông Dương tổ chức đảo chánh lật đổ nhà cầm quyền Pháp. Đại sứ Nhật Yokohama yêu cầu vua Bảo Đại tuyên cáo Việt Nam Độc Lập trong khối Đông Nam Á. Đối phó với tình hình mới, nhà vua lại mời ông Ngô Đình Diệm về làm Thủ Tướng nhưng vì không muốn làm vật hy sinh, ông đã từ chối và nhà vua đã mời cụ Trần Trọng Kim lúc đó 62 tuổi thành lập nội các.

Ngày 15 tháng 8 năm 1945, khi Nhật Hoàng tuyên bố đầu hàng, Việt Minh khai thác sự đột biến hoang mang của quần chúng, đã tổ chức cướp chính quyền trong một cuộc biểu tình ngày 18 tháng 8 năm 1945 tại Hà Nội. Sau đó, Cựu Hoàng cũng tuyên bố thoái vị. Còn ông Diệm trên đường từ Sài Gòn về Huế đã bị Việt Minh bắt tại Tuy Hoà và biệt giam tại Quảng Ngãi. Để củng cố địa vị, Hồ Chí Minh đã mời ông Diệm hợp tác với chính phủ nhưng ông đã cương quyết từ chối. Khi bị giam tại Tuyên Quang, ông bị bệnh nặng được đưa về điều trị tại bệnh viện Saint Paul Hà Nội do áp lực của đảng phái quốc gia

và Phó chủ tịch Huỳnh Thúc Kháng, nhưng ông đã được ông Nhu lúc đó đang làm việc tại Thư Viện Trung ương Hà Nội tìm cách cứu thoát. Đến năm 1948, một lần nữa ông Ngô Đình Diệm từ chối lời mời của Cựu Hoàng thành lập chính phủ trong Liên Hiệp Pháp. Từ đó ông xuất ngoại, đi vận động ngoại giao tại Trung Quốc, Nhật Bản, Hoa Kỳ, Thụy Sĩ, Pháp, Bỉ và được Đức Giáo Hoàng Piô XII tiếp kiến tại La Mã. Năm 1950, ông theo người anh trai là giám mục Ngô Đình Thục đi Vatican, sau đó sang Nhật gặp hoàng thân Cường Để đang sống ở đây, và sau đó ông sang Mỹ sống tại đây trong hai năm, phần lớn thời gian lưu trú tại các trường dòng Lakewood ở New Jersey và trường dòng Ossining ở New York, đây cũng là thời kỳ ông gặp hồng y Spellman, người đã đóng một vai trò rất quan trọng trong việc tạo nên sự nghiệp chính trị của ông sau này

Vì tình hình chiến sự suy sụp mau chóng sau khi thất thủ tại Điện Biên Phủ 7.5.1954, Chính Quyền Pháp muốn rút lui trong danh dự nên đồng ý trao trả độc lập thực sự cho Việt Nam. Trước tình thế rất bi đát, đất nước có thể bị cắt làm đôi, Cựu Hoàng Bảo Đại đã kêu gọi lòng ái quốc và trách nhiệm trước sự tồn vong của dân tộc, đã yêu cầu ông Diệm nhận lãnh sứ mạng. Vì nghĩ rằng đây là cơ hội cuối cùng, ông có thể đứng ra lập chính phủ để cứu nước nên ông đã nhận lời. Sự kiện lịch sử này xảy ra ngày 19. 06. 1954, trước khi Hiệp Định Genève chia cắt hai miền Nam Bắc đất nước theo sông Bến Hải ngày 20. 07. 1954 đúng sau 31 ngày. Ngày 24 tháng 06 năm 1954 Thủ Tướng Diệm về nước thành lập chính phủ.

Thủ tướng Quốc Gia Việt Nam 19.6.1954-26.10.1955

Trong thời kỳ đầu làm Thủ tướng quốc gia Việt Nam, thực tế ông không có quyền lực đối với các lực lượng quân đội, cảnh sát với những người đứng đầu là Trung tướng Nguyễn Văn Hinh (gốc sĩ quan Trung tá Không quân Pháp, vợ Pháp) và Thiếu tướng Lê Văn Viễn (Bình Xuyên). Hai lực lượng này liên minh với nhau nhằm chống lại ông, ông cũng không kiểm soát được bộ máy quan chức dân sự vì các viên chức Pháp đang còn nhiều, nắm giữ các vị trí then chốt. Nền tài chính vẫn do ngân hàng Đông Dương mà phía sau là chính phủ Pháp quản lý. Thực tế trong giai đoạn đầu cầm quyền thủ tướng ông không có quyền hành.

Sự kiện quan trọng trong giai đoạn này là việc Tổng thống Hoa Kỳ Eisenhower gửi công hàm chính thức cho Thủ tướng Ngô Đình Diệm cho biết từ đây chính phủ Việt Nam nhận viện trợ trực tiếp của chính phủ Hoa Kỳ chứ không qua nhà đương cục Pháp như trước. Ngô Đình Diệm cho rằng cơ hội duy nhất cho quốc gia Việt Nam đứng vững được là phải giành được độc lập thực sự, và ông nhất định thực hiện mục tiêu đó. Chỉ sau vài tháng nắm quyền thủ tướng, tháng 12 năm 1954 ông bãi bỏ quyền phát hành giấy bạc của ngân hàng Đông Dương, từ nay giấy bạc lưu hành trên lãnh thổ miền Nam sẽ do ngân hàng Việt Nam mới thành lập phát hành và cục hối đoái giao cho chính phủ Việt Nam quản lý, tiếp đó ông yêu cầu chính phủ Pháp giao lại cho Việt Nam trong thời hạn năm tháng việc kiểm soát quân đội quốc gia lâu nay vẫn thuộc bộ chỉ huy Pháp.

Thu phục Dũng Tướng Trịnh Minh Thế:

Trịnh Minh Thế (1922 – 3 tháng 5 năm 1955) (một số tài liệu viết là Trịnh Minh Thế) là một người theo chủ nghĩa quốc gia và là một Tướng lãnh quân sự tài ba trong thời gian cuối của cuộc kháng chiến tranh chống thực dân pháp, đầu cuộc chiến tranh Quốc-Cộng Việt Nam. Lực lượng của Trịnh Minh Thế có quân số trên 3 ngàn người, bảo vệ cho Tòa Thánh Tây Ninh tránh được các cuộc tấn công của lực lượng Việt Minh.

Tháng 6 năm 1951, Trịnh Minh Thế chính thức rời khỏi hàng ngũ giáo phẩm Cao Đài với chừng 2.000 người của mình và thành lập lực lượng riêng, lấy tên là Liên Minh, chủ trương chống cả Việt Minh và Pháp. Lực lượng Liên quân của Trịnh Minh Thế được cho là đã thực hiện một loạt các vụ ám sát tại Sài Gòn từ năm 1951 tới năm 1953, chiến công lẫy lừng ám sát Thiếu tướng Chanson tư lệnh quân đội viễn chinh Pháp Nam bộ Việt Nam tại Sa Đéc năm 1951.

Tháng 8 năm 1953, quân Pháp mở cuộc tấn công vào căn cứ của Trịnh Minh Thế, sử dụng một tiểu đoàn sơn cước Nùng tinh nhuệ. Quân Liên Minh phải tránh vào các hang động ở núi Bà Đen. Về sau Trịnh Minh Thế phải dời sở chỉ huy về núi Heo. Tới năm 1954, Liên Minh đã mở rộng địa bàn hoạt động về phía tây-nam, tới tận sông Cửu Long. Lực lượng của họ được chia làm nhiều tiểu đoàn, quân số có lẽ vào khoảng 4.500 người.

Tháng 9 năm 1954, Đại tá Lansdale (Phái bộ Mỹ) và Cố vấn Ngô Đình Nhu phát hiện ra tướng Nguyễn Văn Hinh, Tổng tham mưu

trưởng quân đội Quốc gia, đang tiến hành âm mưu lật đổ TT Diệm. Cùng lúc, quân Pháp phong tỏa các lực lượng Cao Đài định tiến vào Sài Gòn giải nguy cho Ngô Đình Diệm. Lực lượng Liên Minh của Tướng Thế đã tiến vào Sài Gòn, đáp lại lời kêu gọi ủng hộ TT Diệm. Cuộc đảo chính bị thất bại một phần các sỹ quan cấp dưới của tướng Hinh lầy lý do đi nghỉ mát, (vì ủng hộ Thủ tướng Diệm) thiếu những thuộc hạ cốt cán này, cuộc đảo chính không thể tiến hành được. Lí do Quan trọng 3.500 quân Hắc y của Tướng Thế đã có mặt tại Sài Gòn để bảo vệ TT.

Ngày 13 tháng hai năm 1955, quân lính của Trịnh Minh Thế chính thức sát nhập vào quân đội Nam Việt Nam, còn Trịnh Minh Thế được Thủ tướng Diệm gắn lon Thiếu tướng, (TT Diệm chỉ có 2 Thiếu tướng: Lê văn Ty, Trịnh Minh Thế) quân Liên Minh Hắc y diễu hành vào Sài Gòn. Tân Thiếu tướng Trịnh Minh Thế điều động 15.000 quân Cao Đài về Tòa Thánh Tây Ninh như lực lượng dự bị, còn mình dẫn phần lớn lực lượng của mình gồm 3.500 người về gia nhập quân đội quốc gia như thỏa thuận với TT Ngô Đình Diệm.

Trong khoảng thời gian từ tháng 3 tới tháng 5 năm 1955, tình hình tại Sài Gòn trở nên rất căng thẳng. Mâu thuẫn gay gắt về cả quyền lực chính trị lẫn kinh tế khiến độ vũ trang giữa phe chính phủ và liên minh lực lượng vũ trang giáo phái cùng Bình Xuyên là khó tránh khỏi. Thủ tướng Diệm kiên quyết tiêu diệt lực lượng vũ trang đối lập, còn lực lượng giáo phái nhờ vào sự hậu thuẫn của Pháp cũng quyết không chịu nhượng bộ. Thủ tướng Ngô Đình Diệm đưa vào Sài Gòn các đơn vị trung thành gồm 3 tiểu đoàn Nùng, rồi 2 tiểu đoàn

dù dưới quyền đại tá Đỗ Cao Trí. Các đơn vị này cộng vào số binh sĩ của tướng Trình Minh Thế (Cao Đài), đại tá Nguyễn Văn Huê (Hòa Hảo) và thiếu tá Nguyễn Văn Đầy (Hòa Hảo) làm cho cán quân lực lượng nghiêng về phía quân chính phủ, so độ 4.000-5.000 quân Bình Xuyên tại vùng Sài Gòn-Chợ Lớn. Ngày 8 tháng 3 năm 1955, 7 tiểu đoàn quân Chính phủ bắt đầu hành quân tiêu diệt lực lượng đối lập là đảng Đại Việt tại Quảng Trị (Trung tá Nguyễn Bôn tự xưng Đại tá lập chiến khu Ba Lòng gần Khe Sanh), và tới ngày 25 tháng 3, quân dù mở cuộc tấn công vào phe đối lập tại Sài Gòn, nhưng Cao ủy Pháp là tướng Paul Ely cùng tướng Lawton Collins (Mỹ) gây sức ép buộc quân chính phủ phải ngưng chiến. Tuy nhiên, thế lực của quân chính phủ được củng cố lên nhiều khi ngày 29 tháng 3, tướng Nguyễn Thanh Phương, tư lệnh các lực lượng Cao Đài tuyên bố ủng hộ chính phủ. Tình hình căng thẳng giữa hai bên kéo dài, các thỏa hiệp do Pháp và Mỹ làm trung gian đưa ra đều bị hai bên bác bỏ, tới ngày 26 tháng 4, xung đột quân sự bùng nổ trở lại. Quân đội chính phủ nhanh chóng đánh tan sức kháng cự của quân Bình Xuyên, tới cuối tháng 4, quân Bình Xuyên hoàn toàn bị đánh bại, bị đẩy khỏi thành phố, bị quân chính phủ truy kích. Ngày 3 tháng 5 năm 1955, khi đang ngồi trên xe Jeep chỉ huy tiến quân qua cầu Tân Thuận, tướng Trình Minh Thế bị một viên đạn carbin bắn tía bắn vào sau gáy. Vụ giết người này suốt một thời gian không được làm sáng tỏ được, một số người đổ lỗi cho phía Pháp (vì họ đã thề giết

cho bằng được Trình Minh Thế trong suốt nhiều năm, lúc này các giang thuyền Pháp tuần tiễu trên Sông Sài Gòn, lấy lý do bảo vệ kiều bào Pháp), trong khi một số người khác đổ lỗi cho chính quyền Đệ nhất Cộng Hoà. Hoàn cảnh cái chết của ông cũng gây nhiều tranh cãi, khi có nhiều thông tin khác nhau, thậm chí đối lập nhau về thời gian, địa điểm, vết thương gây nên cái chết của ông.... Khi nghe tin Tướng Thế tử trận, TT Diệm bật khóc, TT truy thăng Trung



tướng, tang lễ cử hành nghi thức trọng thể: Tướng Lãnh Vị quốc vong thân. Ông được chôn cất tại núi Bà Đen, Dù Tình báo Pháp đã thú nhận sau này (1977) chính họ đã bắn tía từ một giang thuyền trên Sông Sài Gòn dưới cầu Tân Thuận, một số người vẫn còn tiếp tục nêu nghi vấn.

Đẹp loạn Sứ quân

Bình Xuyên: Tướng Lê văn Viễn (Bảy Viễn)

Bảy Viễn (1904-1970) là tên của một tướng cướp lừng danh trước năm

1945, về sau tham gia tổ chức lực lượng vũ trang chống Pháp, sau ly khai trở về hợp tác với chính quyền Bảo Đại. Bảy Viễn cũng là thủ lĩnh của lực lượng Bình Xuyên chống đối và bị Ngô Đình Diệm dẹp tan vào năm 1955.

Sau khi về hợp tác với Pháp, Bảy Viễn được Tướng De la Tour gán lon Đại tá. Năm 1952, Bảo Đại phong cho Bảy Viễn cấp bậc Thiếu tướng 2 sao (Général de Brigade). Từ năm 1948, lực lượng Bình Xuyên ly khai là một lực lượng quân sự bổ sung nằm trong khối Liên hiệp Pháp, địa bàn hoạt động ở xung quanh Sài Gòn. Dưới sự đồng thuận của Pháp, Bình Xuyên kiểm soát nhiều sòng bài, nhà thổ (gái mãi dâm), cùng những thương cuộc lớn nhỏ khắp vùng Sài Gòn-Chợ Lớn trong đó phải kể Casino Grande Monde (Đại Thế Giới), Casino Cloche d'Or (Kim Chung), Bách hóa Nouveaux Catinat[1].. Sau Hiệp định Genève, Bình Xuyên trở thành một bộ phận Sứ Quân cát cứ trong Quân đội Quốc gia Việt Nam.

Tháng 9 năm 1955 TT Ngô Đình Diệm cử đại tá Dương Văn Minh thay Tướng Thế mở Chiến dịch Hoàng Diệu truy nã Bình Xuyên ở Rừng Sát. Quân Bình Xuyên bị hoàn toàn tiêu diệt. Lê Văn Viễn đào tẩu sang Campuchia rồi lưu vong sang Pháp, chấm dứt thực lực của Bình Xuyên. Một lực lượng Bình Xuyên ly khai khác do Võ Văn Môn (tức Bảy Môn) chỉ huy đào thoát về miền Đông Nam Bộ, lập căn cứ rồi theo Việt cộng. Năm 1970 Bảy Viễn qua đời tại Paris.

Ba Cụt (? – 1956) tên thật Lê

Quang Vinh là chỉ huy quân đội của giáo phái Hòa Hảo chống lại Quân đội Quốc gia Việt Nam, Việt Minh, vào những năm cuối thập niên 1940 và đầu thập niên 1950. Lực lượng quân sự của giáo phái Hòa Hảo được thành lập dưới sự hậu thuẫn của quân đội Pháp như là Lực lượng Bổ sung (Suppletif Forces) để chống Việt Minh. Và Ba Cụt là một trong những chỉ huy của lực lượng này, được Pháp gắn lon Đại tá Sau năm 1954, TT Ngô Đình Diệm cho tiến hành thương thuyết với các giáo phái để thống nhất lực lượng quốc gia, tiến tới thành lập Việt Nam Cộng Hòa. Nhưng dưới sự hỗ trợ và khuyến khích của Pháp, Ba Cụt không những không hợp tác mà còn liên minh với quân Bình Xuyên để chống lại chính phủ. Tự phong Thiếu tướng. Thủ tướng Ngô Đình Diệm cho tiến hành các chiến dịch Đỉnh Tiên Hoàng (mở ngày 23 tháng 5 năm 1955) và chiến dịch Nguyễn Huệ (mở ngày 1 tháng 1 năm 1956) để tiêu diệt quân Ba Cụt nhưng vẫn không thanh toán được. Sau đó TT Ngô Đình Diệm chỉ đạo cho PTT Nguyễn Ngọc Thơ thương thuyết, chấp nhận cho Ba Cụt về hợp tác với chính quyền, phong thiếu tướng, Ba Cụt giả vờ thương thuyết để rút vào Đồng Tháp Mười kháng chiến, nhận viện trợ của Pháp rồi vào phút cuối trở mặt.

Ngày 2.6.1956 QLVNCH tiến quân vào nơi trú ẩn Ba Cụt, bắt sống ông ta trên chiếc thuyền nhỏ. Ông ta tuyên bố trên đường ra hợp tác với chính quyền? Cả hai phiên tòa sơ thẩm (ngày 11 tháng 6 năm 1956) và thượng thẩm (ngày 26 tháng 6 năm 1956) của Tòa Đại Hình và phiên tòa ngày 4 tháng 7 năm 1956 của Tòa Án Quân Sự đều tuyên án tử hình Đại tá Lê Quang Vinh với tội

danh mưu phản. (Khi bắt đầu thương thuyết lần đầu 1-1-1956, đến khi bị bắt 2.6.1956, hơn 5 tháng sau vì vậy lý do ông tuyên bố khi bị bắt là trên đường ra hợp tác không thể chấp nhận!) Vào lúc 5 giờ 45 phút sáng ngày 13 tháng 7 năm 1956, Ba Cụt đã bị hành quyết bằng cách lên máy chém tại Cần Thơ.

Tổng thống Việt Nam Cộng Hoà: 26.10.1955-2.11.1963

Tại miền Nam, từ 1954-1955, với cương vị thủ tướng, ông đã dẹp yên và thu phục các lực lượng Bình Xuyên, Hoà Hảo, Cao Đài vốn là các tổ chức do Pháp đứng sau hỗ trợ nhằm chống lại ông, tiếp đó là cuộc trưng cầu dân ý miền Nam Việt Nam, 1955 đã chấm dứt chính thể quốc gia Việt Nam – quốc trưởng Bảo Đại bị truất phế. Chính thể mới Việt Nam Cộng Hoà được thành lập vào ngày 26 tháng 10 năm 1955 và ông được bầu làm Tổng thống vào ngày 23 tháng 10 năm 1955. Hai năm sau, 1957 ông có chuyến viếng thăm chính thức Hoa Kỳ lần đầu tiên với cương vị tổng thống của Việt Nam Cộng Hoà. TT Dwight Eisenhower đích thân ra tận phi cơ đón chào: 24 phát súng đại bác đón chào TT Việt Nam Cộng Hoà. TT Eisenhower ca ngợi TT Diệm là Churchill Châu Á. TT Việt Nam Cộng hoà đọc diễn văn trước Quốc hội Hoa Kỳ tất cả Nghị Sĩ đứng dậy vỗ tay rầm trời trước câu nói bất hủ của TT VNCH: “Nếu Hồng quân Trung Hoa vượt vĩ tuyến 17 muốn nhuộm đỏ Miền Nam, biên giới của Mỹ Quốc và Thế giới tự do sẽ kéo dài đến vĩ tuyến 17”.

Vị Quốc Vong Thân: 2.11.1963

Sự kiện Phật Đản, 1963 tại Huế do Thượng toạ Trí Quang xách động

xảy ra là một trong những nguyên nhân chính dẫn tới chính phủ TT Kennedy bỏ rơi TT Ngô Đình Diệm và khuyến khích đảo chính để lật đổ nền đệ nhất Cộng hoà, đã đưa Miền Nam đến tình trạng hỗn loạn. Cuộc đảo chính diễn ra vào lúc 11h30 ngày 01 tháng 11 năm 1963, lực lượng đảo chính đã chiếm dinh tổng thống, ông và Ngô Đình Nhu ra khỏi dinh và về lánh nạn tại nhà thờ Cha Tam – Chợ Lớn.

Sau khi bị lật đổ bởi các Tướng Lãnh dưới quyền (mà TT Diệm từng gắn sao trên cổ áo cho họ) ngày 1 tháng 11 năm 1963, ông cùng em trai – cố vấn Ngô Đình Nhu lánh nạn tại nhà thờ Cha Tam, ông cùng với ông Nhu gọi điện chấp nhận bàn giao chính quyền cho các Tướng Đảo chánh để tránh tình trạng chia rẽ quân đội trong công cuộc chống cộng. (Tôi hoàn toàn có chứng cứ là TT Diệm có thể lật ngược thế cờ tiêu diệt các Tướng phản loạn, nhưng Ông không làm. Cố vấn Nhu đành thúc thủ. Nên nhớ Lữ đoàn phòng vệ Phủ TT thiện chiến trung thành có thể đánh tan cả sư đoàn bộ binh. Các binh sĩ trang bị tiểu liên M.2, súng diệt chiến xa, súng phòng không hạ chiến đấu cơ, oanh tạc cơ, một chi đoàn thiết giáp M.113. Tư lệnh Lữ đoàn đã từng vị Trung đoàn trưởng trẻ nhất QLVNCH khi 25 tuổi (1961) nhưng nhận lệnh bàn giao, họ đã bật khóc uất hận. Đây là một sai lầm của TT vì quá nhân đức!) Trên đường bị chở về Bộ Tổng tham mưu, ông và Ngô Đình Nhu bị một thiếu tá trong lực lượng đảo chính hạ sát dã man.

Trong khoảng thập niên 1980, CS ra lệnh dời. Nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi được di dời về nghĩa trang Lái Thiêu ngày nay. Mộ hai ông nằm hai bên mộ thân mẫu, bà Phạm Thị

Thân, ngoài ra, mộ ông Ngô Đình Cẩn cũng được dời về gần đó. Mộ hai ông ban đầu không có tên mà chỉ ghi tên thánh và “Huynh” (chỉ ông Diệm) hoặc “Đệ” (ông Nhu), sau đó, theo đề nghị của một số người, mộ đã được đề đích danh.

Bài học Lịch Sử:

“Bài học lịch sử quan trọng và thiết thật nhất mà Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã để lại cho chúng ta: Đó là lập trường cương quyết Bảo Vệ Chủ Quyền Quốc Gia. Tổng Thống Diệm là con người đã hy sinh cả cuộc đời để tranh đấu cho độc lập và chủ quyền quốc gia. Đối với ông, đó là những thứ thiêng liêng nhất, không thể bị hy sinh, không thể dùng để đổi chác với cứ điều gì. Với ông, nếu để người Mỹ can thiệp vào nội bộ Việt Nam, thì chủ quyền quốc gia sẽ bị xâm phạm, chính nghĩa cuộc tranh đấu chống cộng cũng mất. Trong cuộc viếng thăm chính thức Việt Nam ngày 9 tháng 5 năm 1961, Phó Tổng Thống Mỹ Johnson đã đề nghị việc gửi Quân Đội Mỹ sang tham chiến tại Việt Nam. Tổng Thống Diệm đã bày tỏ quan điểm chính phủ Việt Nam rất biết ơn sự viện trợ quân sự và cố vấn Mỹ. Nhưng với việc gửi Quân Đội Mỹ đến Việt Nam ông đã cương quyết từ chối và nói: - **“Nếu Quý Vị mang Quân Đội Mỹ vào Việt Nam, tôi phải giải thích thế nào đây với dân tộc tôi? Với người**

dân Việt, hình ảnh hải hùng của Quân Đội Viễn Chinh Pháp còn hẳn sâu trong tâm trí họ. Sự hiện diện của Quân Đội Mỹ sẽ làm cho dân chúng dễ dàng tin theo những lời tuyên truyền của cộng sản. Sự can thiệp của bất cứ quân đội ngoại quốc nào vào Việt Nam cũng đem lại sự bất lợi cho Việt Nam, vì làm cho cuộc chiến đấu của chúng ta mất chính nghĩa”

Và như chúng ta đã biết thái độ cương quyết từ chối này đã là nguyên nhân chính dẫn đến cuộc chính biến ngày 1 tháng 11 năm 1963 của một nhóm tướng lãnh phản loạn và cái chết thê thảm của chính Tổng Thống Ngô Đình Diệm và ông Cố vấn Ngô Đình Nhu. Bài học lịch sử thật đắt giá, dã man và tàn bạo!! Sự vĩnh viễn ra đi của Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã gây xúc động sâu xa và niềm thương cảm lớn lao nơi các lãnh tụ Á Châu thời đó. Tổng Thống Trung Hoa Dân Quốc Tưởng Giới Thạch đã than thở: - **“Người Mỹ có trách nhiệm nặng nề vụ ám sát xấu xa này. Trung Hoa Dân Quốc mất đi một đồng chí tâm đầu ý hợp. Tôi khâm phục ông Diệm. Ông xứng đáng là một lãnh tụ lớn của Á Châu. Việt Nam có lẽ phải mất 100 năm nữa mới tìm được một nhà lãnh tụ cao quý như vậy”**.

Hơn nữa, cái chết của Cố Tổng Thống Diệm cũng đã làm cho các

lãnh tụ Á Châu, đồng minh của Mỹ phải giật mình và đặt vấn đề. Chính Tổng Thống Hồi Quốc, Ayub Khan, đã nói thẳng với Tổng Thống Nixon: - **“Cuộc thăm sát Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã khiến các lãnh tụ Á Châu chúng tôi rút ra được một bài học khá chua chát: Đồng Minh với Mỹ thật nguy hiểm! Có lợi hơn nên đứng thế trung lập. Và có lẽ hữu ích hơn nữa khi là kẻ thù của Hoa Kỳ”**.

Tổng Thống Ngô Đình Diệm có thể đã phạm một số sai lầm khi cầm quyền. Nhưng bất cứ người nào, dù là đồng minh như Hoa Kỳ hoặc đối thủ như CS, cũng phải công nhận rằng Tổng Thống Diệm là một nhà lãnh tụ nhiệt tình yêu nước, thương dân, trong sạch, khí phách và không làm cho người dân Việt phải hổ thẹn, vì ông đã cố bảo vệ đến cùng thể diện và uy quyền quốc gia. Không một gia đình Việt Nam nào đã phải hy sinh quá nặng nề như thế cho Dân Tộc, mất một lần bốn người con ưu tú: một vì tay cộng sản và ba vì tay quốc gia!! Trên mấy mươi năm qua, hai năm mồ khiếm tốn của Tổng Thống và ông Cố Vấn nằm quạnh hiu nơi nghĩa trang Lái Thiêu, tỉnh Bình Dương là một bài học lịch sử quý giá cho thân phận nước nhược tiểu đứng lên chống đế quốc, chống CS. Nhưng chắc chắn mãi mãi vẫn là cửa lễ vô giá dâng trên Tổ Quốc.▣

Lưu Ý: Xin quý độc giả coi ngày đáo hạn lệ phí trên góc phải label của bao thư gửi báo. Nếu đã đáo hạn, xin gửi check đề Diễn Đàn Giáo Dân kèm theo tên họ và số ký danh ID của độc giả, in trên góc trái của label để khỏi lầm lẫn; hoặc cắt miếng label kèm vào thư. Đa tạ.

Tôi là cha đẻ và vú nuôi của các Ấp Chiến Lược

Sửa lại một định kiến sai lầm

■ *Phạm Hồng-Lam*

Cuối năm 2013, nhân dịp tưởng niệm 50 năm cái chết của cha và bác mình, hai người con của ông Ngô Đình Nhu là Ngô Đình Quỳnh và Ngô Đình Lệ Quyên († 2012) đã cùng với bà Jacqueline Willemetz, một người bạn học với ông Nhu ở École nationale des chartes, cho xuất bản cuốn sách bằng tiếng Pháp nhan đề “La République du Vietnam et les Ngô-Đình”. Sách do nhà xuất bản L’Harmattan phát hành, dày 250 trang, gồm 2 phần chính.

Phần đầu sơ lược lịch sử Việt Nam và dòng họ Ngô-Đình, rồi từ đó ghi lại những diễn tiến quan trọng trong tiến trình thành lập nền Đệ I Cộng Hoà, cụ thể từ ngày 16.06.1954 là lúc ông Diệm được vua Bảo Đại mời làm thủ tướng cho tới ngày 02.11.1963, ngày ông bị một số tướng lãnh Việt Nam được chính quyền Mỹ thuê đảo chánh và giết hại.

Phần thứ hai là nội dung bản hồi ký của bà Ngô Đình Nhu (Trần Thị Lệ Xuân), có lẽ đang viết dang dở thì bà về yên nghỉ trong Chúa. Vì nội dung của hồi ký này nhiều chỗ mang nét “thoát tục”, nên nó chưa được nhiều người quan tâm tìm hiểu. Nhưng trong đó cũng không thiếu những chỗ rất trần tục, chẳng hạn

như chương bà kể về “Tịnh Quang Lâu”, nghĩa là về khu gia trang của gia đình mẹ con bà ở Í.

Cách đây khá lâu, qua hai buổi phỏng vấn trên một đài truyền hình ở California, nhà văn Trần Phong Vũ giới thiệu tổng quát về cuốn sách.

Trong phần đầu cuốn sách tôi thấy có ba tài liệu nguồn, quan trọng, đó là ba lá thư do bà Willemetz cung cấp, hiện các bản gốc đang được lưu giữ trong văn khố riêng của École nationale de chartes, vốn là một đại học ưu tú của Pháp, chuyên đào tạo những chuyên viên quản thủ thư khố và thư viện. Muốn thi đậu vào Trường này, ứng sinh phải có kiến thức rộng về lịch sử thế giới thời Trung Cổ và nhiều khả năng cổ ngữ. Đây là trường ông Nhu tòng học, sau khi lấy cử nhân ở Sorbonne.

Trong thời gian giúp anh là Ngô Đình Diệm trong việc lãnh đạo đất nước, ông Nhu không ngừng thư từ liên lạc với nhóm bạn này. Họ làm công tác lớp-bi cho ông đảng sau chính trường pháp.

Lá thư đầu tiên viết ngày 20.04.1956 gửi cho người Bạn thân Benet, một “chartiste”. Thư cho thấy tình hình chính trị muôn vàn khó khăn của miền Nam trong những ngày đầu lập chính thể nền Đệ I

Cộng Hoà. Hết vụ dẹp Tướng Hinh, tham mưu trưởng quân đội, vốn theo lệnh Pháp và dựa vào Quốc Trưởng Bảo Đại (đang sống bên Pháp) chống lại Thủ Tướng Diệm (lúc đó có chức nhưng không có quyền và lực), đến các lực lượng tôn giáo chống đối (Bình Xuyên, Hoà Hảo). Trong lúc Pháp muốn giữ Bảo Đại để tiếp tục kéo dài ảnh hưởng thực dân, thì Hoa-kì chẳng biết phải giải cách nào bài toán chính trị mới mẻ tại Việt Nam. Lại nữa, chính quyền miền Nam lúc đó phải làm sao tranh thủ được sự hậu thuẫn của các quốc gia á châu và của chính người dân Việt Nam trước những đe dọa của cộng sản quốc tế và tuyên truyền của cộng sản miền Bắc.

Ngày 20 tháng tư

Benet thân mến,

Vô cùng cảm ơn lá thư dài ngày mừng 8 của Bạn. Thật ngạc nhiên thích thú về sự thống nhất quan điểm giữa Bạn và mình trên mọi khía cạnh của vấn đề mà chúng ta cùng quan tâm; ước gì điều này chạm được tới những thực tế chính trị hay tới những người có tham dự vào đó, kể cả những người anh em của mình, ông Khiêm, hay các đồng hương của Bạn. Tương chừng như chúng ta vẫn chưa rời xa nhau từ 1949 và vẫn ngồi làm việc bên nhau trong chính văn phòng do sự gợi ý đầy thiện chí của Simone (tên của vợ Benet, người dịch).

Thật sung sướng biết bao, khi thấy có sự đồng tâm đồng khí giữa hai chúng ta, trong khi chúng ta cách xa nhau cả nhiều ngàn cây số. Đứng đây, sau khi vượt qua cơn khủng hoảng vụ Hinh (Nguyễn Văn Hinh, người dịch), bọn mình có được thuận lợi vô cùng để bắt tay vào việc giải quyết vụ các giáo phái. Nhưng

khôn thay, bọn mình bị kẹt giữa sự thiếu hiểu biết của người Pháp và sự thiếu kinh nghiệm của người Mĩ: có sự khác nhau trong việc đánh giá thời cơ mạnh tay và dứt điểm phá vỡ cái chướng ngại phong kiến, để giải thoát dân tộc Việt Nam đau khổ này và đem họ về phía bọn mình.

Kể từ biến cố Tổng Thống, quan tâm lớn của Tổng Thống là bề gãy hai chướng ngại, những xích sắt chia cách dân tộc Việt Nam với chính phủ.... (chữ không đọc được). Đó là quân đội quốc gia và “các giáo phái”. Bọn mình đã thắng được cái thứ nhất, cái thứ hai hi vọng cũng sẽ thắng, và như vậy các cuộc tuyển cử bọn mình chắc chắn cũng sẽ thành công. Thêm vào đó “Thời gian quá rối” không cho phép bọn mình lang thang trên đường và thực thi trò chính trị thỏa hiệp tốt đẹp của xưa kia. Như vậy, lúc này là thời điểm độc nhất và quyết định. Nếu bọn mình không thành công trong việc thuyết phục các người trách nhiệm trong thế giới tự do, để họ giúp mình vô hiệu hoá đám thực dân vẫn ủng hộ các lực lượng phong kiến chống lại chính quyền quốc gia, thì bọn mình chắc chắn sẽ tiêu vong. Là vì nhân dân Việt Nam sẽ thất vọng hoàn toàn và bỏ bọn mình. Và thế giới á châu, vốn bắt đầu có cảm tình với mình nhờ những vận động trong mấy tháng qua, nay sẽ quay lưng lại với mình, bỏ rơi mình trợ trợ ở Á châu trước sự cảm ơn của Việt Minh. Bởi vì ta không được tái diễn cái kinh nghiệm của những năm 1945 – 1954. Nếu chỉ có sự yểm trợ của phía tây phương mà thôi, bọn mình chắc chắn sẽ bị cộng sản ở Á châu đánh bại. Phải có được sự hỗ trợ của nhân dân Việt Nam và cảm tình của thế giới á châu, thì việc yểm trợ của tây phương, tạo được qua nhân cách

của Tổng Thống Ngô, mới có thể hữu ích, vì nó có được nhãn hiệu á châu. Những nhân vật thông minh và nắm vững vấn đề ở đây, chẳng hạn như ông M. Roux (Bộ Ngoại Giao) và Risterucci (các nước liên kết) đều đồng ý quan điểm này. Chúng mình phải làm sao cho các huấn thi sẽ đi theo hướng này, những huấn thi (những chữ gạch dưới là do tác giả) ... (chữ không đọc được), đã sẵn sàng, còn khẩn cấp gọi ngay sang Sài Gòn. Tướng Ely là một người tốt, nhưng thật không may ông vốn bản tính âu lo và bi quan (cứ xem vụ Hinh = quân đội bị xẻ đôi, nội chiến ... nếu như Tổng Thống chạm tới Hinh...). Ông tướng này là một thứ bác sĩ Mặc Kệ, nhìn mọi sự toàn màu đen, hoặc đúng hơn toàn màu đỏ. Bạn hãy nhớ lại chuyện mấy tay cộng sản muốn thành lập một quốc gia tự trị trên nước Pháp trong thời giải phóng và chính quyền pháp đã không ngân ngại ra tay đàn áp đẫm máu. Phải hi sinh một vài người để mang lại tốt đẹp cho tất cả.

Cho tới nay nước Pháp đã chưa có một chính sách ở Đông Dương. Hơn bao giờ hết đây là lúc Pháp phải có một chính sách.

Tạm biệt Bạn, cảm ơn những lời khuyên và những khích lệ của Bạn. Mình vẫn luôn như xưa, chỉ có mái tóc đã bắt đầu bạc, bạc vì chính nghĩa.

Bức thư thứ hai gửi cho bà G. Willemetz, luật gia và nhà văn, cũng là một “chartiste”. Thư này gửi qua đường ngoại giao, sỡ dĩ không qua bưu điện, có lẽ vì, như trong thư ông Nhu viết dưới đây, bưu điện đạo đó không được tin cậy cho lắm. Thư không đề ngày, nhưng được gửi không lâu sau dịp Tết năm 1962.

Thư cho biết ba điểm:

1. Tình hình chính trị và quân sự của Việt Nam đầu năm 1962 sáng sủa và chính quyền miền Nam đã có thể hưởng một cái Tết thoải mái.

2. Ông Nhu cho hay, chính ông là người sáng tạo ra quốc sách “Áp chiến lược”. Đây là điểm tôi cho là rất quan trọng, vì nó bác bỏ một định kiến sai lầm xưa nay cho rằng, tư tưởng “Áp chiến lược” xuất phát từ Sir Thompson, một cố vấn quân sự người Anh ở Mã-lai! Một khi ta đọc được những phân tích và ưu tư của ông Nhu trong “Chính Đề Việt Nam” về sự phát triển làng xã ở Việt Nam, đặc biệt ở phía nam miền Nam Việt Nam, thì ta hẳn sẽ hiểu ra “Áp chiến lược” là một hệ quả tuyệt vời ông đưa ra để giải quyết về lâu về dài những bất cập trong sự phát triển đó. Áp chiến lược, theo đó, không chỉ mang tính cách quân sự chống cộng mà thôi, mà còn là một cuộc cách mạng xã hội và văn hoá và cộng đồng đồng tiến cho thôn dân.

3. Cùng với sự giúp đỡ âm thầm của những người bạn học trước đây của ông Nhu, chính quyền miền Nam đã bắt đầu có được những thành công trong việc làm ấm lại bang giao giữa Pháp và Việt Nam.

Chị thân mến,

Tôi đã gửi cho Chị một thiệp Giáng Sinh đẹp, và cũng gửi tới Chị và các bạn khác một thiệp chúc Tết, vì các bạn đã có nhã ý nhớ đến tôi. Có lẽ các nhân viên bưu điện của chúng tôi “ăn Tết kỹ quá”, nên họ làm thất lạc cả hai thiệp.

Đây là lần đầu tiên từ nhiều năm nay chúng tôi đã có thể mừng Tết một cách thoải mái: nhờ những tiến bộ mà chúng tôi đã đạt được trên mọi địa hạt chống cộng.

Tôi đã trở thành cùng một lúc

vừa là cha đẻ vừa là vú nuôi của các “Áp Chiến Lược”, một hệ thống mà tôi đã sáng tạo ra để giải đáp câu đố hiện nay do Trung-cộng đưa ra, tôi muốn nói tới vấn nạn dân chủ - kém phát triển. Với hệ thống này, chúng tôi nghĩ (sic) sẽ sớm chiến thắng được cuộc chiến bản thù này.

Còn Chị thì đừng phàn nàn gì nữa. Chị đã làm được những điều tuyệt vời bên đó. Chị đã làm một cuộc cách mạng mới, mà các hệ quả của nó sẽ vô cùng to lớn cho thế giới mai ngày. Sự mạng quốc hội của chúng tôi tại Pháp xem ra đã góp phần làm vỡ tảng băng chia cách hai dân tộc chúng ta.

Tôi xin lỗi viết cho Chị bằng mực đỏ, chỉ là vì tôi sẵn trong tay cây viết này. Nhưng đây lại là màu tốt lành. Ước gì nó là biểu tượng cho tương lai những quan hệ mới giữa hai dân tộc chúng ta.

Tạm biệt, chúc Chị luôn khoẻ mạnh.

Và bức thư thứ ba cũng gửi cho bà Willemetz ngày 2.9.1963, đúng hai tháng trước khi ông Nhu cùng với người anh là Tổng Thống Diệm bị giết. Thư cho thấy nội tình sôi động của miền Nam và nỗi hiểm nguy căng thẳng mà chính quyền lúc đó đang phải đối phó. Những khuấy động (sinh viên phản chiến, sư sãi tự thiêu), như ông Nhu nói, là do Mĩ và cộng sản chủ mưu. Điều này nay đã được thực tế và lịch sử chứng minh. Còn chuyện (có lẽ do CIA) chi 20 triệu đô cho những vụ xách động này – một điểm tuy nhỏ – xem ra tới nay vẫn chưa có được nguồn chứng minh cụ thể.

Gởi riêng

Bạn thân mến,

Tôi xin lỗi vì đã làm Chị quá bận tâm. Tôi ghét những thứ báo chí chỉ thích trò giết gân và trục lợi thương mại, vì chúng đã làm cho chị mất ngủ. Thật ra, chúng hoàn toàn chẳng là gì cả ngoài cái âm mưu của người mĩ và cộng sản chống lại miền Nam Việt Nam, bởi vì Việt Nam đơn giản chỉ muốn là chính mình, chứ chẳng muốn gì khác, chẳng muốn thành Mĩ mà cũng chẳng muốn thành cộng sản. Vì thế mới có vụ sư sãi được chúng dựng lên để chống lại chúng tôi. Chúng tôi bị bó buộc phải giải quyết một lần cho xong, để bẻ gãy cái vòng ma thuật và khủng bố (những chữ gạch dưới là do chính tác giả), mà chúng đã cài đặt trong 5 trên tổng số 4000 ngôi chùa khắp nước. Trong các ngôi chùa này, chúng dùng mọi cách, kể cả khủng bố, để thôi miên một số nhà sư, nhằm đẩy họ lao mình vào lửa, sau khi đã báo trước cho các nhà quay phim truyền hình mĩ biết, chính những nhà quay phim này đã chi tiền hậu hĩnh cho việc tổ chức cảnh độc nhất vô nhị (tự thiêu. Chú của người dịch) trong thế kỉ 20 này. Từ khi bị đặt trong tình trạng bị canh giữ, nghĩa là từ ngày 20 tháng 8 tới nay, chẳng còn vụ nhà sư tự tử nào nữa. Điều đó cho thấy, một khi đã được giải thoát khỏi tổ chức bí ẩn của Mĩ và Xô-viết (khủng bố, đầu độc đầu óc, v.v.), các nhà sư đã có thể trở lại một cuộc sống bình thường: vụ này đã chấm dứt. Tuy nhiên, phần uất vì thất bại trong âm mưu đảo chánh nhằm đưa một thứ Bảo Đại mới lên cầm đầu đất nước, những kẻ âm mưu này đã cố gắng dùng sinh viên để tạo nên một vụ khác, như ở Đại-hàn và Thổ-nhĩ-ki trước đây: song chúng đã phải trả giá, bởi vì chúng tôi đã dẹp mọi thứ ngay từ trong trứng nước; chúng tôi đã cho tất cả những người được

gọi là sinh viên đó vào trại huấn luyện quân sự, và sau hai ngày, sau khi đầu óc được giải độc, họ được trở về nhà: họ bị lèo lái bởi tuyên truyền của Mĩ và Xô-viết và bị khủng bố bởi các băng đảng bí ẩn. Chúng tôi biết, “chúng” đã bỏ ra 20 triệu mĩ-kim cho những vụ đó: chúng sẽ không để cho chúng tôi yên, bởi vì chúng phải trả lời cho các chủ của chúng về món chi phí khổng lồ kia. Có thể chúng đã bỏ túi một phần lớn số tiền này, và giờ đây chúng lo sợ cho chính tính mạng chúng.

Tôi kể cho Chị nghe tất những điều trên, không phải để đầu độc Chị, cũng không phải để trấn an Chị, song là vì sự chân tình của tôi đối với Chị, một người bạn quá đỗi trung thành và mẫn cảm của tôi. Nếu đất nước bất hạnh của tôi không rơi vào nguy cơ trầm trọng như thế này, thì tôi đã chẳng nói những điều khiến Chị phải lên cơn đau tim vì tôi.

Điều đó cho thấy tôi đánh giá cao đường nào tình bạn thân thương của Chị; nó cũng cho thấy các suy nghĩ của Chị là một an ủi và một khích lệ quý giá dường nào đối với tôi, khi tôi đang từng giây từng phút phải đối diện với những gian nguy nặng nề. Tôi hoàn toàn không cười cợt gì về bản kinh nguyện mà Chị đã gửi cho tôi: tôi sẽ luôn luôn mang nó trên người, chẳng phải vì mê tín, mà bởi vì nó tượng trưng cho ý nghĩ của Chị luôn hiện diện bên tôi trong những lúc nguy biến, một kinh nghiệm mà chính Chị đã từng trải qua trong lúc tham gia kháng chiến.

Bạn của Chị. ■

ngô đình

Augsburg, ngày 18.08.2015



TPP Đòi Nghiệp Đoàn Độc Lập, Hà Nội bày mưu gian trì hoãn.

■ Trần Nguyễn Thao



Bên cạnh các “pha” đầu đá, đại thanh trừng trong chính trường Việt Nam để giành ghế cao nhân đại hội 12 sắp khai mạc; Cộng đảng cũng đồng thời đang bày mưu gian, quỷ kế, để dựng lên rào cản mới nhằm ngăn chặn nghiệp đoàn công nhân độc lập chớm ra đời hợp pháp, theo đòi hỏi của TPP; hầu giúp cho các nhóm lợi ích trong cộng đảng đủ thời giờ, chuẩn bị bãi đáp, tìm nơi trú ẩn an toàn cho khối tài sản khổng lồ mà hàng chục đời sau ăn cũng không hết. Hiệp định Đối tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương, gọi tắt là TPP (Trans-Pacific Partnership) đã kết thúc thành công hôm thứ Hai, mùng 05 tháng 10 năm 2015, sau 8 năm đàm phán gay go giữa 12 nước trong đó có Việt Nam. Tuy nhiên, Hiệp định này sẽ chỉ có hiệu lực sau khi Quốc Hội của các quốc gia hội viên chấp thuận ⁽¹⁾. Về phía Hoa Kỳ, nước dẫn đầu TPP, còn nhiều bất đồng từ Lập Pháp, nghiệp đoàn và các tổ chức dân sự sẽ lên tiếng chống đối trước khi Quốc Hội Mỹ cứu xét TPP, dự đoán vào đầu năm 2016.

Phốt lờ phản ứng đầu tiên khá yếu ớt, qua Tân Hoa xã của Bắc Kinh “hiệp định TPP thiếu minh bạch”; Hành pháp Mỹ & Nhật có vẻ tin chắc rằng, chống đối trong nội bộ tuy sẽ có, nhưng rốt cuộc Bắc Kinh sẽ phải chịu đựng “ngón đòn vây hãm kinh tế” của TPP, như một “cú đá vào bộ hạ” Trung Nam Hải, rất đau, nhưng không thể kêu ca gì!

Tình huống này buộc Bắc Kinh, dù kinh tế, tài chánh đang bị sa lầy, đồng thời với vãn nạn nội tại nghiêm trọng, cũng vẫn phải xoay xở mọi cách mở cho được “vòng vây” để còn trình làng Ngân Hàng Đầu Tư Hạ

Tầng Châu Á, Asian Infrastructure Investment Bank (AIIB). Nếu đi vào hoạt động trong tháng 12 tới đây, như dự tính, AIIB sẽ có số vốn 50 tỷ Đôla. Giấc mơ của Trung Nam Hải là sẽ kết nối với dự án Ngân hàng khối BRICS (Brazil, Nga, Ấn Độ, Trung cộng và Nam Phi), với “con đường tơ lụa mới” được triển khai sang Trung Á và “con đường tơ lụa hàng hải thế kỷ XXI” trong tầm ảnh hưởng của Bắc Kinh. Nhưng nhu cầu hạ tầng cơ sở của Á Châu phải kể đến hàng ngàn tỷ Đôla, thì số vốn 50 tỷ Đôla ban đầu của AIIB chỉ là muối bỏ biển, chưa thể làm đối trọng với Ngân Hàng Thế Giới, như mơ ước của Bắc Kinh.

Lên tiếng hoan nghênh hiệp định TPP, Tổng Thống Mỹ, ông Obama nhấn mạnh đến tính chất đối trọng với Bắc Kinh : “Khi mà trên 95% khách hàng tiềm năng sống ở bên ngoài biên giới, chúng ta không thể để cho những nước như Trung cộng áp đặt những quy định cho kinh tế thế giới. TPP tăng cường mối quan hệ chiến lược với các đối tác và đồng minh của

Hoa Kỳ tại một khu vực mang tính sống còn trong thế kỷ 21”.

Về mặt ngoại giao, đối với Hoa Kỳ TPP là kết quả chiến lược xoay trục, qua việc siết chặt quan hệ thương mại với các quốc gia châu Á-Thái Bình Dương, nhằm đối phó trước ảnh hưởng ngày càng tăng của Trung cộng. Đây là một thành công của chính phủ Barack Obama. Tổng thống Mỹ đã nhấn mạnh: “TPP gồm các cam kết mạnh mẽ nhất về lao động và môi trường chưa bao giờ đạt được trong một hiệp định tự do mậu dịch, và những cam kết này là bắt buộc thực hiện, khác với những hiệp ước trước đây”.

Thủ tướng Nhật Shinzo Abe lại còn “lên lớp” Bắc Kinh mạnh mẽ hơn khi khẳng định, Nhật Bản địch thủ chính của Trung cộng ở châu Á sẽ “xúc tiến tăng trưởng khu vực, thịnh vượng và ổn định thông qua việc đào sâu quan hệ với các nước cùng chia sẻ những giá trị như tự do dân chủ, nhân quyền và Nhà nước pháp quyền”.

Cùng ngày TPP được ký kết (5/10), Phòng thương Mại Mỹ





(AmCham) tại Hà Nội ra tuyên bố nói: *“TPP sẽ đưa lĩnh vực tư nhân tiếp cận nhiều hơn tới các thị trường chủ chốt, thúc đẩy cạnh tranh, thu hút thêm đầu tư nước ngoài, và giúp thiết lập hạ tầng cung ứng then chốt, qua đó tạo ra những cơ hội to lớn cho các doanh nghiệp Việt Nam, đem lại công ăn việc làm và thu nhập tốt hơn cho người lao động Việt Nam.”*

Lời tuyên bố của AmCham chỉ đúng một phần. Trên thực tế, từ cuộc đổi mới kinh tế năm 1986 đến nay, Việt cộng theo gian kế, chỉ bảo kê cho các tập đoàn, tổng công ty, công ty và các doanh nghiệp “sân sau” thuộc đảng. Suốt 4 năm nay, khối doanh nghiệp tư nhân ngoài băng đảng làm ăn của Việt cộng bị chèn ép, phải đi đến giải thể, phá sản hàng trăm ngàn công ty.

Chứng minh cho điểm này, chuyên gia tài chính Bùi Kiến Thành nói: *“Rõ ràng Việt Nam chưa đủ khả năng xâm nhập thị trường nước ngoài trong lúc có nguy cơ thị trường nội địa bị hàng hóa nước ngoài giá rẻ lấn lướt. Doanh nghiệp Việt Nam chưa đủ năng lực cạnh tranh cả trên thị trường xuất khẩu và nội địa.”*

Về phương diện chính trị, cho đến nay, Hanoi chưa dám bày tỏ thái độ vui mừng, mặc dù niềm khát vọng trông chờ vào TPP suốt 8 năm, nay mới thành sự thật; chỉ vì Mỹ và Nhật luân phiên “lên lớp” Bắc Kinh khá

nặng. Trong tình cảnh này, nếu Hanoi dám hân hoan “hát cùng nốt nhạc” với Mỹ & Nhật, thì coi chừng, Hanoi sẽ phải nhận lấy “con thịnh nộ” của họ Tập vào mùa Đông này, khi ông ghé để đặt thêm ách đô hộ và sắp xếp chỗ ngồi cho đám Việt cộng thân phương Bắc tại tiền đại hội cộng đảng 12 sắp khai mạc.

Về chuyên môn, cùng ngày hiệp định TPP được ký kết, Bộ trưởng Bộ Công Thương Việt cộng, Vũ Huy Hoàng cũng xác nhận với Thông Tấn Xã Việt cộng *“trình độ phát triển của Việt Nam còn một khoảng cách so với một số nước TPP và một số cam kết trong hiệp định này khá mới mẻ đối với chúng ta, như trong các lĩnh vực lao động, môi trường, sở hữu trí tuệ, mua sắm chính phủ, doanh nghiệp nhà nước, v.v....”* Ông Vũ Huy Hoàng, cũng dẫn lời tính toán của các chuyên gia kinh tế độc lập, nói rằng *“TPP sẽ giúp GDP của Việt Nam tăng thêm 23,5 tỷ USD vào năm 2020 và 33,5 tỷ USD vào năm 2025. Xuất khẩu sẽ tăng thêm được 68 tỷ USD vào năm 2025.”*

Đón đầu TPP, từ 6 tháng trước, nhiều dự án công nghiệp dệt may quy mô lớn được Hanoi phê duyệt, giúp lĩnh vực sản xuất có thể đóng góp 4,18 tỷ Đôla (tương đương 76%) nguồn vốn đầu tư nước ngoài mới vào Việt Nam. TPP ràng buộc các loại hàng vải, may mặc, giày da xuất cảng phải có nguồn gốc nguyên liệu từ các nước hội viên của hiệp định. Do đó, rất nhiều nhà đầu tư từ Trung cộng, Đài Loan và Hồng Kông đón đầu cơ hội này. Các báo cáo mới đây của Ngân hàng Standard Chartered cho thấy có một sự dịch chuyển vốn đầu tư bỏ phía Bắc sang Việt Nam để khai thác công nhân rẻ.

TPP có một chương riêng về bảo vệ công nhân qua nghiệp đoàn độc lập, các nước hội viên buộc phải thi hành. Cam kết với TPP, Việt-cộng không thể giờ trò câu giờ như đã cam kết với WTO. Vì vậy, Hanoi đang bày ra một chiêu khác, là tạo thêm rào cản mới để ngăn chặn công đoàn lao động độc lập chậm bước ra đời một cách hợp pháp, hầu giúp cho các nhóm lợi ích cộng đảng đủ thời giờ chuẩn bị bãi đáp tẩu tán tài sản tham nhũng có thể ăn xài như vua đến hàng chục đời!

Muru ké đó bó buộc lực lượng thành lập công đoàn chỉ được tổ chức ở cấp cơ sở, không được thành lập cơ chế trung ương. Các ứng viên vào Ban Điều Hành Nghiệp Đoàn Cơ Sở phải theo các điều kiện khắt khe : (1) phải trên 25 tuổi; (2) làm



trong ngành nghề tối thiểu 3 năm; (3) không có tiền án hoặc tù tội; (4) phải có đủ tài sản để khởi sống nhờ công nhân; và (5). phải có 10% số công nhân đồng thuận gia nhập công đoàn độc lập.

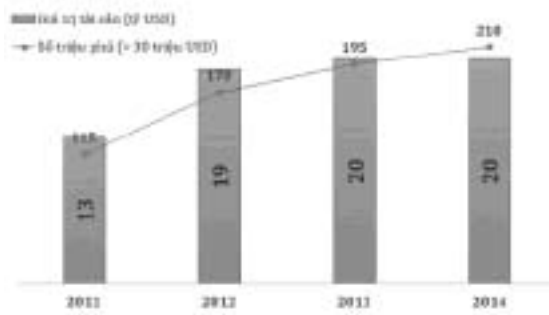
Tổ chức “Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam” (TLĐLĐVN) hiện nay là cơ sở ngoại vi của đảng Việt cộng, vì tất cả ban lãnh đạo của TLĐLĐVN và “Mặt Trận Tổ Quốc” (cơ sở chỉ đạo cho TLĐLĐVN) đều

do đảng viên cộng sản cầm đầu, chỉ huy. Họ chỉ liên kết với giới chủ nhân để bóc lột công nhân, thay vì bảo vệ công nhân như các nghiệp đoàn lao động độc lập trên thế giới. 11 nước thành viên khác của hiệp định TPP không có dạng thức tổ chức như kiểu “TLĐLĐVN”, một thứ “Government-Organized Non Government Organization” (GONGO), tổ chức phi-chính-phủ do chính phủ dàn dựng, kiểm soát.

Dù đang thực hiện âm mưu như trên, Hanoi cũng cảm thấy chưa yên lòng, họ còn muốn dàn dựng một loạt các tổ chức xã hội dân sự trá hình trong các ngành nghề, rập khuôn kiểu “Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam”. Chính các “tổ chức phi-chính-phủ do chính phủ tổ chức” đã tạo ra các **nhóm lợi ích nhỏ** trong cộng đồng. Một mặt, giới lãnh đạo cộng đồng ra sức chiêu dụ thêm các đảng viên mới. Người bắt tài theo đảng để kiếm được tiền qua các đặc quyền, đặc lợi bằng các ngã thiên vị, kỳ thị và tham nhũng, trăn áp dân chúng trong các lần cưỡng chế đất đai . . . Mặt khác, bản chất của các “nhóm lợi ích nhỏ” này là loài chùm gửi, sống bám nhờ đảng, họ không có khả năng tạo được nội lực cho đất nước để cạnh tranh với nước ngoài. Đầu não của “nhóm lợi ích nhỏ” là nhân viên của nhà nước, được đảng trả lương trực tiếp.

Theo lời ông Nguyễn Đức Kiên, Phó chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế Quốc hội thì, năm 1998, khi gia nhập WTO (World Trade Organization, Tổ chức Mậu dịch Thế giới), Việt cộng cũng ký 13 công ước, trong đó có 2 công ước rất quan trọng chưa bao giờ được thi hành : công ước 87 và 107

với ILO (International Labor Organization, Tổ chức Lao động Quốc tế) về **quyền tự do lập hội** của giới công nhân (công đoàn lao động độc lập), và **quyền ký kết thỏa ước** với giới chủ nhân, cũng như **quyền kêu gọi đình công** hợp pháp. Đến ngày 01 tháng Giêng năm 2018, nếu Việt cộng không thực hiện được hết các công ước theo tiêu chuẩn quốc tế thì thương ước với WTO hoàn toàn vô hiệu lực.



Trong khoảng 3 triệu 600 ngàn đảng viên Việt-cộng và gia đình chiếm đến 20% của trên 90 triệu dân; đám này sống bám, ăn theo vào tiền thuế của dân. Đây là một gánh nặng xã hội (social burden), cũng là gánh quá tải cho ngân sách quốc gia (national budget) năm nào cũng bội chi. Công luận có lý do rất chính đáng quan tâm tới các động thái “xoay xở” gần đây của Hanoi : vay thêm 30.000 tỷ đồng của Ngân Hàng Nhà Nước, tiếp đó vay thêm 1 tỷ đôla của ngân hàng Vietcombank, lập thủ tục bán 3 tỷ Đôla trái phiếu, thoái vốn (rút vốn) nhà nước khỏi 10 doanh nghiệp lớn. Chưa ai biết Hanoi sẽ dùng các khoản tiền vừa huy động vào việc gì. Không có nước nào trong 11 thành viên còn lại của hiệp định TPP có lối tổ chức công kênh, quai đản và phải chi các khoản tiền khổng lồ cho những đảng viên giả dạng thường dân, còn đồ trăn áp dân chúng theo

lệnh công an.

Chưa tính con số ẩn mình, giấu giếm tài sản, hàng ngũ đảng viên Việt cộng thuộc giai cấp giàu tốt cùng trong xã hội (economically richest quintile), nhìn dưới **đồ thị Lorenz** (2), được chính thức biết đến, đối với những người bỏ vào nhà băng ít nhất trên 30 triệu Đôla, là 210 người; xét soát với con số ủy viên trung ương đảng. Tài sản của nhóm này, tính đến năm 2014 đã lên trên 20 tỷ Đôla.

Thành phần tư-bản-đồ này, sau khi được trung ương gài vào các vị thế quan trọng để “làm tiền”, họ quy quyện với nhau để biến thành những “nhóm lợi ích lớn”, một dạng thức “sứ quân” mà Việt cộng muốn ngấm phát triển thêm để các nhóm này tha hồ không chế dân lành; từ đó, các nhóm này phải bảo vệ, và làm gia tăng quyền lực cho đảng. (3)

Hy vọng tinh thần tranh đấu của các tổ chức Xã Hội Dân Sự, thuộc phía dân, sẽ kiên trì, khôn ngoan hơn trong tình thế mới; cùng với sự tiến bộ của tin học, và yểm trợ đặc lực của người Việt hải ngoại, buộc Việt cộng - một cơ chế “vua lừa đảo” không thể làm trò ma giáo như hiện nay với thương ước WTO. Đó là con đường đấu tranh ôn hòa làm cho TPP hiệu quả, đem lại quyền lợi cho phần đông dân chúng Việt Nam.

TNT, Oct 18-15

(1) Hiệp Định Đối Tác Kinh Tế Xuyên Thái Bình Dương - Trans-Pacific Strategic Economic Partnership Agreement - TPP- là hiệp định thương mại tự do với mục đích hội nhập các nền kinh tế thuộc khu vực châu Á-Thái Bình Dương. Khu vực này chiếm đến 40% tài sản của Thế Giới. Gồm các nước : Úc, Brunei, Chile, Malaysia, Mexico, New Zealand, Canada, Peru, Singapore, Vietnam, Mỹ và Nhật Bản Hàn Quốc, Colombia, (xem tiếp trang 60)

Lượm Lặt Đó Đây

■ *Trần Phong Vũ*



Thế Tùng (sinh năm 1934) nguyên giảng viên cao cấp Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, nghỉ hưu từ 2005. GS.TS Nguyễn Đình Kháng (sinh năm 1945) nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế-Chính trị, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

Học hỏi giáo huấn xã hội

Một LM từ trong nước vừa gửi một lá thư ra hải ngoại cho hay:

“Chúng con vừa in 1000 cuốn Học thuyết Giáo hội Công giáo do UB Bắc ái HĐGMVN dịch. Giá mỗi cuốn là 31.000 VND.

Hai ngày vừa qua, chúng con đồng thời tổ chức 2 buổi nói chuyện về HTXH Công giáo tại Thái Hà và một cuộc hội thảo nhỏ tại Châu sơn, có sự tham dự của Đức cha Kiệt. Cảm ơn Chúa, khoá học đã thu hút rất đông bạn trẻ. Mỗi buổi có khoảng hơn 200 tham dự viên. Chúng con bước đầu đã phân phát gần 200 cuốn. Điều trùng hợp là trong ngày chúng con tổ chức khoá học và phát sách, HĐGM Việt Nam trong thư chung gửi coongj đoàn dân Chúa đã kêu gọi các giáo dân tích cực học hỏi GHXH Công giáo. Thiết nghĩ đây là cơ hội lớn cho chúng con trong công cuộc chung này. Tới đây con sẽ cố gắng phát động thành phong trào, để gây ý thức cho tất cả mọi người. Điều đáng nói, trong các buổi học

hỏi hai ngày qua, rất nhiều bạn trẻ không công giáo đã tới tham dự và họ mong tiếp tục được học hỏi thêm. Tạ ơn Chúa.”

Bác Vu Khổng Cháu La Làng

Sau đây là vài trích đoạn trong bài viết được phổ biến trên NET của Tiên sĩ Lê Minh Nguyên

“Ngày 29/9/2015 cô Nguyễn Thanh Phượng, con gái rượu của Thủ Tướng CSVN Nguyễn Tấn Dũng gửi thư không niêm cho 3 ông giáo sư Sùng-Tùng-Kháng nguyên viện trưởng và khoa trưởng của lò nhuộm não Hồ Chí Minh. Theo cô Phượng, các giáo sư này “vu khổng, bịa đặt những điều không đúng” trong Đơn Tố Cáo rằng cô đã vào quốc tịch Mỹ tại quận Los Angeles với tên mới là Helen Nguyen.

Theo nhà báo Lê Nguyễn Hương Trà thì GS.TS Lưu Văn Sùng (sinh năm 1939) nguyên Viện trưởng Viện Khoa học-Chính trị, Học viện Chính trị-Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, từng nhận huy chương Kháng chiến hạng Ba, Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. GS.TS ĐỖ

Ba vị này đã đồng viết đơn gửi Ban Chấp Hành Trung Ương đảng CSVN (BCHTU) tố cáo rằng cô Thanh Phượng nhập quốc tịch Mỹ là chạy theo Đế Quốc Mỹ, vi phạm nguyên tắc Đảng và phản bội dân tộc. Ngoài ra, trong đơn, ba vị giáo sư này còn cáo buộc TT Nguyễn Tấn Dũng (3D) phá vỡ tình hữu nghị với Trung Cộng mà biết bao thế hệ lãnh đạo của Đảng đã cất công gây dựng!

TS Lê Minh Nguyên cho biết:

Thư của cô Thanh Phượng được đưa lên Facebook khoảng 2 ngày trước Hội Nghị BCHTU 12 (HN12) của ĐCSVN khai mạc hôm 5/10. Điều này cho thấy Thủ Tướng Dũng dùng con gái để phản đòn phe muốn triệt hạ ông mà đầu tàu là TBT Nguyễn Phú Trọng, cùng các ông cuồng độc đảng như Trương Tấn Sang





(4S), Phạm Quang Nghị, Trần Đại Quang, Đinh Thế Huynh... Trước đây có 3 khuynh hướng chính trị trong thượng tầng lãnh đạo CSVN: (1) Giữ độc đảng thân Trung Quốc, (2) Giữ độc đảng thoát TQ, và (3) Không nhất thiết phải giữ độc đảng và thoát TQ. Nhưng với sự quá đáng của TQ ở Biển Đông và trong kinh tế thương mại thì khuynh hướng 1 đã không còn nữa, chính ông Trọng sau khi đi Hoa Kỳ và Nhật Bản thì cũng đã chuyển qua khuynh hướng 2, làm cho những người muốn tiếp tục ôm TQ đang ở trong tình trạng bị việt vị và vô duyên.

Cho nên vấn đề chọn nhân sự trong HNI2 này, sâu thẳm là sự chọn lựa giữa “thoát Trung giữ độc đảng” và “thoát Trung, không nhất thiết giữ độc đảng”. Chính vì sự chọn lựa khó khăn này mà 3D trở nên bị thất thế, do bị nghi ngờ và bị đối thủ đánh là không trung thành với Đảng, vi phạm kỷ luật Đảng, con gái vào công dân Mỹ, muốn bỏ chế độ CS để xây dựng chế độ tổng thống, tự diễn biến, tự chuyển hoá, từ bên trong và từ bên trên... TBT Trọng với sự hà hơi tiếp sức từ 4S, PQNghị và nhiều thành viên Bộ Chính Trị (BCT) khác, đã làm cho 3D trở thành mảnh hổ nan địch quần hồ. Các chiêu của ông Trọng như ai sinh năm 1949 (5 con trâu: 3D, 4S, PQThanh, PQNghị, LHAnh) trở về trước đều phải về vườn hết, hay tăng

cường uỷ viên BCHTU lên khoảng 300 để làm loăng cái đa số mà 3D đang có, hay bầu tổng bí thư trực tiếp từ khoảng 1,400 đại biểu toàn quốc về dự đại hội để có lợi thế số đông đại biểu nằm trong vùng ảnh hưởng của mình (nghe nói khoảng 65%), hay không được tự ứng cử/đề cử (Quyết định 244-QĐ/TU)... đều nhằm vào việc triệt hạ 3D.

3D nắm được quân đội sau khi bộ trưởng QP Phùng Quang Thanh trở thành hư vị từ cuối tháng 6/2015 và sẽ về hưu sau đại hội 12 (ĐH12), và nắm được phần lớn công an. 3D nắm guồng máy chính quyền trong khoảng 10 năm qua và quan trọng nhất là nắm ngân sách nhà nước, có khả năng ban phát dự án cho các tỉnh thành và bổng lộc cho các viên chức chính quyền trung ương. Ông ta là người quyền lực nhất Việt Nam hiện nay, nhưng ông đang đối diện với một đối thủ khổng lồ, một quái thú có thể đè bẹp được ông - đó là quán tính ù lì của một tổ chức khổng lồ với 3.6 triệu đảng viên. Quán tính của: thà chết để duy trì nguyên trạng cho dù môi trường sống chung quanh đã thay đổi. Việc 3D đem con gái rệu ra để đương đầu với quái thú cho thấy ông đang gian nan. Như Người Buôn Gió nhận xét, nếu ông thắng thì chắc không ai dám bắt lỗi về việc cô Thanh Phụng vi phạm kỷ luật Đảng vì đã đưa thư phàn nàn nội bộ lên internet, nhưng nếu ông bại thì cô TP khó tránh bị kỷ luật...”



Hội Dân Oan Nông Dân 3 Miền Bắc - Trung - Nam ra mắt

Trên mạng Dân Làm Báo hôm 09-10, người ta đọc được bản tin sau đây:

“Nhu tin đã đưa, trưa 6/10/2015, trước trụ sở Đài Truyền hình Việt Nam, hàng trăm dân oan ở một số địa phương trong cả nước về thủ đô Hà Nội khiếu kiện đất đai, tài sản bị nhà cầm quyền cộng sản tước đoạt nhiều năm mà vẫn chưa được

giải quyết đã biểu tình yêu cầu Đài Truyền hình Việt Nam và các cơ quan truyền thông do tiền thuế của người dân nuôi dưỡng phải phản ánh trung thực nỗi oan ức của dân oan đi khiếu kiện bị các giới chức địa phương tham nhũng, bao che cho nhau cướp đoạt ruộng đất tài sản của dân, đàn áp, đánh đập dã man người dân nói lên sự thật. Tại cuộc biểu tình này Hội Dân Oan Nông Dân 3 Miền Bắc Trung - Nam đã ra mắt.

Bà Trần Thị Hải, đại diện Ban Điều hành Hội Phụ Nữ Nhân Quyền Việt Nam đã có mặt chia sẻ cùng bà con dân oan. Thay mặt Hội, chị Cán Thị Thêu, dân oan Dương Nội, quận Hà Đông, Hà Nội, cựu tù nhân lương tâm đã phát biểu kêu gọi bà con dân oan khắp 3 miền vượt lên sợ hãi, đoàn kết bên nhau, bền bỉ đấu tranh để giành quyền sở hữu đất đai, xóa bỏ bất công do nhà nước cộng sản độc tài gây nên. Sát cánh cùng toàn dân đấu tranh vì một nước Việt Nam cường thịnh, dân chủ, tự do, nhân dân được ấm no, hạnh phúc.”

Ai đã ra lệnh giết Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ?

Tài liệu cần được công bố rộng rãi.

■ *Ghi nhận của Đoàn Thanh Liêm*

Sự kiện người cộng sản ra tay bắt cóc rồi sát hại Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ, vị sáng lập Phật Giáo Hòa Hảo vào ngày 16 tháng 4 năm 1947 tại khu vực miền Tây Nam Bộ - thì đã được nhiều người biết đến qua những chứng từ rõ ràng rất đáng tin cậy. Việc sát hại một vị lãnh tụ tôn giáo rất mực uy tín này đã gây ra những hậu quả cực kỳ nghiêm trọng đối với đại khối quần chúng tín đồ vốn đa số là nông dân ở địa phương đồng bằng sông Cửu Long suốt bao nhiêu năm nay.

Thế nhưng, cho đến gần đây người cộng sản cũng chỉ nói vu vơ đại khái rằng : “Những sự việc đáng tiếc như thế là do địa phương làm sai trái – chứ không phải do cấp trên ở trung ương quyết định v.v...” Tuy vậy, giới nghiên cứu sử học vẫn tìm ra được các bằng chứng xác đáng liên hệ đến hành vi tội ác này là do giới lãnh đạo cao cấp của đảng cộng sản vào thời gian ấy. Xin trình bày vấn đề ngắn gọn như sau.

I - Vào năm 2000, bác sĩ Trần Nguơn Phiêu đã tiết lộ trong một bài báo rằng: “Có hai sử liệu hiện được lưu trữ tại Thư Viện Quốc Gia Pháp ở Paris, cụ thể như sau:

1- Quyết Định đề ngày 28 – 4 – 1947 của Ủy Ban Hành Chánh Nam Bộ, do Phó Chủ tịch Phạm Ngọc Thuần ký: Cách chức Ủy viên Đặc biệt và Truy tố Huỳnh Phú Sổ về tội phản bội.

2 – Thông Cáo ngày 20 – 5 – 1947

của Ủy Ban Hành Chánh Nam Bộ cho biết một phiên tòa đặc biệt được thành lập ngày 25 – 4 – 1947, đã lên án tử hình và cho hay đã xử tử Huỳnh Phú Sổ.

(Các tài liệu này đã được nhà văn Như Phong Lê Văn Tiến phát hiện khi sang Pháp sưu tầm trong văn khố Thư viện Quốc gia Pháp – (Bibliothèque Nationale de Paris – Centre des Hautes Études sur l’Afrique et l’Asie Moderne – Notes sur le PGHH, Tác giả: Savani).

Bài báo khá nhiều chi tiết này của Bs Phiêu đã được đăng trên Việt Báo mà tôi đã tìm được trên online.

II – Và mới nhất đây, trong một bài báo phổ biến vào tháng 10 năm 2014, Giáo sư Shawn McHale giảng dạy tại Elliot School of International Affairs tại thủ đô Washington DC cũng đã tiết lộ rằng: “Thực ra, (việc xử tử nhà lãnh đạo Hòa Hảo Huỳnh Phú Sổ) đó là một quyết định của toàn bộ Ủy Ban Hành Chánh Nam Bộ, và Tướng Nguyễn Bình vị Tư lện quân sự cho miền Nam đã chấp thuận – (In fact, it was a decision of the entire Administrative Committee of Nam Bộ, and General Nguyễn Bình, military commander for the south, approved of it).

Trong phần Chú Thích, tác giả MCHale còn ghi nguyên văn chi tiết như sau:”I found a photograph of the order, signed by General Nguyễn Bình, this past summer in the French archives in

Aix-en-Provence. See Indochine.Haut Commissariat de l’Indochine. Service de Protection du Corps Expéditionnaire dossier 385. BỒ CÁO CỦA ỦY BAN HÀNH CHÁNH NAM BỘ. “VỤ ÁN HUỖNH PHÚ SỔ”. Ngày 27 tháng 5 năm 1947. (Signed:) NGUYỄN BÌNH.

Qua Ghi Chú này, thì chính Tướng Nguyễn Bình là vị có thẩm quyền cao cấp nhất tại Nam Bộ đã ký tên chấp thuận quyết định lên án và thi hành việc xử tử Giáo chủ Huỳnh Phú Sổ vào năm 1947 vậy.

Và nếu coi kỹ lại, thì tài liệu do Giáo sư McHale ghi ở trên đây cũng chính là tài liệu số 2 như Bs Phiêu đã ghi trong bài báo nói trên. Chỉ có điều khác là tài liệu do nhà văn Như Phong tìm ra thì được ghi là ở tại Thư viện ở Paris. Còn tài liệu do GS McHale nêu ra, thì ở tại Văn khố tại Aix-en Provence.

III – Tóm lược lại.

Theo sự hiểu biết của bản thân, thì tôi chưa được thấy phóng ảnh của 3 văn kiện nói trên được phổ biến ở đâu cả. Vậy tôi xin bà con, ai mà có bản phóng ảnh về các tài liệu này, thì xin vui lòng phổ biến rộng rãi cho công chúng được biết đến sử liệu có giá trị rất chính xác này.

Hoặc nếu chưa ai có, thì tôi xin các vị học giả đang cư ngụ tại Pháp vui lòng đến tìm kiếm mấy tài liệu đó và cho công bố để bà con được biết với. Mong lắm thay.■

Costa Mesa California,
Ngày Đầu Thu năm Ất Mùi 2015

Ghi chú:

Bài báo của Giáo sư Shawn McHale có nhan đề là “Caught Between Propaganda and History” là bài Điểm sách về cuốn “*Lịch sử Nam bộ Kháng chiến*” do Hội Đồng chỉ Đạo Biên Sọan Lịch Sử Nam Bộ Kháng Chiến ấn hành năm 2010. Bài báo được đăng trong Tủ sách “Cold War International History Project”, October 2014 ♦

Được biết ở một địa phận kia bên nhà, người ta đang có chương trình vĩ đại là xây NÚI CÚI tốn phí đến cả ngàn tỷ đồng VN để lôi cuốn du khách đến viếng thăm và cũng để chào mừng Đức Thánh Cha sẽ sang thăm Viê t Nam trong năm 2016 theo sự tưởng tượng vô căn cứ của họ.

Chúng ta nghĩ gì về công trình lớn lao mang tính chất phô trương bề ngoài trên đây?

Trước hết, phải hỏi xem Chúa và Đức Mẹ có hài lòng được tôn thờ và tôn vinh với công trình hoành tráng và tốn phí trên hay không?

Chắc chắn là không, vì Chúa chỉ muốn ngự trị trong tâm hồn của những ai thành tâm yêu mến Người, chứ không vui thích được tôn thờ ở những nơi sang trọng lộng lẫy bề ngoài. Vì thế xưa kia, để trả lời cho một phụ nữ Samaritana kia nói với Chúa rằng “cha ông chúng tôi đã thờ phượng Thiên Chúa trên núi này”, Chúa Giêsu đã nói như sau:

“Nhưng giờ đã đến- và chính là lúc này đây- Giờ những người thờ phượng đích thực sẽ thờ phượng Chúa Cha trong thần khí và sự thật, vì Chúa Cha tìm kiếm những ai thờ phượng Người như thế.” (Ga 4: 23)

Về phần Đức Mẹ -vốn khiêm cung và khó nghèo-, cũng sẽ không vui thích được tôn vinh với công trình quá tốn phí bề ngoài như thế.

Do đó, đáng lẽ phải xây đền thờ, xây NÚI CÚI trong tâm hồn của mọi tín hữu cho Chúa và cho Đức Mẹ ngự trị, chứ không nên xây phô trương bên ngoài cho thiên hạ chiêm ngưỡng để hãnh diện với họ về khả năng tài chính phong phú của mình, trong khi thực tế, giáo dân nhiều

XÂY NÚI CÚI ĐỂ LÀM GÌ?

■ LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn

người còn túng thiếu, khó khăn với việc sinh sống, nên không có tiền để đóng góp vào công trình quá tốn kém này.

Như vậy, nếu dùng tiền xây cất quá tốn phí này để trợ giúp cho người nghèo khó thì chắc chắn hữu ích và có lợi hơn cho việc phúc âm hóa, tức mở mang Vương Quốc tình yêu, công bằng, bác ái và thánh thiện của Chúa trong tâm hồn mọi người để đánh tan bóng đen của tội lỗi và sự dữ gây ra bởi “**văn hóa sự chết**” đang bao phủ thế giới và tâm hồn của quá nhiều người ở khắp nơi trên thế giới tục hóa, phi luân, và vô nhân đạo ngày nay. Văn hóa sự chết thể hiện rõ nét ở lối sống tôn thờ tiền bạc của cải vật chất, tôn thờ khoái lạc (hedonism) sa hoa ngạo nghễ và dửng dưng trước sự nghèo đói, đau khổ của biết bao người xấu số, nạn nhân của mọi bất công xã hội ở khắp nơi,

Như thế, thử hỏi: việc xây công trình lớn lao trên có cần thiết, có làm vinh danh Chúa, Đức Mẹ và có lợi gì cho mục tiêu tái Phúc Âm Hóa -hay ngược lại- là phản Phúc Âm hóa (anti-re evangelization) của giáo hội địa phương?

Phải nói ngay là không có lợi gì cho mục đích mở mang Nước Chúa vì thực chất sa hoa hào nhoáng bề ngoài không phù hợp với tinh thần nghèo khó mà Giáo Hội phải sống từ trong tâm hồn ra đến hành động

bên ngoài để làm chứng tá cho Chúa Kitô, Đấng đã nghèo khó đến nỗi **“không có chỗ tựa đầu, trong khi chim trời có tổ, cáo chồn có hang.”** (Mt 8: 20)

Chúa Kitô đã thực sự khó nghèo, sống lang thang như người vô gia cư (homeless) trong suốt cuộc đời tại thế, từ lúc sinh ra trong hang bò lừa cho đến ngày chết trần trụi trên thập giá chỉ vì muốn cho con người được cứu độ và vui hưởng sự sang giàu đích thực của Nước Trời.

Trong bài giảng trên núi, Chúa đã nói rõ: **“Phúc cho ai có tinh thần nghèo khó, vì Nước Trời là của họ.”** (Mt 5: 1)

Phải có tinh thần nghèo khó để không làm nô lệ cho tiền của khiến tôn thờ tiền bạc (cult of money) như Đức Thánh Cha Phanxicô đã phê bình thế giới tục hóa ngày nay. Phải có tinh thần nghèo khó để khinh chê những của cải phù du, những tiện nghi sa hoa và hào nhoáng ở đời này để dễ nâng tâm hồn lên cùng Chúa là cội nguồn của mọi phú quý giàu sang và hạnh phúc đích thực..

Phải khó nghèo thực sự để không lãng phí tiền bạc vào những việc mà thực chất chỉ là phô trương, hào nhoáng bề ngoài, tuyệt đối không có lợi gì cho việc rao giảng Tin mừng của Chúa Kitô trong hoàn cảnh xã hội đầy bất công với đa số người dân-trong đó có những giáo dân-còn

Hồng Mai

RESTAURANT



Lừng Danh Nhất Hoa Kỳ

Bún Vịt
Sáo Măng

Bún Riêu
Cua Tươi

Bún Mắm
Thịt Heo Quay



Tel: (714) 839-3368

9741 Bolsa Ave., Suite 114

Westminster, CA 92683

(Catinat Plaza)

1-888-HONGMAI (466-4624)



15471 BROOKHURST ST. WESTMINSTER, CA 92683

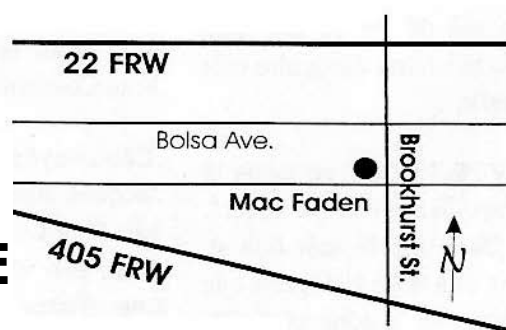
Tel. (714) 531-9800 Fax: (714) 531-9700



**THỰC PHẨM TƯƠI, NGON
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
PHỤC VỤ AN CẦN**



**THUẬN ĐƯỜNG ĐI
NHIỀU CHỖ ĐẬU XE**



BAN GIÁM ĐỐC SAIGON CITY MARKETPLACE KÍNH MỜI

nghèo nàn, chật vật với cuộc sống bên cạnh một thiểu số sang giàu tư bản đồ và đại gia không hề có chút cảm thông bác ái đối với đa số quần chúng nghèo khó, thấp cổ bé miệng, nạn nhân của bất công bóc lột.

Trong một hoàn cảnh xã hội như vậy, người Tông Đồ của Chúa Kitô phải đứng về phía những người nghèo khó theo gương Chúa Kitô mà Đức Thánh Cha Phanxicô đang là chứng nhân hùng hồn, hay đứng về phía những đại gia và tư bản đồ để thi đua với họ về giàu sang hào nhoáng bề ngoài với những thánh đường lộng lẫy, nhà xứ và tòa giám mục sang trọng - và đặc biệt là xây NÚI CÚI tốn phí hàng ngàn tỷ đồng, một việc làm hoàn toàn không cần thiết để phúc âm hóa môi trường.

Rao giảng Chúa Kitô khó nghèo mà không sống khó nghèo thì sẽ không thuyết phục được ai tin lời mình giảng dạy, nếu không muốn nói là làm trò cười cho họ.

Nói khác đi, thi hành mục đích **tái phúc âm hóa thế giới** mà Giáo Hội đã kêu gọi từ mấy năm nay có cần đến công trình xây cất quá tốn phí kia hay không, hay đây chỉ là sự phô trương không cần thiết về hào nhoáng bề ngoài, một việc hoàn toàn trái nghịch với tinh thần và đời sống khó nghèo của Chúa Kitô, “ **Đáng vốn giàu sang phú quý, nhưng đã tự ý trở nên khó nghèo vì anh em để lấy cái nghèo của mình mà làm cho anh em trở nên giàu có,**” (2 Cr 8: 9)

Nếu Giáo Hội mà không sống tinh thần khó nghèo của Chúa Kitô thì sẽ là nhân chứng cho ai? Cho khát vọng được giàu sang phú quý đích thực trên Nước Trời hay cho sự sang giàu phù phiếm chóng qua ở đời này?

Lại nữa, việc làm trên cũng đi ngược lại đường lối sống và mục vụ của Đức Thánh Cha Phanxicô, người đã chọn Thánh Phanxicô khó khăn thành Assisi làm khẩu hiệu cho triều đại Giáo Hoàng của mình. Chắc chắn ngài sẽ không hài lòng về công trình phô trương quá tốn kém trên mà người ta đang phóng đại trí tưởng tượng về việc ngài sẽ sang thăm Việt Nam trong năm 2016 để moi tiền đóng góp của giáo dân trong và ngoài nước.

Và nếu quả thực Đức Thánh Cha sẽ sang thăm Việt Nam như người ta đang tưởng tượng vô căn cứ, thì chắc chắn ngài sẽ không đến chiêm ngưỡng NÚI CÚI mà sẽ đến thăm những tù nhân, những người già yếu không có ai săn sóc và những trẻ mồ côi, khuyết tật, là những thành phần xấu số trong mọi xã hội mà ngài ưu tiên quan tâm đến họ, vì Chúa Kitô nghèo khó đang hiện diện trong những người xấu số này.

Vì thế, là nhân chứng cho Chúa Kitô khó nghèo, và là cộng sự viên đắc lực của Đức Thánh Cha yêu thương người nghèo, sống giản dị khó nghèo, mọi người có trách nhiệm phục vụ cho Dân Chúa trong Giáo Hội phải sống tinh thần khó nghèo của Chúa và gương mẫu phục vụ của Đức đương kim Giáo Hoàng để đời sống và việc làm của mình không mâu thuẫn với lời mình rao giảng cho người khác. Có như vậy thì việc phúc âm hóa, hay tái phúc âm mới có kết quả tốt đẹp mong muốn.

Ngược lại, cứ lo xây nhà thờ cho sang cho đẹp, xây tượng đài tốn phí để phô trương và là lý do để tiếp tục thi nhau ra nước ngoài xin tiền cho những nhu cầu bất tận, thì mục tiêu phúc âm hóa sẽ không bao giờ mang lại kết quả nào, nếu không muốn nói

là trống đánh xuôi kèn thổi ngược.

Trống đánh xuôi kèn thổi ngược vì trong khi giáo dân nhiều người còn nghèo túng, giữa một xã hội đầy bất công và tụt hậu thê thảm về luân lý đạo đức, mà Giáo Hội lại kiêu hãnh với những công trình hoành tráng, quá tốn phí như xây NÚI CÚI thì quả thật là một mĩa mai tro trên, một thất bại trông thấy cho mục tiêu phúc âm hóa của giáo hội địa phương.

Ở những quốc gia giàu có như Hoa Kỳ, Canada, Úc Châu, Pháp, Đức, ..người ta cũng không phô trương hào nhoáng với những công trình xây cất đồ sộ. Vậy tại sao ở một nước còn nghèo và lạc hậu như Việt Nam mà giáo hội địa phương lại ngạo nghễ với công trình xây cất quá tốn phí như vậy, mà thực chất chỉ để phô trương sự phồn thịnh của giáo hội địa phương và phản tác dụng cho mục tiêu phúc âm hóa môi trường để mời gọi thêm nhiều người nữa nhận biết và tin Chúa Kitô để được cứu rỗi. Đây phải là sứ vụ quan trọng nhất của Giáo Hội ở khắp nơi.

Tại hại hơn nữa, việc xây cất kia còn vô tình đánh bóng cho chế độ cai trị, vô tình biện minh là có tự do tôn giáo, nên mới có công trình lớn lao tốn phí như vậy, trong khi thực tế Giáo Hội vẫn còn tiếp tục bị hạn chế về tự do hành đạo, chưa đáng được tiếp tay tô điểm qua việc làm phô trương hào nhoáng trên đây.

Đáng lẽ, cần thiết hơn cả là xây dựng niềm tin vững chắc trong lòng người tín hữu được trao phó cho mình coi sóc, để giữa một xã hội tụt hậu thê thảm về luân lý đạo đức, họ sẽ là chứng nhân hùng hồn cho Chúa Kitô bằng đời sống công bình, yêu mến sự thiện hảo và khinh chê sự giàu sang hợm hĩnh của những người không có niềm tin Chúa nên chỉ biết vơ vét của

cải để làm giàu, bất chấp công bình bác ái và nhân đạo.

Thêm vào đó, một nhu cầu quan trọng không kém là đào tạo hàng giáo sĩ cho có chiều sâu thực sự để họ biết phục vụ hữu hiệu và công bình trong thực tế. Cụ thể, phải sửa đổi cách phục vụ để không bắt công với người nghèo, không cho họ mang xác người quá cố vào trong nhà thờ, không cho cả thân nhân người quá cố là linh mục được đồng tế trong lễ tang; trong khi cho xác người giàu được đem vào trong nhà thờ và cho nhiều linh mục được đồng tế trong lễ tang, như có nhân chứng đã kể lại.

Một điều bất công đáng nói nhất là ở các giáo phận bên nhà cho đến

nay, các linh mục chánh hay phó xứ không được trả lương tối thiểu đồng đều, nên người coi xứ giàu thì được giàu có theo, coi xứ nghèo thì thiệt thòi hơn. Vì thế, mạnh ai nấy tìm cách ra nước ngoài để xin tiền cho những nhu cầu bất tận.

Thử hỏi giám mục có kiểm soát được các linh mục của mình ra nước ngoài xin tiền hay không, và có biết các linh mục kiếm được bao nhiêu tiền và đem về chi tiêu cho mục đích gì?

Nếu không biết thì vô tình vẫn làm nger cho giáo sĩ, tu sĩ của mình thi nhau ra nước ngoài kiếm tiền bỏ túi hay chi phí cho những mục đích không ai biết. Chúa nói: **“Anh em không thể vừa làm tôi Thiên Chúa vừa**

làm tôi tiền của được.” (Lc 16:13)

Lời Chúa trên đây phải là đèn soi bước đi cho hàng giáo sĩ và tu sĩ cách riêng ở khắp nơi trong Giáo Hội. Không ai có thể dạy cho người khác điều mà chính mình lại không sống để làm gương, và như vậy sẽ trở thành phản chứng thay vì là nhân chứng trung thực cho Chúa Kitô, Người đã nói: **“Ai có tai nghe thì nghe.”** (Mt 13:43; Mc 7:16; Lc 8:8).

Tóm lại, Giáo Hội không thể rao giảng hữu hiệu Chúa Kitô khó nghèo cho ai nếu đời sống và việc làm của mình lại mâu thuẫn với điều mình giảng dạy cho người khác.■

DANH XƯƠNG CHÍNH THỰC...

(tiếp theo trang 15)

báng. Đó là vi phạm trầm trọng đến Lương Tâm của con người.

Bởi vậy, danh xưng **CÔNG GIÁO** đã được phân giải, bàn luận về phương diện ý nghĩa thần học và ngôn ngữ học, đã được dùng phổ thông từ nhiều năm, lại không nghịch lại Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo: thật là **“Danh Chính, Ngôn Thuần”**. Theo thiện ý, nên duy trì danh xưng ấy cùng với ý nghĩa tốt đẹp bao dung, phổ cập đến hết mọi người, đặc biệt người nghèo khổ, bị áp bức, bên lề xã hội.

Tháng 9, vừa qua, năm 2015, cuộc viếng thăm của Vị Đại Diện Chúa Cứu Thế là Đức Thánh Cha Phanxicô, viếng thăm mục vụ tại Cuba và Hoa kỳ, đã **minh chứng một cách hùng hồn và sống động** cho hàng tỉ người trên khắp thế giới nhìn thấy tận mắt và hiểu rõ thế

nào là **“công giáo tính”**, **“phổ cập tính”**. Thật vậy, Đức Thánh Cha đã bắt tay, thân thiện và làm trung gian hòa giải giữa hai Quốc gia, cựu thù từ hơn nửa thế kỉ. Ngài đã ân cần hỏi han thăm viếng mọi chức sắc tôn giáo, các cấp bậc trong chính quyền từ vị Tổng Thống đến các tầng lớp nhân dân lao động, thăm viếng an ủi các tù nhân, các người di dân, các bệnh nhân, đặc biệt rất ưu ái các em bé đơn sơ, vô tội mà một số lớn đã thiệt mạng, khi còn trong bụng mẹ, vì tệ nạn phá thai. Ngài cũng quan tâm đến việc bảo vệ môi sinh, khí hậu, và chống lại tệ nạn “hôn nhân đồng tính” sẽ huỷ diệt nhân loại trong tương lai.

CHÚ THÍCH:

(1) **“The Catholic Source Book”** Brown-Roa. p.216-217; 407.

(2) **“Điển Ngữ Các Thánh”**L.M.Hồng Phúc, CSSR. p. 145

(3) **“Catechism of The Catholic Church”** Libreria Editrice Vaticana. p.220-227

(4) **“Hội Thánh Công Giáo và thời Tam Vô”** Đường Thi. p. 109-118

“Thiên Chúa Giáo và Tam Giáo”. Đường Thi.p. 222-226

(5) **“Catholicism”**Volume I, II,Richard P. McBrien p. 722-724; p. 1169-1184

(6) **-Sách Kinh Địa Phận Hà Nội**, Kinh Tin Kính .p.18;

-“Sách Lễ Roma”Kinh Tin Kính các Thánh Tông Đồ

-“Thánh Giáo Yếu Lý Quốc Ngữ”, do Đức Giám Mục Pigneau de BEHAINE làm và in ở Quảng Đông năm 1774, viết bằng chữ NÔM; Ấn bản năm 1837 đã được sửa chữa và viết bằng chữ “QUỐC NGŨ”

(7) **“Tư Vựng: Học Chữ Hán-Việt, Học Chữ Hán, phương pháp Lục Thư”**, Đường Thi. p.A,B-H.

“TƯ VỤNG Thần Học Tin Lý”(nguyên văn bằng Hán Tự-Anh ngữ), Fu Jen Catholic University.p.42, p.266; và”bản dịch:”**Tư điển Thần học Tin lý Anh-Việt”**♦

Thư Của Một Giáo Dân Hải Ngoại

GỬI HĐGMVN VỀ VỤ NÚI CÚI

Ngày 10 tháng 10 năm 2015

Trọng kính gửi quý Đức Cha trong Hội Đồng Giám Mục Việt Nam,

V/v. Lễ đặt viên đá đầu tiên xây dựng Trung Tâm Đức Mẹ Núi Cúi.

Kính thưa quý Đức Cha,

Thật là một niềm vui to lớn của chúng con khi đọc bản tin về lễ đặt viên đá đầu tiên xây dựng Trung Tâm Đức Mẹ Núi Cúi thuộc Giáo Phận Xuân Lộc, vào ngày 18 tháng 9 năm 2015 vừa qua. Nhìn hình ảnh cả “biển người” trùng trùng điệp điệp kéo về địa điểm hành lễ cùng hình phái đoàn quý Đức Cha nghiêm cẩn tiến lên lễ đài dựng thật quy mô, lòng chúng con xao xuyến, cảm động vô cùng vì nghĩ rằng đạo Công Giáo, sau nhiều thập niên bị kiểm chế, đã được nhà cầm quyền cho phép được phục hồi và phát triển mạnh mẽ như vậy, nhất định phải do ý Chúa.

Tuy nhiên, lúc đọc gần hết bản tin, chúng con mới biết rằng, thật đúng là ý Chúa khiến cho chúng con thấy rõ là công trình này, vừa được tạo thành vừa để làm vinh danh Chúa, vừa để cho toàn thể cộng đồng thế giới nhận ra 3 ý thức vô cùng quan trọng liên quan đến Hội Đồng Giám Mục Việt Nam: quan hệ “Xin-Cho” hay Tân Nô-Lệ, Hội Đồng Giám Mục đang bảo vệ chế độ bán nước – hại dân, và Hội Đồng Giám Mục đang đi ngược đường Chúa đi.

1) Quan hệ “Xin-Cho” hay “Tân Nô-Lệ (Neo-Slavery).

Lễ nghi long trọng đặt viên đá xây Trung Tâm Núi Cúi là một bằng chứng điển hình về mọi hoạt động của Giáo Hội Công Giáo Việt Nam đều nằm dưới sự điều khiển của nhà cầm quyền, một quan hệ “Xin-Cho”, một hình thức “Tân Nô Lệ” (Neo-Slavery), mà không phải là do một nền Tự Do và Dân Chủ mang lại.

Dẫn chứng: Theo bản tin: <http://saigonplanner.com/bien-ngoai-du-thanh-le-dat-vien-da-dau-tien-xay-dung-trung-tam-duc-me-nui-cui/>, sau phần giới thiệu “phái đoàn của Giáo Hội gồm có Đức Tổng Giám Mục Phaolo Bùi Văn Đọc, Đức Hồng Y Phê rô Nguyễn Văn Nhơn, quý Đức Giám Mục và quý Cha, thì tiếp ngay là phần giới thiệu Nhà Nước như sau: Giáo phận cũng rất vinh dự đón tiếp phái đoàn các cấp lãnh đạo Nhà Nước, trong đó có ông: **Ông Lê Bá Trình, phó Chủ tịch UB Trung Ương MTTQVN, Ông Nguyễn Văn Thanh, Trưởng Ban Tôn Giáo UB Trung Ương MTTQVN.**

Ban Tôn Giáo Chính Phủ: có Ông Phạm Dũng, Thứ Trưởng Bộ Nội Vụ, Trưởng Ban Tôn Giáo Chính Phủ; Ông Trần Tấn Hùng, Phó Trưởng Ban Tôn Giáo Chính Phủ; Ông Đặng Trung Thành, Vụ Trưởng Ban Tôn Giáo Chính Phủ.

Ban Dân Vận Trung Ương: có Ông Hồ Minh Tâm, Vụ Trưởng Ban Dân Vận Trung Ương; Ông Đỗ Văn Phấn, Vụ Phó Ban Dân Vận Trung Ương.

Cục An Ninh Xã Hội: Ông Bùi Mậu Quân, Phó Tổng Cục Trưởng Tổng Cục An Ninh Bộ Công An; Ông Lê Văn Luận, Cục Phó Cục An Ninh xã hội; Ông Nguyễn Hữu Thiên, Phó trưởng phòng 88, cục an ninh xã hội.

Đoàn lãnh đạo tỉnh Đồng Nai: có Ông Nguyễn Thành Trí, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai, Trưởng Đoàn cùng qui vị trong đoàn.

Những tràng pháo tay vang dội, những bài hát cất cao để chào đón các phái đoàn. Thật là một vinh dự lớn lao cho đoàn con Giáo phận Xuân Lộc được tiếp đón Quý Đức Giám mục HĐGMVN và các cấp Chính quyền.

Quan trọng hơn cả là trích đoạn sau đây:

Sau lời phát biểu của Đức Cha Chủ tịch, ông Trần

Tân Hùng, Phó trưởng Ban Tôn Giáo Chính Phủ phát biểu. Ông có lời chúc mừng Tòa Giám mục Xuân Lộc và bà con giáo dân Giáo phận được tràn đầy niềm vui. Nhân dịp kỷ niệm 50 Năm thành lập Giáo phận, ông cầu chúc Giáo phận không ngừng phát triển, có nhiều đóng góp xây dựng quê hương Đồng Nai ngày càng giàu đẹp.

Trọng kính quý Đức Cha,

Theo bài tường thuật trên, và theo những bức ảnh chụp quý Đức Cha tươi cười đứng cạnh các giới chức chính quyền, chúng con nhận ra ngay rằng: việc đặt viên đá xây dựng Trung Tâm Núi Cúi, không phải thuần túy là một sinh hoạt Tôn Giáo, mà là kết quả của nguyên tắc liên hệ “Xin, Cho”, nghĩa là mọi sinh hoạt của Giáo Hội Công Giáo đều phải dựa trên chữ “Xin” và tùy theo các sự trao đổi giữa hai bên mà nhà cầm quyền “Cho” phép. Thường lệ, các lễ nghi Tôn giáo chỉ do các vị lãnh đạo tôn giáo chủ tọa, mà không cần có sự hiện diện và phát biểu của đại diện chính quyền. Trong lễ nghi này, sự có mặt của một số nhân vật trung ương, nhất là các viên chức thuộc Cục An Ninh Xã Hội đã nói lên tầm quan trọng của buổi lễ đã được nhà cầm quyền để ý đến một cách đặc biệt. Rồi bài phát biểu của Phó Trưởng Ban Tôn Giáo Nhà Nước cũng là một điểm khác thường mà trước đây, không hề có trong bất cứ một lễ lạc tôn giáo nào. Từ đó, chúng con nghĩ rằng, người “Xin” đã phải tính toán, chuẩn bị, và hứa hẹn trao đổi như thế nào đó, mới được ưu đãi đặc biệt như vậy. Và nếu thực sự có những vận động, những hứa hẹn đằng sau sân khấu, thì quan hệ “Xin-Cho” này cũng có thể ví là một hình thức “nô lệ mới” (neo-slavery) mà người chủ nô là Đảng và Nhà Nước, còn kẻ nô lệ là chính Giáo Hội Công Giáo đại diện là Hội Đồng Giám Mục, nếu chủ bảo sao, thì nô lệ nghe theo như vậy. Mà nếu đã là nô lệ, thì Tin hữu không có tự do hành đạo, tu sĩ không có tự do tổ chức, như thế, thì cho dù nghi lễ vĩ đại đến mức nào, cũng vẫn là một sự phát-triển-ngược của đạo Chúa.

2) Nhìn hình ảnh “biển người” tiến về đại lễ, chúng con liên tưởng đến một lễ nghi khác xảy ra cách đây vài năm: Thích Nhất Hạnh dẫn một đoàn hùng binh hơn 200 người về Việt Nam làm lễ cầu siêu cho những linh hồn oan thác trong trận chiến Nam-Bắc trước đây. Thích Nhất Hạnh mặc hoàng bào, đội hoàng miện, có đệ tử cầm lọng vàng che nắng không khác chi Vua Lê Chiêu Thống, chậm rãi chống thiền trượng, du hành

trên đất Việt trước hàng vạn ống kính, camera.. của báo chí nhà nước cũng như của quốc tế, khiến cho thế giới, khi nhìn những hình ảnh này, đã cho rằng Việt Nam có tự do tôn giáo! Từ đó, mà Bush mới mở cửa cho Việt Nam vào WTO, rồi vào Liên Hiệp Quốc, tiến lên làm thành viên của Ủy Ban Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc. Bây giờ, cũng với lễ nghi long trọng ropy trời cờ xí, và quý Đức Cha cũng mũ cao, áo rộng, chậm rãi chống gậy đi trước hàng vạn máy quay phim, nhất định, Nhà Nước này sẽ được tiếng là có Tự do Tôn giáo, và sẽ gia nhập PTT nhanh chóng, mặc dầu vẫn hàng ngày xua công an, bộ đội đi cướp nhà, cướp đất của dân nghèo, vẫn thành thối giết người trong đồn công an như giết chó, mèo vậy. Việc vào PTT sẽ củng cố thêm vị trí của cái gọi là Nhà Nước Xã Hội Chủ Nghĩa trên chính trường quốc tế, để cho chúng thoải mái cai trị dân chúng với bàn tay sắt. Như thế, thì có thể kết luận như sau:

Hội Đồng Giám Mục chỉ chú trọng tới việc trình diễn to lớn làm lợi cho đảng Cộng Sản, giúp cho chế độ Cộng Sản này tồn tại, đi ngược lại nguyện vọng của 80 triệu dân Việt.

3) Giáo Hội Công Giáo đại diện là Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đang đi ngược lại đường Chúa đi. Con còn nhớ hồi học Đệ Ngũ trường Lê Bảo Tịnh, Cha Trịnh Việt Yên, giám đốc trường, cho chiếu phim “Quo Vadis”. Phim này nói về ông Thánh Phê rô, khi thấy Vua bắt bớ, giết người theo đạo Công Giáo quá nhiều, ông sợ quá, tính bỏ trốn. Đang khi ông băng ngang qua một thửa ruộng, thì gặp Chúa đi ngược chiều lại. Ông sợ run rẩy cả người, chỉ dám hỏi Chúa: “Quo Vadis” (Lạy Thầy, thầy đi đâu?) thì Chúa trả lời: “Thầy trở lại với đàn chiên của Thầy, vì chúng đang bị bắt bớ!” Nghe mấy lời này, ông Phê rô xấu hổ quá, phải chống gậy quay trở lại cùng dân chúng để chịu bị bắt, treo trên thập giá.

Xã hội Việt Nam đang băng hoại, văn hóa Việt đang bị suy đồi, (đồng hóa với văn hóa Tàu và Đại Hàn), lịch sử Việt Nam đang bị lãng nhục bởi nhóm cầm quyền đã sửa lịch sử để làm vừa lòng Chủ Nô ngự trị ở Bắc Kinh, giang sơn đang bị cắt xẻo dần để dâng cho Tàu Khựa, dân nghèo đang quần quai dưới gót giày của công an, một lũ mặt người hồn quỷ, chỉ biết bóp cổ dân mà nã tiền, các nhà tranh đấu cho Dân Chủ bị cầm tù, tra tấn, đánh đập dã man, hoặc bị giết chết thảm lạng, các tôn giáo khác như Cao Đài, Hòa Hảo đang bị cấm chỉ hành đạo, các Mục Sư Tin Lành vẫn đang bị đầu tó, bị nhốt giam, tra tấn.. Vậy mà các Đấng trong Hội đồng Giám mục lại chỉ

lo cho có nhà thờ to lớn, “hoành tráng”, nguy nga, mà quên đi tiếng kêu thất vọng của những con chim “quốc, quốc” vẫn ra rả bên thành cửa sổ của quý Ngài. Điều đáng sợ hơn nữa là có rất nhiều Linh Mục, tu sĩ, giáo dân hiện đang bị cầm tù, tra tấn, mà các Đấng không hề thăm hỏi, chia sẻ. Hội Đồng Giám Mục đã lặng thinh trước các vụ cướp đất, chiếm nhà thờ, bắt giữ giáo dân tại các địa điểm sau đây: Đồng Chiêm, Tam Tòa, Loan Lý, Cồn Dầu, Con Cuông, Mỹ Yên, Thái Hà, Tòa Khâm Sứ, Dòng Mến Thánh Giá Thủ Thiêm, Dòng Thánh Phaolô Vĩnh Long... Nếu nói là quý Đức Cha không được thông tin về những vụ này thì hoàn toàn không đúng, vì cho dù là thông tin bị cấm đoán, nhưng tại hải ngoại, bất cứ chuyện gì xảy ra đều được phổ biến ngay. Vậy chỉ còn hai lý do cho thái độ im lặng của quý Đức Cha: 1) Hội đồng Giám Mục đã bị mua chuộc. 2) Quý Đức Cha đã già nua, lẩn, và thiếu can đảm, chỉ muốn yên thân trước thời cuộc, mặc cho con chiên của mình bị hành hạ, để lo cho chính bản thân mình không bị rắc rối, chờ ngày Chúa gọi mà thôi.

Nếu sự thật là chua xót như thế, thì chúng con xin mạn phép nhắc nhở quý Đức Cha về bài kinh “Thương xót bầy mối như sau: Thứ nhất: Cho kẻ đói ăn. Thứ hai: Cho kẻ khát uống. Thứ ba: Cho kẻ rách rưới ăn mặc. Thứ bốn: Viếng kẻ liệt cùng kẻ tù rạc. Thứ năm: Cho khách đỗ nhà. Thứ sáu: Chuộc kẻ làm tội. Thứ bảy: Chôn xác kẻ chết”. Nếu quý Đức Cha không thể thực hiện được một trong những điều này, chúng con e rằng, khi Chúa hỏi: “Tại sao khi Ta đói, người không cho ăn? Khi ta khát, người không cho uống, khi ta rách rưới, người không cho ăn mặc? Khi ta tù đầy, người chẳng viếng thăm, an ủi hoặc tìm cách giúp cho Ta ra khỏi tù?”, quý Đức Cha sẽ ngậm miệng, khó trả lời.

Giáo sư Nguyễn Chính Kết mới gửi đến chúng con một bài viết thật giá trị:

“Thánh Giáo hoàng Gioan-Phaolô 2 từng cho biết là khi ngài làm giám mục, rồi tổng giám mục, rồi hồng y cai quản nhiều Giáo phận tại Ba Lan, đã không bao

giờ xây được một nhà thờ nào cả. Ngài chỉ chăm lo xây các cộng đoàn và cuối cùng đã xây nên một lực lượng hạ đo ván CS tại quê hương ngài và khắp cả Liên Xô, Đông Âu...

Về chuyện nhìn xa trông rộng của các đấng, hãy nhớ rằng bên Đông Âu hiện thời (hậu CS) đang có cơn khủng hoảng đức tin lớn lao. Đó là giáo dân không còn nghe lời các Giám mục và linh mục. Họ lý luận: “Lúc còn Cộng sản, lúc Giáo Hội còn bị bách hại, các đức cha và các cha đã không lên tiếng mặc dầu chúng con hết sức mong chờ. Nay hết Cộng Sản rồi, Giáo Hội yên bình rồi, các đức cha và các cha lên tiếng thì ai mà thềm nghe”. Các vị Giám Mục Việt Nam có nghĩ trông xa nhìn rộng là như thế không?

... “Ngôn sứ Isaia đã mô tả tâm tình của Thiên Chúa chán ghét đến mức nào những lễ nghi trang trọng được cử hành để thờ phượng Ngài bởi những người thiếu tình yêu đối với chính đồng loại của mình: «Đức Chúa phán: Ngàn ấy hy lễ của các người, đối với Ta, nào nghĩa lý gì? Lễ toàn thiêu chiên cừu, mỡ bê mập, Ta đã chán ngấy. Máu bò, máu chiên dê, Ta chẳng thèm!... Ta không chịu nổi những người cứ phạm tội ác rồi lại cứ lễ lạc linh đình. Ta chán ghét những ngày đầu tháng, những đại lễ của các người. Những thứ đó đã trở thành gánh nặng cho Ta, Ta không chịu nổi nữa. Khi các người dang tay cầu nguyện, Ta bịt mắt không nhìn; các người có đọc kinh cho nhiều, Ta cũng chẳng thèm nghe. Vì tay các người đầy những máu” (x. Is 1,11-15).

Trọng kính Quý Đức Cha,

Với lời Kinh thánh vừa dẫn, chúng con xin dừng bút với lòng hy vọng là quý Đức Cha chưa quên những lời Chúa phán như thế mà suy nghĩ về những việc sắp làm, những nghi lễ “hoành tráng” đang chuẩn bị để tìm ra một lối đi mà từ lối đi ấy, quý Đức Cha sẽ gặp lại Chúa cùng đồng hành với mình, mà không phải mở lời hỏi Chúa: “Quo Vadis?” ■

■ Chu Tất Tiến

ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG NGUYỆT SAN DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

THƠ GIÓ CHUỖNG

CUÔNG PHONG



CÚI

(Ngẫu hứng nhân lễ đặt viên đá xây Trung Tâm Đức Mẹ Núi Cúi,
giáo phận Xuân Lộc ngày 18-9-2015)

Núi Cúi có gì cô bác ơi!
Có phải là nơi Mẹ Chúa Trời
Thấy con cái Việt đau thương quá
Hiện đến lau hàng nước mắt rơi?

Hay là nơi chốn cực linh thiêng
Nơi tỏ lòng nhân của Mẹ hiền
Xin gì được nấy nên con cái
Kéo đến trải lòng, kể nỗi riêng?

Hay là nơi ấy núi liền mây
Cảnh sắc tuyệt vời, phải dựng xây
Tượng đài Mẹ đứng nhìn con cái
Con ngắm dung nhan Mẹ tối ngày?

Không, không, tất cả đều là không
Là rừng cao su Tây nó trồng
Núi thấp lè tè như đồng đất
Mẹ chẳng hiện hình giữa đám đông!

Vậy sao huy động cả rừng người
Hong y, giám mục toét miệng cười
Viên đá đầu tiên xây “thánh địa”
Bắt Mẹ từ trời phải xuống chơi!

Dựng xây “hoành tráng” để khoe ai
Tiền tỷ phô trương cái vẻ ngoài
Cửa miệng bi bô, lòng rỗng tuếch
Chúa, Mẹ nhìn vô có thờ dài?

Dư của dư tiền, bác ái đâu?
Biết bao xứ đạo chốn xa, sâu
Mái tranh, vách ván phơi mưa gió
Sao chẳng thương tình giúp đỡ nhau?

Đã thế còn mời mấy đại quan
Vô thần thứ gộc nòi ác gian
Đến dâng hoa lễ và lên tiếng
Tùng phèo hỏa ngục với thiên đàng!

Hay là phải cúi để cầu an
Giúp đảng tuyên truyền khắp thế gian
Tự do tôn giáo ta vô địch
“Tốt đạo đẹp đời” phải ráng ngoan!

Cái tên nó vắn vào duyên mệnh
Đã “Cúi” làm sao ngừng được đầu?
Mẹ thương Mẹ cứu, đâu cần “Núi”
Chiên bị vật lông, chiên có đau? ☐

**Cali
Home
Finance**

**VĂN PHÒNG
CHO VAY TIỀN
VÀ MUA BÁN
BẤT ĐỘNG SẢN**

10246 Westminster Ave.
Garden Grove, CA 92843
(714) 636-9880



TRẦN QUANG VINH
RES: (714) 530-8703

- Purchase & Refinance
- 15 năm & 30 năm
- First T.D. & Second T.D.
- Fixed, Adjustable, GPM, Buy Down Rate
- Residential, Commercial, Apartment & Land Loan
- Có chương trình cho thân chủ bị trở ngại về Credit



TRẦN QUANG HÙNG
(714) 636-9880



ROOFING & SOLAR Power

Lic.#: 870435

Chuyên trị mái nhà, gắn năng lượng mặt trời

Vince Lê **(714) 531-4249**

**ROOFING &
SOLAR Power**

Lic.#: 870435 **Bond and Insured!!!**



Quality from the top...

**Định giá miễn phí.
Free Estimate!**

- For Residential, Commercial.
- Hãy tận dụng 30% off Federal Tax Rebate for Solar Power để giảm bớt tiền điện hàng tháng.
- Chúng tôi chuyên về mái nhà, lắp ráp năng lượng mặt trời.
- Có thợ trên 15 năm kinh nghiệm.
- Dùng vật liệu tốt. Công việc bảo đảm tận tâm.

Please call Vince Lê (714) 531-4249



PARACEL Seafood

Nhà Hàng Tiệc Cưới HOÀNG SA



- **Mở cửa phục vụ khách hàng từ 11am đến 10pm, 7 ngày mỗi tuần**
- **Có LUNCH SPECIAL từ 11am đến 3pm**

- ❖ Nơi lý tưởng để tổ chức cưới hỏi với trên 500 chỗ ngồi.
- ❖ Nhà hàng Paracel đã được báo chí và giới sành điệu bầu là nhà hàng đẹp và sang trọng nhất quận Cam
- ❖ Có giá đặc biệt cho các hội đoàn, học sinh, sinh viên, Đại Nhạc Hội, Cải Lương và các Quân Binh chủng.
- ❖ Bếp chánh từng nổi tiếng tại Hồng Kông đảm trách
- ❖ Parking trên 500 xe, an toàn và rộng rãi.

ĐẢM TRÁCH TIỆC CƯỚI TẠI CÁC KHÁCH SẠN TRONG QUẬN CAM

15583-15589 Brookhurst St., Westminster, CA, 92683

Tel (714) 775-3077 Cell: 714-697-8614

THIÊN CHÚA

là đến với tôi như thế nào?

■ Tạ Phong Tần



Tạ Phong Tần khi vừa tới phi trường
Los Angeles

Năm tôi học lớp 9, tình cờ có lần tôi mượn được một quyển sách dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt ở thư viện tỉnh Bạc Liêu và đọc nó với tất cả sự tò mò của tuổi trẻ.

Sách dày khoảng 300 trang, bìa mỏng màu xanh biển, ruột giấy rom vàng khè, chữ đen mờ mờ (giống như tất cả những sách in thời đó), tên sách là gì thì tôi đã quên bẵng từ lâu, nhưng nội dung thì tôi nhớ, “ấn tượng” là đằng khác. Trong đó, tác giả (xin cứ cho là vậy, bởi lẽ sách dịch, nên nội dung tiếng Việt là của chính tác giả viết ra hay của người dịch thì còn phải xem lại) mô tả cuộc đời Chúa Yêsu bằng cách trích dẫn từng đoạn, từng đoạn Thánh Kinh (sau này tôi mới biết đó là Tin Mừng) rồi diễn giải theo kiểu Yêsu là một kẻ lừa dối, khôn vặt, lấu cá, hèn nhát, có chút khả năng về tâm lý quần chúng, dùng lời nói lừa bịp quần chúng để kiếm cơm, kiếm tiền. Tất nhiên, lúc đó tôi không biết gì về một người tên là Yêsu “tự xưng con Thiên Chúa” và một đứa nhỏ như tôi càng không đủ trình độ lý luận lẫn kiến thức để nhận biết sách viết đúng hay sai. Và tôi đã tin những

điều trong sách này.

Cuối năm lớp 9, chương trình môn Văn, học sinh được học tác phẩm Bão Biển của Chu Văn. Tác phẩm lại dựng lên hình ảnh các linh mục, tu sĩ là những người có tâm hồn dị dạng, lạnh lùng và thâm độc, còn giáo dân là những người nhà quê illt học rất dễ sai khiến “bảo sao nghe vậy”, mở miệng ra là cứ kêu lên câu “Giê-su-ma.” Những người Công giáo ở quê tôi sống biệt lập, các sinh hoạt tôn giáo tách khỏi đời sống dân cư. Người không Công giáo khinh thường người Công giáo là không khoa học, mê tín, quái đản; còn người Công giáo khinh khỉnh với người không Công giáo là một lũ vô thần, không có linh hồn đáng tôn.

Có câu chuyện được kể truyền miệng như vậy: Đứa trẻ Công giáo nói: “Chúa ở khắp mọi nơi”. Đứa không Công giáo hỏi vặn lại: “Chúa ở khắp mọi nơi. Vậy Chúa của mày có ở dưới gầm giường không?”. Vậy là nhảy xô vào đánh nhau chí chóe. Lũ trẻ con cứ vậy mà hằm hè nhau suốt.

“Vật chất là nguồn gốc của ý

thức”, đứa trẻ nào đi học cũng được nhà trường nhồi nhét như thế cả. Suốt một thời gian dài, tôi đã cho rằng khoa học mới là thứ đáng tôn thờ.

Khoảng năm 1998-1999, đơn vị tôi nhận điều tra vụ án “Truyền đạo trái phép” do nhóm các đệ tử của bà Thanh Hải Vô Thượng Sư thực hiện. Lúc này, tôi đang công tác tại Cơ Quan An Ninh Điều Tra Công An tỉnh Bạc Liêu. Có khoảng 7 người bị bắt giam, và chúng tôi có nhiệm vụ phải hỏi cung, ghi lời khai, lập hồ sơ đề nghị truy tố những người ấy ra Tòa. Trong thâm tâm tôi vẫn nghĩ rằng họ là những kẻ kém văn hóa, cuồng tín và bị người khác dụ dỗ trục lợi. Nhưng khi tiếp xúc, làm việc với họ, tôi bỗng nhận ra một điều: Trong khi các cán bộ điều tra bực tức, nóng nảy gọi họ là “những kẻ cuồng tín ngoan cố” thì các bị can lại bình thản, an nhiên, vui vẻ vì có thể...hy sinh thân mình làm sáng danh đạo của họ.

Thời đó, “án tại hồ sơ” được coi là chuyện bình thường. Về mặt quản lý nhà nước, có thể coi như chúng tôi là người có quyền quyết định số phận của họ, chúng tôi đứng trên

họ, án tù của họ bị tuyên dài hay ngắn phụ thuộc vào hồ sơ điều tra của chúng tôi. Tuy nhiên, họ không khúm núm, van xin chúng tôi như những kẻ trộm cắp, cướp giết hay buôn bán phụ nữ...mà tôi đã từng làm việc. Tôi bỗng nhận ra một điều, tôi là kẻ chiến bại chứ không phải các bị can đang ngồi trước mặt tôi. Tôi cảm thấy mình thất bại thê thảm vì tôi không thể đem cái kiến thức khoa học lẫn pháp luật (mà tôi vốn vẫn tự hào hơn hẳn người đồng sự) thuyết phục họ chấp nhận rằng họ mê tín vớ vẩn. Tôi thua họ vì họ thần nhiên, tự hào, vui vẻ chấp nhận “cái gông” chúng tôi tròng vào cổ họ. Bởi đâu mà họ có được sức mạnh đó? Phải chăng là niềm tin mãnh liệt vào cái tôn giáo của họ?

Thời gian trôi đi, tôi chuyển ngành làm công tác quản lý du lịch thì chuyện vụ án Thanh Hải Vô Thượng Sư kia tôi cũng quên lãng. Nhưng cũng chính thời gian làm quản lý du lịch, phải tự học những tài liệu khoa học về di tích lịch sử, các cơ sở thờ tự đền chùa, miếu mạo, nhà thờ, văn hóa tín ngưỡng...để làm hướng dẫn viên chuyên dẫn các đoàn khách báo chí, cán bộ nơi khác đến tham quan thì tôi lại có dịp quay về tìm hiểu sâu hơn về thế giới tâm linh của con người.

Không biết từ bao giờ, các cơ quan nhà nước tỉnh tôi có tâm lý ngán ngại cảnh báo chí, và các đoàn cán bộ ở trên xuống, nói chuyện với báo chí sợ họ “bắt giồng” đưa lên báo. Sếp bực nhất cơ quan tôi (xin nói rõ ông này là một người tốt) nói rằng tôi có trình độ pháp luật lẫn chính trị, đi với cánh báo chí đỡ “nói hớ” nên không phải lo “cơ quan ta” bị “vạch áo trên báo”. Ấu cũng là một chữ “duyên”.

Mấy năm sau, sự kiện giáo dân Hà Nội cầu nguyện suốt 9 tháng trời ở khu đất Tòa Khâm sứ làm cho những ai thờ ơ nhất cũng phải đặt câu hỏi: Những người cầu nguyện đó là ai? Cầu nguyện như thế nào? Cầu nguyện thì được cái gì và thiệt hại cái gì? Tại sao họ lại làm như vậy?...

Tự mình đặt câu hỏi, và tìm hiểu, tôi mới biết những giáo dân ấy không phải là các mục nhà quê mê tín, dễ bảo như được mô tả trong “Bão Biển”, có rất nhiều người tham gia là thành phần trung lưu, trí thức. Họ im lặng và đọc kinh, hát thánh ca ở khu đất mà trước đây chính là “nhà của Chúa”. Tham gia cầu nguyện, họ bị mất thời gian, mất việc làm, mất thu nhập, đau ốm khi thời tiết bất lợi, và bị đánh đập dã man...chớ không hề được...lãnh lương. Cả một đám đông chấp nhận thiệt hại vật chất chỉ để bảo vệ điều mà họ cho là đúng, là bảo vệ công lý, bảo vệ tài sản hợp pháp của Giáo Hội. Chỉ có niềm tin, tình yêu thương trong sáng không vụ lợi mới đủ sức giữ chân từng ấy con người kiên nhẫn đem thân thể phàm tục của mình thi gan cùng mưa nắng.

Một người bạn của tôi ở nước ngoài nói: “Trong chữ nghĩa thánh hiền “đạo” tức là “đường” bất kể là Thiên Chúa giáo hay Phật giáo, Hồi giáo. Con người ai cũng phải đi theo một con đường nào đó, người không có đạo cũng như không đi theo con đường, tất đâm quàng vào bụi rậm”. Chân lý thực đơn giản, vậy mà phải mất mấy chục năm mới có người nói cho tôi nghe.

May mắn thay, sau đó Văn Phòng Luật Sư (VPLS) nơi tôi làm việc nhận bào chữa cho 8 giáo dân Thái Hà bị nhà cầm quyền Hà Nội truy tố về tội

“Gây rối trật tự công cộng” và “Hủy hoại tài sản”. Cáo trạng buộc rằng các bị cáo đã “hành lễ trái phép”. Các bị cáo phản bác rằng họ chỉ “cầu nguyện” chớ không “hành lễ”. Lục tìm trong toàn bộ các văn bản pháp luật Việt Nam hiện hành tôi không tìm thấy văn bản nào có khái niệm “cầu nguyện” và “hành lễ”, hình như chính những người thảo ra văn bản pháp luật cũng không phân biệt được hai khái niệm này. Tất nhiên muốn bác bỏ khái niệm của cáo trạng, tôi phải tìm hiểu sự khác biệt nhau giữa “cầu nguyện” và “hành lễ”, ai có quyền “cầu nguyện” và ai có quyền “hành Lễ”.

Trong đời tôi đã vài lần đến nhà thờ với tư cách bàng quan, dạo chơi theo đuôi người khác, khi cần thiết tôi lại không nhớ ra địa chỉ của nhà thờ ấy ở chỗ nào. Để làm sáng tỏ vấn đề, nơi tôi nghĩ đến trước nhất là nhà thờ Kỳ Đồng, vì có lần tôi thấy thông tin trên mạng nhà thờ này tổ chức hiệp thông cầu nguyện với giáo xứ Thái Hà. Một buổi sáng, lên mạng tìm địa chỉ xong, tôi dắt xe máy ra, từ Gò Vấp chạy đi một mạch mờ ớ, không biết đường Kỳ Đồng nằm ở hướng nào, cứ thế đi đại tới thôi. Thấy người ta đi thì tôi đi, thấy người ta đứng thì tôi đứng, thấy người ta quẹo thì tôi quẹo, trong bụng nghĩ: “Chạy lộn thì chạy lại, lo gì, ngồi xe chớ có phải đi bộ đâu mà sợ mệt”. Không ngờ chạy bon bon một hồi, tôi bỗng thấy lù lù trước mặt mình cái bảng hiệu tên đường Kỳ Đồng và tấm bảng to tướng Giáo Xứ Mẹ Hằng Cứu Giúp đập ngay vào mặt mình. Mừng quá, tôi bèn lùì ngay vào.

Sau vài lần tiếp xúc với các linh mục và được giảng giải tận tình, tôi thăm tiếc tại sao đến bây giờ tôi mới được biết những người này. Các linh

mục, tu sĩ không có khả năng ban cho ai quyền lực, danh vọng, địa vị, tiền bạc... nhưng có thể rộng rãi ban phát cho những con người bất hạnh đang bị xã hội vô tình chà đạp những thứ mà có quyền lực, danh vọng, địa vị, tiền bạc cũng không thể mua được. Đó là tình thương và sự tôn trọng phẩm giá con người. Trong lúc cao hứng, tôi đã trình bày với quý Cha tôi muốn học giáo lý để theo Chúa Yêsu.

Ngày đầu tiên đi học giáo lý, sắp đến giờ học thì bỗng đổ trận mưa trời tối đất, làm tôi hết muốn đi học. Bệnh làm biếng nổi lên, nhưng đã lỡ nói là đi học rồi, mình là người lớn (chẳng những lớn mà còn hơi già nữa) nói không giữ lời thì kỳ lắm, ai còn coi mình ra gì, phải có “lý do chính đáng” để trốn học chớ. Tôi ra đứng ngoài sân ngược nhìn lên bầu trời u ám đang đổ nước xuống xối xả, chống nạnh hai quai nói to với lên: “Mưa gì mà vô duyên, bộ không biết bữa nay bản tại hạ đi học giáo lý sao? Đúng 4 giờ kém 10 mà không nắng thì nghỉ học”, rồi vô nhà ngồi xem ti-vi tiếp. Không ngờ, đúng 4 giờ kém 10 thì trời quang mây tạnh, nắng chói chang. “Ý trời! Hồi nãy nói chơi vậy, bộ “ở trên” nghe được hay sao dị? Sợ quá!” Bèn lếch thếch dắt xe ra đi học.

Có học rồi, tôi mới biết Tân Ước. Hóa ra ngoài phần Tin Mừng có có phần Công Vụ Tông Đồ và những cuốn khác, mà theo ý tôi thì các phần sau quan trọng chẳng kém gì phần trước, thậm chí nhờ phần sau mà đánh bại được cái kiểu suy diễn bậy bạ, vớ vẩn như kiểu quyền sách dịch tôi đọc hồi nhỏ. Một người có hơn 20 năm bị nhồi nhét vào đầu tư tưởng “chủ nghĩa duy vật biện chứng” tôn sùng vật chất, quen với lập luận “Yêsu là

kẻ lừa đảo” đâu dễ gì một sớm một chiều gột rửa cái tư tưởng ấy. Ngay cả Chúa Yêsu mà có xuất hiện trước mặt, có thể tôi cũng giống như ông Tôma, coi người như một kiểu David Copperfield (“ông vua” ảo thuật) mà thôi. Thánh Phaolô chứ không phải ai khác, là người làm thay đổi và rung động tâm hồn những kẻ cứng lòng không tin Chúa. Tôi “tâm phục khẩu phục” tin rằng Chúa Yêsu thật sáng suốt khi Người chọn ông Saolô (tức Phaolô) làm người truyền giáo cho mình.

Trong nhà sách Đức Mẹ (nhà thờ Kỳ Đồng), tôi thấy có bức tượng Thánh Phaolô cao chừng 1 mét. Tôi rất thích bức tượng này. Tượng khắc họa hình ảnh một người đàn ông nước ngoài đứng tuổi, dáng người ốm, gò má hơi cao, tóc đen quăn thả dài xuống vai, nét mặt khắc khổ, mình mặc y phục kiểu cổ La Mã thường thấy trong phim. Điểm nổi bật ở bức tượng này (và khác hoàn toàn với tất cả những bức tượng Thánh khác) là tay trái Thánh Phaolô cầm một thanh gươm tuốt trần, mũi gươm chúc xuống chân; tay phải nâng cao ngang ngực quyển Kinh Thánh đang mở ra. Tượng các Thánh tay cầm quyển Kinh Thánh là bình thường, chỉ duy nhất mỗi một mình tượng Thánh Phaolô là có kèm gươm thôi. Thanh gươm trong tay ông Phariseu trẻ Saolô đã một thời, mỗi khi vung lên là con chiên của Chúa phải đầu rơi máu chảy, giờ đây nó đã chúc mũi xuống đất khi ông Saolô trở thành ông Phaolô dâng hiến cả cuộc đời cho mục đích vinh danh Thiên Chúa. Nhưng ông Phaolô vẫn giữ thanh gươm bên mình tượng trưng cho tinh thần mạnh mẽ, quyết liệt đấu tranh và hy sinh cho sự nghiệp rao giảng Tin Mừng.

Cảm ơn hồng ân Chúa Yêsu, bằng những phép lạ gần như tình cờ, và thông qua hình ảnh Thánh Phaolô, đã đến và dẫn dắt tôi đến bên Người.■

(Trích sách “Hành Trình Đức Tin”, trang. 39-45 do Nguyễn Đức Tuyên thực hiện, phát hành 2014 USA)



TPP ĐÒI NGHIỆP ĐOÀN...

(tiếp theo trang 43)

Costa Rica, Indonesia, Đài Loan, Thái Lan, và nhiều nước khác đang có ý định tham gia vào TPP.

⁽²⁾ Đường cong Lorenz thường được sử dụng như biểu đồ nghiên cứu phân phối lợi tức giàu nghèo trong xã hội theo tỷ lệ phần trăm dân số. Đường cong Lorenz do ông [Max.O.Lorenz](#) phát minh từ năm 1905, và được dùng trong các cuộc nghiên cứu phân bổ lợi tức trên thế giới.

Một phần thông tin và số liệu của bài này, trích dẫn tài liệu của nhà nghiên cứu Trương như Thường, giáo sư Trương bốn Tài.

⁽³⁾ Wealth-X và ngân hàng Thụy Sĩ (UBS) công bố những người siêu giàu trên thế giới năm 2014. Trong đó, Việt Nam góp mặt 210 đại diện với tổng tài sản trị giá 20 tỷ USD. Tiêu chí của Wealth-X và UBS là thống kê những người có tài sản trên 30 triệu USD.♦

Hỏi: Xin cha cho biết tại sao người Tin Lành chỉ trưng cây thập giá không có Chúa chịu đóng đinh, trong khi người Công Giáo lại trưng hình Chúa chịu đóng đinh trên thập giá ở trong nhà thờ cũng như ở tự giá?

Trả lời: Đây là câu hỏi rất quan trọng về sự khác biệt giữa Công Giáo và Tin Lành liên quan đến cây thập giá của Chúa Kitô

Các Nhóm Tin Lành, nói chung, đều cho rằng Chúa Kitô đã chết và đã sống lại rồi, nên không cần thiết phải tôn kính thánh giá với thân thể Chúa bị đóng đinh nữa. Đó là lý do họ chỉ tôn kính thập giá không có Chúa bị đóng đinh mà thôi.

Đây là niềm tin của anh em Tin Lành, chúng ta không muốn phê bình và tranh cãi gì với họ.

Về phần mình, sở dĩ Giáo Hội Công Giáo tôn kính Thánh giá với hình Chúa chịu đóng đinh vì giáo lý sau đây của Thánh Phaolô Tông Đồ:

“Trong khi người Do Thái đòi hỏi những điềm thiêng dấu lạ còn người Hy Lạp tìm kiếm lẽ khôn ngoan, thì chúng tôi lại rao giảng một Đấng Kitô bị đóng đinh, một điều người Do Thái coi là ô nhục không thể chấp nhận, và dân ngoại cho là điên rồ.” (1 Cor 1:22-23)

Ở nơi khác, Thánh Phaolô cũng viết:

“Bởi thế tại vì lẽ luật mà tôi đã chết đối với lẽ luật để sống cho Thiên Chúa. Tôi cùng chịu đóng đinh với Đức Kitô vào thập giá.” (Gl 2: 19)

Hay rõ hơn nữa:



Giải Đáp Giáo Lý

■ Lm. FX Ngô Tôn Huấn

TẠI SAO GIÁO HỘI CÔNG GIÁO TÔN KÍNH THÁNH GIÁ CÓ HÌNH CHÚA KI TÔ BỊ ĐÓNG ĐANH (Cruxifix)?

“Hỏi còn ở giữa anh em, tôi không muốn biết đến chuyện gì khác ngoài Đức Giêsu Kitô, mà là Đức Kitô bị đóng đinh vào thập giá.” (1 Cor 2: 2)

Như thế cho ta thấy rõ là Thánh Phaolô đã đặc biệt nhấn mạnh đến sự kiện Chúa Kitô bị đóng đinh vào thập giá để hiến mạng sống mình làm **“ giá chuộc cho muôn người.”** (Mt 20:28).

Dĩ nhiên Thánh Phaolô cũng không coi nhẹ sự kiện Chúa đã sống lại, đã ra khỏi Mộ đá sau ba ngày được mai táng ở đây, như Thánh Kinh đã quả quyết, căn cứ vào ngôi mộ trống và lời chứng của Maria Mac-đa-lê-na, và hai phụ nữ khác, là những người đầu tiên đã đến viếng Mộ Chúa sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần. Các bà đã không thấy xác Chúa và Mac-đa-lê-na đã khóc vì tưởng ai đã lấy trộm xác Chúa. Cho nên, để an ủi và cho các bà niềm tin về việc Người đã sống lại, Chúa Giêsu đã hiện ra với các bà và bảo họ về nói với các Tông Đồ là Chúa đã sống lại và sẽ gặp các ông ở Ga-li-lê, (Mt 28: 1-8; Mc 16: 1-8; Lc 24: 1-7).

Thánh Phaolô cũng quả quyết như sau về sự Phục Sinh của Chúa Kitô:

“Trước hết tôi truyền lại cho anh em điều mà chính tôi đã lãnh nhận: đó là Đức Kitô đã chết vì tội lỗi chúng ta, đúng như lời Kinh Thánh; rồi Người đã được mai táng, và ngày thứ ba đã chỗi dậy, đúng như lời Kinh Thánh.” (1 Cor 15: 3-4)

Đây là niềm tin của Giáo Hội và là điều Giáo Hội phải dạy cho con con mình tin từ xưa đến nay và còn mãi về sau cho đến ngày hết thời gian.

Nhưng sự kiện Giáo Hội vẫn tôn kính Thánh giá với hình Chúa bị đóng đinh (Crucifix) không có nghĩa không chú trọng đến việc Chúa đã sống lại như anh em Tin Lành quan niệm; mà ngược lại, Giáo Hội muốn nhấn mạnh thêm về ý nghĩa Chúa đã chịu đóng đinh và chết trên thập giá để đền tội thay cho cả nhân loại đáng phải phạt vì tội.

Nghĩa là Giáo Hội muốn cho con cái khi nhìn thân hình Chúa bị treo

trên Thánh giá, phải nhớ đến trước tiên điều Thánh Phaolô đã dạy là: **“Thiên Chúa đã lên án tội trong thân xác Con mình”** (Rm 8: 3)

Lên án tội trong thân xác Con mình, vì con người đã phạm tội trong thân xác nên Thiên Chúa đã sai Con mình là Chúa Giê su Kitô đến trần gian mang thân xác giống thân xác tội lỗi của con người để đền tội thay cho tất cả nhân loại.

Như thế, nếu ai sống theo xác thịt, với những đòi hỏi bất chính, đối nghịch hoàn toàn với bản chất cực tốt cực lành của Thiên Chúa, thì sẽ dẫn đưa đến sự chết đời đời. Ngược lại, ai sống theo thần khí, tức sống theo ý muốn tốt lành của Thiên Chúa được Chúa Thánh Linh soi dẫn, thì sẽ được cứu độ để sống đời đời với Chúa trên Nước Trời mai sau.

Lại nữa, vì Chúa Kitô đã chịu mọi khốn khó trong thân xác mình để đền tội thay cho con người, nên Thánh giá với hình Chúa đau đớn máu me, chân tay bị đánh đóng thâu qua treo trên thập giá sẽ nhắc nhở cho chúng ta về tội lỗi của mọi người chúng ta khiến Chúa phải bị đánh phạt cách nặng nề như vậy.

Do đó, để xứng đáng hưởng công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa, mọi người tín hữu chúng ta phải quyết tâm chừa bỏ tội lỗi để không đóng đinh Chúa thêm lần nào nữa trong tâm hồn mình. Phải xa tránh tội vì chỉ có tội mới làm ngăn cách chúng ta với Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành. Chỉ có tội mới đẩy chúng ta ra khỏi tình yêu của Chúa để thuộc

về ma quỷ là kẻ cầm đầu và gây ra mọi tội lỗi và sự dữ từ đầu cho đến bây giờ và còn mãi về sau cho đến ngày hết thời gian. Cứ nhìn vào thực trạng của thế giới hôm nay thì đủ biết tội lỗi ghê gớm thế nào, và vì sao Chúa Kitô còn phải chịu đóng đinh thêm nhiều lần nữa vì tội con người.

Đó là tội giết người, giết thai nhi để lấy các cơ phận của thai nhi đem bán như những món hàng thương



mại để kiếm tiền như bọn điều hành cơ quan **Planned Parenthood** đã làm công khai và hợp pháp từ bao lâu nay ở Mỹ. Đó là tội nhân danh tôn giáo để giết hại những ai không thuộc về phe của chúng, như bọn quá khích Hồi giáo (ISIS) đang làm ở Trung Đông. Lại

nữa, đó là tội ác của bọn buôn người, buôn bán phụ nữ và bắt cóc trẻ gái để bán cho bọn ma cô tú bà hành nghề mãi dâm và ấu dâm rất khốn nạn ở nhiều nơi trên thế giới tục hóa này.

Sau cùng, sự có mặt của các tội con người đã và đang phạm ở khắp nơi cũng biện minh cho lý do có nơi gọi là hỏa ngục để cho những kẻ đang làm những sự dữ mà không biết sám hối từ bỏ thì sẽ tự dẫn thân đến nơi khốn nạn này để bị trừng phạt xứng đáng với tội họ đã làm khi còn sống trên trần gian này.

Thiên Chúa là Cha rất nhân từ, không muốn ai phải hư mất, vì Người **“muốn cho mọi người được cứu độ và nhậm biết chân lý,”** (1 Tm 2: 4). Nhưng chính con người lại muốn chọn bị hư mất, vì đã tự do chọn lựa cách sống nghịch cùng Thiên Chúa

mà không hề biết ăn năn sám hối để xin Người tha thứ .

Mặt khác, Thánh giá với hình Chúa bị đóng đinh cũng minh chứng hùng hồn điều Chúa Kitô đã nói với các Tông Đồ trước ngày Người bị bắt và bị treo trên thập giá. Chúa nói:

“Không có tình thương nào cao cả hơn tình thương của người đã hy sinh tính mạng vì bạn hữu của mình.

Anh em là bạn hữu của Thầy” (Ga 15: 13-14)

Chúa coi tất cả chúng ta là bạn hữu của Người, và Chúa đã thực sự hy sinh tính mạng của Người cho chúng ta khi giang tay chịu chết trên thập giá. Vì thế, mỗi lần ngắm hình Chúa bị đóng đinh trên thập giá là dịp cho ta nhớ đến tình thương lớn lao của Chúa dành cho mọi người chúng ta, để từ đó ta thêm quyết tâm yêu mến Chúa Kitô và bước đi theo Chúa là **“con Đường, là sự Thật và là sự Sống.”** (Ga 14: 6).

Tóm lại, thập giá với thân hình Chúa chịu đóng đinh nhắc cho ta giá đắt Chúa Kitô đã trả cho chúng ta được cứu rỗi, đồng thời cũng nhắc cho ta tình thương vô biên của Thiên Chúa Cha, Đấng đã hy sinh Con mình cho chúng ta được cứu chuộc và có hy vọng được sống đời đời với Chúa trên Thiên Đàng mai sau.

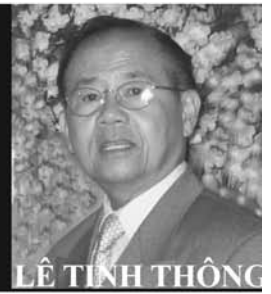
Do đó, Giáo Hội dạy phải tôn kính thập giá với thân hình Chúa Kitô bị treo trên đó cho những ai nhìn lên để xin ơn cứu chuộc, giống như con rắn đồng mà ông Mô-sê đã treo trên cây cột trong sa mạc xưa để những ai bị rắn độc cắn nhìn lên sẽ được cứu sống. (x. Ds 21: 6-9)

Ước mong giải đáp trên đây thỏa mãn câu hỏi đặt ra.☛



SÔNG ĐẠO GIỮA ĐỜI: Thánh Gianna Beretta Molla

1922-1962)



Thánh Gianna Beretta Molla
và bé **Gianna Masciantonio**

GIANNA Beretta sinh ngày 04-10-1922 tại thị trấn Magenta, xứ Lombardia, miền bắc nước Ý. Gianna là người con thứ 10 trong số 13 người con (về sau còn 8) của ông Alberto và bà Maria Beretta. Ông bà thân sinh Gianna đạo đức và vững vàng trong đức tin, năng đi lễ hằng ngày, thường xuyên tổ chức đọc kinh sớm tối và lần hạt Mân Côi trong gia đình. Bầu khí đạo hạnh trong gia đình đã nuôi dưỡng con cái ông bà Beretta tinh thần sống đạo gương mẫu: Trong số 8 người con còn lại của ông bà Beretta, hai người chọn đời sống linh mục truyền giáo sau khi tốt nghiệp kỹ sư và bác sĩ. Ginia Beretta, em gái của Gianna trở thành nữ tu bác sĩ phục vụ tại Ấn Độ. Bốn người khác trở thành bác sĩ giải phẫu và một người nữa tốt nghiệp được khoa.

Hy sinh thân mình cứu sống thai nhi

Đôi lời: *Thánh Gianna Beretta Molla là nữ Bác sĩ người Ý (sinh năm 1922) đã chấp nhận lìa đời ngày 28/4/1962 ở tuổi 40 vì bấu tử cung hầu cứu đứa con bà đang cưu mang. Đứa con được bà mẹ Gianna Beretta Molla cứu ấy là nữ **Bác sĩ Gianna Emanuela** đã hiện diện trong Lễ Hội Gia đình tại Philadelphia, Hoa Kỳ, nơi mà Đức Thánh Cha Phanxicô đến viếng ngày 26-27 và chủ sự Thánh lễ bế mạc Đại Hội Gia Đình Thế Giới. Thánh Gianna Beretta Molla được tuyên thánh 16-5-2004 bởi ĐGH Gian Phaolô II, nay là Thánh Gioan Phaolô II.*

Chúng tôi hân hạnh giới thiệu một lần nữa tiểu sử Thánh Gianna Beretta Molla để chúng ta cảm nhận giá trị hiện thực của lời chứng của Bác sĩ Gianna Emanuela, người được mẹ mình cứu sống bằng cái chết của chính bản thân.

Tham gia PT Công giáo Tiên hành

Riêng Gianna thuở bé không được coi là một đứa trẻ thông minh, nhưng luôn được cả thầy lẫn bạn thương mến và nhìn nhận là một trẻ chuyên cần học tập, hằng siêng năng cặm cụi với sách đèn. Gianna còn chiếm được cảm tình của mọi người xung quanh vì lúc nào cũng nghĩ tốt, nói tốt về mọi người cũng như luôn cố gắng làm vui lòng mọi người. Từ tuổi 12 (1934), Gianna đã nhiệt tình tham gia Phong Trào Công Giáo Tiên Hành, lấy ba tôn chỉ của Phong Trào làm châm ngôn sống của bản thân: “Hoạt động - Cầu nguyện - Hy sinh”. Năm 1938, nhân dự một cuộc tĩnh tâm dành cho Phong Trào Công Giáo Tiên Hành do các Cha Dòng Tên hướng dẫn, Gianna cảm thấy như có tiếng thúc giục trong tâm hồn hãy dâng thân cho Chúa nhiều hơn.

Cô viết lên bản tự hứa: “*Lạy Chúa Giêsu, con xin hứa chấp nhận mọi điều Chúa muốn gửi đến con. Con chỉ cầu xin Chúa tỏ cho con biết thánh ý Chúa*”.

Sau cơn mưa, trời lại sáng

Thử thách đầu tiên đến với Gianna xảy ra năm 1937 với sự ra đi vĩnh viễn của người chị cả 37 tuổi là Amelia. Nỗi buồn này chưa nguôi thì năm 1942, nỗi đau khác ập tới: Thân mẫu của Gianna đột ngột từ trần. Họa vô đơn chí! Chỉ bốn tháng sau đến lượt thân phụ cũng từ giã cõi trần vì bệnh hoại huyết cấp tính. Đau chất chồng làm nặng trĩu tâm hồn Gianna!

Nhưng bù vào những mất mát to lớn ấy, năm 1946, Giuse Beretta, người anh kỹ sư của Gianna, được thụ phong linh mục ở Bergamo. Rồi năm 1948 đến lượt người anh bác sĩ là Enrico Beretta cũng tiến lên chức vụ

TIN GIỜ CHÓT

Cha Lombardi bác bỏ tin Đức Thánh Cha bị ung thư não

Cha Lombardi, Giám đốc Phòng báo chí Tòa Thánh mạnh mẽ bác bỏ tin do một tờ báo Italia (Quotidiano Nazionale) tung ra nói rằng ĐTC bị ung thư não bộ “nhẹ”.

Tuyên bố sáng ngày 20-10-2015, Cha Lombardi nói: “Việc phổ biến tin tức hoàn toàn vô căn cứ về sức khỏe của ĐTC do một tờ báo Italia là điều vô trách nhiệm trầm trọng và không đáng để ý. Ngoài ra, cũng như tất cả đều thấy, ĐGH luôn thi hành không gián đoạn hoạt động rất khẩn

trương của ngài một cách hoàn toàn bình thường”.

Hôm 21-10-2015, hãng tin ADNkronos của Italia lại nói rằng một bác sĩ chuyên khoa ung thư não là ông Takanori Fukushima, hồi tháng giêng năm nay, đã bay trực thăng từ Pisa về Roma để khám bệnh cho ĐGH. Bác sĩ này đã xin bệnh viện San Rossore, mà ông là tư vấn từ lâu, cho phép dùng máy bay trực thăng ấy vì ông cần di chuyển mau lẹ. Ngoài Nhật bản, Ông cũng hoạt động tại Hoa Kỳ. Ông được coi



là một trong những chuyên gia nổi tiếng nhất về ung thư và các bệnh về não”.

Tuy nhiên trong cuộc họp báo trưa ngày 21-10-2015 tại Vatican, Cha Lombardi xác quyết không có bác sĩ nào người Nhật đến Vatican để khám bệnh cho ĐGH, và cũng chẳng có cuộc khám như tờ báo đã nói. Cha

(xem tiếp trang 109)

Bác Sĩ Nha Khoa **NGUYỄN MẠNH HÙNG, DDS**

- Cựu Giảng Viên Đại Học Nha Khoa, University of Southern California.
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa USC.
- Giải Thưởng Nha Khoa USC, International Program Award.

- Trám răng, lấy gân máu.
- Răng giả đủ loại.
- Điều trị bệnh nướu răng.
- Nhổ răng, giải phẫu nha khoa.
- Nha khoa trẻ em.
- Nha khoa phòng ngừa.
- Nha khoa thẩm mỹ:
 - Tẩy răng và Cosmetic Bond.
 - Tái tạo toàn hàm.



- Hội Viên Omicron Kappa Zeta Chapter (Hội các Nha Sĩ ưu tú Hoa Kỳ)
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn
- Cựu nội trú khu Giải Phẫu Hàm Mặt, Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Với sự cộng tác của:

**Bác Sĩ Nha Khoa
NGHIÊM THỊ ĐẠT, D.D.S.**

- » Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa USC.
- » Hội viên Omicron Kappa Upsilon.
- » Tốt nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Edinger	Brookhurst
Margo	
Mc Fadden	

Xin gọi lấy hẹn: 10AM - 7PM
Monday through Saturday
714-839-3891

NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM

15671 Brookhurst St., Westminster, CA 92683

PHÒNG NHÃN KHOA

CRYSTAL VISION OPTOMETRY

Bác Sĩ NGUYỄN ANH LINH, O.D.

CHUYÊN MÔN:

- ✓ Khám mắt kỹ lưỡng và chẩn bệnh chính xác
- ✓ Cung cấp gọng kính thời trang: Nhật, Ý, Pháp, Úc...
- ✓ Có đủ loại contact lenses.
- ✓ Cắt kính tại chỗ (tròng mỏng và nhẹ, 2 tròng không lần)

16125 Harbor Blvd.
Fountain Valley, Ca 92708
(Trong khu chợ Smart &
Final và Dairy Queen,
chỗ đậu xe thoải mái)

TEL: (714) 531-9900
FAX: (714) 531-0236

GIỜ LÀM VIỆC:
Thứ Hai tới Thứ Sáu: 10AM - 6PM
Thứ Bảy: 10AM - 4 PM

NHẬN MEDICAL, BẢO HIỂM, VISA, MASTER CARD



Nữ Bác Sĩ PHAN MỸ DUNG Bác Sĩ LÊ PHAN STEPHANIE

DIPLOMATE AMERICAN BOARD OF FAMILY PRACTICE
1693 Flanigan Dr., #100 San Jose, CA 95121

Tel: 408.274.3881

Y KHOA GIA ĐÌNH:

- Bệnh người lớn
- Bệnh trẻ em, chích ngừa
- Bệnh phụ nữ, sửa chữa mình, ngừa thai
- Khám định kỳ hàng năm, thử nghiệm PAP
- Thử máu, nước tiểu

GIỜ LÀM VIỆC:
Thứ Hai, Ba, Năm, Sáu:
9AM-6PM
Thứ Tư, Thứ Bảy:
9AM - 1PM

*Nhận làm Bác Sĩ gia đình và nhận theo dõi em bé từ lúc mới sanh.

*Nhận Medical, Medicare, các loại bảo hiểm PPO, EPO, Valley Health Plan, HMO, Cover California

BÁC SĨ DUNG CÓ KHÁM SỨC KHỎE ĐỂ LÀM THẺ XANH VÀ QUỐC TỊCH.



NHẬN MEDICAL, BẢO HIỂM, TRẢ GÓP

V-MEX DENTAL

Bác Sĩ Nha Khoa

PHAN MỸ CHÂU

*Tốt nghiệp Bác Sĩ Nha Khoa tại University of Southern California

2820 Alum Rock Ave #30

San Jose, CA 95127

(Giữa Taco Bell và phố 54)

Tel. (408)937-5058

4600 Alum Rock Ave #6

San Jose, CA 95127

Tel. (408)258-1901



Bs *Gianna Emanuela*, người con được mẹ cứu sống

linh mục tại Milano và tình nguyện đi truyền giáo ở Bra-zil, Nam Mỹ. Thời gian này, Gianna đang theo học Đại Học Y Khoa Milano rồi Pavia.

Dù bận rộn với học hành thi cử, Gianna chẳng những không rời khỏi Phong Trào Công Giáo Tiến Hành (PT/CGTH), mà còn dẫn thân nhiệt tình hăng say hơn và đảm nhiệm chức hinh trưởng ngành nữ của PT/CGTH tại địa phương. Làm việc với nhóm nữ của Phong Trào, Gianna thấy có cơ hội thực thi nhiều điều thiện ích cho người nghèo. Trong bầu khí vui tươi của sinh hoạt đoàn thể, Gianna dùng chính việc làm của mình để dạy nhóm trẻ những bài học về đức ái cũng như về giá trị của sự đau khổ. Chị mời gọi các bạn nữ trẻ hãy “*sống chứng nhân những nét cao đẹp tuyệt vời của đạo Công Giáo*”.

Tốt nghiệp Bác sĩ, làm vợ và làm mẹ

Năm 1950, Gianna Beretta tốt nghiệp y khoa tiến sĩ về giải phẫu với điểm số tối ưu, sau đó mở phòng mạch tại Mesero, gần Magenta, cùng làm việc với người anh tên Fernando cũng là bác sĩ. Mặc dầu phòng mạch

của bác sĩ Gianna là phòng mạch tư, khám bệnh có tiền và nhận bảo hiểm, chị tuyệt đối từ chối nhận tiền các bệnh nhân nghèo không có bảo hiểm sức khỏe. Chị nói: “Theo tôi, nghề y khoa chẳng phải chỉ là một nghề nghiệp sinh sống, nó còn là một sứ mạng thiêng liêng cứu vớt tha nhân”. Vừa làm vừa học, năm 1952,

Gianna lại đoạt thêm mảnh bằng về chuyên khoa nhi đồng của Đại Học Milano khi vừa tròn 30 tuổi.

Tại Mesero, Gianna có quen biết kỹ sư Pietro Molla cũng là thành viên nhiệt tình của Phong Trào Công Giáo Tiến Hành. Cả hai cùng tích cực hoạt động cho giáo xứ ở đó. Càng gần nhau, hai người càng hiểu nhau và mến nhau, tâm đầu ý hợp. Pietro ngỡ lời cầu hôn, song Gianna còn lưỡng lự, vì trong thâm cô đang ước ao làm việc truyền giáo như người anh bác sĩ linh mục.

Gianna đi hành hương Lộ Đức để cầu xin ơn soi sáng. Trở về, cô viết thư phúc đáp cho Pietro với lời lẽ thâm thiết như sau: “*Ít lâu nữa chúng ta sẽ tiến tới Bí Tích Tình Yêu. Chúng ta sẽ cộng tác vào chương trình sáng tạo của Thiên Chúa, sẽ có cơ hội dâng lên Chúa những đứa con của chúng ta để chúng ta yêu thương và phụng sự Người. Anh Pietro, Anh có nghĩ em sẽ mãi mãi là người vợ mà Anh hằng mong ước không? Em muốn Em phải được như vậy đó!*”

Lễ thành hôn của hai người do linh mục Giuse Beretta, bào huynh của Gianna, chủ sự và dâng Thánh Lễ ngày 24-9-1955. Hai vợ chồng

Pietro Molla – Gianna Beretta bắt đầu cuộc sống đầy hạnh phúc trong một ngôi nhà hai tầng ở ngoại ô thị trấn Magenta, gần nhà thờ Giáo Xứ Tân Kiều (Ponte Nuovo). Và từ nay chị được gọi là **Gianna Beretta Molla**.

Năm sau, 1956, đứa con trai đầu lòng của cặp vợ chồng Pietro-Gianna chào đời - đặt tên là Pierlugi - đánh dấu giai đoạn mới đầy hân hoan của một gia đình bé nhỏ hạnh phúc. Rồi năm 1957, đứa con thứ hai và cũng là cháu gái đầu ra đời, đặt tên là Maria Zita. Tháng 7-1959, hai người lại có thêm cháu gái thứ hai, tên là Laura Enrica Maria, tổng cộng là 3 người con.

Cương quyết bảo toàn sự sống của bào thai

Tháng Tám, 1961, Gianna thọ thai đứa con thứ tư. Khi bào thai này được hai tháng rưỡi, Gian-na cảm thấy đau đớn bất thường trong tử cung. Gianna đi bệnh viện để thăm khám. Kết quả xét nghiệm cho biết Gianna bị bươu tử cung.

Có ba giải pháp để giải quyết cái bươu trong tử cung của Gianna:

- một là *cắt hẳn cái bươu đi*, nghĩa là *cắt bỏ cả tử cung lẫn bào thai*: hy vọng sẽ cứu sống người mẹ;

- hai là *phá thai rồi cắt bỏ phần bươu trong tử cung*: nếu người mẹ sống được thì vẫn có thể tiếp tục có con lại;

- lựa chọn thứ ba là *cắt bỏ tử cung, nhưng tránh giết chết bào thai*. Trường hợp thứ ba này lại không bảo đảm được sinh mạng của bà mẹ.

Là một bác sĩ chuyên cả về giải phẫu lẫn nhi đồng, Gianna Beretta Molla am hiểu tất cả những khía cạnh

phức tạp của y khoa đối với trường hợp đang xảy ra cho bản thân. Người thiếu phụ nghĩ nhiều tới chồng, nghĩ nhiều tới các con! Bà cũng mang bản tính xác thật loài người: tham sanh úy tử.

Nhưng cuối cùng, Gianna chọn lấy giải pháp thứ ba. Bà dứt khoát yêu cầu các bác sĩ bệnh viện một điều: Cố làm mọi cách để cứu sống thai nhi đầu cho ảnh hưởng đến sinh mạng người mẹ. Giữ cho bào thai trong bụng mẹ tiếp tục sống và lớn lên có nghĩa là tánh mạng của người mẹ sẽ bị đe dọa nghiêm trọng, mười phần chỉ mong sống một phần. Gianna biết thế. Nhưng Gianna vẫn khẳng định sự lựa chọn của mình. Bà nói: *“Xin hãy cứu đứa bé! Đừng lo gì đến tôi cả, miễn là mọi sự đều an toàn cho đứa bé”*.

Ngày 6-9-1961, cuộc giải phẫu tiến hành theo ý muốn Gianna. Cái bươu được cắt đi một cách thận trọng không hại đến bào thai. Nhưng các bác sĩ không hy vọng lấy sạch các tế bào ung thư để tránh di căn sau này. Sau giải phẫu, Gianna giữ thái độ an tâm bình thản tiếp tục hành nghề bác sĩ, lo việc từ thiện cùng các công tác của PT/CGTH cũng như chăm sóc các con. Nhưng sức khỏe của Gianna ngày càng suy sụp nhanh chóng. Bà cầu nguyện và xin mọi người giúp lời cầu nguyện cho mình biết sẵn lòng vâng theo ý Chúa. Gianna phó dâng mọi sự trong tay Chúa Quan Phòng. Bà cố gắng chịu đựng không để lộ cho ai thấy mình đang âm thầm chiến đấu chống chọi với những đón đau nhức nhối hành hạ thân xác bà để sống hầu giữ cho bào thai được sống.

Cuộc chiến của Gianna kéo dài liên tục hơn bảy tháng trời thì thai nhi trong bụng người thiếu phụ cũng

vừa đến lúc phải chào đời. Chỉ có một phương cách để cho đứa bé thấy được ánh mặt trời là một lần nữa phải giải phẫu người mẹ. Lần này thì cái chết đối với Gianna trở nên chắc chắn hơn. Trước viễn ảnh đó, Gianna tâm sự cùng một cô bạn:

- Mình lại vào bệnh viện nữa đây. Không chắc còn có ngày về hay không! Các bác sĩ chỉ có thể cứu con mình hay cứu mình mà thôi. Nhưng mình muốn con mình phải sống.

Lại một lần nữa Gianna khẩn thiết van xin bà con, bạn hữu cầu nguyện nhiều cho bà để bà có thể hoàn thành ý Chúa. Bà nói với các bác sĩ bệnh viện:

- Nếu quý vị phải lựa chọn, quý vị đừng ngại ngần gì cả. Quý vị hãy lựa chọn điều mà tôi đã lựa chọn. Tôi van xin quý vị, quý vị hãy lựa chọn sự sống của đứa bé! Quý vị hãy cứu lấy nó!

Rồi Gianna lại nhắn nhủ chồng:

- Nếu người ta hỏi Anh giữa hai sự sống phải lựa chọn để cứu, Anh chọn cái nào? Anh đừng ngại trả lời họ: Điều lựa chọn trước tiên phải là sự sống của con chúng ta! Không có Em, Anh vẫn có thể lo cho các con...

Vì sự sống của thai nhi mà hy sinh mạng sống bản thân

Ngày 20-4-1962, nhằm Thứ Sáu Tuần Thánh, Gianna Beretta lên giường mổ. Đến 11 giờ sáng ngày 21-4, các bác sĩ dùng phẫu thuật đưa được đứa trẻ ra ngoài bụng mẹ.

Sau khi tỉnh dậy, người mẹ âu yếm nhìn con. Đứa bé bật lên tiếng khóc. Gianna sung sướng ôm con vào lòng, nước mắt giàn giụa. Bà mẹ đặt tên cho con: **Gianna Emmanuela Molla**. *Emmanuel có nghĩa là Chúa ở cùng chúng ta.*

Tuần lễ kế tiếp, Gianna lên cơn sốt và có những dấu hiệu cho biết bà đang đau đớn lắm. Gianna hôn từng đứa con và xin được rước Minh Thánh Chúa vào lòng. Đúng ngày Thứ Sáu trong tuần lễ Phục Sinh, Gianna lặp đi lặp lại mấy lần: *“Lạy Chúa Giêsu, con yêu mến Chúa”* rồi rơi vào hôn mê!

Vào 4 giờ sáng ngày 29-4-1962, biết giờ ra đi của Gianna Beretta Molla đã gần kề, thể theo yêu cầu của bà trước đó, người ta đưa bà về nhà, đặt trên chiếc giường kỷ niệm đầu đời hôn nhân của bà. Bà đứa trẻ đang say ngủ ở phòng bên cạnh. Còn bé Emmanuela thì nằm trong phòng hồi sức của bệnh viện.

Khoảng 8 giờ sáng hôm ấy, bác sĩ Gianna Beretta Molla vĩnh viễn ra đi vừa tròn tuổi 40, trước sự hiện diện của chồng con, để lại cho trần thế một tấm gương sáng chói về lòng can đảm của một người mẹ hy sinh mạng sống mình để bảo toàn sự sống thai nhi, con mình. Gianna Beretta Molla đã thể hiện trọn vẹn lý tưởng *phò sự sống* (pro-life) trong khi vẫn thực hiện *quyền lựa chọn* (pro-choice) của mình.

Gương Làm Mẹ

Tấm gương anh dũng của Gianna nhanh chóng truyền đi khắp thế giới. Nhiều nhà nghiên cứu từ khắp nơi tìm về quê hương bà, tra cứu tài liệu, phỏng vấn chứng nhân, để viết lên nhiều bài báo, nhiều trang sách ca tụng người mẹ bác sĩ anh hùng.

Năm 1972, Đức Tổng Giám Mục Milano đệ nạp thỉnh nguyện thư lên Bộ Phong Thánh xin phong chân phúc cho bác sĩ Gianna Beretta Molla.

Sau đó, ngày 11-4-1978, các Tổng Giám Mục và Giám Mục

gồm 17 vị thuộc Hội Đồng Giám Mục Lombardia lại đệ trình lên Tòa Thánh một thỉnh nguyện thư khác xác quyết: *“Thiên Chúa muốn chúng tôi đưa ra tấm gương sáng chói và đầy thuyết phục của một người vợ và một người mẹ thuộc Tổng Giáo Phận Milano. Tôi tớ Chúa là Gianna Beretta Molla đã thực thi viên mãn giới răn tình yêu: đó là điều răn mà Chúa Giêsu gọi là điều răn cao trọng nhất. Điều răn tình yêu ấy bao gồm cả việc hy sinh mạng sống mình cho người mình yêu.”*

Tiến trình cứu xét hồ sơ Tôi tớ Chúa

Ngày 28-4-1980, Đức Hồng Y Carlo Martini, Tổng Giám mục Milano chính thức bắt đầu tiến trình điều tra về cuộc đời và nhân đức của Gianna Beretta Molla, phỏng vấn nhiều nhân chứng và thu thập thêm các chứng liệu. Sau 6 năm làm việc, ủy ban điều tra đã đúc kết toàn bộ hồ sơ thành 4 cuốn sách dày tổng cộng 2750 trang giấy đệ trình lên Thánh Bộ Phong Thánh xét phong Chân Phước cho **Đầy Tớ Chúa Gianna Beretta Molla**.

Ngày 22-4-1992, Thánh Bộ Phong Thánh mở khóa họp đặc biệt truy xét về một phép lạ do lời cầu bầu của Gianna Molla. Phép lạ ấy xảy ra năm 1977 tại Grajau, Brazil, trong một bệnh xá do bào huynh của Gianna Molla là Linh mục Alberto Molla giúp xây dựng.

Một thiếu phụ Brazil sau khi sinh đưa con thứ tư bằng một cuộc giải phẫu thì bị biến chứng trầm trọng. Bệnh xá lại không đủ phương tiện y khoa để thực hiện ca mổ quan trọng này.

Bệnh viện gần nhất có phương tiện cần thiết giúp cứu sống bà mẹ

bất hạnh này lại ở cách xa bệnh xá đến 600 km, nhưng ở đó không sao tìm ra phương tiện di chuyển kịp thời tới bệnh viện. Nữ tu Bernadina phục vụ trong bệnh xá bèn nghĩ đến Gianna Beretta Molla.

Sơ Bernadina cùng với 2 nữ y tá trong bệnh xá quyết định cầu xin cùng Gianna Beretta Molla. Bệnh nhân sau đó không còn cảm thấy đau đớn gì nữa. Bác sĩ chẩn đoán lại bệnh nhân đã hết sức ngạc nhiên vì sự khỏi bệnh kỳ lạ này và xác nhận bệnh nhân đã hoàn toàn bình phục mà không cần đến thuốc men và giải phẫu.

Chân Phước Gianna Molla

Năm 1994 được Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II chọn làm Năm Gia Đình. Ngày 24-4-1994, trong tinh thần tôn vinh giá trị gia đình, Đức Thánh Cha tuyên phong **Gianna Beretta Molla** lên bậc **Chân Phước** trước sự hiện diện của người chồng là Pietro Molla cùng các con, trong đó có người con vốn là bào thai được cứu sống là chị Gianna Emmanuela nay đã 32 tuổi.

Chủ sự lễ tôn phong, Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II ca ngợi vị tân Chân Phước Gianna Beretta Molla như sau:

“Ngài được hồng ân Chúa ban cho một gia đình đầm ấm, một đức tin và tình yêu sung mãn. Ngài là một người mẹ hạnh phúc, nhưng khi thọ thai đứa con thứ tư, ngài đã trải qua cơn thử thách lớn lao. Trong cuộc dẫn co giữa hai lựa chọn, hoặc là cứu lấy mạng sống mình, hoặc là bảo toàn sự sống của thai nhi trong bụng mình, ngài đã không ngần ngại tự hy sinh mình. Ngài quả đã cho chúng ta một chứng tá hào hùng, để lại cho chúng ta bài ca tán dương

sự sống để chống lại trào lưu suy tư thoái hóa ngày nay đang lan rộng khắp hành tinh này.”

Ngô lời với các Bà Mẹ Công Giáo, Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II nói tiếp:

“Khi trình bày người phụ nữ này như một mẫu gương hoàn hảo của đạo Chúa Kitô, chúng tôi muốn bày tỏ lòng ngưỡng mộ đối với mọi người mẹ can đảm, đã tận tụy hy sinh cho gia đình, đã chịu đau đớn khi sinh con, đã sẵn sàng đương đầu với mọi nhọc nhằn, hy sinh hầu thông truyền những hương hoa tinh túy của mình cho con cái.”

Sau đó Thánh Gioan Phaolô II nhắc nhở:

“Việc làm mẹ có thể là nguồn vui, song thường cũng trở thành nguồn của bao nhiêu khổ đau chán chường. Trong trường hợp đó, tình yêu trở thành thử thách tới mức độ anh hùng trong con tim của người mẹ...”

Tôn phong hiển thánh

Ngày 19-02-2004, trong Công nghị thường kỳ các Đức Hồng Y thuộc Giáo triều Tòa Thánh, Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II công bố quyết định phong thánh cho Chân phúc Gianna Molla tiếp theo việc công nhận một phép lạ xảy ra hồi đầu năm 2000 nhờ lời cầu bầu của Chân phúc.

Một phụ nữ Ý tên Elisabete Arcolino Comparini bị lâm cơn nguy hiểm khi mang thai tới tháng thứ ba thì bị mất nước ối. Nước ối là màng bảo vệ tự nhiên củ thai nhi. Người mẹ mang thai mất nước ối, thai nhi thường bị chết ngay trong bụng mẹ. Hai vợ chồng Comparini

(xem tiếp trang 106)



Tin Mừng Giữa Dòng Đời

■ *Trần Việt Cường*

LTS.- Mục “Tin Mừng Giữa Dòng Đời” được mở ra trên Diễn Đàn Giáo Dân kể từ số 79 phát hành tháng 6 năm 2008. Những bài đăng trong mục này được ghi lại từ những lời chia sẻ tóm kết mang tính bộc phát của BS Trần Việt Cường sau những buổi hội nhóm hàng tuần của liên nhóm Gioan Tiê Hô thuộc PT Cursillo Giáo phận Orange. Những bài Tin Mừng chia sẻ trong phiên họp không theo Lịch Phụng Vụ và cũng không phải là những bài được lựa chọn, nhưng tuần tự nối tiếp cả bốn Phúc Âm Thư. Vì là nguyệt san, nên mỗi kỳ báo ĐGD chỉ có thể giới thiệu với độc giả một hoặc hai bài chia sẻ trong tháng mà thôi. Trong tương lai, nếu có điều kiện, loạt bài chia sẻ này sẽ được ấn hành thành sách.

Theo lời minh định của tác giả mục này thì đây chỉ là những cảm nghiệm cá nhân và không phải là những bài giải thích Phúc Âm theo tiêu chuẩn thần học.

KINH LẠY CHA:

Xin Cha cho chúng con lương thực hằng ngày

Mát-thêu 6:7-15

Khi cầu nguyện, anh em đừng dài dòng như dân ngoại; họ nghĩ rằng: cứ nói nhiều là được nhận lời. Đừng bắt chước họ, vì Cha anh em đã biết rõ anh em cần gì, trước khi anh em cầu xin. Vậy, anh em hãy cầu nguyện như thế này:

Lạy Cha chúng con ngự trên trời, xin cho danh thánh Cha vinh hiển, Nước Cha ngự đến, ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời.

Xin Cha cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày;

xin tha tội cho chúng con như chúng con cũng tha cho những người có lỗi với chúng con; xin đừng để chúng con sa chước cám dỗ, nhưng cứu chúng con cho khỏi sự dữ.

Thật vậy, nếu anh em tha lỗi cho người ta, thì Cha anh em trên trời cũng sẽ tha thứ cho anh em. Nhưng nếu anh em không tha thứ cho người ta, thì Cha anh em cũng sẽ không tha lỗi cho anh em.”

Trong hai kỳ liên tiếp, chúng ta đã suy niệm về Kinh Lạy Cha, kinh duy nhất mà Chúa Giêsu đã dạy và được các thánh sử ghi lại. Và vì thế đây cũng là kinh nguyện sâu xa nhất và phổ quát nhất trong thế giới Kitô Giáo.

Chúng ta đã lần lượt suy niệm về ba lời nguyện đầu tiên, hướng về Thiên Chúa, của Kinh Lạy Cha:

- Xin cho danh cha vinh hiển.
- Xin cho Nước Cha ngự đến.
- Xin cho ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên

trời.

Tuy hướng về Thiên Chúa, nhưng ba lời nguyện này lại đặt nền tảng vững chắc nhất cho hạnh phúc của con người và đem lại ý nghĩa cho định mệnh con người. Định mệnh con người cao quý dường bao vì được trở thành tiếng nói của cả vũ trụ để tôn vinh ca khen Chúa, và trở thành trái tim của vũ trụ để yêu mến Ngài. Yêu mến Thiên Chúa là bản chất của Thiên Đàng. Xin cho nước tình yêu của Cha ngự đến cũng là xin cho trái đất được chan chứa tình yêu và con người biết yêu thương nhau. Khi đó con người được nếm thử Thiên Đàng ngay tại thế. Xin cho thánh ý Cha

được thể hiện trong cuộc đời ta cũng là xin cho ta được kết hợp với Ngài trong một tình yêu hoàn hảo nhất.

Sau ba lời nguyện hướng về Thiên Chúa, Chúa Giêsu dạy những lời nguyện đi thẳng vào trong cuộc đời ta.

Lời nguyện đầu tiên: "*Xin Cha cho chúng con lương thực hàng ngày*" không những chỉ là một lời cầu xin mà con hàm chứa một tâm tình tạ ơn và tri ơn. Tạ ơn Thiên Chúa và tri ơn Ngài về những nhu cầu cần thiết Chúa đã ban cho ta trong cuộc sống. Lời xin Cha cho chúng con lương thực hàng ngày không chỉ giới hạn trong cơm bánh ta ăn mà còn là không khí ta thở, nước nguồn cho ta uống, áo quần ta mặc. Suy niệm rộng hơn nữa là công việc ta làm, căn nhà ta ở và những phương tiện giao thông, những tiện nghi trong cuộc sống... Tất cả những thứ đó đều là do Thiên Chúa ban cho ta chứ tự ta thì chẳng có gì. Khi nói lời nguyện xin, xin Chúa ban cho lương thực hàng ngày, là ta đồng thời tuyên xưng mọi sự trong cuộc đời ta đều là những hồng ân Chúa ban cho. Nếu không có tâm tình tri ơn và tạ ơn thì những người giàu có, dư thừa cơm bánh có thể nghĩ rằng họ không cần lời nguyện xin này. Hay nếu có đọc lên thì cũng chỉ là cho đủ lời kinh chứ không cảm thấy sự cấp thiết của lời cầu.

Lời nguyện này mời gọi ta đặt lại viễn ảnh của cuộc sống, nhìn lại cuộc đời mình để nhận ra muôn vàn hồng ân Thiên Chúa ban cho, vẫn bao phủ ta tứ bề. Ta sống trong hồng ân Ngài như con cá bơi lội trong nước. Nhưng cũng như con cá đang bơi trong nước, nhiều khi nó không còn để ý đến sự hiện diện của nước nữa. Chỉ khi nào không may bị mắc cạn lên bờ, nó mới ý thức được nước quan trọng cho nó tới mức nào, và nó đã sống vô cùng hạnh phúc trong giòng nước biết bao nhiêu. Con người chúng ta có thể cũng không khác tâm tình của con cá kia bao nhiêu. Chúng ta vẫn thân nhiên sống trong bầu không khí Thiên Chúa mà không mấy khi, hoặc không bao giờ có một tâm tình tri ơn và tạ ơn. Chính vì thiếu tạ ơn mà cuộc đời ta thiếu vắng niềm vui và hạnh phúc. Các phi hành gia sống ngoài không gian mới cảm nhận được sự quan trọng tới mức độ quyết định tử sinh của khí trời. Hay những người đang chơi với giữa biển khơi mới hiểu rõ hơn ai hết hồng ân Chúa ban qua bầu khí trong lành của địa cầu. Tâm tình tri ơn và tạ ơn cho ta thấy những lo lắng ưu tư trong cuộc sống thường ngày thật là quá nhỏ bé trước những hồng ân lớn lao mà Thiên Chúa đang ân cần trao ban trong từng nhịp tim, từng hơi thở. Chính sự sống và sự hiện hữu của ta cũng là một món quà

nhưng không của tình yêu đến từ Thiên Chúa. Ta dựa vào đâu để có thể đòi hỏi mình phải được sinh ra hiện diện trong đời? Tâm tình tạ ơn là chìa khóa của hạnh phúc. Cuộc đời ta sẽ tràn ngập niềm vui nếu ta biết khiêm tốn nhận ra và tạ ơn Thiên Chúa vì những hồng ân của Ngài.

Lời nguyện xin *Cha cho chúng con lương thực hàng ngày* còn đào sâu đức cậy trông, giúp ta đặt niềm hi vọng nơi Thiên Chúa, tín thác nơi sự quan phòng của tình yêu. Ta xin Chúa ban cho cơm bánh mỗi ngày, nhưng trong cuộc sống ta còn biết bao nhiêu nhu cầu làm ta ngày đêm lo lắng. Nhu cầu của riêng ta, nhu cầu của gia đình, con cái... Những vấn đề vật chất trước mắt nhiều khi làm tâm hồn ta bị tràn ngập dưới gánh nặng quá nặng nề, nhiều khi ta thấy mình như bị kiệt lực, không còn có thể chịu đựng. Lời nguyện xin dâng lên Thiên Chúa có sức mạnh nâng đỡ ta trong cuộc đời với quá nhiều áp lực. Thiên Chúa hiểu rõ những nhu cầu của ta cũng như sự yếu đuối của ta trong phận người và Ngài mời gọi ta đến với Ngài để được nâng đỡ như lời Phúc Âm Thánh Mat-thêu: "Hỡi những ai mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta và Ta sẽ cho được nghỉ ngơi." *Mat. 11:28* Sự quan phòng đầy yêu thương của Thiên Chúa trong cuộc đời ta là một màu nhiệm ta khó nhận ra, nhất là đang khi đang phải đối phó với những vấn đề trước mắt. Có nhiều trường hợp được kể lại cho thấy sự quan phòng của Thiên Chúa đã xảy ra như một phép lạ. Nhưng mỗi người chúng ta khi nhìn lại quá khứ cuộc đời mình cũng có thể nhận ra sự quan phòng của Thiên Chúa. Nhiều biến cố lúc xảy ra, ta đã cho là một tai họa, nhưng cuối cùng đem lại cho ta một sự bình an nội tâm sâu xa, và làm cho cuộc đời ta mang nhiều ý nghĩa hơn. Hồi niệm những biến cố trong đời có thể củng cố đức tin, kiên vững đức cậy và mời gọi ta tăng thêm tình mến, đặt mọi nỗi lo âu trong vòng tay nâng niu âu yếm của Thiên Chúa quan phòng.

Lời nguyện *Xin Cha cho chúng con lương thực hàng ngày* còn mời gọi ta sống tự do trong tinh thần khó nghèo không lệ thuộc vào vật chất. Bản dịch trước đây viết là *Xin Cha cho chúng con hàng ngày dùng đủ*. Có lẽ khi đọc lời nguyện xin này, ta vẫn thấy có một điều gì không ổn. Vì nếu chỉ được hàng ngày dùng đủ thì vẫn chưa đủ! Như vậy thì có hơn gì mấy người vô gia cư, được bữa nào thì hay bữa đó. Thói quen thích dự phòng cho tương lai của ta thật sự không muốn chỉ xin cho lương thực hàng ngày mà muốn xin cho thật nhiều, càng nhiều càng tốt để khỏi phải lo lắng gì cho tương lai. Ta muốn được như người phú hộ trong dụ ngôn theo Tin Mừng Luca, xây nhiều kho lẫm lớn

hơn để chất đầy của cải và tự nhủ với lòng mình là từ nay sẽ thỏa chí vui chơi không còn gì phải lo lắng nữa. Nhưng kết cuộc của cải của ông đã trở thành vô ích vì ngay trong đêm, mạng sống của ông đã bị夺 lại (Luca 12:16-20). Quả như lời Chúa Giêsu: “*Cuộc sống con người không hề tồn tại ở sự dư đầy của cải.*” Luca 12:14.

Thế nhưng ta lại đang sống trong một nền văn minh hưởng thụ, một nền văn minh mà khẩu hiệu dường như trái ngược lại với câu nói trên của Chúa. Một nền văn minh đặt giá trị trên của cải và những gì ta sở hữu, càng nhiều càng tốt. Giá trị của cuộc sống lúc đó dựa tại nơi sự dư đầy của cải! Lời kinh nguyện *Xin Cha cho chúng con lương thực hàng ngày* có sức cảnh tỉnh ta, đánh thức ta ra khỏi sự ham mê của cải vật chất để tìm lại sự tự do của người con cái Thiên Chúa. Tự do như một cánh chim trời, không gieo không gặt mà Cha trên trời vẫn hằng nuôi dưỡng. Hay tự do như một bông huệ trong cánh đồng, không dệt không may mà đẹp hơn cả áo vua Salomon trong huy hoàng long lẫy. Chắc chắn là Thiên Chúa không muốn ta sống vô trách nhiệm, không chịu đi làm, cả ngày lêu lổng rong chơi. Nhưng Chúa nhìn thấy mối nguy của con người là sự gắn bó với của cải vật chất. Gắn bó đến nỗi trở thành nô lệ cho chúng. Nô lệ tiền của và đánh mất niềm vui trong cuộc sống. Ngày đêm lo âu sầu não khi thua lỗ. Và nếu tiền bạc dư thừa thì vẫn tiếp tục làm nô lệ, có khi còn đánh mất cả cuộc sống tâm linh. Hấp lực của bạc tiền trong xã hội hôm nay thật mãnh liệt. Mỗi lần nguyện lên lời kinh xin cho được hàng ngày dùng đủ, ta cũng xin Thiên Chúa ban cho ta tinh thần khó nghèo, để có thể tự do trên của cải, để có thể hưởng được niềm vui của người con Thiên Chúa.

Lời kinh *Xin Cha cho chúng con lương thực hàng ngày*, bản văn tiếng Anh, có lẽ trung thực hơn, là *Give*

us this day our daily bread. Ta có thể dịch: *Hôm nay, xin cho chúng con bánh ăn hàng ngày.* Bánh đây cụ thể nhất là cơm bánh hay lương thực ta ăn, có thể khác nhau tùy theo từng sắc dân. Nhưng nói đến bánh ăn mỗi ngày, ta có thể suy niệm xa hơn đến một loại bánh khác. Một thứ bánh thần linh mà mọi sắc dân trên địa cầu đều được kêu gọi để nhận lãnh để được hiệp nhất nên một trong một Thân Mình mầu nhiệm. Chúng ta không được tạo dựng để chỉ cứ mãi ăn cơm bánh của địa cầu. Vì định mệnh của ta, tuy bắt nguồn từ trái đất nhưng được mời gọi hướng về trời mới và đất mới. Và con người, tuy sinh ra trong thời gian, mà tự bản chất đã luôn hướng vọng về vĩnh cửu. Con người sinh ra trong vô vùng hạn hẹp mà luôn đòi hỏi vô biên. Lương thực của địa cầu, cho dù có dư thừa cao lương mỹ vị, cũng không thể làm người ngoại trong lòng ta nổi khát vọng một hạnh phúc trọn vẹn và vĩnh cửu. Nói cách khác như lời xưng thú của Augustino: *Chúa đã dựng nên lòng con cho Chúa, và lòng con sẽ luôn khao khát cho đến khi được nghỉ yên trong Ngài.* Trong cuộc hành trình đi tới vô biên, con người cần được nuôi dưỡng bằng bánh các thiên thần, bằng một thần lương vô cùng mầu nhiệm: bánh ban sự sống đời đời. Thần lương này là chính Mình Thánh Chúa Giêsu: “*Ta là bánh hằng sống từ trời xuống. Ai ăn bánh này sẽ được sống muôn đời. Bánh này chính là thịt Ta, được trao ban để cho thế gian được sống.*” Gioan 6:51.

Mỗi khi đọc Kinh Lạy Cha và nói lời nguyện *Xin Cha cho chúng con lương thực hàng ngày*, ta dâng lên Thiên Chúa tâm tình tạ ơn đồng thời với sự tín thác mọi nỗi lo âu và nhu cầu trong sự quan phòng nhân hậu của Thiên Chúa. Xin Chúa cho ta tinh thần khó nghèo, tự do trên lòng ham mê của cải. Và trên tất cả xin Thiên Chúa ban cho ta Bánh hằng sống, gìn giữ và dẫn đưa ta đến sự sống muôn đời.■

Suy niệm về Kinh Lạy Cha sẽ được tiếp tục trong số báo tới

Cười Tả Cho Vui

THAY ÓC

Một ông nhà giàu mắc bệnh não, bác sĩ nói phải thay óc và nói trước về giá cả cho bệnh nhân lựa chọn:

- Nếu ông muốn óc của một nhà khoa học, ông phải trả 500,000 Đô,

óc một giáo sư đại học 400,000, óc một nhà văn 300,000, óc một viên chức chính phủ Mỹ 2 triệu, óc một quan chức nhà nước Việt Nam 4 triệu.

- Tại sao óc của những người làm cho chính phủ lại cao giá thế?

- Tại vì họ ít xử dụng óc. Đặc biệt óc của các quan chức Việt Nam thì hầu như còn mới tinh.■

BÉ CÁI LÂM

- Alô, Nam có nhà không em?

- Dạ, không ạ

- Nhấn giùm có anh Tuấn gọi

nhé

- Dạ vâng ạ

- Em là gì của Nam mà giọng dễ thương thế?

- Dạ, tôi là mẹ của nó!■



Gia Chánh

Bà Hương Bình.

Cách đo lường:

1C = 8 oz = 1 bát(chén cơm) = 1 tách trà.

1 tsp = 1 muỗng càfé.

1Tsp = 3 tsp = 3 muỗng càfé.

BÁNH FLAN

Vừa đây tôi làm 60 bánh Flan biếu cộng đoàn đang nấu ăn cho hội chợ. Thời tiết tháng 10 mà vẫn còn nóng như thiêu như đốt nên tôi nghĩ bánh Flan sẽ làm mát và đỡ mệt mỏi cho mọi người. Thấy ai cũng thích nên tôi xin công hiến cùng Quý Độc Giả. Thường thì recipe của bánh Flan phải dùng tới 8 hay 10 quả trứng gà.

Như thế thì quá nhiều cholesterol. Tôi nghĩ ra cách giảm trứng xuống 2 quả mà vẫn ngon và béo.

Nguyên liệu: 10 bánh.

1 gói Royal bột flan (trong có sẵn túi mật, nhưng quá đen nên tôi không dùng và thay thế bằng serup)

3 C sữa tươi.

2 trứng gà.

10 tsp butter flavor serup.

10 tsp càfé đen.

10 cái ly hay molds

Cream of whip (tùy ý)

Mứt cherry (tùy ý)

Cách làm:

1. Cho 1 tsp serup vào mỗi ly hay mold để xếp hàng sẵn bên cạnh bếp.
2. Trứng đánh tan để một bên.
3. Cho sữa vào xoong đặt lên bếp để lửa trung bình và khuấy liên tục.
4. Khi nóng cho bột flan vào, vẫn khuấy liên tay.
5. Khi vừa sôi cho trứng vào, khuấy thật nhanh, tắt bếp. (nên nhanh tay không sữa sôi sẽ trào ra)
6. Lấy cái muôi, múc từng muôi đầy đổ vào ly, chia đều ra 10 ly.
7. Để nguội rồi cho vào tủ lạnh 4 hay 5 tiếng.
8. Trước khi ăn lấy con dao nhỏ khẽ lóc chung quanh ly, đổ úp lên cái đĩa nhỏ. Rưới lên trên một thìa càfé'. Muốn đẹp cho lên trên 1 thìa cream of whip và 1 quả mứt cherry đỏ. ■





A DONG SUPERMARKET

Tọa lạc trong Asian Village - Làng Việt Nam, đối diện Thương xá Phước Lộc Thọ với bãi đậu xe đã được tân trang nên không còn bị kẹt xe như thời gian trước đây.



Á Đông Supermarket với 5 cái nhất:

- 👉 **Giá hạ nhất,**
- 👉 **Hàng tươi ngon nhất,**
- 👉 **Tiếp đãi ân cần nhất,**
- 👉 **Sạch Sẻ vệ sinh nhất,**
- 👉 **Chắc chắn quý khách sẽ hài lòng nhất.**



Siêu Thị Á Đông với những phiên chợ đêm:
Mở cửa hàng ngày đến 11 giờ khuya để phục vụ
quý khách bận rộn trong giờ làm việc ban ngày.

9221 Bolsa Ave., Westminster, CA 92683
714-999-5566 • fax: 714-657-7457 • E-mail: adsupermarket@yahoo.com



Bệnh Vẩy Nén

■ *Bác sĩ Vũ Thế Truyền*

đi trở lại, hầu như không bao giờ dứt.

Định bệnh

Khi bệnh nhân đến khám bệnh, các bác sĩ hầu như chỉ cần thử nghiệm gì cả vì chỉ nhìn các vẩy trên da bác sĩ đã định ngay được bệnh. Tuy nhiên với những triệu chứng khác như sưng khớp hay móng tay hay móng chân bị lỏng, các bác sĩ có thể phải cần đến một số thử nghiệm chuyên môn để xác định bệnh.

Chữa trị

Bệnh vẩy nén rất khó trị hết vì khó có thể chặn đứng được sự phát triển bất thường quá mau lẹ của biểu bì. Cho nên các phương thức chữa trị là dùng thuốc làm giảm da khô và tránh các trường hợp bị stress nơi bệnh nhân. Đặc biệt có một số các điều mà chính người bệnh có thể làm và phải làm để giúp bệnh chóng bình phục như

*Dùng kem hay thuốc mỡ xức da đúng như lời khuyên của bác sĩ. Năng tắm với xà bông đặc biệt để luôn giữ cho da ẩm.

*Nên ra phơi nắng hay phơi dưới đèn có tia cực tím (Ultra Violet light)

*Điều tiên quyết là giữ cho tâm hồn thanh thản và phải kiên trì trong khi chữa bệnh.■

Bệnh Psoriasis tiếng việt là bệnh vẩy nén. Đây là một bệnh với những triệu chứng xuất hiện rất đặc biệt ngoài da. Bệnh nhân sẽ có những mảng vẩy màu trắng bạc thường thấy trên đầu, khuỷu tay hay đầu gối v...v... Những vẩy này rất ngứa ngáy, khó chịu. Nếu bóc lớp vẩy ra, ta sẽ thấy một vùng da đỏ và ẩm ướt. Những vẩy này làm người bệnh rất khó chịu và đôi khi trở nên rất buồn bực mỗi khi phải ra ngoài gặp gỡ bạn bè hay bà con.

Bệnh vẩy nén không được biết nguyên do một cách chính xác. Một số chuyên gia nghĩ rằng người bị bệnh này chắc phải có một nguyên nhân di truyền vì thường các bệnh nhân bị bệnh vẩy nén đều có ít nhất vài người trong dòng tộc đã mang bệnh này.

Về phương diện bệnh lý học, các chuyên gia thấy rằng các vẩy nén được sinh ra là do sự tăng trưởng quá mau lẹ của các tế bào da. Thông thường các tế bào da sẽ phải qua một chu trình kéo dài độ 4 tuần lễ để tiến hóa từ da non tới da già. Các tế bào da từ từ thay thế các lớp da ngoài mặt bị tróc khỏi cơ thể. Khi bị bệnh vẩy nén, các tế bào da non cứ phát triển trong khi lớp da già chưa tróc. Tình

trạng này gây ra các lớp da già hay non khác nhau chồng chất lên nhau và tạo ra lớp vẩy.

Người bị bệnh vẩy nén thường biết rõ ràng khi nào bệnh sẽ trở nên nặng. Thật vậy, bệnh trở tùy theo thời tiết lạnh hay khô; khi người bệnh bị cảm hay bị nhiễm trùng hay bị stress...

Triệu chứng

Trường hợp bị bệnh nhẹ, người bệnh sẽ chỉ thấy một vài vùng da có những chấm nhỏ hơi ngứa. Trái lại khi bệnh nặng, da sẽ có những mảng kích thước lớn nhỏ khác nhau với những vẩy chồng chất lên nhau. Các mảng này sần sùi trông không được đẹp mắt.

Một số bệnh nhân có thể bị bệnh vẩy nén trên móng tay hay móng chân. Các móng sẽ bị sần sùi và đôi khi tróc khỏi ngón tay hay ngón chân. Một số khác có thể có những triệu chứng bệnh vẩy nén ở khớp xương. Trường hợp này khớp xương sẽ sưng đỏ và đau.

Các triệu chứng trên da hay các nơi khác sẽ biến mất trong một thời gian mà chẳng cần thuốc thang gì cả. Tuy vậy các triệu chứng này sẽ trở

Thời đại đúng là của loài thú mang mặt người.

-Tuấn Khanh

Ông bà mình từng dạy: “Đi một ngày đàng học một sàng khôn.” Tôi không biết cái đơn vị đo lường (“một sàng”) này chứa được cỡ bao nhiêu sự khôn ngoan nhưng nếu các cụ nói thì gần 10 ngày qua tui chả học được thêm cái gì ráo trội – nếu không có nét.

Hơn tuần rồi tôi không đi được đâu vì Cambodia mưa quá. Sáng mưa tầm tã, trưa mưa lai rai, chiều mưa xối xả, đêm mưa rả rích.

Từ California, nơi mà lâu nay Trời chả ban phát cho một giọt nước nào, vừa bước ra khỏi máy bay đã thấy phi trường Phnom Penh mù mịt trong mưa. Tui xúc động thiếu điều muốn khóc luôn. Thiệt là mát trời ông Địa!

Lâu quá, tui không được thấy mưa mà. Những trận mưa nhiệt đới ào ạt, hào phóng (cỡ này) có khác gì ở Việt Nam đâu. Cứ tưởng như là mình đã bước chân được tới cố hương rồi vậy.

Suốt đêm nằm nghe tiếng nước rào rào đổ trên mái nhà sao mà thấy đã quá trời, quá đất. Mất cả ngàn Mỹ Kim tiền vé máy bay (hay hơn nữa cũng được) để chỉ được nằm nghe mưa rơi cả tuần như vậy cũng đủ khiến cho tui cũng hả hê, sung sướng, và mãn nguyện lắm rồi.

Tưởng vậy nhưng không phải vậy. Chỉ sau vài bữa mưa tối trời tối đất là tui bắt đầu, thấp thoáng, nhìn thấy ... quan tài. Ô té ra, y như ở quê mình, mưa quá xá thì Cambodia cũng sẽ bị lụt thôi.

Tuy “thế nước không lên” tới mông hay tới háng như ở Sài Gòn

Số Tay Thường Dân Tưởng Năng Tiến

NHỮNG TRANG VIẾT

GIỮA CÓN MƯA

hay Hà Nội nhưng Phnom Penh cũng có chỗ ngập cỡ nửa bánh xe, còn thường thì cao hơn mắt cá.

Thế nước Cambodia cũng đang lên. Ảnh: cambodjakids

Cứ lò dò, bì bõm đi tìm quán nhậu trong mưa thì thế nào có bữa bị lọt chân vô lỗ cống, và lọt giò là cái chắc. Thôi thì có kiêng có lành. Tôi quyết định cứ ở yên trong nhà trọ, ăn mì gói, uống cà phê pha liền, hút thuốc lá vặt, và “chơi” với computer thôi.

Và đến tình cảnh này mới biết các cụ nhà ta đã bị thời thế bỏ lại rất xa. Chả cần phải đi đâu tui vẫn học hỏi được đôi điều thú vị từ vài trang nét:

Chuyện thứ nhứt là công an đã tìm ra thủ phạm đánh chết thiếu niên Đỗ Đăng Dư, như tin loan của báo Vnexpress và ... toàn thể đồng nghiệp:

“Theo công an Hà Nội, khoảng 8h30 ngày 4/10, Dư, Bình, Trường và Đức Anh ăn sáng tại buồng giam. Theo lịch phân công, sau khi ăn xong Dư phải rửa bát cho các bị can cùng buồng. Do thấy rửa bát bẩn, Bình gọi Dư đến ngồi ở khu vực giữa 2 bệ xi măng nơi bị can ngủ tạt 2 cái vào má trái, dùng chân trái đá 3-4

lần vào đầu nạn nhân theo hướng từ trên xuống dưới.

“Quá trình điều tra, ngày 8/10, Công an Hà Nội đã khởi tố bị can Vũ Văn Bình về tội danh Cố ý gây thương tích; đồng thời tố chức khám nghiệm hiện trường.”

Té ra hung thủ là một thiếu niên cùng tù, chớ đâu phải mấy chú công an. Vụ này không hiểu sao vừa đọc tới đây tui lại nhớ đến một câu tuyên bố xanh rờn của nhà văn Nguyễn Ngọc: “Một đảng, một nhà nước kỳ lạ. Đánh người toàn bằng đánh trộm, thụi ngằm và phi tang.”

Vậy mà tưởng đâu cái kiểu “đánh trộm, thụi ngằm và phi tang” chỉ dành riêng cho “bọn phản động bị các thế lực thù địch ngoài nước xúi giục chống phá nhà nước” thôi chớ. Ai dè chiến thuật này cũng áp dụng luôn cho đám nhóc con nữa ở trong tù nữa. Thế mới biết chính sách của nhà nước ta thiệt là nhất quán.

Chuyện thứ hai (“Không Thế Cứ Trả Lời Theo Kiểu Kangaro”) cũng thú vị không kém, qua ngòi bút duyên dáng của Tiên Sĩ Tô Văn Trường:

Xem phim Úc hơi khó nghe hơn phim Mỹ nhưng cũng hiểu nội dung. Có người bạn lớn tuổi bảo rằng nói

tới Úc lại hậm hực là cái dân Úc dùng tiếng Anh mà sao cái từ dầu hôi (dầu hỏa) cứ một mực gọi là Parafine (trong khi cả thế giới đều dùng từ này để chỉ sáp nến “sáp đèn cầy”!

Thực tế, chẳng cứ gì dân Úc mà ngay cả dân “Anh rặc” cũng có từ sai toét tòe loe - đó là từ kangaroo (con chuột túi). Lần đầu tiên, có người Anh tới Úc, họ thấy con vật lạ, hỏi thổ dân bản địa và được trả lời “kangaroo”, họ bèn ghi vào tự điển tên loài vật này. Ai dè, tới mãi sau có người nghiên cứu thổ ngữ của dân bản địa thì mới hay rằng “kangaroo” nghĩa là : “tôi không hiểu” (ông nói gì) đã lỡ rồi nên con vật này đành mang cái tên “tôi không hiểu”. Đúng là “oan thị Kính”!

Ông T/S mở đầu bài viết đã có duyên (rồi) mà đóng lại còn bất ngờ và duyên dáng hơn nữa:

Kết luận cho bài viết này là con đường Đại hội Đảng khóa XII đang muốn mở ra cho đất nước có tên gọi là “Kangaroo”!

Mà thiệt, đọc xong bản tin của RFA (“Bế Mạc Hội Nghị Trung Ương ĐCSVN Khóa Thứ 12”) sao tui thấy mọi chuyện ngó bộ mơ hồ và mù mịt quá hà:

“Chiều ngày hôm qua, hội nghị trung ương đảng cộng sản Việt nam khóa thứ 12 kết thúc.

Trong diễn văn bế mạc, ông Tổng bí thư đảng Nguyễn Phú Trọng nói là ông đánh giá cao việc chuẩn bị công tác nhân sự của hội nghị này. Công tác nhân sự đó bao gồm các báo cáo nhân sự Bộ chính trị, Ban bí thư, và các chức danh chủ chốt từ đây đến đại hội đảng lần thứ 12 vào năm tới.

Ông Trọng nói thêm là Trung ương đảng đã thảo luận một cách dân chủ, công tâm và toàn diện về danh sách nhân sự lần đầu tiên được giới thiệu cho khóa 12, cùng với những phương án chọn lựa khác nhau.

Xin được nhắc lại là theo qui định hiện hành, các ủy viên trung ương đảng của khóa cũ không thể tự ứng cử cũng như nhận đề cử vào vị trí ủy viên trung ương của khóa mới.

Có một điều khác mà nhiều nhà quan sát chính trị Việt nam quan tâm theo dõi là liệu các vị lãnh đạo chủ chốt hiện thời của Việt nam là Tổng bí thư đảng, Thủ tướng chính phủ, Chủ tịch nước, và chủ tịch Quốc hội có tiếp tục giữ chức vụ sau đại hội đảng sắp tới hay không!

Ông Nguyễn Phú Trọng nói trong diễn văn bế mạc rằng Trung ương đảng đã thảo luận việc xem xét các trường hợp đặc biệt như vừa nêu để định ra tiêu chuẩn cụ thể cho từng chức danh.

Điều đó cho thấy là có khả năng các vị lãnh đạo chủ chốt hiện nay có thể sẽ tiếp tục đảm nhiệm chức vụ hiện hành của mình trong thời gian tới.”

Nghĩa là “có thể” sẽ không có gì thay đổi ráo trọi. Và chuyện dài nhân sự của ĐCSVN thì tui cũng có



nghe kể trước đó rồi, hơi dài dòng chút xíu:

Vừa qua, Ung Văn Khiêm cho tôi biết trước đây Sài Gòn là cứ địa vững bền của Duẩn và Thọ, nhưng đến nay nó đã gần như tuyệt khỏi hai ông. Khiêm cũng cho hay Thành uỷ Sài Gòn quyết hẳn đi bằng được hai người của Thọ trong Thành uỷ là Mươi Hương và Mai Chí Thọ. Cái này có ý kiến của Duẩn không? Tôi đã hỏi và Khiêm lắc đầu, không rõ.

Tóm lại nhiều náo động quanh ghé Tổng bí thư. Vì thế không phải ngẫu nhiên mà gần đây đâu đâu cũng kháo chuyện lý lịch Giáp có mấy vết to: xin học bổng sang Pháp học (kiểu Nguyễn Tấn Thành xin vào trường Hành chính quốc gia Pháp), con nuôi mật thám Marti. Vào đảng không có ai giới thiệu, nịnh Cự Hồ để được Cự Hồ o bế. Ngay tướng Giáp có lẽ cũng không hiểu tại sao ông lại bị trừ dữ đến như vậy?

Một buổi sáng, Lê Liêm và tôi đạp xe qua Ủy ban nhân dân Hà Nội và Bưu điện. Tôi hỏi Lê Liêm: Anh trông mặt tiền Ủy ban nhân dân mới kia có giống cái máy chém không?

Liêm ngược nhìn xong nói: Ờ, nom thế mà thấy giống máy chém thật. Rồi chợt thờ dài hỏi tôi có nghe thấy người ta bơi nhờ anh Giáp không? Tôi nói có. Liêm nói tôi đã trực tiếp hỏi anh Giáp. Anh Giáp nói cũng nghe thấy. “Thế anh im à”, Liêm hỏi. Giáp nói Giáp đã gửi ba thư lên cho Bộ chính trị. Xin cho Giáp gặp để làm rõ các vấn đề. Bộ chính trị im. Thư thứ hai đề nghị Bộ chính trị cho ngăn lại những lời đồn bậy nhưng Bộ chính trị kiên trì miễn đối thoại. Lại cái thứ ba đề nghị Bộ chính trị cho Giáp gặp, và lại tét.

Lê Liêm bảo tôi: Thấy uy tín anh Giáp trong dân và cán bộ còn lớn nên họ bơi nhờ anh ấy.

Đến đầu Trảng Thi, Lê Liêm bảo tôi: Anh nghe tôi nói cái này xem để biết nhé... (im một lát, mắt buồn, hạ giọng nói tiếp), mấy hôm trước, thằng con mình (tôi không nhớ là Thao hay Công nữa) nó bảo tất cả tại bố mà nên khổ thế này. Minh tưởng nó bảo tại mình vương xét lại. Nhưng rồi nó nói tiếp. Thì ra thế

này. Tại bố theo một dùm các ông ấy tha về đất nước cái chủ nghĩa nó đã bịt miệng dân không cho ăn lại còn bóp cả mồm dân không cho nói... Thì ngay đến bố đấy mà có được ăn được nói đâu!

Từ đấy đến ngã tư Điện Biên Phủ – Hoàng Diệu, gần tới nhà Lê Liêm, chúng tôi im lặng hoàn toàn.

Chiều nay, sau khi bàn chuyện tại sao Khiêm vào lại đảng, tôi nói lại chuyện này cho Minh Việt.

Việt nghe rồi cúi xuống. Nhân sự ư? Bạn tâm với nó làm gì! Thì đó, con súc sắc tung ra, không nhất thì nhị, không nhị thì tam, không tam thì tứ, đều cùng một xương tiện gọt nên, đều cùng tay một chủ sòng bời đen tô đỏ rồi ném ra chiếu. (Trần Đĩnh. Đền Cù II, Westminster, CA: Người Việt, 2014).

Té ra từ thời Lê (Lê Duẩn, Lê Đức Thọ...) qua tới thời Nguyễn (Nguyễn Tấn Dũng, Nguyễn Sinh Hùng, Nguyễn Phú Trọng...) vẫn cũng chỉ là cái “xương tiện” ấy, con

“súc sắc” ấy thôi. Bạn tâm với nó làm gì!

Cũng định bỏ lơ luôn thì lại nghe tiếng trách từ một ông bạn đồng nghiệp trẻ, Bùi Thanh Hiếu:

“Vói cơ cấu diễn ra như trên cho thấy không có gì thay đổi đáng kể trong đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam. Sự trông chờ ĐCSVN trao trả dân chủ, quyền lực cho người dân tự quyết chỉ là giấc mơ hão huyền. Khi mà việc nhân sự cấp cao lãnh đạo đất nước còn do đảng CS quyết định trong bóng tối với nhau êm ả, người dân thờ ơ không quan tâm, không phản đối. Đương nhiên chả có lý gì đảng CSVN sẽ không có đại hội đảng khoá 13, 14, 15 hay 20...”

Đúng là cái thằng phải gió. Đã định đội mưa chạy (đại) đi mua một chai gì đó về uống cho đến say rồi ngủ mà nó lại mĩa mai như thế khiến mình cũng phải cảm thấy có đôi chút tâm tư. Nỗi niềm tâm tư, giữa một buổi chiều mưa, của một người (viễn xứ) mà nhà không có rượu!■

Cười Tả Cho Vui

DIỄN VĂN HAY

Tàu đang chìm. 10 người trên tàu được trực thăng đến cứu, thả dây xuống cho mọi người bám vào để trực thăng kéo lên. Khi kéo lên nửa chừng, sức nặng làm dây muốn đứt. Phi công nói vọng xuống:

- Phải có một người hy sinh buông tay ra để cứu 9 người khác.

Mọi người nhìn nhau, không ai chịu buông tay.

Cuối cùng, một thiếu nữ lên

tiếng:

- Tôi sẵn sàng buông tay để dây khỏi đứt, để các bạn được cứu sống về sum họp với gia đình. Tôi nghĩ trên đời không gì quý hơn là hy sinh mạng sống của mình cho sự sống của người khác.

9 người nghe vừa khoái chí vừa xúc động, bèn đồng loạt vỗ tay.■

TÔI ĐANG LÀM GÌ ĐÂY?

Một du khách đến thăm một hòn đảo, thấy một ngư dân nằm khênh trên một chiếc thuyền đã

kéo lên cạn, hút thuốc lá và ca ư ử một điệu nhạc. Du khách khuyên anh ta:

- Anh phải làm việc mới có tiền chứ

Anh ngư dân hỏi lại:

- Có tiền để làm gì?

- Nếu anh có nhiều tiền, anh có thể mua thêm 3, 4 thuyền khác, cho thuê lấy tiền xài, khỏi lo đói, khỏi cần làm nữa.

- Vậy ông thấy tôi đang làm gì đây? ■

Má ơi, dành gả con xa...

■ Trang Đài Glassey-Trần Nguyễn

LGT: Sau loạt bài tưởng niệm 40 năm Tháng Tư Đen và 61 năm hơn một triệu đồng bào miền Bắc bỏ phiếu bằng chân không chấp nhận Cộng Sản, chúng tôi hân hạnh giới thiệu một đề tài nổi tiếp của tác giả Trang Đài: các cô dâu Việt tại Đài Loan, vốn là luận án cao học của cô tại Đại học Stanford. Đây là đề tài nổi tiếp, vì nó nói đến một trong những khổ nạn trên quê hương sau khi miền Nam bị cưỡng chiếm. Bài viết này được trích từ cuộc phỏng vấn với tác giả cho The Kim Nhung Show trên Đài SBTN. Ngay từ những ngày mới đến Mỹ đầu thập niên 1990, Trang Đài đã dùng chính student loans của mình để khởi xướng và thực hiện nhiều công trình nghiên cứu liên quan đến người Việt hải ngoại, nhất là tại Quận Cam, khởi đầu với Dự án Việt Mỹ Vietnamese American Project tại Cal State Fullerton. Cô là học giả đầu tiên dùng phương pháp lịch sử truyền khẩu song song với nghiên cứu thực tế (ethnography) để ghi lại kinh nghiệm của người Mỹ gốc Việt tại Quận Cam và Hoa Kỳ, và là người duy nhất đã thực hiện hàng trăm cuộc phỏng vấn về người Việt ở khắp nơi trên thế giới.

THAY LỜI KẾT

4. Má ơi, dành gả con xa...

Mỗi cô dâu Việt lấy chồng Đài Loan là một cảnh. Một số cô may mắn, lấy được chồng đáng hoàng, thì có thể giúp cha mẹ sửa sang nhà cửa, chu cấp cho cha mẹ khi về già. Những cô may mắn như thế thì cũng phải vất vả làm lụng, nhiều cô lấy chồng ở quê, phải làm ruộng cực khổ hơn cả khi ở nhà với cha mẹ. Một số cô buôn gánh bán bưng, mở những sạp nhỏ và bán các thức ăn Việt Nam cho du khách hay người địa phương, và tìm được một thu nhập tương đối. Đây là thiểu số, nhưng họ tạo nên một tiền lệ khiến những người khác đặt quá nhiều tin tưởng và hy vọng vào việc lấy chồng Đài Loan.

Nhiều gia đình nhắm mắt gả con

trong hoàn cảnh ‘sớm gặp chiều cưới’ chỉ vì họ mong có một số tiền nhỏ để làm vốn do chú rể cung cấp, và mong là con gái sau khi lập nghiệp ở Đài Loan sẽ đóng góp vào thu nhập của gia đình ở Việt Nam. Trong nhiều trường hợp, đây chỉ là một hy vọng vô căn cứ. Đôi khi, môi giới lấy hết tiền mà chú rể hứa tặng cho nhà gái, và chính nhà gái còn mắc nợ sau khi gả chồng cho con vì phải trang trải những phí tổn cho đám cưới.

Ở Đài Loan, các quảng cáo về việc cưới vợ ở Việt Nam qua môi giới đều nói chung một điều: rẻ như bèo, nhanh như chớp. Đúng là rẻ thật, và trong những trường hợp nhà gái mắc nợ sau đám cưới, thì quả tình là không chỉ họ đã phải cho không con gái mình cho người ta, mà còn

phải mất tiền để đem con mình đi cho. Chuyện cả đời người đối với các cô gái Việt Nam lại hoàn toàn do người đàn ông ngoại quốc không quen biết quyết định, và quyết định trong chớp nhoáng. Người ta hay nói về hậu chấn của những trận động đất. Tôi nghĩ, nhiều đám cưới của các cô gái Việt lấy chồng Đài Loan là những trận động đất với hậu chấn ở cường độ cao, khi các cô gọi về gia đình để cầu cứu hay tệt hơn nữa, chính phủ Đài Loan liên lạc để báo tử.

Những cô nào sống sót, thì cũng sống trong hoả ngục. Sau khi sang Đài Loan, các cô dâu không chỉ làm việc để nuôi bản thân mình, mà phải nuôi cả chồng và cả gia đình chồng. Rất nhiều cô vừa phải đi làm toàn thời gian, vừa chăm sóc người chồng tàn tật, cha mẹ chồng già yếu, mà có cô còn phải chăm sóc cho con cái riêng của chồng. Họ trở thành cột trụ kinh tế cho gia đình chồng, và nhiều khi bị cấm không được sinh con vì chồng đã có con với vợ trước. Do đó, hy vọng lấy chồng xa nhằm tìm một cơ hội mưu sinh cho gia đình hoàn toàn không thực hiện được.

Ngược lại, khi chúng ta nhìn vào lỗ hổng mà các cô để lại trong lớp người ở tuổi lao động ở Việt Nam, thì sự ra đi của các cô là một thiệt hại cho quê hương, vì các cô đang ở tuổi có khả năng lao động cao nhất, lẽ ra có thể đóng góp rất nhiều cho kinh tế trong nước, nhưng không tìm được cơ hội. Cho nên về nhiều mặt, gả con đi Đài Loan là một thiệt hại cho rất nhiều gia đình nghèo ở Việt Nam lẫn cho cả nước.

Đề tài cô dâu Việt ở Đài Loan là một đề tài tế nhị, phức tạp, và cấp thiết. Trong cương vị một người làm nghiên cứu, tôi đôi khi không có cảm đảm để đưa ống kính hay máy ghi

âm vào, vì tôn trọng nỗi đau và sự riêng tư của con người. Đôi khi, văn chương cho chúng ta một giải cứu. Thơ là một cách để kể lại mà không ảnh hưởng đến sự riêng tư của người được nói đến, đồng thời để cho người đọc/nghe cảm nhận mà không cần nói hết mọi chi tiết. Xin phép trích một đoạn trong bài thơ ‘xổ số’ mà tôi viết về hoàn cảnh di dân của người Việt hiện nay, trong đó có đoạn nói đến các cô dâu Việt ở Đài:

...f được ‘phong vợ ngoại’

nhờ thị trường buôn bán cô dâu

xếp hàng, lựa chọn, đôi chác, như con vật

một cô dâu đã mua là một cô dâu thuộc chủ quyền để nhảy đực

và một cô vợ ngoại thì không quyền, không tiếng nói, không nhân phẩm, không may mắn

cô sẽ mang cái kiếp này cho đến khi bị xô đi tự tử

Đề tài các cô dâu Việt lấy chồng qua môi giới là một phần của nạn buôn người của thế kỷ 21, vốn là một vấn nạn của thời đại. Buôn bán cô dâu là một hình thức buôn người bán chính thức. Qua nghiên cứu của tôi tại Đại học Stanford, buôn người là một tội phạm mang đến lợi nhuận đứng hàng thứ ba trên thế giới, chỉ sau buôn lậu vũ khí và thuốc phiện. Hôn nhân môi giới cũng là một hình thức bạo hành đối với phụ nữ, và một tệ nạn đã trở thành quốc nạn và tội phạm tại Việt Nam.

Khi ở Stanford, tôi đã học một năm tiếng Hoa để sang Đài Loan nghiên cứu và giúp đỡ các cô dâu Việt tại đây. Nhiều bạn bè đã thắc mắc tại sao mình chống Tàu mà lại đi học tiếng Hoa. Nhưng chúng ta cần thấy rằng, để hiểu rõ hoàn cảnh

ở Đài Loan, thì cách duy nhất là học ngôn ngữ và lịch sử của họ. Tuy không sang Đài Loan được, tôi tiếp tục Dự án nghiên cứu này, và thuyết trình về đề tài này tại Đại hội NATSA (North American Taiwan Studies Association) mùa hè 2006 tại Đại học Wisconsin, thành phố Madison. Thiết nghĩ với việc vận động cho các cô dâu Việt tại Đài Loan, chúng ta cần nối kết với nhiều thành phần xã hội: từ các tổ chức tôn giáo, nhân quyền, cho đến chính giới, và cả những học giả. Tôi đã làm Editor cho NATSA hai năm sau đó, cũng như tham gia vào Ban Tổ Chức của Đại hội. Đây là cách để hiểu thêm về cách sinh hoạt tổ chức của giới học thức Đài Loan tại Bắc Mỹ, cũng như để hiểu thêm về lịch sử và tình hình Đài Loan hiện nay vì các bài thuyết trình đều đưa ra những thông tin và cái nhìn mới nhất về Đài Loan trong nhiều khía cạnh. Điều tôi quan tâm là làm sao để nối kết với những người Đài Loan có lương tâm để vận động với chính quyền Đài Loan cho quyền lợi của người Việt tại nước này, cũng như chống buôn người và nô lệ lao động, nô lệ tình dục. Và cũng nhờ theo dõi những bài nghiên cứu của NATSA, tôi nhận ra rằng, sự khác biệt trong đối xử đối với cô dâu ngoại quốc đến từ kỳ thị và coi thường, còn cô dâu Nhật được cầu cạnh, là vì Nhật đã từng đô hộ Đài Loan nửa thế kỷ, từ năm 1895 đến năm 1945, và Nhật Bản hiện nay giàu mạnh hơn Việt Nam.

Một điều mà tôi quan tâm nhất là sự biến mất của các cô dâu Việt. Biến mất ở nhiều nghĩa. Sự biến mất của những cô dâu Việt Nam - không chỉ ngay trên quê hương họ, mà ở Đài Loan, vì họ bị chồng giam trong nhà, không cho phép tiếp xúc với bất cứ ai, không được liên lạc về với gia

đình. Thậm chí nhiều cô không được gọi về thăm cha mẹ trong suốt mấy năm trời. Các cô lấy chồng Đài Loan, đổi họ thay tên, từ một Nguyễn Thị Loan ở Việt Nam, đến một Wang Xiu Liu ở Đài Loan, là một quá trình xoá sổ nhân diện và căn tính Việt. Đó là với người sống công khai, biến mất ở mức độ thứ nhất, biến mất ở Việt Nam, nhưng tồn tại với một cái tên mới ở Đài Loan. Những người sống mà bị cách ly hoàn toàn với xã hội bên ngoài, là sự biến mất ở mức độ thứ hai, không có một dấu vết nào nơi đất khách. Ở mức độ thứ ba, là sự biến mất hoàn toàn trên cõi đời, của những cô dâu đã bị thảm sát. Nhiều cô xuất ngoại khi chỉ mới mười bảy mười tám tuổi, chỉ ít năm sau được người nhà đón về, hồi hương trong hủ tro cốt.

Chúng ta không có cách gì biết được con số thật sự của những cô dâu ở ba mức độ biến mất này, vì không có một thông kê nào cả, dù chúng ta biết số người cầu cứu và được cứu về Việt Nam rất nhiều. Có nhiều cô có chồng ở miền heo hút, nếu họ đã bị chồng thảm sát và vắt xác, thì chính quyền Đài Loan cũng không biết để báo cho gia đình. Mà không phải gia đình nào gả con cho người Đài Loan, hay tin con mình chết thảm, cũng liên lạc với báo chí để đưa tin. Những câu chuyện chúng ta thấy trên báo chí chỉ là một phần - và có lẽ vì nhiều lý do tế nhị, chỉ là một phần rất nhỏ trong hiện tượng biến mất của những cô dâu Việt ở Đài Loan.

Thật khó để thấu hết thực trạng kinh hoàng của các cô. Có nhiều cô gặp phải chồng nghiện ngập, vũ phu, đã bị chồng hành hạ ngày này qua ngày khác, và thậm chí còn bị chồng giết chết. Đi lấy chồng Đài Loan, ở đầu thập niên 2000, là một phong trào



MILE SQUARE DENTISTRY

15972 EUCLID ST. STE. F, FOUNTAIN VALLEY, CA 92708
(714) 839-7660

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 7pm
Thứ Bảy: 10am - 4pm

Bác Sĩ Nha Khoa

CHRISTOPHER KHIEM NGUYEN, D.D.S.

Nha Khoa Tổng Quát và đặc biệt về thẩm mỹ (Porcelain Veneers, Bonding, Bleaching)

JENNI HA NGUYEN, D.D.S.

- Chữa trị các bệnh về răng và nướu
- Làm răng giả các loại
- Nha Khoa phòng ngừa cho người lớn và trẻ em
- Tiểu giải phẫu
- Săn Sóc trẻ em để ngừa sâu răng và mọc răng lệch lạc
- Chữa trị theo kỹ thuật tân tiến hiện đại và phương pháp sát trùng tối đa để tránh bệnh truyền nhiễm

**TẬN TÂM - CHU ĐÁO - NHẸ NHÀNG
MÁY MÓC VÀ DỤNG CỤ TỐI TÂN**

**NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM
GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÝ VỊ
KHÔNG CÓ BẢO HIỂM**

ĐỒNG NAI PHARMACY

**Dược Sĩ TRẦN ĐỨC HIẾU
Dược Sĩ TRẦN LƯU THỊ ÁI**

CÔNG TY CUNG CẤP DƯỢC PHẨM VÀ DỤNG CỤ Y KHOA

9081 Bolsa Ave., Suite 108, Westminster, California
(gần tiệm Hòa Bình Food To Go, trong khu Guaranty Bank of California)

Tel: (714) 379-5072 Fax: (714) 379-5074

BÁN VÀ CHO THUÊ CÁC DỤNG CỤ Y KHOA:

- XE LĂN - NẠNG CHỐNG - NẠNG TẬP ĐI (Walker)
- GIƯỜNG BỆNH VIỆN VÀ CÁC ĐỒ DÙNG PHỤ THUỘC (Hospital Bed & Accessories)
- DỤNG CỤ AN TOÀN TRONG PHÒNG TẮM (Bathroom Safety Products)
- CÁC LOẠI MÁY ĐO ĐƯỜNG TRONG MÁU (Blood Glucose Monitor)
- MÁY ĐO HUYẾT ÁP (Blood Pressure Monitor)

CUNG CẤP ĐẦY ĐỦ:

- CÁC LOẠI DƯỢC PHẨM BÁN THEO TOA (Prescription Drugs) HAY BÁN TỰ DO (OTC Drugs)
- CÁC LOẠI SẢN PHẨM NUÔI DƯỠNG BỆNH NHÂN QUA ống CHUYỂN VÀO RUỘT
- HAY CHUYỂN VÀO MÁU (Enteral & Parenteral Nutrition Products)
- CÁC VẬT DỤNG DÀNH CHO BỆNH NHÂN TIỂU TIỆN BẤT THƯỜNG (Incontinence Products)
- CÁC VẬT DỤNG DÀNH CHO BỆNH NHÂN GIẢI PHẪU LỖ THÔNG QUA THÀNH BỤNG (Ostomy Products, TÚI DẪN LỖ THÔNG ĐẠI TRÀNG (Colostomy Products).

SẢN PHẨM TỐT - AN CẦN - TẬN TÂM - NHANH CHÓNG

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10AM - 6PM Thứ Bảy: 10AM - 3PM

NHẬN:

MEDICAL - MEDICAL - CÁC
LOẠI BẢO HIỂM - AETNA -
ALTARX - BLUE CROSS -
BLUE SHIELD - CARE MARK
- CIGNA - COMPLETE - DI-
VERSIFIED - EXPRESS
SCRIPTS - FOUNDATION -
GEHA - HEALTHNET - MET
LIFE - PACIFICARE - PAID -
PCS - PCN - PERFORM - PER-
CARE - RESTAT - RX NET -
SCRIPCARD - TRAVELER -
VALUE RX

Ana Pharmacy

Liên Khổng
Pharmacist

10191 Westminster Ave.
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 10:00AM - 4:00PM

(714) 530-3784

Manna Pharmacy

Susie Ngọc Phan
Pharmacist

10402 Westminster Ave. Suite C
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:30AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 9:30AM - 4:00PM

(714) 534-4133



- ❖ Nhận Medical và các loại bảo hiểm
- ❖ Tận tình hướng dẫn cách dùng thuốc chu đáo

- ❖ Giao thuốc tận nhà bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến thuốc

Bác Sĩ **DƯƠNG KHÔNG TƯỚC, M.D.**

Board Certified In Family Medicine

CHUYÊN KHOA

Toàn Khoa, Gia Đình, Bệnh Người Già

ĐIỀU TRỊ: Huyết áp, tiểu đường, cao mỡ, nhức mỏi, đau lưng, nhức đầu, mất ngủ, phong thấp, nhiễm trùng đường tiểu, ho kinh niên, suyễn khó thở, dị ứng, bệnh ngoài da, sùng phổi, bệnh tuyến giáp trạng, viêm ruột, bệnh tim, tiêu chảy

NHẬN

Medicare, Medical,
MSI, CalOptima và
các loại bảo hiểm
HMO, PPO

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9AM - 6PM
Thứ Bảy: 9AM - 2PM
Đóng cửa ngày Thứ Ba

(714) 899-2600

- ❖ Có xe đưa rước bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giúp làm đơn Medicare Part D
- ❖ Nhận làm bác sĩ gia đình, y khoa phòng ngừa
- ❖ Chích ngừa nhập học, du lịch

9009 McFadden Avenue, Westminster, CA 92683

(góc Magnolia & McFadden)

vỡ bờ, nước tràn không có chỗ thoát. Bây giờ, tuy hiện tượng này không còn lan tràn trên mặt báo, nhưng con số cô dâu đã qua Đài Loan vẫn còn đó, đến vài trăm ngàn người. Cho nên đây vẫn là một vấn đề chúng ta cần quan tâm đến trong tương lai.

Từ nhiều năm nay, chủ quyền Việt Nam ở Biên Đông đã bị Trung Quốc đe dọa với thủ đoạn Đường Lưỡi Bò. Nhưng có một Đường Lưỡi Bò khác nguy hiểm hơn, thâm độc hơn, và tiêu diệt Việt Nam một cách rồ dại hơn, là Đường Lưỡi Bò ở đất liền, đưa phụ nữ Việt sang Tàu để cân bằng cuộc khủng hoảng giới tính, nam thừa nữ thiếu của họ. Đường Lưỡi Bò này đưa những cô gái Việt chân chất đi vào hoả ngục trần gian, dưới danh hiệu ‘hôn nhân môi giới.’ Nhiều cô sang Tàu chỉ một tháng là đã tìm cách trốn về, vì không sống nổi, và phải nhờ chính quyền tại Việt Nam giải cứu. Trường hợp Đài Loan cũng không khác hơn nhiều.

Nhìn vào hoàn cảnh các cô, tôi nghĩ đến những câu ca dao thiết tha:

*Má ơi, đừng gả con xa
Chim kêu vượn hú biết nhà má đâu!*

hay là:

*Gả con thì gả chồng gần
Có bát canh cần nó cũng mang cho*

Bà mẹ quê trong bài “Lòng Mẹ” của Nguyễn Bính đã nén lòng mình để đưa con xuất giá, về làng bên. Bà giấu nỗi xón xang trong lòng để cho con gái vu quy đi xây dựng hạnh phúc lứa đôi. Bao nhiêu bà mẹ Việt Nam đã thềm gạt lệ để chúc con một hôn nhân hạnh phúc? Để ngoài miệng thì nói mạnh:

*Gái lớn ai không phải lấy chồng
Can gì mà khóc, nín đi không?*

nhưng thật ra thì:

*Đưa con ra đến cửa buồng thôi,
Mẹ phải xa con, khổ mấy mươi!
Con ạ! đêm nay mình mẹ khóc
Đêm đêm mình mẹ lại đưa thôi.*

Trong văn hoá Việt Nam, sự gắn bó với gia đình rất quan trọng. Ngày xưa, các cụ đi làm dâu ở làng bên, có điều oan trái, thì vẫn có thể về nhà cha mẹ ruột để tìm chút an ủi, đỡ nâng, cho dù sau đó, vẫn phải theo lệnh cha mẹ trở về nhà chồng. Bây giờ, các cô dâu Việt đi làm dâu xứ người, ngọt bùi, cay đắng biết chia sẻ cùng ai? Mà nếu bị chồng cấm cố, đánh đập, thì sống kiếp tù đầy, nô lệ triền miên. Nỗi lòng của những người mẹ còn ở lại Việt Nam, ắt phải xót xa nhường nào.

Đời sống ly hương có nhiều thiệt thòi, thử thách. Dù không bị chồng bạo hành, nhưng có nhiều cô không được ăn món ăn Việt, phải nấu nướng và ăn uống theo thị hiếu của gia đình chồng. Chuyện ẩm thực rất quan trọng, thừa quý vị. Ai cũng biết, có thực mới vực được đạo. Nhưng đối với người Việt xa nhà, thì món ăn quê nhà chính là niềm an ủi và sự bầu vùi trực tiếp nhất. Những thuyền nhân khi mới đến Mỹ đã thềm mùi nước mắm đến thế nào! Trong một năm sống ở Thụy Điển, tôi mới thấm thía câu ca dao:

*Anh đi anh nhớ quê nhà
Nhớ canh rau muống, nhớ cà
dầm tương*

Người ta thường nói, ẩm thực là con đường ngắn nhất đến trái tim bất cứ ai. Trong quyển “A Room of Her Own,” Nữ sĩ Virginia Wolf đã ví von rằng “One cannot think well, love well, sleep well, if one has not dined well” (Chapter 1, pg 17, A Room of Her Own, 1957, Harcourt, Brace & World), xin tạm dịch, “Chưa ăn ngon, thì không thể nghĩ suốt, yêu trọn, và

ngủ say được.” Nên đối với những cô dâu Việt phải ăn theo khẩu vị nhà chồng dù rất thềm khẩu vị nhà mình, có lẽ các cô có được ăn sơn hào hải vị thì chắc cũng không thấy ngon miệng.

Tôi không thể tổng kết những nỗi đau, những cảnh đời, những bất hạnh của các cô Việt lấy chồng Đài Loan. Những gì chúng ta đã bàn qua chỉ là cười ngửa xem hoa, đứng ngoài nhìn vào. Tất cả chúng ta, dù có đọc hàng ngàn tài liệu về kinh nghiệm của các cô, dù có viết hàng trăm bài phân tích học thuật về đề tài này, thì cũng không bao giờ chúng ta có thể đi hết cái tâm thức của họ. Vì đoạn trường ai có qua cầu mới hay.

Nhưng nếu chúng ta lắng nghe chứng từ của các cô bằng tấm lòng, bằng sự quan tâm của một người cùng dòng máu Việt Nam, thì chúng ta sẽ đến gần hơn với thực tế của họ, và thấy được rằng, có nhiều ngọn nến đã được thắp lên giữa đêm tối của đời làm dâu xứ người. Tôi tin chắc rất nhiều quý độc giả cũng đã giang tay giúp đỡ các cô. Chúng ta có nhiều hội từ thiện của cả người Việt, người Đài Loan, lẫn quốc tế giúp đỡ các cô. Các bạn trẻ gốc Việt ở Mỹ cũng đã tình nguyện qua Đài Loan để giúp đỡ, hay vận động với chính phủ Hoa Kỳ, cho quyền lợi của cô dâu Việt tại Đài Loan. Dù vậy, con đường của các cô vẫn còn chông gai, oan trái, vẫn cần sự trợ giúp, can thiệp của chúng ta. Xin cảm ơn quý vị đã cho phép tôi trình bày một vài suy nghĩ về đề tài cô dâu Việt tại Đài Loan, và xin quý vị tiếp tục hỗ trợ cho những nỗ lực để mang lại công bằng cho những cô dâu Việt xa xứ này.■



Tìm

Hạnh Phúc

■ Trà Lữ



Canada đang bước vào Thu. Các chậu hoa cúc rực rỡ bày bán trên đường đã loan tin như thế. Tiếng trống múa lân ‘tùng là cà rừng tùng xoèng’ đã loan tin như thế. Thực ra tiếng trống múa lân không phải chỉ loan tin mà là mời gọi. Năm nay tại Toronto, Hội Người Việt cộng tác với nhiều hội đoàn quốc gia đã tổ chức một lễ Tết Trung Thu thật lớn, rất mực hoành tráng. Cả làng An Lạc chúng tôi đã tới dự. Mấy chục năm xưa thì đất con, năm nay thì dân làng không còn đất con mà là đất cháu đất chắt. Vui và thích quá sức. Tiếng trống múa lân tùng cheng tùng cheng, tùng xoèng tùng xoèng đã gọi lại trong tôi bao nhiêu kỷ niệm thân yêu thời VC chưa về phá làng phá xóm. Ôi những ngày xưa thân ái ấy làm sao mà quên được.

Tới nơi hành lễ, các cháu các chắt của chúng tôi đã lanh lẹ nhập vào nhiều đoàn thiếu nhi, tay cầm đèn Trung Thu, tay cầm quả bóng xanh đỏ, miệng hát bài ‘Tết Trung Thu rước đèn đi chơi...’ Ôi bây trẻ VN đẹp như các thiên thần, đáng yêu làm sao! Bây trẻ đã múa hát với con lân, từ đầu chương trình cho tới cuối chương trình, rất say mê. Nhiều em bé lúc bố mẹ dẫn ra về còn khóc thét, các bông hoa VN này còn muốn ở lại

chơi nữa với ông địa với con lân, với bạn bè mới quen.

Cụ Chánh thấy những em bé còn đòi ở lại chơi thì cười hà hà rồi bảo cả làng: Thế này là điếm vui điếm lành rồi đây vì chất văn hóa truyền thống VN đang bắt đầu ngấm vào lòng lớp trẻ. Cụ B.95 thì thích lắm, cụ cứ bảo ngoài Bắc ngày xưa của tôi thì gọi là ‘múa sư tử’. Ông ODP trả lời ngay: Đúng vậy. Ngày xưa cha ông ta cho rằng con lân xuất hiện là một điếm lành, nên dịp Tết Trung Thu cho con lân nhảy múa là thế. Vì đầu con lân chỉ có một sừng, trông xa như con sư tử. Người Tàu không múa lân mà múa rồng. Rồng VN khác với rồng Tàu: Rồng của Tàu có 4 chân cao và thân ngắn, còn rồng VN 4 chân thấp, thân dài và uốn khúc. Múa rồng VN là đúng vì mình rồng dài, chứ anh Tàu múa rồng là sai vì mình rồng của Tàu ngắn thì múa lượn sao được.

Tan tiệc Trung Thu của cộng đồng, chúng tôi kéo về nhà Anh John Chị Ba Biên Hòa làm tiệc thứ hai. Lần họp này, ngoài dân làng còn có thêm nhiều con nhiều cháu, lại có thêm vài đứa chắt của Cụ B.95 và Cụ Chánh nữa, nên buổi họp biến thành một đại hội gia đình và một đại tiệc. Vui quá là vui. Bây con nít vừa ăn

bánh trung thu vừa ăn chả giò, vừa uống coke vừa xem các phim hoạt họa, lại còn nhảy múa, còn hát và hò hét. Rất đời sống động. Cụ Chánh thì gật gù sung sướng: Đây là dịp rất tốt để chúng làm quen với nhau, nhận họ nhận hàng với nhau, chứ quanh năm cắp sách đến trường nào chúng có dịp gặp nhau đâu. Chị Ba Biên Hòa nói thêm: Cầu mong chúng biết nhau, quen nhau, rồi sau này lớn lên yêu nhau và lấy nhau thì còn gì tốt đẹp bằng.

Riêng các vĩ nhân và các nhà quân tử chúng tôi thì ăn phở. Chị Ba Biên Hòa là dân Nam Kỳ mà nấu phở Bắc Kỳ ngon cách gì. Chị Ba nhiều tài quá. Chuyện này dài, xin nói về sau. Bây giờ xin kể các chuyện nóng mà làng tôi đã trao đổi với nhau.

Thứ nhất là chuyện thời sự về chuyến công du của Đức Giáo Hoàng Francis, 3 ngày ở Cuba, 6 ngày ở Mỹ. Ai cũng cho đây là một phép lạ. Tôi nói phép lạ là vì nhớ lời Ông Fidel Castro nói năm 1973. Hồi đó, Ông Castro dựa thế Nga Xô và chống Mỹ quyết liệt. Ông hét ra lửa. Ông nói như tuyên chiến với Mỹ và Vatican. Ông bảo ông không thèm nói chuyện với 2 tên này. Chùng nào Mỹ có một tổng thống da đen, chùng

nào Vatican có một giáo hoàng gốc Nam Mỹ thì chừng đó ông mới thêm nói. Hơn 40 năm sau, phép lạ đã xảy ra, ông đã và đang nói chuyện với Ông Obama gốc da đen và đã tiếp Giáo Hoàng Francis gốc Nam Mỹ. Cuba và Mỹ sẽ sống hòa bình, Raul Castro, người kế vị ông anh Fidel, sau khi ôm hôn Đức Francis đã tuyên bố sẽ không chống Roma nữa và sẽ nhập đạo Công giáo. Cái gì ? Nhập đạo nha.

Con lân xuất hiện là dấu hiệu hòa bình ló rạng. Chắc con lân VN do các đoàn múa lân dịp Tết Trung Thu vừa qua ở Hoa Kỳ và Canada đã mang dấu hiệu hòa bình tới, các cụ ạ. Chúng có ư ? Thì tháng Chín vừa qua, đất Hoa Kỳ là nơi xuất hiện, là điểm đến của nhiều lãnh tụ lớn, phải không nào. Đức Francis là một, Đức Đạt Lai Lạt Ma là hai, vua Tập Cận Bình là ba, vua Trương Tấn Sang là bốn. Đức Francis đã xin với Vua Obama, Lương Viện Quốc Hội Hoa Kỳ và Đại Hội Đồng LHQ quan tâm đặc biệt tới môi trường thế giới, và thương xót những người di dân đang chạy tới. Lời xin của Ngài đã được lắng nghe.

Đáp lời kêu gọi này, Canada đã hứa sẽ nhận 10 ngàn người tỵ nạn Syria. Hiện nay giáo hội Công Giáo Canada đang xin giáo dân bảo trợ các người Syria này như 40 năm trước đây đã mở lòng đón tiếp các thuyền nhân VN. Làng tôi cũng đang bàn tới chuyện bảo trợ. Cha Paolo tuần qua đã nói một câu rất hay: Chúng ta thường cho người khác những cái mà chúng ta có dư, chứ không cho những cái mà chúng ta đang cần dùng. Cho thứ này mới quý, đúng như Mẹ Teresa Calcutta nói: Chúng ta phải rộng tay cho tới khi nào tay ta đau.

Viết đến đây thì tôi chợt nhớ tới Cô Kiều Chinh, người nữ tài tử điện ảnh số 1 của Việt Nam. Cô cũng tới Toronto này vào tháng 9 vừa qua để tham dự một sinh hoạt lớn của cộng đồng ghi dấu 40 năm biệt xứ và ngày 30/4 được mang tên là ‘Hành Trình tới bến Tự Do’. Trong một bữa ăn có tôi ngồi chung bàn, Cô kể chuyện về chính Cô. Cô là người tỵ nạn VN đầu tiên đến Canada vào 6 giờ chiều ngày 30 tháng Tư 1975. Cô tới Canada với hai bàn tay trắng vì cô đâu có ngờ mất nước nhanh thế, cô đang đi đóng phim mà. Cô liên lạc với những nơi quen biết nhưng chỗ nào cũng trả lời lạnh lùng và hững hờ. Cô nói một câu nghe rất chí lý và thấm thía: Những lúc ngặt nghèo khổ sở mới biết rõ ai là người bạn tốt. Cái việc đầu tiên mà cô xin được là đi quét dọn chuồng gà cho một trại gà lớn. Cô chỉ làm được có 3 ngày rồi ngã bệnh. Chất độc của phân gà đã đánh gục cô. Hết bệnh thì cô phải tiếp tục đi xin việc khác. Nơi nào cũng lắc đầu. Nơi cuối cùng mà cô gọi nhưng không mấy hy vọng gì trong lòng, là một nữ tài tử ở Hollywood, cô quen tài tử này cách đây đã lâu, trên 10 năm. Cô Kiều Chinh khóc khi nói chuyện và cô tài tử Hollywood nghe cô kể chuyện cũng khóc theo. Chỉ 3 ngày sau Cô Kiều Chinh đã nhận được giấy bảo lãnh, vé máy bay và một việc làm với hãng phim. Người bạn ngoại quốc xa cách đã 10 năm mà hóa ra lại là người tốt nhất!

Xin nói tiếp về Đức Giáo Hoàng Francis. Trong buổi lễ bế mạc Đại Hội Gia Đình Thế Giới 2015 ở Pennsylvania mà Ngài làm chủ tế có hai bạn trẻ VN bạn quốc phục VN lên dâng của lễ. Tôi thấy Ngài vừa nhận lễ vật vừa nói thì thảo gì đó với hai em VN này. Cụ Chánh thấy cảnh này thì chảy nước mắt. Cụ bảo đại

hội có bao nhiêu đại biểu các nước thế mà đại biểu VN được chọn, vinh dự lắm chứ. Ngài nói gì với hai em này vậy ? Không chừng Ngài hứa sẽ sang thăm VN nay mai.

Cụ B.95 bữa nay được sống lại những kỷ niệm ngày xưa, nào tiếng trống mùa sư tử từng cheng từng xoèng, nào bánh xem trăng, nào bạn bè ôn lại chuyện cũ, nào được xem những hình ảnh tông du của Đức Giáo Hoàng, nào được ăn phở đúng hương vị ngày xưa, cụ tỏ ra sung sướng vô cùng. Anh John nói với cụ: Cháu thấy hôm nay bác vui vẻ khác thường, như vậy đã đủ chưa, hay bác còn muốn nghe thêm mấy chuyện cười như thông lệ mọi khi nữa không? Nghe tới chuyện cười thì không chỉ cụ già Bắc Kỳ này mà tất cả phe liên bà đều gật đầu. Cô Tôn Nữ nói ngay: Hôm nay vui, toàn chuyện vui, toàn chuyện về Đức Giáo Hoàng, chúng ta chỉ mới vỗ tay chứ chưa cười. Nào, phe các ông có gì cho chúng tôi cười không ?

Ông ODP liền giơ tay xin nói. Rằng hiện nay thế giới đang chia rẽ về việc cho phép hay không cho phép, lên án hay không lên án việc hôn nhân đồng tính, nam lấy nam, nữ lấy nữ. Hiến Pháp Hoa Kỳ đã cho phép họ lấy nhau. Ông đại sứ Canada ở Hà Nội hiện nay cũng là một ông đồng tính. Chẳng biết ở VN hiện nay ông có bị chê không chứ ngày xưa các cụ ta chê là cái chắc. Tôi thấy lời ca dao nói rất rõ việc này:

*Đàn ông nằm với đàn ông
Như gốc như gác như công như chà,*

*Đàn ông nằm với đàn bà
Như lùa như lãnh như hoa trên cành...*

Giáo hội Công Giáo xưa nay vẫn chống. Đức Giáo Hoàng Francis thì

xin mọi người hãy thương những người này vì khi sinh ra họ đã là người bất bình thường rồi.

Nghe đến đây thì phe các bà lên tiếng: Mấy tin mà các ông vừa kể khô quá, chả có tiếng cười gì cả. Ông H.O. liền giơ tay nói: xin có tiếng cười ngay đây:

Rằng bữa đó có 4 bà bạn học cùng lớp ngày xưa gặp nhau. Họ sung sướng kể cho nhau bao nhiêu chuyện về gia đình mình. Đến mục nói về con cái thì bà nào cũng có vẻ hãnh diện kể tốt về con mình. Bà thứ nhất khoe: Tôi có cậu con trai đi tu và làm linh mục. Ai gặp con tôi cũng đều chào: Lạy Cha ạ! Bà thứ hai kể: Tôi cũng vậy, có con đi tu, không những làm cha mà còn làm tới giám mục, ai gặp cũng đều cung kính chào: Lạy Đức Cha ạ. Bà thứ ba nghe xong liền nói: các chị chưa tốt phước bằng tôi. Cậu con tôi đi tu và làm tới chức hồng y lặn, ai gặp cũng chào rất mực tôn kính: Lạy Đức Hồng Y ạ. Ba bà đều nghĩ rằng bà bạn thứ bốn này hết mức rồi, trong đạo Công giáo thì chức hồng y là tột đỉnh rồi, không còn ai cao hơn được nữa. Thế nhưng bà thứ bốn đã vui vẻ kể về con mình. Rằng tôi không có con trai để đi tu, tôi chỉ có một con gái. Cháu năm nay vừa tuổi trăng tròn, trời cho nó khỏe mạnh và nhan sắc. Cháu thường ăn mặc rất phong phanh và hở hang, nên ai gặp cháu cũng đều nói lớn: Lạy Chúa tôi!

Nghe đến đây thì cả làng vỗ tay khen hay. Ông H.O. được làng vỗ tay khen nên ông cao hứng kể nữa. Bữa nay làng ta mở đầu đã nói tới Đức Giáo Hoàng nên tôi không dám kể chuyện tục chuyện mạn, tôi xin kể tiếp chuyện liên hệ tới đạo. Rằng theo Thánh Kinh Cựu Ước thì thủy tổ của loài người là Ông Adam và

Bà Eva. Chúa dựng nên ông bà trực tiếp. Về mặt cơ thể, Ông bà Adam Eva thiếu một thứ mà tất cả chúng ta đều có. Xin đổ các bạn ông Adam và bà Eva thiếu cái gì? Phe các bà phản ứng ngay: Chúng ta là con cháu mà có đầy đủ, tại sao ông bà nguyên tổ lại thiếu? Nghe vô lý quá. Ông H.O. quả quyết: Thế mới lạ chứ, nhưng đây là chuyện có thực, làng cứ nghĩ kỹ coi. Mãi mà nghĩ không ra, cuối cùng cả làng chịu. Ông H.O. cười hề hề: Thưa đó là cái rốn! Phe liền ông thì cười ha hả vì hiểu liền, còn phe các bà thì còn ú ớ. Ông H.O. phải đi một đường diễn nghĩa: tất cả chúng ta đều do mẹ đẻ từ trong bụng ra, người đỡ đẻ phải cắt nhau. Chỗ cuống nhau bị cắt là cái rốn. Chúa sinh ra Adam và Eva đâu có theo lối mẹ đẻ con nên làm gì hai cụ tổ có rốn! Nghe kỳ quá nhưng lại đúng quá, phải không cơ?

Và ông H.O. còn xin đổ làng một câu cuối cùng: Trên thế gian này, ai là người chồng sung sướng nhất? Anh John là người giơ tay xin trả lời ngay: Thưa, đó là ông Adam. Tại sao ông sung sướng nhất ư, thưa vì ông không có mẹ vợ. Thấy mọi người còn ngạc nhiên, nhà thông thái John giảng nghĩa: Tại vì vợ ông là bà Eva do Chúa tạo dựng trực tiếp, nên bà Eva không có mẹ, và vì thế ông Adam là người chồng duy nhất không hề có mẹ vợ. Theo truyền thống Canada, anh chồng nào không có mẹ vợ thì là người chồng sung sướng nhất.

Thấy cụ B.95 chưa hiểu rõ, ông H.O. xin cắt nghĩa thêm: Người VN mình thường đem chuyện mẹ chồng ra diễn, mẹ chồng nàng dâu thường là đề tài chuyện cười ở VN, còn người Canada thì lại đem mẹ vợ ra diễn. Câu đó trên đây mang màu sắc chuyện cười của Canada, xứ hay

châm chọc các bà mẹ vợ là thế. Rồi ông chỉ vào tôi: Hình như Bác Trà Lũ hay lấy cái đề tài này khi viết các sách chuyện cười. Chẳng hạn có chuyện này: Hai cô thư kỹ nói chuyện với nhau trong giờ ăn trưa. Một cô người Canada, một cô gốc người Việt. Cô Canada mới hỏi cô gốc VN rằng: Nếu mày giận chồng mày thì mày đe chồng mày như thế nào? Cô Canada gốc VN trả lời: Tao sẽ đe chồng tao thế này: Anh mà còn lộn xộn nữa thì tôi sẽ ôm quần áo về sống với mẹ tôi ngay tức thì. Nghe xong, cô Canada nói ngay: Mày ngu! Nói như vậy là mày thua rồi. Tao mà giận chồng thì tao đe thế này: Anh mà còn lộn xộn nữa thì tôi mời mẹ tôi đến đây sống với tôi ngay bây giờ!

Cụ B.95 lên tiếng xin thôi kể chuyện các bà mẹ vợ mà xin nghe tiếp chuyện thời sự. Đây là phận sự của Anh John. Anh lên tiếng ngay. Bây giờ đang là mùa vận động bầu cử liên bang. Báo chí và các cơ quan truyền thông đều chú trọng vào 3 lãnh tụ của 3 đảng lớn hiện nay. Ở Canada, sự thắng cử phần lớn là do tài các lãnh tụ. Dân chúng nghe các lãnh tụ này nói, và các câu trả lời báo chí rồi quyết định sẽ bầu cho đảng nào. Đa số cử tri đi bầu là nghĩ tới đảng hơn là cá nhân ứng cử viên. Ngày bầu cử là ngày 19 tháng 10. Hiện nay thì Đảng Bảo Thủ Conservatives đang dẫn đầu. Tôi sẽ trình kết quả bầu cử vào cuối tháng sau.

Một tin thời sự cũng khá nóng bỏng là tin phái nữ Canada đang đòi quyền được cởi trần đi ngoài đường. Các bà các cô phen bì: Bây giờ là thời đại tự do dân chủ, nam nữ bình quyền, tại sao liền ông được toàn quyền cởi trần chạy nhông nhông ngoài đường mà liền bà chúng tôi thì

lại không được? Một vài nơi họ đã dựng những tấm bảng lớn cổ võ việc này: ‘Go Topless! Topless Equality’. Giới cảnh sát cho biết: Phái nữ cởi trần đi trong công viên thì được, chứ phái nữ ngực trần mà tung tăng trên đường phố thì không được vì sẽ gây ra rất nhiều tai nạn. Việc này quốc hội phải làm thành luật. Hình như phái nữ Canada cũng đang đòi quyền tự do cởi trần ngoài bờ biển. Tôi thấy nhà văn Tu Dinh bên Hoa Kỳ bình luận rất hay. Rằng con mắt của chúng ta bây giờ thua xa con mắt của người Hy Lạp ngày xưa. Thuở xưa người Hy Lạp đã nhìn ra vẻ đẹp tuyệt vời của bộ ngực phụ nữ nên bao nhiêu pho tượng nổi tiếng và các bức tranh nổi tiếng đều đề cao các bộ ngực trần. Nhìn các pho tượng và họa phẩm này, lòng dục của họ không nổi lên mà lòng ái mộ thâm mỹ nổi lên rất cao. Còn chúng ta bây giờ thì sao cơ, thưa các cụ ?

Một tin thời sự khác về môi trường cũng gây sự chú ý là đầu tháng 9 người ta bắt được 3 con cá chép gốc Á Châu, Asian Grass carp, ở hồ Toronto. Chúng nặng hơn 20 cân. Giới thẩm quyền về Ngũ Đại Hồ, 5 hồ lớn giữa Canada và Hoa Kỳ, rất lo ngại về loại cá Á Châu này, vì chúng sẽ phá hủy môi sinh và tàn sát các loại thủy sản khác. Năm 2012 lần đầu tiên khi bắt được những con cá này thì có con nặng tới 40 ký lô và dài tới 1 mét. Cụ B.95 nghe tin này đều lè lưỡi: cá chép ở quê mình đâu có to và nặng như vậy. Chắc vì đất nước Canada này cái gì cũng tốt nên con cá mới phát triển kinh khủng như thế. Cụ Chánh đáp ngay: Còn chắc với lép gì nữa, đó là sự thực. Chả riêng gì con cá chép, về con người cũng y chang. Tôi biết có gia đình ty nạn VN gốc ngư dân đói rách ở miền Trung, sang bên

này, ba đứa con đi học đều đỗ tiến sĩ về tin học và đang phục vụ trong ngành không gian Canada. VN mình là giống tốt, giống tốt gặp đất tốt thì bung lên. Đúng không nào?

Báo chí Toronto cũng vừa nhắc tới một nhân vật lịch sử, đó là nữ hoàng Elizabeth đệ Nhị, vua bên Anh cũng là vua bên Canada. Ai tuyên thệ nhập tịch cũng đều phải giơ tay thề trung thành với Nữ Hoàng này. Bà năm nay 89 tuổi, ngồi trên ngai vàng đã 63 năm. Bà đã vượt qua bà cố tăng tổ là Nữ Hoàng Victoria về thời gian làm vua, bà đã đi vào sách kỷ lục. Chỉ tội cho ông con trai Charles, ông đã nhắm ngai vua bao nhiêu năm, bây giờ đã già mà vẫn chưa được làm vua. Dân Canada gốc Anh rất đồng nên ở đây tôi thấy họ nhắc tới tên Nữ hoàng rất cung kính. Hình ảnh của bà khắp nơi. Chỉ riêng ngành bưu điện, hình của bà đã được in trên bao nhiêu loại tem. Con người ta quả là có số. Ngày xưa còn bé bà đâu có nghĩ mình sẽ lên làm vua. Năm 1952, bà và chồng đang đi chơi thì được gọi về triều lên ngôi mà.

Tháng vừa qua tôi được dịp nói chuyện với GS Nguyễn Tiến Hưng, tác giả cuốn sách lịch sử nổi tiếng ‘Khi Đồng Minh Tháo Chạy’. Ông cựu tổng trưởng này đang viết cuốn thứ hai ‘Khi Đồng Minh Nhảy Vào’, cuốn này đáng lẽ phải ra mắt trước cuốn đầu, ghi dấu lịch sử VN từ 1954 tới 1975. Ông cho biết vì bây giờ nhiều hồ sơ đã được giải mật nên ông tìm được rất nhiều tài liệu quý chưa từng có ai biết đến. Tôi xin ông một sự kiện. Ông bảo chẳng hạn trong chương trình hội nghị Geneve 1954 có ghi sẽ bàn đến việc biên miền Phát Diệm, khu an toàn của Đức Cha Lê Hữu Từ, thành một khu

trung lập như Berlin bên Đông Đức. Tiếc rằng cái ông thủ tướng Pháp Pierre Mendes France vì đã trót hứa với dân Pháp là sẽ giải quyết vấn đề chiến tranh VN trước cuối tháng 7, 1954, nên ông ta đã nhắm mắt xin kết thúc sớm hội nghị Geneve ngày 20 tháng Bảy 1954. Xin các cụ chuẩn bị đọc cuốn sách đầy sử liệu hiếm quý về VN này nha.

Anh John nói đến đây thì hết hơi, anh phải xin ông bỏ chữ ODP tiếp sức. Ông ODP vui vẻ nhận lời ngay. Ông rút trong túi ra một tờ giấy rồi nói với cả làng: Tôi xin đọc một mẩu tin về Lạng Sơn một tình cực bắc của VN. Không phải tin xây dựng đài Hồ Chí Minh 147 tỷ đâu. Tin xây đài là một tin về sự tham nhũng của bọn người vô lương tâm. Tin của tôi là một tin về sự đói nghèo cùng cực của người dân ở đây. Tôi vừa được người bạn kể chuyện về VN và thăm viếng Lạng Sơn. Thành phố này vẫn còn nghèo khổ cùng cực, vẫn còn dấu vết cuộc chiến với Trung Cộng năm 1979. Bức thư ông bạn kể rằng: Buổi sáng hôm đó tôi chỉ kiếm được vài củ khoai lang luộc và một ấm nước chè tươi. Đang lúc ăn khoai thì tôi được tin sẽ có phiên tòa xử một tù nhân can tội giết người nhưng vô cùng ngoan cố. Tôi liền đi xem. Tòa xử công khai, cho mọi người vào coi và nghe. Tù nhân bị truy tố tội danh: “Cố tình đầu độc người em ruột cũng vừa là hàng xóm, đã bị giam hơn một năm, tội đã rành rành, bị đánh mả mà không chịu khai.” Nhìn mặt nghi can thì tôi lại thấy anh ta có vẻ rất hiền lành, nhẵn nhục, trên mặt và thân thể còn nguyên dấu vết bị công an tra tấn. Quan tòa phán: “Tội giết người của anh rõ ràng như ban ngày, tại sao anh không chịu nhận mà lại còn giả vờ tìm cách tự tử?” Tù nhân bấy giờ mới mở miệng, đây

là lần đầu tiên anh nói sau một năm im lặng trong tù:

- Thừa quan tòa, tôi sống với 1 đứa con trai 3 tuổi, mẹ nó chết vì đói và bệnh

sau khi sinh nó. Vì đói khổ quá không có gì cho con ăn nên tôi không muốn sống nữa, cho nên tôi đã đánh cắp con gà duy nhất của em tôi để nấu một nồi cháo rồi trộn với thuốc độc, dự định sáng dậy hai bố con sẽ ăn để được chết theo mẹ nó, nhưng không may tôi đã ngủ quên, em tôi ở nhà bên đã sang trộm nồi cháo mang về ăn nên mới ra nông nỗi chết hết cả nhà, chứ tôi giết chúng nó làm gì! Đúng ra thì chúng đã ăn cắp cái chết của hai bố con tôi! Được bà mẹ và láng giềng bệnh vực nên anh đã được tha bổng, và tù nhân được nói lời cuối cùng trước khi được phóng thích. Anh nói:

- Xin tòa cho tôi được ở lại luôn trong tù vì dầu sao cũng còn chút khoai sắn để ăn, chứ bây giờ ra ngoài, tôi cũng sẽ tự tử nữa, rồi ai chôn tôi đây.

Ông ODP tuyên bố hết chuyện, xếp bức thư bỏ vào túi rồi nói: Cầu mong câu chuyện bi thảm này đến tai các quan lớn ở Hà Nội và Lạng Sơn.

Ông ODP còn cho biết người bạn về VN này cũng đã gặp một đảng viên CS cao cấp là bạn học cũ ngày xưa, anh này đã mở mắt nhưng ở cái thế cõi cộp, đang hưởng mọi đặc quyền đặc lợi, nay nhảy xuống là chết liền, do vậy anh ta ngậm miệng. Vì tôi là bạn thân ngày xưa nên anh ta thì thào vào tai tôi:

-Chúng nó kỹ bán nước trong đại hội Thành Đô từ tháng 9, 1990 lâu rồi.

Năm 2020 sắp tới, chúng sẽ giả vờ trung cầu dân ỹ nên theo Tàu hay theo Mỹ. Dân bỏ phiếu xong thì chúng sẽ vất hết phiếu vào sọt rác rồi tuyên bố 99% dân đồng ỹ theo Tàu. Bản chất CS là gian dối mà. Chúng sẽ ra lệnh quốc hội soạn thảo văn thư gửi Trung Quốc xin làm một tỉnh. Tàu sẽ đóng kịch từ chối. Chúng lại viết một văn thư năn nỉ, và lần này Tàu tuyên bố mình miễn cưỡng nhận vì tình môi hở răng lạnh. Chúng sẽ làm như vậy để lịch sử không bắt tội vì chúng bảo chúng làm theo ỹ dân mà thôi. Gần đây chúng ta thấy đôi lúc CSVN lên tiếng chống Tàu. Chúng không dám chống thật đâu, chúng chỉ đóng kịch, màn kịch đã được Tàu cho phép diễn. Bọn chúng gian dối mà!

Đầu bữa ăn, chuyện múa lân tết Trung Thu, chuyện Đức Giáo Hoàng Francis đi Cuba và Hoa Kỳ, chuyện Chị Ba nấu phở, chuyện ông Adam bà Eva không có rốn... làm cả làng vui nhộn, nay nghe chuyện bi thảm ở Lạng Sơn, cả làng yên lặng như tờ. Ông ODP thấy mình có lỗi về sự làm cho làng mất vui này, ông bèn chuyển đề:

Anh bạn kể cho tôi nghe các chuyện VN thấy mặt tôi buồn đã vỗ vai tôi rồi nói: Hãy vui lên vì chúng ta hiện ở Canada, đất nước hạnh phúc như thiên đàng.

Cụ Chánh đang nhấp ly trà, nghe tới câu Canada là đất hạnh phúc như thiên đàng thì gật đầu rồi nói ngay: Chí lý! Câu nói thật chí lý. Cả làng lòng ai cũng như đang chùng xuống vì những chuyện CSVN gian dối và tàn ác, dân nghèo đói xác xơ, bây giờ nghe cụ nói tới chuyện hạnh phúc thì ai cũng như bừng tỉnh. Chị Ba Biên Hòa lên tiếng xin cụ nói thêm về hạnh phúc.

Cụ trả lời ngay. Răng lão đọc sách báo cũng như nghe các bài giảng trong nhà thờ và các bài thuyết pháp trong chùa, thì chỗ nào hầu như cũng nói tới 5 điều cần có để được hạnh phúc, đó là: không giận hờn, không lo lắng, sống đơn giản, cho nhiều và mong đợi ít. Có 3 người làm gương cho lão về 5 điều này là Đức Giáo Hoàng Francis, Đức Đa Lai Lạt Ma và cụ già tỷ phú Warren Buffet. Lão biết không nhiều về vị giáo hoàng Francis và Đức Lạt Ma, nhưng lão biết nhiều về cụ già tỷ phú Warren 85 tuổi nhờ các giới truyền thông. Chuyện kể tỷ phú Bill Gates tới thăm cụ Warren, ban đầu ông chỉ tính thăm nửa giờ, nhưng lối sống và quan điểm đặc biệt phi thường của cụ Warren đã làm cho cuộc thăm kéo dài hơn 10 giờ. Sau đó ít lâu cụ tặng cho quỹ bác ái của ông Gates 31 tỷ đô la. Cụ vẫn còn sống trong căn nhà 3 phòng ngủ ở Omaha, Nebraska. Căn nhà này cụ mua sau khi cưới vợ, cách đây 50 năm. Cụ bảo cụ có hết mọi thứ cần thiết trong căn nhà này. Cụ tự lái xe, cụ không có tài xế, không có vệ sĩ. Cụ không bao giờ đi du lịch bằng máy bay riêng tuy cụ có một công ty hàng không lớn. Cụ không giao dịch với giới chức quyền và giàu sang. Cụ không có cell phone hay computer trên bàn. Trong giờ rảnh rỗi, ông tự làm lấy món bắp rang mà cụ ưa thích. Báo chí hay phong vấn và xin cụ lời khuyên. Cụ khuyên giới trẻ như thế này:

- Hãy nhớ người làm ra tiền chứ không phải tiền làm ra người

- Hãy tránh xa các loại thẻ tín dụng

- Hãy sống cuộc đời đơn giản

- Đừng làm cái mà người khác

(xem tiếp trang 97)



**3111 NW Bucklin Hill Road
Silverdale, WA 98383**

**Business Hours:
Mon-Sat: 11 AM - 9 PM
Sunday: 12 PM - 8 PM**

(360)-662-1205

Vietnamese Noodle Soup – Phở

Pho is a fragrant beef noodle soup unique to Vietnam. The dish consists of rice noodles and a variety of meats mixed in a steamy beef broth or chicken broth seasoned with cinnamon, anise star, cloves and ginger. Chopped green onions and fresh coriander finish each serving. Pho is served with a side plate of garnishes at the table so diners can season the soup to taste. Lime, crunchiness bean sprouts, Vietnamese basil, Asian mint and slices of jalapeno pepper enhance the dish's fresh flavor and add texture to this aromatic broth.

Large Bowl ... \$9.95

Small Bowl ... \$7.95

P1 Steak Phở - Phở Tái

Beef noodle soup topped with rare beef eye of round

P2 Brisket Phở - Phở Chín

Beef noodle soup topped with well done brisket

P3 Steak, Brisket Phở - Phở Tái Chín

Beef noodle soup topped with rare beef eye of round and well done brisket

P4 Combination Phở -

Phở Tái, Nạm, Gầu, Gân, Sách
Beef noodle soup topped with rare beef eye of round, fatty flank, flank, tendon and tripe

P5 Meatball Phở - Phở Bò Viên

Beef noodle soup topped with beef meatballs

P6 Chicken Phở - Phở Gà

Chicken noodle soup with shredded chicken breast

P7 Tofu Phở

Chicken broth noodle soup topped with tofu and vegetables

P8 Phở without Meat ... \$5.95

Vermicelli Bowl - Bún

All rice noodle dishes are served in a bowl with fresh head lettuce, cilantro, bean sprouts, shredded carrots, chopped peanuts and Vietnamese sauce.

V1 Bún Chả Giò

Vietnamese eggroll with vermicelli noodle ... \$7.95

V2 Bún Tofu

Grilled tofu and vegetables ... \$7.95

V3 Bún Special - Bún đặc biệt

Grilled prawns, beef or chicken with eggroll ... \$10.95

Side Orders

Meatball & Broth ... \$5.00

Noodle or Broth ... small \$2.50

Extra Lime (3 pcs) ... \$0.75

Extra Vegetables ... \$1.50

Small Dish of Jalapenos ... \$0.75

Beverages

Soft Drinks
Nước Ngọt ... \$1.75

Soybean Milk (cold)
Sữa Đậu Nành ... \$2.50

Vietnamese Style Drip Coffee with Condensed Milk (Hot or iced)
Café Sữa ... \$3.25

Vietnamese Style Drip Coffee: Black (Hot or iced)
Café Đen ... \$3.25

Appetizer – Khai Vị

Fresh springroll served with noodles, lettuce, and choice of meat or tofu

A1 Vietnamese eggroll - Chả Giò
3 rolls ... \$5.25 one ... \$1.85

A2 Shrimp springroll - Gỏi Cuốn Tôm
2 rolls ... \$5.25 one ... \$2.75

A3 Chicken springroll - Gỏi Cuốn Gà
2 rolls ... \$5.25 one ... \$2.75

A4 Tofu springroll - Gỏi Cuốn Chay
2 rolls ... \$5.25 one ... \$2.75

Teriyaki Entrees

Served with steamed rice and stir-fried vegetables (substitute brown rice for \$0.75 or fried rice for \$1.50 extra)

Chicken Teriyaki ... \$7.50

Pork Teriyaki ... \$7.50

Beef Teriyaki ... \$8.95

Tofu Teriyaki ... \$6.95

Chicken & Pork ... \$8.50

Chicken & Beef ... \$8.75

Pork & Beef ... \$8.95

Tofu with Pork, Chicken or Beef ... \$7.95

Chung's Special with Pork, Chicken & Beef ... \$10.95

Half order of Chicken, Pork, Beef or Tofu ... \$5.25

Side Orders

Steamed Rice
Small ... \$2.50
Large ... \$5.00

Veggies
Small ... \$2.50
Large ... \$5.00

Fried Rice
Small ... \$3.75

Brown Rice
Small ... \$2.50
Large ... \$5.00

Stir-Fried Hong Kong Noodles & Veggies ... \$6.95

Stir-Fried Hong Kong Noodles with Chicken, Pork or Tofu ... \$8.50

Stir-Fried Hong Kong Noodles with Beef ... \$9.95

Stir-Fried Hong Kong Noodles with Shrimp ... \$10.95

Chicken Fried Rice ... \$7.50

Shrimp Fried Rice ... \$9.50

Pork Fried Rice ... \$7.50

Beef Fried Rice ... \$8.95

Veggie Fried Rice ... \$6.95



Orange County Commercial Printing

Web * Offset Printing

Orange County Commercial Printing (OCC Printing) is a minority-owned business located in Westminster, CA. We are a full service printing, design and archiving facility with a strong regional presence in the area. We specialize in producing a variety of weekly and monthly publications, business and college brochures, newspapers, yearbooks, hard and soft cover books and magazines. We work with several fully integrated printers, utilizing both coldset (newspaper) web and heatset web press lines for magazine printing, a complete design department for publications and web. Since 1985, OCC Printing has been an industry leader in personal customer service, high-quality printing, critical turnaround time and delivery.

- Newspapers and Magazines: Our Publishing Division produces an entire range of services needed by universities, colleges and private publishers. All our quotes include on-site delivery and 24-hour on-call consulting.
- Brochures: One of the most powerful marketing tools available to your business. Makes essential collateral for any business and give prospects information about your company and answer customer questions.
- Booklets: The perfect solution when you need a manual, an event program, or a directory. When paired with our Mailing Services, your printed booklets make a high impact direct mail piece.
- Catalogs & Schedule Programs: When you need to give out manuals, event programs, or product catalogs. When you need to give your customers or students a great deal of information that includes full color design and images, catalog or schedules printing is the ideal time-tested solution.
- Business Cards / Post Cards: Full color (both sides), an excellent way to make an impact on your customers and stand out from the crowd. With twice the printed area, you can take your business card message to an entirely new level. Use the front of your cards to include standard contact information and the back for detailed product information or sales promotions. We make business card printing easy and affordable all without sacrificing quality.

Problem Solvers • 100% Customer Committed
Professional • Relentless • Innovative

We are very proud of the caliber of our work and it would be our pleasure to serve you. Our integrity and dependability makes us number one.

14901 Chestnut Street, Westminster CA 92683

Tel: 714-892-1777 • Fax 714-892-3444

occprinting.com



Printing

Graphic
Design

Archiving

Consulting

Workshops

Direct
Mailing

Tâm Tình đồng bào trong nước

gửi vào bài ca

“*Chúng Bay Sâu*”

■ *Trần Phong Vũ*

Trong những năm gần đây, chuyện tham nhũng, mua quan bán tước từ trên xuống dưới trong hệ thống cầm quyền cộng sản Việt Nam đã trở thành chuyện nhân gian. Khắp hang cùng ngõ hẻm, từ thành thị, nông thôn tới những vùng sâu, vùng xa, đâu đâu người ta cũng công khai bàn ra tán vào về tệ trạng thối rữa, hối mại quyền chức dưới thời Xã-Nghĩa. Nó diễn ra giữa thanh thiên bạch nhật cách trở trên! Đến nỗi đồng bào trong nước mệnh danh những kẻ tham nhũng là bọn “ăn cướp ngày”!

Người ta chưa quên vụ án Vinasin, trong đó nhân vật Dương Chí Dũng đã bị đưa ra tòa xét xử. Trước tòa, đương sự bất ngờ công khai hóa trước công luận là chính y đã trao tay cả triệu Mỹ Kim để dứt lốt cho giới lãnh đạo cao cấp che giấu việc y bỏ trốn, qua trung gian tướng Phạm Quý Ngọ. Giữa lúc mọi người náo nức chờ sự lên tiếng của viên tướng họ Phạm với hy vọng lộ ra những tay tham nhũng gộc, (mà theo dư luận đồn thổi khi ấy có thể trực tiếp liên lụy tới bộ trưởng Quốc Phòng Phùng Quang Thanh), thì đột nhiên nguồn tin chính thức của nhà nước cho hay ông ta bị ung thư, Và

chỉ một thời gian ngắn sau đó, Phạm Quý Ngọ qua đời.

Thế là lời cáo buộc của phạm nhân Dương Chí Dũng chìm xuống. Và, như câu tục ngữ cửa miệng của người bình dân: “chó chết, hết chuyện”!

Không ngờ câu chuyện ‘chó chết’ vẫn chưa hết. Sự ra đi đột ngột của Phạm Quý Ngọ được công luận mỉa mai là cái chết “theo quy trình” không lâu sau đã được lập lại như một phiên bản, tuy khó tin nhưng có thật. Đó là trường hợp cái chết hết sức bí ẩn của ông Nguyễn Bá Thanh, một khuôn mặt “huyền thoại” đối với người dân Đà Nẵng.

Số là, sau khi tuyên bố quyết tâm tận diệt tham nhũng – một tệ trạng từng được chủ tịch nước Trương Tấn Sang thố lộ nó không còn giới hạn ở vài con sâu mà là cả “một bầy sâu” lúc nhúc -, ông Nguyễn Phú Trọng với tư cách TBT đảng CSVN đã triệu Nguyễn Bá Thanh về thủ đô Hà Nội trao cho vai trò “phán quan” nói là để tận diệt bọn tham quan từ trên xuống dưới (!) Nhằm trang bị nanh vuốt cho đàn em, ông Trọng đỡ đầu họ Nguyễn vào Trung Ương đảng. Nhưng, một chuyện hiểm xảy

ra, đã xảy ra. Dù với quyền uy của một TBT, nhưng dự tính của ông Trọng đã tiêu tan thành mây khói vì bị Nguyễn Tấn Dũng hót tay trên cho đàn em của y.

Tạm gác ra một bên chuyện đấu đá, tranh giành quyền lực trong thời gian chuẩn bị đại hội đảng CS thứ 12, chúng tôi xin trở lại chủ đề bài viết.

Giữa lúc Nguyễn Bá Thanh chưa kịp ra tay hành động thì một buổi đẹp trời, nguồn tin chính thức loan ra: ông Thanh bị nhiễm phóng xạ phải vào bệnh viện cấp cứu. Ngay sau đó, ông ta được cấp thời gửi qua Hoa Kỳ điều trị tại một bệnh viện danh tiếng ở tiểu bang Washington.

Vào những ngày cuối năm 2014 đầu năm 2015, cái gọi là Ủy Ban Chăm Lo Sức Khỏe giới lãnh đạo cao cấp trong đảng và Nhà Nước liên tiếp đưa tin về bệnh tình ngày càng khả quan của ông Thanh tại Mỹ. Sau vài lần loan báo hụt về ngày giờ đương sự hồi hương, cuối cùng hệ thống truyền thông báo chí do Hà Nội chỉ đạo nhất loạt đưa tin ông Thanh đã về. Nhưng điều lạ là không hề có một tấm hình chụp ông Thanh từ lúc phi cơ đáp xuống phi trường cho tới nhiều ngày sau đó. Trong khi ấy, tin tức về những cuộc viếng thăm đương sự của các cấp trong đảng và chính quyền được loan ra đều đặn, nói là sức khỏe ông Thanh đã phục hồi, đã bắt đầu ăn uống, nói năng gần như bình thường. Tuy nhiên vì không thấy hình ảnh cũng như tiếng nói Nguyễn Bá Thanh trên mặt báo, trên các hệ thống truyền thanh, truyền hình, điều dễ nhất để chứng minh y còn hiện hữu trên cõi đời, nên đã có nguồn dư luận hoài nghi là ông ta đã chết, không phải sau khi hồi hương, mà ngay từ khi còn ở bên Mỹ!

Vào những ngày cuối tháng Chạp năm con Ngựa, báo chí loan tin bệnh tình ông Thanh trở nặng bất ngờ. Cuối cùng, vài ngày trước khi bước qua năm con Dê, giới chức có thẩm quyền ở Hà Nội chính thức đưa tin ông thở hơi cuối cùng. Sau đó tang lễ được thực hiện vội vàng trước đêm trừ tịch!

Và như thế, chỉ trong vòng một năm, sau cái chết của Phạm Quý Ngọ, thêm một cái chết “theo quy trình” đã ứng vào Nguyễn Bá Thanh, người hùng chống tham nhũng của TBT Nguyễn Phú Trọng, kẻ vừa lãnh ấn kiểm tra trừ tham quan, chưa kịp ra tay đã ra người thiên cổ!

Cùng lúc, qua các trang mạng, người dân trong nước được thông tin về những chuyện tham nhũng công khai của các quan chức trong đảng và nhà nước CSVN. Trong khi hàng chục đài phát thanh, truyền hình và 800 tờ báo “lề phải” im hơi lặng tiếng thì các trang mạng Chân Dung Quyền Lực, Dân Làm Báo và các blogs “lề trái” liên tiếp tung ra những tài liệu, hình ảnh cho thấy tệ trạng tham nhũng trong giới lãnh đạo từ trên xuống dưới đã đến mức báo động đỏ! Tên tuổi của những nhân vật đầu sỏ được nêu ra đích danh. Một trong bốn phó thủ tướng của ông Nguyễn Tấn Dũng là Nguyễn Xuân Phúc được minh danh nêu ra kèm theo hình ảnh những bất động sản, những căn biệt thự do ông thủ đắc không phải chỉ ở trong nước mà con ở miền nam tiểu bang California, Hoa Kỳ. Danh tính viện đại tá Phùng Quang Hải con trai bộ trưởng Quốc Phòng Phùng Quang Thanh cũng được công luận biết tới bên cạnh hàng tá biệt thự lồng lẫ do vợ chồng đương sự đứng tên.

Đầu mùa hạ năm 2015, thời gian

khởi sự những màn đấu đá quyết liệt giữa các phe phái đầu sỏ trong đảng để dành thế thượng phong tại đại hội 12 đảng CSVN dự trừ diễn ra đầu năm tới, những tấm hình “ngự trên ngai vàng” của nguyên Tổng Bí Thư Nông Đức Mạnh với nội thất trang trí toàn ngọc ngà châu báu được tung lên NET, đã tố giác cho công luận thế giới và đồng bào trong ngoài nước thấy rõ bộ mặt thật bỉ ổi về lối sống xa hoa vương giả của những Ông Vua thời đại dưới thời mông muội cộng sản.

Trước những sự kiện như chớp diễn ra công khai dưới ánh sáng mặt trời như thế, người dân trong nước thán thía nghe bài ca có tiêu đề “Những Bày Sâu” sau đây của nhạc sĩ Trần Đức Lập vang lên khắp nơi với phần hoà âm và tiếng hát của Lâm Dũng

*Một con sâu, làm rầu nồi canh
Hai con sâu, góm bữa cơm lành
Một bày sâu, phá làng thối xóm
Những bày sâu... Ôi những bày sâu!*

*Đục ruồng cả Quê Hương!
Những con sâu béo tròn béo trực
Ăn cầu đường, sắt thép, xi măng
Ăn cơ quan, công quyền, chức tước
Ăn lớp trường... ăn cả nhà thương!*

*Một con sâu, làm rầu nồi canh
Hai con sâu, góm bữa cơm lành
Một bày sâu, phá làng thối xóm
Những bày sâu... Ôi những bày sâu!*

Đục ruồng cả Quê Hương!

*Những con sâu béo tròn béo trực
Ăn ruộng vườn, hút máu dân oan
Ăn non sông, núi rừng đất nước
Ăn Nhân Quyền... ăn cả Tự Do*

Cùng nhau ta diệt trừ bày sâu

*Để dân ta có bữa cơm lành
Ruộng vườn ta đơm mầm kết trái
Lúa đồng xanh... Ôi những màu xanh
Đẹp đất trời Quê Hương*

Thật ra, không phải chờ tới ngày nay khi nhân loại đã bước qua giữa thập niên thứ hai đệ tam thiên niên, chuyện tham nhũng, ăn trên ngồi trước của giới lãnh đạo CS trong nước mới được phanh phui, mà ngay từ những thập niên 60, 70, 80 thế kỷ trước đã được nhiều người mỉa mai nhắc tới. Trong bài “Bác Hồ rồi lại...” của cố thi sĩ Nguyễn Chí Thiện nơi trang 202 thi phẩm Hoa Địa Ngục do Cảnh Nam xuất bản ở Hoa Kỳ năm 2006, người ta đọc được những vần thơ chua chát sau đây:

*“Bác Hồ rồi lại Bác Tôn
Cả hai đều thích ôm hôn nhi đồng
Nước da hai bác màu hồng
Nước da các cháu nhi đồng tái xanh
Giữa hai cái mặt bành bành
Những khăn quàng đỏ bay quanh...
cổ cò!*

Để minh họa thêm tình trạng thối rữa của xã hội Việt Nam từ nhiều thập niên trước, người viết mời độc giả đọc lại một đoạn trong bài chúng tôi giới thiệu mấy tập nhật ký của cựu Linh mục Nguyễn Ngọc Lan thuộc Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn do bản tin Tin Nhà xuất bản trong những năm 1989/1990, 1990/1991 và được đưa vào tác phẩm biên khảo “Một Thoáng Nhìn Về GHVN Qua Biểu Tượng Đức Gioan Phaolô II” do Tin Vui xuất bản lần đầu tại Mỹ năm 1997:

Lớn tham những theo cách thế lớn. Nhỏ tham những theo cách thế nhỏ. Nguyễn Ngọc Lan đã thuật lại một kinh nghiệm do chính người thân

của ông khi làm thủ tục lên phi cơ ra nước ngoài đoàn tụ với gia đình.

Tác giả viết:

“Gia đình Trường Anh đi cân đồ sáng hôm qua: 300.000 đút để được đưa đi một số đồ sứ...400.000 đồng đút lót cho 50 ký thặng dư, 100.000 đồng đóng thuế cho Nhà Nước. Một phần vào công quỹ, 7 phần vào túi riêng” (Trích Nhật Ký 1990-1991, trang 138, ngày 6 tháng 10 năm 1990)

Và dưới đây là mẩu chuyện đăng trên tờ Tuổi Trẻ ngày 5 tháng 3 năm 1991 được tác giả ghi vào Nhật Ký 1990-1991, trang 163 như sau:

“Gặp anh bạn buôn bán máy móc từ Bắc vào Nam, tôi hỏi.

- Buôn bán có lời không?

- Gọi là buôn bán nhưng thật ra mình chỉ là người “chia của” thôi.

Thấy tôi ngạc nhiên không hiểu, anh giải thích.

- Ví dụ: Cái máy nổ trị giá đúng 4 triệu đồng, xí nghiệp ghi phiếu bán 3 triệu thì mình phải chia cho họ 500.000. Chở vào Saigon cái máy đáng giá 5 triệu, nhưng xí nghiệp quốc doanh ghi giá mua 8 triệu, mình lại phải chia cho họ 2 triệu. Trừ các khoản chi phí vận chuyển, lưu kho, bốc dỡ... mỗi máy mình lời từ 5 đến 700.000 đồng. Mỗi chuyến mang chục máy là có 5, 7 triệu. Thế có phải là mình được cái xí nghiệp quốc doanh trao cho mình tiền Nhà Nước để ăn chia với họ hay sao?”

Trong khi những tay “áp phe cá nhân” nhờ được chia của Nhà Nước với các viên chức cầm đầu các xí nghiệp Quốc Doanh như vậy, thì giữa các cơ quan Nhà Nước với sự góp mặt của các ông chủ “Tư

doanh” lại có trò buôn bán ngoại tệ quái đản sau đây:

“Xí nghiệp Dịch Vụ Thu Mua Chế Biến tỉnh Đồng Nai được Ủy Ban Nhân Dân tỉnh cho phép vay 1 triệu rúp của xưởng Ba-Son trong thời gian hai tháng, chịu lời hai triệu bạc Việt Nam một ngày với danh nghĩa kinh doanh xăng dầu để tạo vốn cho đơn vị. Nhận 1 triệu rúp xong, Xí Nghiệp ký hợp đồng số 9/9 bán lại 1 triệu rúp này cho công ty tư doanh Bình Minh lấy 1 tỷ 320 triệu đồng. Công ty tư doanh Bình Minh lại ký hợp đồng bán 1 triệu rúp cho xí nghiệp Quốc Doanh 54 quận 10 để kiếm lời 80 triệu đồng. Sau khi mua xong, xí nghiệp Quốc Doanh 54 lại ký tiếp hợp đồng bán lại cho xí nghiệp dịch vụ nông nghiệp Vũng Tàu.” (Trích báo Saigon Giải Phóng 9 tháng 4 năm 1990)

Sau khi ghi vào nhật ký, Nguyễn Ngọc Lan bàn thêm:

“Thế là trong 24 ngày, 1 triệu rúp đã vòng vèo qua tay 5 ông chủ khác nhau thuộc 3 tỉnh khác nhau: 4 ông chủ “Nhà Nước” và 1 ông chủ “Tư Doanh”. Ở các nước gọi là tư bản có lẽ người ta cũng không mua rớt với đồng-tiền-phi-sản-xuất đến mức độ như vậy!”

Sau đó tác giả trích thêm mấy câu về nơi trang 4 báo Saigon Giải Phóng cùng ngày:

“Bạc kho” bí mật quay vòng, Nhân viên, thủ trưởng một lòng trước sau.

Gửi tiền rút lãi cho nhau,

Của kho Nhà Nước làm giàu cá nhân.

Kinh doanh lời lỗ cóc cần!...”

(Nhật Ký 1989-1990, tr. 233, ngày 10 tháng 4 năm 1990)

Với những đồng tiền phi nghĩa,

người ta dễ dàng đi vào con đường ăn chơi trác táng. Vì thế dư luận đã không lấy làm ngạc nhiên khi biết rằng một số rất đông cán bộ cao cấp nhà nước đã trở thành khách hàng quen thuộc của Đường Sơn Quán (một động ăn chơi khét tiếng ở thành Hồ) và là thứ khách hàng đặc biệt... cỡ Năm Hoàn, tức Ba Tung, tức Trung Tá Phan Thanh, trưởng phòng Cảnh Sát Hình Sự của Công An thành phố... Đến khi vì không thể che đậy được nữa, vụ Đường Sơn Quán bị đem ra tòa... thì họ Phan chỉ bị xử 18 tháng tù treo cùng với một đồng sự khác 12 tháng tù...cũng là tù treo. (trích Nhật Ký 1989-1990, tr. 198,202,210, 236,237)

Suy nghĩ về hình ảnh đầu voi đuôi chuột của vụ án bằng nụ cười nửa miệng, tác giả Nhật Ký cay đắng ghi thêm:

“Họ kháo với nhau: tội nghiệp cho hai đồng chí quá, bị... treo lên 18 tháng hay 12 tháng làm sao mà còn sống nổi!” (trang 237 Nhật ký)

Vẫn chưa hết. Đảng và Nhà Nước sợ người “Anh Hùng Quân Đội” của mình không sống nổi... vì bị “treo”, nên sau khi xử lại thì 18 tháng tù treo dành cho Ba Tung trở thành... miễn tở! (Trích Nhật Ký 1990-1991 trang 99 ngày 7 tháng 9 năm 1990)

Trong khi động ăn chơi Đường Sơn Quán là tụ điểm gặp gỡ hàng đêm của các cán bộ Nhà Nước cỡ bự thì công ty nước hoa Thanh Hương, một công ty tư doanh có số vốn cả trăm tỷ đồng (vốn do tư nhân và cả các cơ sở nhà nước gửi để lấy tiền lời 14, 15% mỗi tháng) lại là nơi để các ông, các bà lớn mượn tiền không lời... nhận quà biếu, hoặc được tặng số tiết kiệm có lời hàng tháng mà không phải ký thác một khoản tiền

nào! Sở dĩ Thanh Hương có thể huy động vốn được là nhờ “bùa phép” của những đại diện pháp luật Nhà Nước... (Trích Nhật Ký 89-90, tr. 217,232,233, ngày 14/3 và 10/4/90)

... Cũng với hiện tượng ô dù, tức là được sự bao che của các cơ quan Nhà Nước, tệ nạn buôn lậu đã diễn ra một cách công nhiên và trắng trợn khiến tác giả Nhật Ký ghi thêm:

“Y như chuyện hoang đường”.
Diễn hình là báo SGGP số phát hành ngày 1 tháng 10 năm 1990 đã ghi nhận “một vụ buôn lậu từ thành phố HCM ra Hànội bằng đường bưu điện 180.000 gói thuốc lá ngoại”. Và cũng chính báo này đã mô tả trong số phát hành ngày 27 tháng 9 năm 1990 một vụ buôn lậu với sự tham dự của trên dưới 200 chiếc Honda (mỗi xe một người lái, một người ôm đồ lậu...) được di chuyển theo đội hình chữ A choán hết đường lộ: Một xe Honda dẫn đầu mở đường, đoàn xe vận tải, du lịch ở giữa và phía sau là cả trăm xe Honda vừa chở hàng vừa làm hộ tống. (Trích Nhật Ký 90-91, tr. 124, ngày 1 tháng 10 năm 1990)

Trong Nhật Ký 1989-1990 trang 80, 81 ngày 17 tháng 8 năm 1990, tác giả cũng đã ghi lại một vụ buôn lậu có dính líu đến nhiều cơ quan, đơn vị Nhà Nước do Bình Họt chủ mưu như sau:

“Từ tháng 3 đến tháng 5 Bình Họt tổ chức 8 chuyến buôn lậu với số lượng hàng trị giá 4 tỷ 353 triệu đồng và thu gom trốn thuế một lượng hàng là 8 tỷ 677 triệu đồng”. Trong khi ấy, Bùi Việt Quang, Ủy Viên Thường Vụ huyện Châu Thành đã dùng tàu trinh sát của tỉnh đội Kiên Giang có trang bị vũ khí và điện đài tổ chức đi Kampuchia và Singapore buôn lậu 23 lần với 35 chuyến tàu,

với số hàng lậu trị giá 15 tỉ 141 triệu đồng. Khi bị truy tố ra tòa, để biện hộ cho việc buôn lậu của mình, đồng lõa của Bình Họt và Bùi Việt Quang là Bùi Anh Dũng, nguyên Giám Đốc công ty kinh doanh tổng hợp Kiên Giang đã trả lời: “Cả tỉnh đi buôn lậu chứ đâu phải mình tôi”... Và khi tòa hỏi là “theo anh, người buôn lậu phải đi lên lút hay công khai?” thì y trả lời: “Dạ phải đi lên lút... đàng hoàng chứ (!)”

Riêng Bùi Việt Quang cũng nêu ra trước tòa những sự kiện cho thấy việc buôn lậu của anh ta là: “Đàng hoàng” như khi tàu vô tội cửa khẩu, công an biên phòng xét và đã biết rõ, trên tàu lại có công an và thuế vụ áp tải, đến khi hàng về lại được chứa ở kho hải quan, kho tài chính.....”

Sau khi ghi nhận những chi tiết kể trên, tác giả bồi thêm một câu ngắn gọn:

“Buôn lậu như thế quả là... lên lút và đàng hoàng!” (Trích Nhật Ký 90-91, trang 80,81,82, ngày 17 và 18/8/90)

Bên cạnh những chuyện buôn lậu “lên lút... đàng hoàng” như trên, Nhật Ký NNL còn ghi lại một chuyện hy hữu khác sau đây:

“...trước kia người ta cũng ăn mà không phá. Còn bây giờ ăn mà phá, chưa nói tới chuyện ăn bữa bãi, ăn nhiều hơn v.v...”

Được hỏi thêm người biết chuyện giải thích: “Ngày trước, tức thời Việt Nam Cộng Hòa, thầu xây cất căn nhà lầu 100 bao xi măng thì nhà thầu đòi được 150 bao, xây đủ 100 bao để nhà chắc chắn mà vẫn “ăn” được 50 bao. Còn bây giờ người ta thi đua nên nhà xây vẫn cần 100 bao thì người ta đòi xây với 70 bao thôi rồi chỉ xử dụng 50 bao, để “ăn” 20

bao. Thế là nhà mới ở đã nứt, dột và tương lai là không bảo đảm”.

Tác giả Nhật Ký kết luận:

“Hóa ra chuyện ăn của anh nhà giàu cũng khác với anh nhà nghèo!”

Chuyện dài tham nhũng, mua quan bán tước, bán cả giang sơn, dân tộc của bọn tham quan dưới chế độ “Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam” từ phân nửa thế kỷ trước đến 15 năm đầu thiên niên thứ ba vẫn không ngừng tái diễn. Và như thế, câu hỏi đặt ra là cùng với đồng bào cả nước, sau khi nghe bài ca “Một Bày Sầu” của nhạc sĩ Trần Đức Lập, chúng ta phải làm gì trong lúc này? ■

Nam California những ngày chớm thu.

Cười Tí Cho Vui

CHỌN ÁO

Ba bà nói chuyện về việc chọn áo cho hợp với màu tóc của chồng

- Tóc chồng tôi màu đen, tôi mặc áo màu đen

- Tóc chồng tôi màu vàng, tôi sẽ mặc áo màu vàng

- Em không biết mặc áo màu gì đây, vì chồng em trọc đầu. Chẳng lẽ em lại...■

ĐÁNH VẬT VỚI BÒ

Giáo sư đại học hỏi các sinh viên

- Các anh chị hãy nhìn qua cửa sổ, có thấy bác nông dân đang đánh vật với con bò không?

- Dạ có

- Có thấy bác ấy vật vạ khổ sở không?

- Dạ, rất vất vả

- Tôi còn vất vả hơn bác ấy 60 lần vì tôi phải đánh vật với 60 con bò.■

50 Năm Thành Lập Các Trại Định Cư Tại Miền Nam

VÀ CÔNG LAO CÁC VỊ CHA GIÀ

■ *Trần Vĩnh*

Các vị cha già là danh xưng vừa đầy lòng kính trọng vừa dạt dào tình cảm thương mến, biết ơn của đồng bào di cư Công Giáo tỵ nạn cộng sản 1954 dành cho các vị Linh Mục có công dẫn dắt họ đi mở xứ. Mặc dù là thế, nhưng trong bài này, chúng tôi xin gác sang một bên khía cạnh tôn giáo, chỉ thuần đứng trên phương diện đời, phương diện dân sự để đánh giá công lao của các vị cha già trong công cuộc di cư 1954 mà chúng tôi coi như là một cuộc di dân vĩ đại, đưa dân đi từ Bắc vô Nam để khai khai khẩn đất đai, tạo dựng đời sống ấm no, an cư lạc nghiệp cho hàng trăm ngàn đồng bào vào thời kỳ đặc biệt của đất nước sau Hiệp Định Genève chia đôi lãnh thổ năm 1954.

Chúng tôi viết bài này vì gia đình chúng tôi cũng ở trong đoàn lưu dân ấy. Lúc đó tuy tuổi còn nhỏ, song chúng tôi vẫn còn nhớ tình cảnh đồng bào di cư đã phải trải qua tại các trại định cư lúc ban đầu đầy khó khăn. Chúng tôi đã nhìn thấy vai trò lãnh đạo của các vị Linh Mục cần thiết như thế nào trong việc ổn định cuộc sống mới cho đồng bào. Sau này lớn lên đi ra ngoài xã hội, mỗi khi có dịp trở về một trại định cư năm xưa, chúng tôi đều kinh ngạc

về khả năng thay hình lột xác mau chóng và tốt đẹp trong đời sống mọi người. Công cuộc định cư đã thành công tốt đẹp, chẳng những là ơn ích cho chính những lưu dân mà còn là phúc lợi xét về nhiều mặt cho đất nước nữa.

Nhiều sách báo đã nói về cuộc di cư vĩ đại năm 1954, nhưng chưa có tác giả nào đề cập tới công lao của hàng trăm vị Linh Mục đã góp sức đáng kể vào sự thành công tốt đẹp cho công cuộc này. Hôm nay nhân là thời điểm kỷ niệm việc thành lập các trại định cư được đúng một nửa thế kỷ, chúng tôi cảm thấy cần phải nói lên tình cảm biết ơn đối với các vị cha già bằng cách tuyên dương công lao của các vị. Các vị Linh Mục năm xưa ấy hầu hết đã ra người thiên cổ, chỉ một số rất ít còn sót lại nay đã lên bậc đại thọ. Tuy là chậm trễ song vẫn hơn là không bao giờ.

Cuộc di cư tỵ nạn cộng sản năm 1954 đã đưa vào miền Nam gần một triệu đồng bào miền Bắc. Trong số này, có khoảng 200 ngàn quân nhân, công chức và dân các thành thị, đã cung cấp cho miền Nam (*Việt Nam Cộng Hòa*) nhiều người có tài năng, học thức, đóng góp xuất sắc trên các lãnh vực: Chính trị, hành chánh, an ninh, quân sự, văn hóa, giáo dục, văn

học, nghệ thuật, kinh tế, thương mại, khoa học kỹ thuật, v. v... Nhưng thành phần ưu tú này không phải là đối tượng của bài này. Ở đây chúng tôi chỉ nói tới khối đa số đồng bào di cư thuộc thành phần thợ thuyền và nông dân Công Giáo. Họ là những người bình dân, là nông dân chưa bao giờ ra khỏi lũy tre làng, nay vì nạn cộng sản mà phải rời bỏ nơi chôn nhau cắt rốn, trốn chạy vào miền Nam xa xôi, tương lai không biết sẽ ra sao. Họ mới là thành phần cần có người lãnh đạo, hướng dẫn trong cuộc sống mới. Người hướng dẫn, lãnh đạo họ chính là các vị Linh Mục được sai tới.

Trong tình hình rối loạn lúc đó, mỗi người, mỗi gia đình trốn thoát cộng sản một cách khác nhau. Chỉ có rất ít trường hợp vị Linh Mục ra đi cùng giáo dân, đa số là những cuộc vượt thoát cá nhân, không có tổ chức. Gia đình chúng tôi trốn khỏi làng bằng 3 đợt khác nhau. Cuối cùng chúng tôi được gặp lại nhau tại Trường Trung Học Dũng Lạc cạnh nhà thờ lớn Hà Nội, trước khi được tổ chức đi máy bay Dakota vào Sài Gòn. Không biết vị Linh Mục chính xứ của chúng tôi ra đi cách nào, chỉ biết chắc là ông đã phải bí mật vượt thoát, bởi khi cộng sản về làng, chúng tôi còn thấy ông mặc bộ quần áo màu nâu, hằng ngày cuốc đất ngoài vườn, mặt lúc nào cũng đăm chiêu lo lắng. Cảnh ông Linh Mục cuốc đất chúng tôi chưa từng thấy xảy ra trước đó.

Lúc ban đầu, hàng trăm Linh Mục di cư thuộc 10 Giáo Phận miền Bắc và Bắc Trung phần sống tập trung với nhau tại những địa điểm riêng của từng giáo phận di cư. Đến khi các trại định cư được thành lập, các Linh Mục lần lượt được giáo quyền gửi đi theo với giáo

dân. Đồng bào Công Giáo chiếm tới 80% tổng số dân di cư và đa số họ là những nông dân, một số ít là ngư phủ, cho nên hầu hết các trại định cư cũng trở thành các xứ đạo, họ có khuynh hướng chọn làm nghề cũ và ở rất nhiều nơi, những người đồng hương lại tìm về với nhau. Do đó mà có các địa danh như Hà Nội, Hà Đông, Hải Dương, Tân Hà, Bắc Hà, Lạng Sơn, Bùi Chu, Tân Bùi, Bùi Môn, Phát Diệm, Tân Phát, Bùi Phát, Thanh Hóa, Tân Thanh, Tân Sa Châu, Kê Sặt, Xã Đoài, Phúc Nhạc, Ninh Phát, Kim Thượng, Bạch Lâm, Ngọc Đồng, v.v...

Theo luật lệ thuở trước, các Linh Mục Công Giáo được huấn luyện kỹ lưỡng qua 7 năm Trung Học (*Tiểu Chúng Viện*), rồi ít nhất là 2 năm Triết Học, 1 năm đi thử và 4 năm Thần Học, trước khi có thể trở thành Linh Mục. Do đó, vừa vì niềm tin tôn giáo của giáo dân vào thiên chức Linh Mục, vừa vì các Linh Mục, nói chung, có kiến thức cao hơn giáo dân cho nên giáo dân rất kính trọng các Linh Mục. Gặp thời buổi quốc biến, trong lúc nông dân Công Giáo di cư tỵ nạn cộng sản đang lâm cảnh biệt xứ, hoang mang, lạc lõng thì các Linh Mục được sai tới với họ tự khắc trở thành người lãnh đạo họ cả về tinh thần lẫn vật chất.

Về tinh thần, hàng ngày, sớm tối, các Linh Mục cùng với bốn đạo tụ họp để kinh sách, lễ hạt, giảng giải, đem đến nguồn an ủi vô biên, niềm tin kính tuyệt đối vào tình thương của Chúa Nhân Lành, giúp cho tín hữu cảm nhận đầy đủ nghị lực hầu có thể vượt qua mọi đau thương thử thách. Chúng tôi đã từng tham dự thánh lễ ở ngoài trời tại một vài trại định cư, vì cảnh chân ướt chân ráo trại chưa kịp dựng lên một nơi thờ phượng, dù

là bằng cây lá thô sơ. Chính trong cảnh thiếu thốn vật chất ấy, dường như lại thấy giàu có hơn, sung mãn hơn về tin tưởng, sốt mến.

Lúc ban đầu này, vị Linh Mục không phải chỉ chăm lo phần tinh thần cho đồng bào mà còn đóng vai trò lãnh đạo phần đời lo đời sống vật chất cho đồng bào ở trại định cư nữa, bởi vì ông là người hiểu biết luật lệ thủ tục hơn, có uy tín hơn. Ở trại định cư nào chúng tôi cũng thấy chính vị Linh Mục, cùng với vài ba giáo dân thân tín, tương đối có trình độ và lòng chung hơn, đã đôn đốc, đi đi về về, lo tiếp nhận và phân phát những đồ viện trợ như quần áo, thực phẩm, máy may, nông cụ, v.v... Có một số trại định cư vì một lý do nào đó xét thấy không thích hợp cho cuộc sống mới của đồng bào, vị Linh Mục đã ‘nhỏ’ toàn trại ra đi tìm một nơi sinh sống thuận tiện hơn. Công việc này thật sự khó khăn, nhưng các vị Linh Mục ấy đã làm được, chẳng hạn như Linh Mục Phạm Bá Nha đã đưa đồng bào từ Đốc Vàng, Châu Đốc về tái định cư tại An Hiệp, Bến Tre, Linh Mục Nguyễn Duyên Mậu đưa đồng bào từ Hồ Đôn, Tây Ninh về tái định cư tại Ninh Phát, Long Khánh, v.v... Tại một số trại, Phủ Tổng Ủy Di Cư đã làm nhà sẵn cho đồng bào, cách xếp đặt trang trại do Phủ Tổng Ủy quy hoạch có lớp lang thứ tự. Nhưng ở nhiều trại, nhà cửa do đồng bào tự làm lấy với sự trợ cấp từ Phủ Tổng Ủy. Trong những trường hợp này, vị Linh Mục cùng những người phụ tá đã cùng nhau vẽ phác sơ đồ toàn trại, sắp xếp vị trí thánh đường, trường học, nhà xứ, trạm y tế, chợ, đường xá, các dãy nhà của đồng bào, nghĩa trang, v.v... Đã có nhà thờ bao giờ cũng có trường học kế bên. Nhiều nơi còn có trường trung học đệ nhất cấp và đệ

nhị cấp (*cấp ba ngày nay*) nữa. Nhờ vậy, chỉ sau khoảng 10 năm, các trại định cư đã cung cấp cho quốc gia rất nhiều sinh viên, hạ sĩ quan, sĩ quan, công chức, giáo chức, v.v... Cũng do vị trí đặc biệt của một vị lãnh đạo vừa tinh thần vừa vật chất, mà Linh Mục có thể đóng góp tích cực, hữu hiệu vào việc giáo dục thanh thiếu niên trong trại, góp phần giữ gìn an ninh trật tự. Những tội phạm như trộm cắp, vô luân, ẩu đả, v.v..., là tối thiểu. Đã có một thời, vị Linh Mục còn đóng được cả vai trò của một vị thẩm phán hòa giải cho những cặp vợ chồng bất hòa, bất trung, những vụ tranh chấp nhà cửa, đất đai, v.v...

Ngày nay ai xuôi miền Hậu Giang-Rạch Giá, tất phải đi qua vùng định cư Cái Sắn trù mật bát ngát, sẽ thấy làng mạc, kinh rạch, ruộng nương và các cơ sở văn hóa giáo dục có lớp lang, ngoạn mục. Các bộ lão kể lại trước khi đồng bào di cư tới đây khai phá từ năm 1956, toàn vùng này chỉ là cỏ lác cao ngút đầu và muỗi mòng thì dày đặc như trâu. Nếu có ai lên xứ hoa đào qua Quốc Lộ 1, tiếp nối qua Quốc Lộ số 20, sẽ chứng kiến các thị trấn nhỏ sầm uất mọc lên như nấm, nhà cửa đan kín dọc hai bên đường, dân chúng đông vui tấp nập. Có ai ngờ trước năm 1955, vùng Hồ Nai chỉ là vùng đất bạc màu, hoang vu và khô chồi, còn vùng Gia Kiệm, Đốc Mơ, Túc Trung, La Ngà, Phương Lâm chỉ là rừng tre già và mây gai ra tới tận lè đường, Quốc Lộ 20 hoàn toàn mất an ninh, xe cộ không thể lưu thông được. Rồi còn những Đức Lập, những Ban Mê Thuột, những Bình Giả, những Bảo Lộc...

Song dù thế nào, cuối cùng Linh Mục vẫn chỉ là người có nhiệm vụ

(xem tiếp trang 106)

TỰ DO và TỰ DO

Mến tặng các bạn trẻ

■ *Trần Hữu Khuyết*

Có lẽ trong tự điển, hai chữ Tự Do là một danh từ cao đẹp và quý trọng nhất. Âm thanh của nó cao vợi vợi vượt không gian và thời gian. Mùa Xuân của nhân loại, hạnh phúc của con người thu gọn trong hai tiếng Tự Do.

Món Quà Vô Giá

Tự Do, món quà Thượng Đế ban cho loài người, một tặng vật vô giá. Đã sinh ra kiếp làm người không phân biệt sắc tộc, màu da, tiếng nói văn minh hay bán khai; ai cũng như ai đều được đấng Tạo Hóa ban, nhưng không và đồng đều. Trong sách Xuất Hành có kể lại việc giải phóng Israel khỏi ách nô lệ của người Ai Cập, Thiên Chúa đã phải dùng đến những tai ương vô cùng khủng khiếp. Ngài ra lệnh cho hai ông Maisen và Aharon dùng chiếc gậy thần biến hóa ra rắn độc làm cho nước sông Nil trở thành máu gieo ô nhiễm khắp nơi, làm mưa đá, châu chấu phá hoại mùa màng. Cuối cùng trước sự cố chấp của Pharaon, một ông vua đế quốc thực dân, Thiên Chúa giáng thêm một đòn chí tử giết hết các con đầu lòng của người Ai Cập. Vua Pharaon buộc lòng phải buông thả dân Israel, nhưng sau lại đổi ý ra lệnh cho binh mã đuổi theo bắt lại, khi tới bờ biển đường cùng, Chúa thị oai rẽ những

cột nước biển ra thành con đường cho dân Do Thái vượt qua. Quân Pharaon đuổi theo, nhưng những cột nước đổ ập xuống chôn vùi những xe cộ, binh mã cùng tướng lĩnh của Pharaon dưới đáy biển. Không ngờ Chúa lại quan tâm chuộc sự tự do bằng một cái giá quá cao như vậy. Đây là một thiên tình sử dân Do Thái đời đời ghi nhớ và mỗi năm ôn lại bằng một đại lễ Vượt Qua trang trọng.

Chim Lồng Cá Chậu

Để diễn tả nỗi thống khổ một kiếp tôi đòi; người ta thường ví như cảnh chim lồng, cá chậu. Những chú chim, những cậu cá tuy vô tri giác cũng thèm khát một mảnh trời bao la, một đại dương phi chí vẫy vùng. Đừng nhìn chim nháy nhót trong lồng chúng ta thử đặt câu hỏi chim có hót hay chim thờ than? Nếu loài người hiểu được tiếng nói của chim thì phải trả lời rằng tiếng chim hót nghe thánh thót đó song chẳng khác chi tiếng thờ than của con vật bất hạnh trong nơi giam cầm, nghe thật não nề và ai oán. Chả vậy khi xô lồng, vùi một cái chim lao mình vào không trung, không còn luyến tiếc cái lồng xinh xắn, ông chủ chân tình, công kê, công gạo, vừa thom vừa đầy.

Cảnh ngộ chú cá cũng không khác gì, bơi đi, bơi lại trong hồ kính

màu sắc tươi mát, thức ăn dư thừa không phải đi đâu xa kiếm mồi, cá ta xem ra thông dong nhàn hạ, người đứng xem tưởng cá thích thú lắm nhỉ, nhưng sự thực không thế. Thầy Trang Tử đã từng nói: “Anh không phải là cá đang tung tăng bơi lội kia thì làm sao anh biết được nó sung sướng”? Chúng thèm khát một đại dương rộng lớn.

Số phận chim, cá quá tội nghiệp trong cảnh chim lồng, cá chậu. Kiếp nô lệ nơi con người còn bi đát hơn trăm nghìn lần. Ai quên được những trang sử vô cùng đấng cay dưới chế độ thực dân, đế quốc, độc tài phong kiến, cộng sản vô thần. Chế độ nô lệ coi con người như súc vật làm vật mua bán đổi chác. Trên thế giới đã có hàng triệu triệu con người đã liêu mình đi vào tử lộ để tìm ánh sáng Tự Do nếu không thì chẳng có câu: “**Một Tự Do, hai là chết!**”

Tự Do Trên Đất Mỹ

Khi nói tới hai chữ Tự Do phải nghĩ ngay đến nước Hoa Kỳ, một nước nổi bật về lý tưởng tự do qua văn bản Hiến Pháp qua quan niệm, và qua nếp sống. Người Mỹ hãnh diện về điểm này và còn nuôi cao vọng đem xuất cảng tư tưởng Tự Do Dân Chủ. Đi xa hơn nữa, nước nào không có tự do hoặc bị hạn chế thì máu kiêu hùng nơi người Mỹ sôi lên nhiều khi vô tình xen cả vào nội bộ của nước khác.

Biểu tượng cho tinh thần Tự Do; một tượng mang cái tên Nữ Thần Tự Do đã gần 150 năm do nước Pháp tặng, nàng đứng hiên ngang trước cửa ngõ vào hải cảng New York. Một tượng thật vĩ đại, vĩ đại cả ý nghĩa lẫn hình vóc, cái mũi giọc dừa dài 4'40, người có thể đứng thoải mái trên đầu nàng, nàng nặng 450 ngàn pounds,

tuy nặng nề nhưng thân hình cân đối để coi. Bản bút sau 7 năm sống dưới chế độ Cộng Sản; khi đặt chân tới New York đã đến chiêm ngắm nhìn nàng ngay. Lúc đi trong ruột nàng leo lên cao lòng đầy cảm xúc miệng thì thầm lời nói của ông Luther King: **“Cuối cùng con đã được Tự Do”**.

Lý tưởng Tự Do còn phản ánh nơi tượng ông Abraham Lincoln ở Thủ đô Washington DC. Một tượng không vĩ đại bằng tượng Nữ Thần Tự Do, nhưng gợi nên nét oai hùng của vị Tổng Thống can đảm xóa vết nhơ quá khứ mà người da trắng đã bôi đen lịch sử, giải phóng giai cấp nô lệ, chống kỳ thị da màu. Tội nghiệp nửa đường đứt gánh; ông ngã gục bởi một viên đạn oan nghiệt của tên khủng núp sau hậu trường. Vấn đề Tự Do trên đất Mỹ điều mà không ai chối cãi, cách xử dụng quá cởi mở từ quan niệm, đến nếp sống, cung cách ăn mặc. Tự Do còn lan sang đến những cậu chó, cô mèo, đến những chú chim trên cây, chú vịt trong công viên.

Vì quá hiểu rộng hai chữ Tự Do, một số các cô, các cậu choai choai trông đợi từng ngày, từng tháng để đủ 18 tuổi cuốn gói ra đi, rút tình phụ mẫu đi theo tiếng gọi của tự do, nói đúng ra tiếng gọi của buông thả, của phóng túng. Chưa kể tới những tự do giao du, tự do luyến ái, khiến các

bậc cha ông điên đầu, các bà mẹ hiền ngày đêm thở vắn, thở dài.

Ai không biết đồng tình luyến ái là một thứ ôn dịch làm băng hoại cả một dân tộc. Nhiều nước đang lo tìm phương thuốc chữa trị thì trên mảnh đất tự do này chúng được tự do hội họp công khai và lộ liễu, họ còn hãnh diện về mối tình kỳ quặc được cấp chứng chỉ hôn thú. Tự do đến thế là cùng. Chưa kể luật pháp còn cho tự do phá thai, tự do ly dị và rất có thể còn để ra những màn tự do quái đản khác nữa trong tương lai nếu không chinh đốn lại nếp sống.

Căn nguyên chính là không biết xử dụng Tự Do, con ngựa đã bắt kham mà không có giây cương kìm hãm lại thì sức công phá thật thương tâm. Như lời của ông Bukovsky: **“Quả thật Tự Do cũng có những cái bất hạnh của nó”!**

Stop! Stop!

Ở hầu hết trên các nẻo đường chỗ giao điểm ngã ba, ngã tư, quý bạn thường thấy chữ STOP thật to màu sơn trắng viết trên mặt đường hoặc ghi trên tấm bảng dựng ở góc đường, Chủ ý để các xe hơi qua lại tới chỗ đó phải ngưng lại. Ngoài ra ở nhiều quãng đường có cắm những tấm bảng ghi số miles, tốc độ cho phép xe hơi chạy. Quy luật này không ngoài mục

đích ngăn ngừa tai nạn. Các bạn thử nghĩ nếu ai cũng tự do phóng theo ý mình thì hậu quả thật khôn lường, gây thương vong cho nhiều người và cho chính mình.

Về mặt đạo lý cũng như về giá trị nhân bản, con người cũng cần phải biết kiềm chế dục vọng, kìm hãm đam mê, nếu tự do phóng túng thì hệ lụy cũng khôn lường, cuộc đời kể như tàn lụi. Các bậc Thánh hiền thường có nếp sống quân bình, không có cái gì thái quá; từ cách ăn uống đến thú vui, mọi sự đều có mức độ để chau dồi nhân cách. Mê say quá, no nê quá; chắc chắn sẽ nguy hại tới sức khỏe đưa đến bệnh hoạn. Vậy thưa Quý Bạn, chữ STOP trở thành biểu tượng rất cần thiết ứng dụng cho đời sống con người cả thể xác lẫn tâm hồn. Mỗi lần lái xe chữ STOP đập vào mắt Quý Bạn, xin bạn ngưng ngay xe lại và liên tưởng đến khía cạnh nhân phẩm, dùng ý chí quyết tâm:

- **Stop** mọi đam mê nhất là đam mê bất chính.
- **Stop** giao du nam nữ quá giới hạn cho phép.
- **Stop** tình tự với bạn đồng phái.
- **Stop** cờ bạc đổ đên dưới mọi hình thức.
- **Stop** say sưa rượu, thuốc lá, ma túy. ■

LÁ THỨ CANADA (tiếp theo trang 87)

bảo. Hãy lắng nghe họ nói nhưng hãy làm cái mà chính bạn cho là tốt

- Đừng ăn mặc theo hàng hiệu. Hãy mặc loại quần áo nào mà bạn thấy thoải mái

- Đừng tốn tiền mua sắm những cái không cần, chỉ nên mua

những thứ bạn thật cần

- Nói tóm lại, đây là đời của bạn thì tại sao bạn lại để người khác chỉ huy?

Nét mặt cụ già tỷ phú đứng hàng thứ hai trên thế giới này luôn luôn có nụ cười. Nụ cười là biểu hiệu của sự hạnh phúc. Có nhiều cửa, nhiều lòng bác ái, sống đơn giản với nhiều nụ

cười, cụ Warren Buffet còn thiếu gì không, thưa các bạn? ■

LTS: Tác giả Trà Lũ biết tiếng cười là biểu hiệu của hạnh phúc nên ông đã viết bộ chuyện 4 cuốn gồm 1800 tiếng cười mang tên ‘Chuyện Cười Trà Lũ Toàn Tập’. Đây là món quà quý, ai cũng nên có cho mình và mua tặng cho người thân trong các dịp lễ tết. Giá 85 Mỹ kim hay Giakim. Xin liên lạc trực tiếp với tác giả: petertralu@gmail.com.

NGUYỄN CHÍ THIỆN

Kính thưa quý quan khách,
 Sau khi từ giả vùng đất lạnh miền Đông Hoa Kỳ về định cư tại Nam California, Nguyễn Chí Thiện đã đến sinh hoạt với Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam cho đến ngày ông vĩnh viễn ra đi. Trong thời gian dài đó chúng tôi đã được ông chia sẻ nhiều kiến thức và kinh nghiệm ông đã kinh qua trong chế độ cộng sản. Với những gì tiếp nhận được qua những trao đổi đó và sau khi đọc lại “Hoa Địa Ngục”, tôi xin có ít nhận xét về nhân quyền theo cách nhìn của Nguyễn Chí Thiện, cụ thể hơn, đâu là nền tảng của nhân quyền qua Hoa Địa Ngục.

Trong Hoa Địa Ngục, chúng ta không thấy Nguyễn Chí Thiện trực tiếp dùng từ ngữ “nhân quyền” hay “quyền con người” tuy nhiên mỗi bài thơ là một bức tranh sống động về thân phận con người bị tước đoạt hết mọi quyền căn bản mà với tư cách là người họ có quyền hưởng. Và trong cảnh địa ngục trần gian đó, điều mà tác giả, với tư cách là người tù phải đối diện hằng ngày là cái chết và đói. Đó là quyền sống, một nhân quyền cơ bản của các quyền.

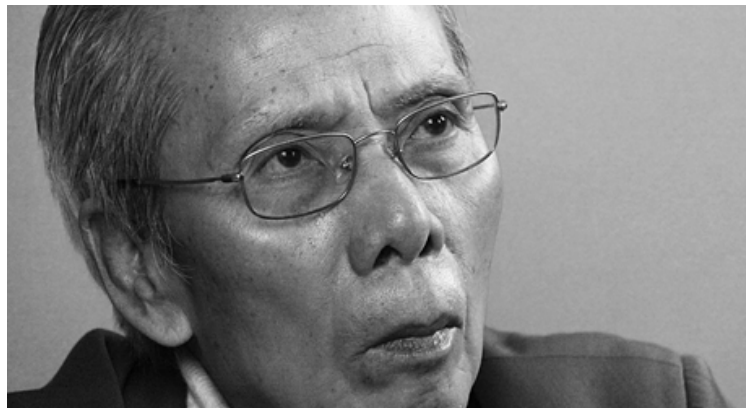
Chúng ta hãy nghe một vài điển tả tiêu biểu:

*Biết bao người chết thảm, chết oan
 Chết kiết lỵ, chết thương hàn, sốt rét
 Chết vì nuốt cả những loài bọ rết
 Vì thuốc men, trò bịp khôi hài
 Chế độ tù bóc lột một không hai
 Biết bao cảnh, bao tình, quần quai!*

(Chúng Tôi Sống-1962)

hoặc:

*Mạng sống không bằng con giun,
 con dế
 Đầu ngừng lên tuy nhìn thấy trời
 xanh*



bạn tù đến kiếp sống mất hết nhân tính, tác giả Hoa Địa Ngục đã dẫn đưa người đọc

đến nền tảng của nhân quyền, đó là phẩm giá của con người.

Đúng, thưa quý vị.

Phẩm giá của con người không những là một nhân quyền căn bản, mà hơn thế nữa đó là nền tảng của tất cả quyền trong Luật Nhân quyền Quốc tế. Bản Tuyên ngôn Nhân quyền Hoàn vũ đã mở đầu bằng khẳng định: “Xét rằng việc thừa nhận phẩm giá bẩm sinh và những quyền bình đẳng bất khả chuyển nhượng của tất cả các phần tử trong đại gia đình nhân loại là nền tảng của tự do, công lý và hoà bình thế giới...”

Vì thế nhân phẩm chính là yếu tính của bất cứ nhân quyền đặc loại nào trong luật nhân quyền quốc tế. Nó phải được tôn trọng ngay cả ở những nơi mà một số nhân quyền nào đó bị hạn chế.

Như chúng ta cũng đã rõ, mặc dù là một khái niệm phổ quát, và có lịch sử từ trước Công Nguyên, nhân quyền như được hiểu ngày hôm nay có nguồn gốc trực tiếp từ Thế kỷ Ánh sáng và Phong trào Phục hưng ở Âu châu với Chủ nghĩa Tự do Cá nhân. Vì thế ở một vài nơi, trong một

*Mà chân không thể nào rút khỏi
 Vòng lầy man mọi, hôi tanh.*

(Đồng Lầy-1972)

Tuy nhiên sự sống mà Nguyễn Chí Thiện nói ở đây không chỉ là sự sống về mặt thể lý, như ông khẳng định sau đây:

*Không phải chết, sống mới mòn mới
 khiếp*

*Sống niêu com, manh áo cũng
 đọa đày*

*Sống yên lành, song cũng khó yên
 thay!*

*Sống lao tù, sống bệnh hoạn lắt lay
 Sống đau nhức cả thần kinh bắp thịt*

*Sống giương mắt đỏ ngầu trông
 xám xịt*

Năm tháng kéo ùn ùn lên bất tuyệt

Ôi sống thế chẳng thà tự diệt

Mà không hề lưỡng lự mảy may.

(Không Phải Chết-1973)

Và từ đó Nguyễn Chí Thiện tự hỏi:

*Bao đây là kiếp sống của con người
 Của trâu chó? So làm sao, quá khó!*

(Chúng Tôi Sống-1962)

Từ kinh nghiệm chết chóc của

VÀ NHÂN QUYỀN

(Phát biểu của *TS Nguyễn Bá Tùng*,
Trưởng Ban Phối Hợp Mạng Lưới Nhân Quyền,
trong buổi tưởng niệm Nguyễn Chí Thiện 4-10-2015)

số thể chế chính trị mà quyền lợi của tập thể được coi là ưu tiên trên tự do cá nhân thì một số quyền bị hạn chế. Tuy nhiên sự giới hạn đó không loại trừ nhân phẩm như là một điều kiện thiết yếu, một tiêu chuẩn đối xử giữa cá nhân với cá nhân và giữa tập thể với cá nhân; và chỉ trong chiều kích của nhân phẩm mà việc tôn trọng quyền của con người được đánh giá.

Khi tổ giác sự chà đạp nhân phẩm của chế độ, Hoa Địa Ngục đã vượt lên việc phê phán chính trị thông thường và đánh vào cốt lõi của tính chính đáng của chế độ. Nói như thế không có nghĩa chúng ta phủ nhận giá trị không thể chối cãi của nhận thức sáng suốt và thái độ dứt khoát của tác giả Hoa Địa Ngục đối với thể chế chính trị hiện hành. Bác sĩ Phạm Hồng Sơn ở trong nước đã có một nhận định rất chính xác về giá trị chính trị của Hoa Địa Ngục khi ông cho rằng tác giả đã đi trước thời đại khi ông tấn công một cách không tương nhượng ba điều hủ ký của chế độ, đó là vai trò độc tôn lãnh đạo của Đảng, thần tượng Hồ Chí Minh, và tính ưu việt của chủ nghĩa Mác-Lê.

Đúng, Nguyễn Chí Thiện là người đầu tiên đã dứt khoát với ba đại họa của dân tộc mà cho đến nay một số người tự cho là nhà dân chủ vẫn còn ngần ngại. Tuy nhiên những phê phán chính trị đó chỉ có giá trị khi hướng đến một tiêu chuẩn ở cùng đích. Đó là Nhân phẩm, là giá

trị đạo đức bàng bạc trong thi phẩm Hoa Địa Ngục.

Ở đây cũng cần nói rõ một điều, khác với một số nhà đấu tranh nhân quyền nổi tiếng trên thế giới đã từng nhận những giải thưởng nhân quyền quốc tế như Aung San Suu Kyi của Miến Điện hoặc Nelson Mandela của Nam Phi, Nguyễn Chí Thiện chưa bao giờ là một nhà chính trị, được hiểu như là có một lộ trình chính trị và một kế hoạch thay đổi chính quyền. Trong lúc Aung San Suu Kyi là Chủ tịch Đảng Liên minh Quốc gia vì Dân chủ (NLD), và Nelson Mandela là người sáng lập Nghị hội Quốc gia Châu phi (ANC), thì tác giả Hoa Địa Ngục chỉ có những ước mơ và tin tưởng, chẳng hạn:

*Tôi vẫn mơ chân lý tận xa vời
Tôi lùa tan ngàn vực tối trên đời
Trong hào quang dữ dội hiển linh!
Muôn âm ầm ầm chấn động trời thình
Báo hiệu bình minh sét nổ.*

(Đồng Lầy-1972)

hoặc:

*Tôi vẫn mơ hoài một giấc mơ
Giấc mơ không biết tự bao giờ
Có khi từ thừa lòng cay đắng
Sớm biết đời tan bóng đợi chờ.*

(Tôi Vẫn Mơ Hoài-1960)

và:

*Ta mơ ngày lớn đó
Ta tin ngày lớn đó
Ngày Cộng Sản tận số*

*Ngày toàn thắng tự do!
Kim ô và ngọc thảo
Trang thần thoại thom tho...*

(Ta Mơ Ngày-1985)

Những gì còn lại của Hoa Địa Ngục không phải là một sách lược chính trị, mà chỉ là

*Một trái tim hồng với bao chan
chứa*

*Ta đặt lên bờ dương thế trước khi
xa.*

(Trái Tim Hồng-1986)

Kính thưa quý vị,

Nhà đấu tranh nhân quyền và Tổng thống Tiệp Khắc Vaclav Havel, trong một tiểu luận nổi tiếng “Quyền lực của kẻ không có quyền” khi nói về những mục tiêu của các phong trào đối kháng tại Tiệp Khắc và Ba Lan đã cho rằng những phong trào này không được thúc đẩy bởi mục đích chính trị, mà đúng hơn là một sự nổi dậy đòi hỏi phẩm giá của những con người được sống trong sự thật. Và cũng thế, trong Thông điệp Centesimus Annus (Bách Chu Niên), đánh dấu 100 năm Học thuyết Xã hội Công giáo, Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô đệ nhị đã nhận xét rằng chủ nghĩa cộng sản ở Đông và Trung Âu sụp đổ không phải vì những thất bại chính trị hay kinh tế nhưng bởi vì chủ nghĩa cộng sản đã được xây dựng trên sự dối trá về nhân tính.

Hôm nay, nhân ngày giỗ ba năm của thi hào Nguyễn Chí Thiện, một chiến sĩ nhân quyền, tôi nghĩ rằng không gì đáng làm hơn là xác định lại giá trị đích thực của người đã khuất: Một con người suốt đời bị trừ dập và trải qua gần nửa cuộc đời trong lao tù vì đã đứng lên vì phẩm giá của con người và sự thật.☐

Thông Sự Hình Ảnh

HỦY NHẬT NĂM THỨ BA

Nhà Thơ Đấu Tranh

NGUYỄN CHÍ THIỆN



Thánh lễ cầu nguyện chiều 2-10-2015
tại phòng hội
Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân ▼



Các thân hữu đến viếng, trưa ngày giỗ
2-10-2015



MC buổi lễ
BS Trần Việt Cường



BS Trần Văn Cáo, Chủ Nhiệm NS Diễn Đàn Giáo Dân, khai mạc
buổi tưởng niệm, chiều 4-10-2015 tại Civic Center, Westminster



MC Buôi Tường Niệm
Nhà Văn Trần Phong Vũ



Ban Tù Ca **Xuân Đầm** đóng góp cho buổi lễ

Tạ Phong Tần
và Điều Cây,
ngồi giữa ▶



CÁC DIỄN GIẢ, THAM LUẬN VÀ PHÁT BIỂU



Chủ Bút Mặc Giao



Nhà Văn Nguyễn Văn Lục



TS Nguyễn Bá Tùng



GS Trần Huy Bích



Nhà Báo Đinh Quang Anh Thái



Chị Tạ Phong Tần



Anh Điều Cây

Trong 30 Ngày Qua

Đảng Tự Do thắng lớn ở Canada

Thủ Tướng Harper nhìn nhận đã thất bại và Đảng Bảo Thủ cũng loan báo sự từ chức của ông, chấm dứt gần 10 năm ông lãnh đạo Đảng này. Đảng Tự Do chiếm đa số trong Quốc Hội sau bầu cử rất bất ngờ, cho thấy đa số dân chúng Canada đã muốn thay đổi và không còn mặn mà với đảng Bảo Thủ nữa.

Năm nay 43 tuổi, tân Thủ Tướng Justin Trudeau là con trai lớn của cựu Thủ Tướng nổi tiếng Pierre Trudeau, chủ trương tiêu 10 tỷ Đô la, dù có làm thâm thủng ngân sách, để đầu tư vào việc xây dựng cơ cấu hạ tầng, tạo thêm việc làm và kích thích kinh tế Canada phát triển. Ông hứa sẽ thặng bằng ngân sách trong 3 năm. Trong khi đó chính phủ của đảng Bảo Thủ vừa bị đánh bại đã thực hiện thặng dư ngân sách ngay trong năm nay.

Ông Trudeau còn hứa sẽ cải thiện bang giao với Hoa Kỳ, vốn đã bị lạnh nhạt dưới thời ông Harper vì vụ xây ống dẫn dầu xuyên Bắc Mỹ, nhưng sẽ rút vai trò chiến đấu của quân đội Canada trong liên minh chống IS, chỉ còn bảo đảm huấn luyện và trợ giúp nhân đạo mà thôi.

Đảng Tự Do đứng thứ ba ở Quốc Hội trước bầu cử và ông

sẽ quay lại Dinh Thủ Tướng ở Ottawa, một nơi ông từng sống với gia đình 15 năm khi cha ông còn là Thủ Tướng. Nhờ đẹp trai và nhờ cái tên Trudeau, một chính trị gia mới ra nghề chưa được hai nhiệm kỳ quốc hội đã chiếm được ghế thủ tướng. Thủ tướng mới đắc cử sẽ chính thức nhận chức trong vài tuần nữa.

Toàn bộ kết quả cuộc bầu cử Hạ Nghị Viện Canada ngày 19-10-2015 như sau:

Đảng Liberal:	184 ghế (đa số quá bán là 170)
Đảng Conservative:	99 ghế
Đảng NDP:	44 ghế
Bloc québécois	10 ghế
Green	1 ghế

(Tổng hợp DĐGD và Reuters)

Việt Nam tố tàu Trung Quốc cướp tài sản và đâm chìm thuyền đánh cá

Vào ngày 15 tháng 10, Hà Nội lên tiếng tố cáo Trung Quốc đâm chìm một trong những chiếc tàu đánh cá của Việt Nam đang hoạt động gần các hòn đảo tranh chấp trên biển Đông. Hành động này có thể làm gia tăng căng thẳng vốn có giữa hai quốc gia.

Ông Phan Huy Hoàng, Phó



Lãnh đạo đảng Tự Do Justin Trudeau.
Photo Courtesy: Reuters

giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Quảng Ngãi, nơi những chiếc tàu đánh cá ra khơi, cho biết một chiếc tàu Trung Quốc đã đâm chìm một tàu đánh cá với 10 ngư dân Quảng Ngãi đang đánh bắt cá trên vùng biển gần quần đảo Hoàng Sa, thuộc chủ quyền Việt Nam vào ngày 29 tháng 9 vừa qua.

Các ngư dân lâm nạn được một thuyền đánh cá khác của Việt Nam đến cứu. Sau khi trở về đất liền vào ngày 13 tháng 10, họ đã trình báo vụ việc lên các cơ quan chính quyền.

“Hành động ngang ngược của Trung Quốc đối với các ngư dân từ tỉnh Quảng Ngãi ngày càng trở nên gay gắt và tàn bạo hơn,” từ Quảng Ngãi, ông Hoàng cho biết qua điện thoại.

Riêng trong năm nay, đã có hơn 20 tàu đánh cá Việt Nam đã bị tàu Trung Quốc tấn công trong đó có cả một tàu đánh cá bị đâm chìm vào hồi tháng 7, ông Hoàng nói, và ông cũng cho biết thêm, phản đối chính sẽ được gửi đến Trung Quốc.

Qua điện thoại từ Quảng Ngãi, thuyền trưởng Đặng Dũng kể lại, vào khoảng 8h sáng ngày 29 tháng 9, sau khi cho tàu thả neo ở khu vực thuộc đảo Lưỡi Liềm, ông cùng 9 thuyền viên khác đang



Hình chụp ngày 4 tháng 5 năm 2014 cho thấy một tàu Hải giám Trung Quốc đang phun vòi rồng nước vào tàu Việt Nam – Photo Courtesy: Philstar chụp từ video của Tuần tra duyên hải Việt Nam

Hải quân Nhật Bản biểu dương lực lượng

Nhật Bản chuẩn bị tham gia hoạt động quân sự ở vùng Tây Thái Bình dương với đồng minh Hoa Kỳ. Sau khi Quốc hội thông qua đạo luật an ninh quốc phòng, Hải quân Nhật phô trương lực lượng hùng hậu có sự tham gia của hải quân Mỹ, Úc, Ấn, Hàn và Pháp, tổng cộng 50 chiến hạm và 61 máy bay đủ loại gần Tokyo.

Theo bản tin của Reuters và Kyodo, ngày Chủ Nhật 18/10/2015, một hạm đội hùng hậu gồm quân vận hạm, tuần dương hạm, thiết giáp hạm, hàng không mẫu hạm và tàu ngầm của nhiều nước tập hợp ngoài khơi Tokyo trong một cuộc biểu dương sức mạnh nhân dịp Nhật Bản giới thiệu những chiến hạm hiện đại nhất.

Năm nay, cuộc diễn binh ba năm một lần, được xem là tín hiệu quân Nhật mở rộng hoạt động trong vùng Tây Thái Bình dương với đồng minh Hoa Kỳ. Đây là lần đầu tiên từ sau Thế Chiến Thứ Hai, quân đội Nhật được phép tham gia hành quân cùng với kẻ thù cũ mà nay là đồng minh chiến lược. Để đối trọng với sức mạnh quân sự của Trung Quốc, Tokyo thay đổi chiến lược an ninh, trao cho quân đội vai trò tham chiến rộng rãi hơn trong khu vực. Trong bài diễn văn chào mừng, Thủ tướng Shinzo Abe kêu gọi sĩ quan, binh sĩ hải quân Nhật Bản gánh vác trọng trách "bảo vệ hòa bình và đất nước."

(xem tiếp trang 106)

nghỉ ngơi sau một ngày đánh bắt cá mệt nhọc, thì đúng lúc đó một tàu Trung Quốc màu trắng bất ngờ lao đến, đâm thẳng vào mạn phải con tàu.

Những người đàn ông từ bên tàu Trung Quốc cầm theo dao nhảy sang tàu của ông Dũng, đe dọa ngư dân, rồi cướp lấy máy định vị, máy dò và các đồ nghề đánh cá khác, cướp luôn cả 2 tấn hải sản họ vừa đánh bắt được.

Sau khi những tên cướp biển hung bạo bỏ đi, thuyền trưởng Dũng phát hiện tàu bị vỡ, và 12 tiếng sau thì chìm hẳn. Cũng may ông Dũng dùng bộ đàm kêu gọi cầu cứu những tàu đánh cá khác trước khi tất cả 10 người mặc áo phao, ôm can nhựa lên đỉnh trên biển 4 tiếng. Đến nửa đêm, một chiếc tàu đánh cá gần đó đã tiếp cận được các ngư dân gặp cướp.

Việt Nam và Trung Quốc đều tuyên bố chủ quyền trên quần đảo Hoàng Sa, nơi bị Trung Quốc chiếm đóng sau khi thắng trận Hải chiến Hoàng Sa với quân đội Việt Nam Cộng hòa được Hoa Kỳ hậu thuẫn vào năm 1974, chỉ một năm trước khi chiến tranh Việt Nam kết thúc.

Hai quốc gia, cùng với Phi Luật Tân, Malaysia, Brunei, và Đài Loan cũng đều tuyên bố chủ quyền một phần hoặc tất cả quần đảo Trường Sa, khu vực có tuyến đường thương mại hàng hải bận rộn, và nơi giàu tài nguyên khí đốt, dầu và hải sản. ■

■ *Hương Giang*
(theo ABC News)



Tàu trục hạm Kurama thuộc lực lượng hải quân Nhật Bản diễn binh trên vịnh Sagami, vùng Yokosuka, nam Nhật Bản, ngày /10/2015 REUTERS/ Toru Hanai

NHỮNG VIÊN GẠCH LÓT ĐƯỜNG

vài cảm nghĩ nhân Lễ Tạ Ơn

Thanksgiving

■ Hoàng Kỳ Đông

Thanksgiving là ngày lễ trọng đại, hằng năm được tổ chức vào thứ năm, tuần lễ thứ tư của tháng mười một, thể hiện qua buổi tiệc đoàn tụ của gia đình và xa hơn là dịp hội ngộ của anh em, bè bạn. Nhưng thâm sâu hơn cả là cơ hội để cảm ơn những ân nhân của ta hoặc những kẻ ít nhiều ta đã chịu ơn họ.

Khi ta “cảm ơn” một ai về một việc gì, có nghĩa ta đang mang một món nợ trên vai vì đã nhận sự giúp đỡ của tha nhân. Gia ân cho kẻ khác và hàm ân mọi người chung quanh là những hệ lụy không thể chối cãi và tách rời trong cuộc sống chung đụng hàng ngày của đời thường.

Tỏ lòng biết ơn là một hành vi đạo đức của người trọng cuộc sống tâm linh, là hành vi văn hóa của người có học và cũng là đức tính cao quý nhất để phân biệt con người và thú vật. Nói vậy chứ bài học nhân nghĩa thời võ lòng “Cứu vật, vật trả ơn. Cứu nhân, nhân trả oán” vẫn mãi mãi là đề tài làm ta suy ngẫm.

Lễ Tạ ơn trong nghĩa ban sơ là Harvest Festival. Tạ ơn Thượng đế ban cho mưa thuận gió hoà, mùa màng tươi tốt, lương thực sung túc no đủ. Khi đổi thành Thanksgiving mang ý nghĩa Tạ ơn Thiên Chúa đã ban cho lương thực hàng ngày dùng đủ và cũng có thể hiểu rằng xin Chúa

“tha nợ và xóa nợ” chúng con.

Không phải qua đến Mỹ chúng ta mới có Lễ Tạ ơn mà Ông cha ta đã cử hành Lễ Tạ ơn hàng ngàn năm trước. Dân Việt là dòng dõi Vua Thần Nông. Tiến triển đất nước trên căn bản phát triển nông nghiệp, do vậy chúng ta mới có lịch sử văn minh cây lúa. Ngày đầu năm, Vua và dân cùng nhau xuống đồng. Vua cùng cây cây với dân. Mùa màng thuận lợi, sau khi thu hoạch, dân làng, bà con, bè bạn tụ tập hội hè ăn mừng. Tổ tiên ta đã gọi lễ này là “Tết Cơm mới” nhằm cảm ơn Trời đất đã cho chén cơm ăn, tấm áo mặc. Đó chính là Lễ Tạ Ơn đầu tiên của người Việt Nam.

Bốn mươi Mùa Tạ Ơn trên xứ lạ quê người kể từ ngày bỏ nước ra đi.

Ai cũng có Đấng Thiêng liêng để dâng lời cảm tạ. Tôn giáo nào cũng có Bề Trên để cầu xin, mặc dầu “cầu xin” luôn nhiều hơn “tạ ơn”. Bốn mươi năm ngụ cư đất mới, chúng ta có rất nhiều người để phải nói với họ lời cảm ơn.

Cảm ơn Thượng Đế đã gìn giữ con bình an đến bến bờ tự do.

Cảm ơn Ông Trên đã cho cả gia đình đoàn tụ sum vầy.

Cảm ơn Đấng Tối Cao đã ban cho con lòng can đảm khi ra đi và nghị lực

làm lại từ đầu trên quê hương mới.

Cảm ơn xứ sở tự do đã dang rộng vòng tay ôm ấp đoàn người tởm tị nạn.

Cảm ơn tấm áo, hạt cơm của người anh em không cùng màu da chia sẻ.

Cảm ơn những thành tựu học hành, nền giáo dục nhân bản mà Ông Trên ban cho con cháu hôm nay.

Cảm ơn đất nước mà tìm thấy một người Việt Nam “thiếu ăn” là một điều lạ.

Người Pilgrims năm xưa và người tị nạn Việt Nam hôm nay khác nhau là mấy. Mông dòn trước bão táp và dập dụi trước phong ba. Ai có trải qua những tháng ngày vạ sự khởi đầu từ gian nan mới thấm thía ý nghĩa của hai chữ “Tạ ơn” và mạnh dạn nói với tha nhân hai tiếng “Cảm ơn”.

Tháng tư năm 1975, nửa triệu người mạnh dạn xuống tàu ra khơi với hai bàn tay trắng, cũng chỉ vì hai chữ “Tự do”. Đại đa số họ là những người có chức, có quyền, có học thức, có bằng cấp, nắm giữ những chức vụ trọng yếu xã hội miền Nam trước đây... nhưng họ chấp nhận vất bỏ tất cả để lao về phía trước dẫu chưa biết ra sao ngày mai. Họ chính là những viên gạch lót đường cho thế hệ kế tiếp bước đi thênh thang trên đất nước thịnh vượng và cơ hội này.

Suốt hành trình 40 năm viễn xứ, một triệu người liêu mạng ra đi trên những chiếc ghe mong manh như chiếc lá giữa dòng, một phần sống, chín phần chết, chỉ mong đặt chân lên một nơi không phải là quê mình cũng chỉ vì hai chữ “Tự do”. Lên đến đảo, chỉ còn cái quần đùi dính da, suýt chết vì đói và mất nước... Họ chính là những viên gạch lót đường để con em họ có được áo mũ xênh xang bước lên bục, nhận

văn bằng tốt nghiệp “ sĩ - su” tại những Đại học danh tiếng thế giới.

Những viên chức chế độ cũ, dân sự hoặc quân sự, sau những năm tháng nhọc nhằn trong lao tù Cộng sản, phép lạ khi còn sống sót, họ gạt nước mắt, bỏ lại đằng sau quê hương xứ sở, mồ mã Tổ tông...chất lên vai một gánh hòn căm cái chế độ đã cướp trên tay tương lai và hạnh phúc. Đến một đất nước mới, khi tóc trên đầu đã ngả màu muối tiêu, lưng chuẩn bị còng, mắt bắt đầu mờ... họ chính là những viên gạch lót đường để con cháu họ vinh quang mặc suit, thắt cà vạt và xách cặp đi vào những office dòng chính trên nước Mỹ.

Những viên gạch lót đường tiếp nối những viên gạch lót đường.

Mỗi viên gạch lót đường là một tấm lòng hy sinh vô bờ bến.

Có những viên gạch may mắn còn trụ lại để ngắm nhìn kết quả hy sinh của mình.

Có những viên gạch chưa kịp nở nụ cười mãn nguyện trước sự thành công của thế hệ thứ hai, thứ ba thì đã vĩnh viễn đi vào thiên thu...

Bốn mươi năm trước người tị nạn Việt Nam là những kẻ đáng thương. Người anh em không cùng chủng tộc và màu da phải dang rộng đôi tay ứ.

Bốn mươi năm sau con cháu của những người tị nạn Cộng sản da vàng đang dần dần thay đổi bộ mặt của đất nước cuu mang.

Từ nhọc nhằn, người tị nạn mạnh dạn đứng lên.

Từ can đảm đứng lên, người tị nạn đang hiên ngang nhìn cao lên và tiến về phía trước.

Khi nhìn về phía trước, người tị

nạn vẫn “ ôn cố tri tân” để biết mình là ai và vì sao ta đến chốn này? Phải làm gì để đền đáp công ơn của những viên gạch lót đường?

Người tị nạn sẽ làm gì cho đất nước cuu mang mình và phải làm gì cho quê hương nơi sinh ra mình?

Chúng ta là những người tị nạn. Người tị nạn Việt Nam luôn sống với triết lý “uống nước nhớ nguồn” và “ ăn quả nhớ kẻ trồng cây” nên chúng ta “ Tạ Ôn” bạo, mạnh và tung bừa hơn ai hết. Tạ ơn với tấm lòng chân thật nhất. Tạ ơn với tâm tình thiết tha nhất. Một dân tộc với ba đức tính NHÂN-TRÍ-ĐỨC luôn luôn lên án những kẻ “qua cầu rút ván” hoặc cố tình lờ đi những ân nghĩa của người khác mang đến cho mình. Tại sao lại ngượng mồm khi phải nói hai tiếng “cám ơn”.

Nhân Mùa Tạ Ôn, chúng ta xin dâng lên Bề Trên lòng thành kính tri ân về những gì Ôn Trên ban cho bản thân và gia đình. Cảm tạ Thượng Đế trên cao đã luôn chúc phúc và gìn giữ để ta hằng ngày đủ xài. Nhìn lên tuy chẳng bằng ai nhưng nhìn xuống không ai bằng mình.

Nhân Mùa Tạ Ôn, chúng ta cảm ơn chủng tộc anh em và cả thế giới đầy ắp tình người đã mở rộng cánh cửa nhân đạo cho làn sóng tị nạn Việt Nam tràn vào. Cảm ơn Bề Bạn đã nhường cơm xẻ áo ngày chân ướt chân ráo với vài bộ áo quần rách đi làm lại cuộc đời. Cảm ơn nền giáo dục nhân bản để ngày hôm nay những đứa trẻ, con của người tị nạn năm xưa, đang chấp những đôi cánh bay lên và bay cao, bay xa mãi.

Nhân Mùa Tạ Ôn, Cảm ơn Chính phủ đất nước Hoa Kỳ xinh đẹp luôn nở nụ cười thân thiện, rộng lượng và khuyến khích với những người luôn muốn vươn tới. Cảm ơn một

quốc gia phú cường, dư thừa vật chất và quan trọng nhất là Nhân Vị con người được tuyệt đối tôn trọng, Đức Tin thờ phụng luôn được vun quén.

Cám ơn những người anh em chung quanh, bạn bè thân hữu, bà con quyến thuộc đã thực lòng chia sẻ nhau những lúc vui buồn trong cuộc sống. Cảm ơn những Cộng đoàn tôn giáo đã san sẻ cuộc sống tinh thần những tháng ngày lưu vong. Cảm ơn Những Cộng đồng chính trị đã sót chia tình cảm đồng hương đồng bào xa xứ.

Quan trọng và thiết tha hơn hết, xin Cảm ơn “Những Viên Gạch Lót Đường”. Nếu không có những viên gạch làm nền móng vững chắc thì không biết chúng ta có được những thành quả và thành công hôm nay không? Một chút riêng tư, nhân Mùa Tạ Ôn, xin thấp nén nhang tưởng nhớ Linh hồn Phêrô, “viên gạch lót đường”, chưa kịp mừng vui trước những thành tựu học hành của con cháu, đã vội đi vào cõi Vĩnh hằng. Ở một nơi chốn bình yên nào đó, chắc Linh hồn Phêrô đang mãn nguyện mỉm cười.

Và cuối cùng, nhân Mùa Tạ Ôn, xin trân trọng Cảm ơn Ông Robert Funseth, một Ân Nhân vĩ đại của người Việt tị nạn. Ông là người chịu trách nhiệm đàm phán với Chính phủ Việt Nam Cộng sản để thả tù nhân chính trị, và đưa 300 ngàn người tù cùng thân nhân của họ, con lai và cả thân nhân của những người Việt đang sinh sống tại Mỹ được ra đi theo “Chương trình Ra đi có trật tự” (H.O và O.D.P), được đoàn tụ sum họp gia đình trên đất nước tươi đẹp này. Ông đã thanh thản ra đi tại Arlington Virginia vào sáng 25/9/2015 . Xin Ông nhận cho nén hương lòng của người Việt lưu vong chúng tôi và mãi mãi công lao của Ông, với những người quyết sống chết với hai chữ “Tự Do”, không thể nào quên.■

50 NĂM THÀNH LẬP...

(tiếp theo trang 95)

chuyên biệt lo phần thiêng liêng tôn giáo chứ không có nhiệm vụ phần đời. Các vị ra gánh vác giúp đỡ đồng bào di cư, vì gặp hoàn cảnh đặc biệt ngoại lệ. Cho nên tới ngày 10 tháng 4 năm 1956, Giám Mục Phạm Ngọc Chi, phụ trách Ủy Ban Hộ Trợ Định Cư Công Giáo, đã yêu cầu các Linh Mục chuyên giao mọi việc thuộc hành chánh cho dân chúng để trở về thuần túy lo việc đạo. Từ nay, các Linh Mục có chăng chỉ còn là vị cố vấn giúp đỡ chính quyền xã, ấp địa phương mà thôi.

Trở lên, chúng ta đã thấy cuộc di cư tỵ nạn cộng sản năm 1954 của gần một triệu đồng bào miền Bắc và Bắc Trung Phần chẳng những có ý nghĩa chính trị, quân sự quan trọng mà còn là một cuộc di dân khổng lồ góp phần phát triển quốc gia. Cuộc di cư ấy đã được chính phủ và quốc

tế giúp đỡ tích cực, đưa tới thành công tốt đẹp. Từ bàn tay trắng, vậy mà các trại định cư đã mau chóng ổn định cuộc sống.

Riêng về các trại định cư mà hầu hết là của đồng bào Công Giáo thì các vị Linh Mục đã góp công to lớn xây dựng cả về mặt tinh thần lẫn vật chất. Các vị ấy, nhà nước không mất công đào tạo, huấn luyện, nhưng đã trở thành một thứ "cán bộ" đầy khả năng, giúp vào công tác có tầm vóc quốc gia, xem ra còn cách đặc lực hơn là các cán bộ nhà nước thứ thiệt.

Người ta hết sức cảm động chứng kiến lễ tang của mỗi vị cha già, tất cả đồng bào trong trại định cư xưa, không phân biệt tuổi tác, có gia đình gồm cả ba thế hệ, đều chít khăn tang để tỏ lòng kính trọng, nhớ ơn vị ân nhân có công khai sáng. Nhiều nơi đồng bào an táng vị cha già ngay cạnh giáo đường để hằng ngày khi tới giáo đường, đồng bào như còn được nhìn thấy, như là ngài

vẫn còn đấy, chưa đi xa!

Ước mong các trại định cư xưa thu thập lại những tài liệu, hình ảnh, những con số thống kê trong lịch sử thành lập trại, thủ thập tiểu sử và điều văn của cha già khai sáng để lưu truyền cho con cháu hoặc là tập trung về tàng trữ tại một Trung Tâm Công Giáo nào đó để trở thành tài liệu lịch sử.

Cuộc đời dâu bể. Một nửa thế kỷ trôi mau như bóng câu vút qua sông. Năm theo mẹ di cư vào Nam chúng tôi là cậu bé 9 tuổi thế mà nay đã vừa chẵn 6 bó! Hồi tưởng lại cuộc di cư, đối với số phận mỗi cá nhân, mỗi gia đình, việc ra đi hay ở lại, có thể có cái hay cái dở, nhưng nói chung cái hay là vượt trội. Song đối với quốc gia, cuộc di cư ấy hoàn toàn là một cuộc di dân chỉ đem lại lợi ích to lớn mà thôi. Các vị cha già đã đóng góp tích cực, làm cho cuộc di cư ấy thành công tốt đẹp, tức là đã đóng góp đặc lực vào cuộc di dân phát triển quốc gia.■

NHỮNG TIN ĐÁNG GHI...

(tiếp theo trang 103)

Truyền thông quốc tế nhấn mạnh đến nhiều sự kiện có ý nghĩa chiến lược trong ngày biểu dương lực lượng của hải quân Nhật. Một là sự tham gia của tàu chiến các nước Ấn Độ, Úc, Pháp, Hàn Quốc và Hoa Kỳ kể cả hàng không mẫu hạm USS Ronald Reagan, chủ lực của hạm đội 7 tại Thái Bình dương, đóng tại căn cứ Yokosuka. Trong số các chiến hạm tối tân nhất của Nhật được chú ý là khu trục hạm trục thăng Izumo.

Thứ hai, trong động thái báo hiệu vai trò mới của hải quân

Nhật tại Châu Á, Hoa Kỳ đã gửi trung tướng Nora Tyson, tư lệnh hạm đội 3, tức hạm đội Đông Thái Bình Dương của Mỹ đến gặp Thủ tướng Shinzo Abe trên chiến hạm của Nhật. Theo Reuters, sự kiện tư lệnh hạm đội 3 của Mỹ đến Nhật Bản đáng được chú ý. Trong chiến lược tái định vị, Hoa Kỳ vừa ấn định lại vùng trách nhiệm của hạm đội 7 và 3, trung tướng Tyson của hạm đội Đông Thái Bình Dương chỉ huy luôn phía Tây Thái Bình Dương. Sự thay đổi này cho phép Mỹ có thể điều hải thuyền một cách nhanh chóng tăng viện cho các "điểm nóng." ■

■ Tú Anh

GƯƠNG SỐNG ĐẠO

(tiếp theo trang 68)

ven của cuộc sống khi con tận tụy đời mình cho những ai sống trong đau khổ.

"Mẹ yêu dấu, xin Mẹ luôn cầu bầu cho tất cả các bà mẹ và mọi gia đình đang hướng về Mẹ và phó thác đời họ cho Mẹ."

Nhân Đại Hội Gia Đình Thế Giới tại Philadelphia, Hoa Kỳ, trước mặt ĐTC Phanxicô và hàng vạn người tham dự, nữ bác sĩ Gianna Emanuela lại một lần nữa là nhân chứng sống về người mẹ Thánh và về một gia đình Công giáo sống đạo.■

TIN BUỒN

Linh Mục PHÊRÔ PHAN PHÁT HUỒN

thuộc Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam Hải Ngoại,
Nguyên Trung Tá Tuyên Úy Công Giáo Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa,
Cựu Tù Nhân Chính Trị

Vừa qua đời tại Long Beach, California, ngày 16.10.2015,

Hưởng Thọ 91 tuổi.

Linh mục Phêrô Phan Phát Huồn sinh năm 1926, Gia nhập Đệ tử viện Dòng Chúa Cứu Thế (DCCT) năm 1936. Vào Tập viện DCCT Thái Hà Ấp năm 1947. Thụ phong linh mục tại Học Viện DCCT Đà Lạt năm 1953.

- Tuyên úy Công giáo Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa từ 1957 đến 1975.
- Tác giả *Việt-Nam Giáo Sử*, tập I (1958) và Tập II (1962).
- Bị tù từ năm 1975 đến năm 1988 trong các trại Tam Hiệp, Vĩnh Phú, Thanh Phong, Thanh Cẩm, Hà Tây, Nam Hà, v.v.,
- Qua Hoa Kỳ năm 1992, ở tại Nhà DCCT Long Beach, California. Đặc Trách Nhà DCCT Long Beach, Linh Hướng chương trình Truyền Hình Ánh Sáng Niềm Tin, Chương trình Phát thanh Mẹ Hằng Cứu Giúp, Chủ bút Nguyệt San Mẹ Hằng Cứu Giúp, Giám đốc các nhà sách Mẹ Hằng Cứu Giúp tại Long Beach và Santa Ana cho đến cuối năm 1996. Tái bản cuốn *Việt-Nam Giáo Sử*, và ra bản dịch *History of the Catholic Church in Viet Nam* năm 2002.

**DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN XIN THÀNH KÍNH CHIA SẺ SỰ MẤT MÁT
VỀ VIỆC RA ĐI CỦA LINH MỤC PHÊRÔ VỚI DÒNG CHÚA CỨU THẾ.
XIN THIÊN CHÚA THƯỜNG CÔNG BỘI HẬU CHO NGÀI**

DÒNG MẾN THÁNH GIÁ THỦ THIÊM

tổ đang bị chính quyền đập phá !

Sáng ngày 22/10/2015, gần 50 công an đến bao vây các nữ Tu Dòng Mến Thánh Giá Thủ Thiêm và đập phá tu viện của các nữ Tu. Dòng Mến Thánh Giá Thủ Thiêm, Sài Gòn – Một cơ sở tôn giáo hiện diện trên 171 năm đang bị chính quyền đập phá !

Tu viện MTG Thủ Thiêm được thành lập từ năm 1840 là 1 trong 24 Hội dòng Mến Thánh Giá tại Việt Nam. Các nữ tu đã kiên trì khai phá vùng đất sinh lầy, rậm rạp này bằng lời cầu nguyện hoà với mồ hôi và nước mắt trong gần 170 năm qua, đồng thời ra sức chăm lo cho người dân nghèo nơi đây có cơ may thăng

tiến.

Sau năm 1975, theo sự biến chuyển của thời cuộc, 100 mẫu tây ruộng đất và ngôi trường trung tiểu học của các nữ tu cũng bị chiếm hoàn toàn. Các chị em đã nhẫn nhục chấp nhận mà không một lời phản đối, mặc dù cạn kiệt phương tiện mưu sinh và trợ giúp người nghèo.

Với phần đất hẹp gần 3,5 mẫu đất còn lại, các nữ tu vẫn chuyên tâm tu hành và phục vụ. Chị Tổng phụ trách Hội Dòng Mến Thánh Giá Thủ Thiêm cho biết : Nhân sự hiện nay của Hội dòng là 593 chị em, 327 khăn trọn, 114 khăn tạm, 32 tập sinh,

53 Tiên tập và 67 Thanh tuyền. Hội dòng có 63 cộng đoàn, hiện diện trong các giáo phận: Thành phố Hồ Chí Minh, Xuân Lộc, Bà Rịa, Phú Cường, Đà Lạt, Kontum, Mỹ Tho, Long Xuyên và Lạng Sơn ; Có 2 cộng đoàn tại Mỹ và 1 cộng đoàn tại Áo.

Công việc của các chị em trong Hội dòng là : dạy Giáo lý; hướng dẫn các hội đoàn ; phụ trách ca đoàn ; phục vụ phụng vụ phòng thánh ; trao Mình Thánh Chúa, thăm viếng và đem Mình Thánh Chúa cho bệnh nhân, người già yếu, đau bệnh ; dạy học ; khám chữa bệnh bằng phương pháp Đông Tây y; phục vụ trong ngành y tế... Người nghèo, lương dân và người dân vùng sâu vùng xa nơi không có linh mục luôn là đối tượng ưu tiên phục vụ của Hội dòng.

Về công tác xã hội, Hội dòng phục vụ với các hình thức như : lớp học tình thương; quỹ tín dụng; trợ giúp học bổng; Nhà trọ di dân ; dạy thêu, may, đàn và vi tính; giúp cai





nghiện ma túy...

Vì vậy, vào khoảng giữa năm 2009 chính quyền quận 2, TP HCM đã thông báo với các nữ tu về dự định giải toả Tu viện, cũng là nhà chính và là trụ sở của Hội Dòng MTG Thủ Thiêm. Và chính quyền đã gửi giấy mời đại diện Nhà Dòng đi ra UBND phường Thủ Thiêm, gặp chính quyền để “tiếp xúc hiệp thương việc di dời cơ sở tôn giáo”. Lập trường của các chị em nữ tu hội dòng Mến Thánh Giá đã được khẳng định một cách rõ ràng, dứt khoát như đã ghi trong biên bản tại trụ sở Ủy ban Nhân dân phường Thủ Thiêm rằng: “Dứt khoát

không di dời, hội dòng sẽ tiếp tục tồn tại và phát triển trên mảnh đất Thủ Thiêm, nơi mà Hội dòng đã gắn bó gần hai thế kỷ”.

Dù vậy, nhà chức trách vẫn duy ý chí, hạ quyết tâm xoá đi những dấu tích văn hoá tâm linh của Sài Gòn được hình thành ở vùng đất này gần 200 năm. Theo tin mới cập nhật thì hôm nay (22.10), một nhóm phụ nữ được điều động đến kéo vào trong Nhà Dòng MTGTT để gây rối.

Cường quyền huy động cả xe cẩu đến để đập phá trường học của Nhà Dòng. Hiện tại quý sơ Dòng MTGTT đang cầu nguyện và giảng biểu ngữ yêu cầu nhà cầm quyền dừng ngay việc đập phá trường học của Nhà Dòng.■

TIN GIỜ CHÓT...

(tiếp theo trang 64)

cho biết đã tham khảo các nguồn tin liên hệ ở Vatican, kê cả ĐTC Phanxicô, để kiểm chứng.

Cha Lombardi cũng kể rằng bên cạnh tin nói là ĐGH bị ung thư, tờ báo nói trên còn đăng bài phỏng vấn 1 bác sĩ Italian giáo sư



Maira, đang ở New York, Hoa Kỳ, về bệnh ung thư óc, mà không hề nói gì về tin ĐGH. Sáng ngày 21-10-2015 bác sĩ đó đã tự ý điện thoại cho cha Lombardi bày tỏ sự kinh ngạc vì bị lôi kéo vào vụ ”tin vịt” này và nói rằng ký giả tờ báo đó điện thoại xin phỏng vấn ông về bệnh ung thư

óc một cách tổng quát, ông không ngờ những câu trả lời phỏng vấn của ông được đăng liền với tin nói ĐGH bị ung thư óc như thể để minh chứng cho cái tin này. Bác sĩ Maira nói rằng mình bị “ký giả đánh lừa”.

Cha Lombardi kể lại sự kiện trên đây để cho thấy bối cảnh tin đó được tạo nên thế nào (Tổng hợp 21-10-2015)■

■ G. Trần Đức Anh, C.P

Texas có thêm

Một Tượng Đài Chiến Sĩ Việt - Mỹ

ARLINGTON, Texas (NV)

Một Tượng Đài Chiến Sĩ Việt Mỹ sẽ được khánh thành vào lúc 2 giờ chiều Chủ Nhật, 25 Tháng Mười, tại Arlington Veterans Park, 3600 W. Arkansas Lane, Arlington, TX 76016, để “vinh danh các chiến sĩ Việt Nam và Hoa Kỳ đã hy sinh trong cuộc chiến bảo vệ miền Nam Việt Nam, và tri ân nước Mỹ.”

“Mục đích chúng tôi làm tượng đài này là để tri ân các chiến sĩ VNCH và đồng minh Hoa Kỳ, đồng thời tri ân nước Mỹ đã cứu mang chúng ta sau khi cuộc chiến kết thúc và cho tới ngày nay,” ông Peter Đào, phó chủ tịch ngoại vụ Ủy Ban Xây Dựng Tượng Đài Chiến Sĩ Việt-Mỹ tại Arlington, nói với nhật báo Người Việt.

Theo đài truyền hình VFAA ở Arlington, ông Peter Đào, cũng là chủ nhân đài Dallas Vietnamese Radio, cho biết: “Tượng đài này cũng là món quà của cộng đồng Việt Nam đối với thành phố Arlington.”

Trong cuộc chiến Việt Nam, đã có hơn 58,000 binh sĩ Mỹ và hơn 300,000 binh sĩ miền Nam Việt Nam tử trận, chưa kể hàng trăm ngàn binh sĩ khác bị thương.

Theo VFAA, hôm Thứ Tư, bức tượng đồng hai chiến sĩ Việt-Mỹ cao 8 foot, đứng cạnh nhau, tay cầm súng trong tư thế sẵn sàng, bọc bằng vải, được chở đến Arlington Veterans Park, và đặt lên bệ, trước sự chứng kiến của hơn một chục cựu chiến sĩ VNCH.

Điêu khắc gia Mark Austin Byrd, một cựu Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ từng lái trực thăng trong thời gian tham chiến tại Việt Nam, và



Sau 3 năm vận động và gây quỹ, Tượng Đài Chiến Sĩ Việt-Mỹ đầu tiên do cộng đồng Việt Nam xây dựng tại thành phố Arlington, tiểu bang Texas, sẽ khánh thành vào Chủ Nhật, 25 Tháng Mười tới đây với chi phí hơn nửa triệu đô la. (Hình: Peter Đào cung cấp)

cùng với vợ tạc bức tượng hai chiến sĩ Việt-Mỹ, được trích lời nhận xét: “Cái này giống như mình đặt mấy khẩu súng máy. Phải đặt cho thật đúng.”

Phải mất ba năm, bắt đầu từ năm 2011, Ủy Ban Xây Dựng Tượng Đài Chiến Sĩ Việt-Mỹ mới gây quỹ được hơn \$500,000 để hình thành được tượng đài này.

Bức tượng được đúc tại Schaefer Art Bronze, Arlington

Liên quan đến nơi đặt tượng đài, ông Peter Đào giải thích với nhật báo Người Việt rằng: “Chúng tôi không muốn xây tượng đài trong khu thương mại, nên chọn Arlington Veterans Park, vì ở đây đã có sẵn tượng binh sĩ Hoa Kỳ hy sinh trong Thế Chiến 2.”

Trong một lần trả lời phỏng vấn nhật báo Người Việt vào năm 2013, ông Peter Đào cho biết: “Sau đó, chúng tôi được thành phố cấp cho một miếng đất rộng khoảng hơn 4,000 sqft ở Arlington Veterans Park. Tượng đài nằm trong khuôn viên chung với các tượng đài khác, của nhóm gọi là Veterans Group of Arlington.”

Về công việc vận động, ông Peter Đào cho biết, ủy ban liên lạc với thành phố hồi Tháng Giêng, 2012. Sau đó, chúng tôi cũng nhờ một số người quen, cả Mỹ lẫn Việt, giúp đỡ...

Mọi chi tiết, xin liên lạc Bác Sĩ Đàng Thiện Hưng (817) 468-5252, email bsdangthienhung@gmail.com, ông Mai Văn Đức (214) 801-2882, email butvietnews@aol.com, ông Peter Đào (817) 903-7414, email dallasvnradio@gmail.com, ông Bùi Quang Thống (682) 551-7591, email tombuinhaydu@gmail.com. (Đ.D.)

DANH MỤC QUẢNG CÁO

Diễn Đàn Giáo Dân chân thành cảm tạ sự hỗ trợ của Quý Thân Chủ và Quý Độc Giả đã nhiệt thành ủng hộ cho các Thân Chủ Quảng Cáo dưới đây

Á Đông Super Market	73	Hồng Mai Restaurant.....	48
Ana Pharmacy	81	Manna Pharmacy	81
BS Dương Khổng Tước	81	Mile Square Dentistry	80
BS Nguyễn Mạnh Hùng	64	Nha Sĩ Kevin Nam Kiều, Orthodontics.....	Bìa 3
BS Phan Mỹ Dung, Lê Phan Stephanie, Mỹ Châu.....	65	Nha Sĩ Khấu Tuyết Lan	120
Cali Home Finance	56	Nha Sĩ Lê ngọc Bích	Bìa 3
Chùm Kết.....	Bìa 2	Paracel Seafood Restaurant	57
Chung's Teriyaki.....	88	OCC Printing	89
Crystal Vision, phòng nhãn khoa	65	Roofing & Solar Power	56
Di's Printing.....		Saigon City Market Place	49
Đồng Nai Pharmacy	80	Tổ Hợp Luật Sư Michael Francis Smith	120
Golden Heart Medical	Bìa 4		

PHIẾU ĐỘC GIẢ

Họ Tên : _____ Điện Thoại : _____

Địa Chỉ : _____ Độc Giả Cũ, ID# _____

_____ Độc Giả Mới

_____ Email : _____

Nhận làm : Cố Vấn Chủ Trương Cố Động Viên Bảo Trợ Điều hành Đại Diện Vùng

Độc Giả Ân Nhân : \$60 \$100 \$200 \$.....US

Độc Giả Thường : (Canada \$50; Châu Âu \$70; Á và Châu Úc \$80 US)

Muốn mua Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ số :

Muốn có các số cũ (nếu còn):

Xin gửi mẫu này về Tòa Soạn Diễn Đàn Giáo Dân: **7864 Westminster Blvd. Westminster, CA 92683**

Hoặc gọi điện thoại: **(714) 894-5826** Email: **toabaoddgd@yahoo.com**

Chi phiếu, lệnh phiếu xin đề **DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN, INC.** và gửi về địa chỉ trên.

QUẢNG CÁO

Quý vị đăng quảng cáo, hi tín, ai tín trên Diễn Đàn Giáo Dân sẽ được tôn trọng bởi:

- Hàng ngàn độc giả nhờ báo được phân phối qua các địa điểm quảng cáo.
- Hàng ngàn độc giả qua báo dài hạn gửi đến tận nhà.
- Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân được phân bố trên khắp Hoa Kỳ và thế giới.



Nữ Bác Sĩ Nha Khoa

KHẨU TUYẾT LAN

14574 Brookhurst St., Westminster, CA
(Cạnh nhà hàng Pagolac & chợ Stater Bros)

(714) 775-0836



NHA KHOA TỔNG QUÁT

- Bệnh nướu răng: Nướu sưng đỏ, chảy máu khi đánh răng.
- Lấy gân máu (Root Canal Treatment).
- Nhổ răng.
- Bọc Răng-Làm răng giả các loại.
- Khám răng định kỳ cho người lớn và trẻ em.

NHA KHOA THẨM MỸ

- Cosmetic Bonding: Vá răng sứt mè.
- Làm khít răng thưa.
- Tẩy trắng màu răng.

NHA KHOA NHI ĐỒNG

- Chăm sóc cho trẻ mới mọc răng.
- Phòng ngừa sâu răng và ngừa răng mọc lệch trong thời kỳ thay răng

Nhận: Bảo Hiểm và Medical

Giờ làm việc:

Thứ Hai đến thứ Bảy: 10AM - 7PM

Thứ Tư Nghỉ

KINH NGHIỆM - NHỆ NHÀNG - TẬN TÂM



TỔ HỢP LUẬT SƯ

MICHAEL FRANCIS SMITH & Associates



Với sự cộng tác của L.S. GEORGE S. HENDERSON
và nhiều Luật Sư có kinh nghiệm trong những ngành chuyên môn

27 NĂM KINH NGHIỆM VỀ TAI NẠN XE CỘ VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN

Garden Grove Office: 14192 Brookhurst St., Garden Grove, CA 92843

(Trong khu Mái Ngói Xanh, trên lối Thanh Thanh Food To Go, góc Brookhurst & Reading, giữa Westminster & Hazard)

Santa Ana Office: 1665 E. 4th St., Ste 101, Santa Ana, CA 92701



CHUYÊN VỀ TAI NẠN XE CỘ, SỞ LÀM VÀ THƯƠNG TỔN CÁ NHÂN

TAI NẠN: XE CỘ, SỞ LÀM, NHÀ HÀNG, SIÊU THỊ, BÁT CẨN Y TẾ V.V...

Luật sư có mặt tại văn phòng mỗi ngày để quý vị có thể tham khảo trực tiếp. Chính Luật Sư Mỹ thương thảo với hãng bảo hiểm và tranh cãi tại tòa.

Quý vị không phải trả lệ phí nếu không được bồi thường.

Xin liên lạc

DŨNG PHẠM

Tốt nghiệp Đại Học tiểu bang California

DIỆN THOẠI:

Bus: **714. 636-1228**

Sau giờ làm việc xin gọi: **714. 906-6440**